

Kẻ Tình Nghi?

DRUSILLA CAMPBELL

Người dịch: Trọng Nhân



*"Ai cũng muốn thàng nhóc phải trả giá vì tội ác của mình.
Chỉ có một người phụ nữ muốn cứu mạng nó"*



KẺ TÌNH NGHI

Nguyên tác: In Doubt



Tác giả: Drusilla Campbell

Người dịch: Trọng Nhân

Bách Việt phát hành

NXB Dân Trí - 04/2016

ebook©vctvegroup

11-05-2018

Giới thiệu

Kẻ Tình Nghi (In Doubt) là câu chuyện kể về hành trình tìm kiếm sự thật của cô luật sư trẻ Sophie Giraud - người vừa mở một Văn phòng Luật mới tại thành phố quê hương mình - San Sebastian, California. Đúng trong khoảng thời gian ấy, bà Thống đốc đáng kính bị bắn trọng thương trong buổi lễ kỷ niệm sinh nhật bà tại công viên thành phố. Điều đáng kinh ngạc hơn cả tội ác chính là nhận dạng của sát thủ, một đứa trẻ vị thành niên có vẻ ngoài ngoan ngoãn tên là Donny. Khao khát muốn tìm hiểu sâu nguyên nhân khiến một người không có tiền sử bạo lực lại phạm tội ác kinh khủng như thế, Sophie tình nguyện nhận cậu bé làm thân chủ của mình. Cô biết, ít nhất việc này sẽ mang lại cho mình một khoản thù lao hậu hĩnh. Nhưng rồi cô nhận ra mình tiếp nhận vụ án này vì cả những động cơ cá nhân. Cô muốn chứng minh với bà mẹ luôn bao bọc mình rằng cô không còn là đứa trẻ tuổi teen không biết sợ hay tự hủy hoại bản thân như cô đã từng, chứng minh cho người chồng cũ rằng cô không phải là kẻ thua cuộc và để chứng minh với chính mình rằng những bi kịch thuở thiếu thời không thể ảnh hưởng đến cô nữa. Trong quá trình chạy đua tìm ra sự thật, Sophie buộc phải thỏa hiệp với quá khứ của mình, chiến đấu vì những gì cô cho là đúng đắn... ngay cả khi điều đó phải mạo hiểm đánh đổi bằng danh tiếng và cả mạng sống của cô.

Mặc dù hành vi phạm tội của Donny là quá rõ ràng, nhưng điều lạ lùng là khi cảnh sát ập đến, cậu cũng không chạy trốn mà chỉ luôn miệng nói “Cháu xin lỗi!” Điều đó như ngầm báo hiệu về những ẩn số đằng sau vụ nổ súng ấy. Sophie tin chắc vào suy đoán của mình và cô lao vào cuộc tìm kiếm với hi vọng sẽ tìm ra được điều bí mật có vai trò giảm nhẹ tội cho Donny.

Càng dần sâu vào cuộc sống của Donny, cô càng khám phá được nhiều bí mật khủng khiếp. Cậu có một gia đình không hạnh phúc, một người mẹ

lập dị, ích kỷ, sẵn sàng hi sinh người khác vì lợi ích của mình, một người cha bỏ nhà đi và có hạnh phúc riêng. Điều đó đã có tác động không ít tới tính cách của cậu. Và chương trình “Trở thành người đàn ông” mà cậu tham gia có thực sự ảnh hưởng tích cực đến cậu.

Câu chuyện của Donny cũng gợi Sophie nhớ đến quá khứ của mình, một quá khứ cô luôn muốn lãng quên. Chính vì quá khứ kinh hoàng ấy mà cô muốn bảo vệ Donny Crider.

Bằng lối dẫn truyện cuốn hút, Drusilla Campbell đã đưa người đọc đi từ bất ngờ này sang bất ngờ khác. Bên cạnh đó, lối miêu tả tâm lý nhân vật tinh tế cũng mang đến thành công cho tác phẩm. Kẻ Tình Nghi cũng mang đến những bài học đáng suy ngẫm về sự cảm thông giữa người với người trong xã hội. Hơn thế nữa, câu chuyện còn đặt ra một vấn đề đáng suy ngẫm về bản chất thật của con người đằng sau vẻ ngoài của họ...

1

Trong suốt một thời gian dài, hắn luôn tin rằng mọi người đều có chung cảm giác với mình. Hắn nghĩ những cơn co thắt dạ dày thường xuyên là một việc hết sức bình thường - giống như cảm giác bỏng rát sau mắt và những giấc mơ khiến hắn tỉnh giấc, toàn thân run rẩy, ướt đẫm. Ở trường học, hắn bắt đầu hiểu rằng mình hoàn toàn khác biệt so với những người khác. Sau cùng, hắn cũng gọi tên được cảm xúc ấy: sự giận dữ.

Vào một buổi sáng, vài tháng sau khi rời trường và đến làm việc tại Trang trại của Roman, hắn nhận ra những cơn tức giận đã dịu bớt vài phần và chỉ làm hắn ngứa ngáy như một vết muỗi chích. Hắn cảm thấy tự do và gần như trong suốt hai năm tiếp theo, hắn lúc nào cũng cảm thấy hạnh phúc.

Nhưng giờ đây, sự giận dữ đã trở lại sau một thời gian dài nghỉ ngơi. Thời gian làm việc ở trang trại đã giải phóng một thứ gì đó trong hắn. Mơ tưởng về sự giải thoát bắt đầu nhen nhóm. Khi mà ranh giới giữa hiện thực và trí tưởng tượng không còn rõ ràng, hắn cảm thấy hoảng sợ bởi những hình dung trong đầu. Hắn cố rũ bỏ mọi suy nghĩ bạo lực, nhưng chính những ảo tưởng lại kéo chúng quay về. Khi hắn nghĩ đến những điều hắn có thể làm và sẽ làm, sự căng thẳng mới dịu đi đôi chút.

Khẩu súng lục ổ quay chỉ là một khối kim loại vô tri vô giác, nhưng hắn có thể cảm nhận được sự ấm áp và sức sống của nó trong lòng bàn tay, rồi từ từ lan tới cánh tay, lưng và bả vai. Sau khi rời khỏi khu vườn và trở về nhà, điều đầu tiên hắn làm mỗi sáng là kiểm tra xem khẩu súng được cuộn trong một chiếc áo phông trắng còn trong đáy ngăn kéo tủ hay không. Hắn đã lắp khóa cửa sổ và cửa ra vào, nên phòng ngủ này có thể coi như an toàn tuyệt đối, nhưng mẹ hắn hoàn toàn có thể len vào phòng và lấy nó đi khi hắn ngủ.

Hắn nhẹ nhàng tháo lớp áo cuốn ngoài khẩu súng, mở ổ quay ra đếm đủ sáu viên đạn, rồi đặt nó trên gối mình. Mùi kim loại ám trên chiếc áo phông lạnh ngắt làm hắn phấn khích khi trùm áo qua đầu. Sau khi kiểm tra chốt an toàn, hắn nhét khẩu súng vào bên hông quần jeans như hắn vẫn thấy trên tivi. Khi kéo áo phông xuống, khẩu súng hoàn toàn bị che kín. Hắn cảm nhận rõ khối kim loại vừa cứng rắn vừa ấm áp chạm vào da thịt, tựa như một phần cơ thể mình.

Khi quan sát hình ảnh phản chiếu của mình trong tấm gương treo trên tủ quần áo, hắn không nhận ra một thanh niên mười bảy tuổi khôi ngô với cả tương lai rộng mở phía trước. Những gì hắn thấy chỉ là sự giận dữ - người bạn, người đồng minh trong cuộc chiến bất tận này.

2

Chị, những thứ đó để làm gì thế?” Carmine Girauo đứng giữa văn phòng của chị gái, xung quanh là vô số hộp bìa đang được tháo ra. Anh cầm một móc khóa bạc gồm ba chìa. “Chìa khóa xe đâu rồi chị? Không phải cái 4Runner* của chị nhé.”

“Đưa đây nào,” Sophie nói, vươn người tới.

“Trước hết cứ nói cho em đây là chìa khóa xe của ai đã.”

“Chị không nhớ.” Sophie lắc đầu. “Nào, đưa nó cho chị?”

Cậu cười phá lên, giơ giơ chùm chìa khóa trước mặt cô. “Chị có muốn nói với em những việc chị đang định làm không, năm lùn*?”

“Đừng có hòng.”

“Hẳn là có một căn lều bên bãi biển Malibu? Và một chiếc xe nhỏ đang giấu trong gara ở một nơi nào đó?” Cậu quăng chùm chìa khóa về phía cô: “Em biết chị có bí mật gì đó, chỉ là em vẫn chưa tìm ra thôi.”

“Và em sẽ không bao giờ tìm ra đâu.” Cậu nghĩ Sophie đang nói đùa.

Sophie cất chùm chìa khóa vào ngăn kéo dưới bên trái cạnh hai cái ly và một chai Dewar mà cô đặt ở đó.

“Có khi chị có một nhà kho ở Los Angeles cũng nên. Chị giấu mấy cái xác ở đó hả? Một chiếc xe hơi cũ và một đôi tình nhân đang bị trói.”

Đuổi em trai ra ngoài, Sophie đứng thẳng, tay chống nạnh, điệu bộ giống hệt mẹ và bà ngoại, cô tìm kiếm trong đồng hồ gỗ và hộp, lật từng tờ báo và tạp chí, các cuốn sách và vô số những thứ ngổn ngang quanh mình. Căn phòng có mùi sơn mới và những món nội thất lớn - một tấm thảm mới, hai cái bàn, hộp đựng tài liệu, giá sách, ghế sofa, ghế tựa - đã được bài trí đâu vào đấy. Ngày mai, khách hàng sẽ đến đây và tựa bên cửa sổ nhìn thẳng xuống tòa án ở góc công viên Mission. Cô có thể tự mình xoay xở phần còn lại.

“Em còn nhiều việc phải làm đấy, Carmine. Sắp đến giờ rồi.”

“Có gì bí mật với chòm chìa khóa đó vậy?” Cậu cảm thấy bị tổn thương vì không được tin tưởng.

“Chị sẽ nói với em sau. Đến lúc đó em sẽ biết sự thật. Và đây sẽ là những lời cuối cùng trong đời chị.”

Cậu cứng họng, ném về phía cô cái nhìn nghi ngờ y hệt bà ngoại. Sophie đáp trả bằng một cái nhìn tương tự.

“Hợp với chị đấy, năm lùn.”

Cô vờ như không thèm quan tâm tới biệt danh mà cả hai đều biết rõ cô rất ghét. Cô luôn muốn mình cao hơn, thanh mảnh, như một người mẫu thời trang thay vì thấp và đầy đặn như những người phụ nữ khác trong nhà Giraud và Marsay. Cô đã từng phạm sai lầm khi chia sẻ với Carmine rằng kiếp sau cô sẽ cao sáu feet*, nhanh nhẹn và ngực phẳng, như nữ thần báo tử Valkyrie. Carmine không bao giờ quên chuyện đó.

Mặc dù cô đã tự dặn bản thân không nên khó chịu với những trò đùa của Carmine, nhưng trong cuộc sống, thực sự quá khó để tin tưởng một ai đó - kể cả em trai mình - nhất là khi cậu luôn hứng thú trêu chọc và khiến cô bối rối. Chồng cũ của cô, công tố viên Ben Lansing, cũng thích trêu cô, nhưng có vẻ những trò chọc ghẹo hồi đầu của anh ta tử tế và đáng yêu hơn.

Carmine nói “Chị có thể ngồi với em và Jeannie.”

“Chị sẽ ngồi quan sát từ đây.”

“Chị vẫn bực mình vụ chìa khóa à? Em không có ý gì đâu.” Cậu tỏ ra vô tội. “Mặc kệ chị và bí mật của chị.”

“Chị đang căng thẳng, Carmine. Thế thôi. Chị có quá nhiều việc phải làm.”

“Đúng là có quá nhiều thứ cần phải làm ở đây.” Cậu ngó quanh văn phòng. “Đây là một căn phòng đẹp, Sophie, nhưng em không hiểu chị xoay sở thế nào để đủ sống.”

“Cảm ơn vì những lời chúc tốt đẹp nhé.”

“Chị sẽ phải làm việc đến chết thôi nếu muốn trả đủ tiền thuê nhà.”

“Thật à?” Cô vờ vờ trán. “Chị nghĩ là chị được miễn phí khoản đó.”

“Trời, khốn thật. Thảo nào chẳng ma nào ngó ngang đến chị. Họ chạy mất dép hết rồi.”

Cũng như mẹ, Carmine nghĩ rằng với người một nhà thì sự thẳng thắn thô lỗ là chấp nhận được.

“Chị nghe em này,” cậu nói, “em nghĩ chị sẽ thành công. Em hi vọng chị sẽ trở thành một luật sư thành đạt và có cả một bộ phim về mình. Nhưng không phải tất cả các vụ án đều nổi đình nổi đám như vụ của Orlando Cardigan. Có vẻ như không có nhiều tội phạm ở SanSeb.”

Liệu Carmine có thực sự hiểu cô không hề biết việc bảo vệ cho con trai của Orlando Cardigan sẽ mang lại món hời lớn đến vậy: một khoản thù lao khổng lồ được trả ngay lập tức? Cardigan quyết định chọn cô bởi cô từng là một công tố viên cứng rắn. Còn bây giờ, sau khi thành công với vụ Cardigan, cô đã có thể chuyển từ một căn phòng lạnh lẽo kề bên khu đỗ xe của siêu thị tới căn hộ nằm trong một tòa nhà lâu đời, gần tòa án và nhìn thẳng xuống công viên Mission.

Cô dùng chung sảnh tiếp tân và máy photo với bốn luật sư khác, nhưng căn hộ ba phòng của cô cũng có một văn phòng nhỏ phía ngoài và có một khoảng không vừa đủ cho một buồng thay quần áo riêng. Cô đã thuê cả một tư vấn pháp lý, Clary. Cô cũng hi vọng công việc sẽ tiến triển đủ tốt để thuê thêm một trợ lý và một thám tử làm việc cả ngày. Còn bây giờ, cô vẫn đang tự làm các công việc giấy tờ và văn thư, còn điện thoại trong phòng thì ai nghe cũng được.

Mặc dù cô đã bày biện nội thất, treo các bức tranh, dọn dẹp hết các hộp giấy, nhưng văn phòng trông vẫn không được gọn gàng. Cô có thể đổi chỗ ở, nhưng dù làm như vậy cô vẫn là Sophie Giraud.

Qua ô cửa sổ, Sophie nhìn xuống góc tòa án ở công viên đang kín đặc người, nhưng cô không hề để tâm đến đám đông đang tụ tập lại đó. Cô yêu quý em trai mình, nhưng cậu luôn biết cách chọc tức cô. Cô không thể ngừng nghĩ về chùm chìa khóa trong ngăn bàn. Tại sao cô vẫn giữ chúng sau ngần ấy năm chứ? Carmine sẽ nói gì nếu nó biết nguồn gốc của chùm chìa khóa kia?

Em cô luôn tuân thủ các quy tắc trong cuộc sống của mình và chẳng mấy bận tâm dù chịu sự kiểm soát của mẹ. Ngược lại, Sophie từ khi mới sinh ra đã vật lộn trong tử cung của mẹ suốt ba mươi hai tiếng, gần như ngạt thở do

nhau thai quẩn quanh cô. Có lẽ từ đó, cô đã thích nổi loạn, đó là kẻ thù lớn nhất trong cuộc đời cô. Carmine giống người bố dễ tính của họ hơn, ông có xu hướng sống thụ động, để người phụ nữ đời mình làm chủ cuộc sống. Sự thỏa mãn và tự hài lòng là một phần trong DNA* của em trai cô, cũng giống như tính nổi loạn, ưa mạo hiểm và sự nghi ngờ là một phần không thể thiếu trong gen của cô.

Vài phút nữa, Carmine sẽ tham gia buổi tiệc chúc mừng sinh nhật Thống đốc Maggie Duarte. Cậu có rất nhiều bạn bè, các mối quan hệ xã giao, còn biết cách bắt tay như một chính trị gia. Vừa là cố vấn cao cấp của trường học vừa là đội trưởng đội điền kinh, cậu thường được lựa chọn là người dẫn đầu trong các hoạt động của trường và hôm nay, cậu sẽ chịu trách nhiệm đưa đội cổ vũ tiến qua đám đông và bước lên sân khấu. Một nữ sinh cuối cấp khác được nhận học bổng đại diện cho trường Juilliard sẽ hát Quốc ca.

Lớp kính cũ kỹ trên khung cửa khiến căn phòng của Sophie phủ một màu xanh lạnh lẽo và hơi che khuất tầm nhìn sang công viên Mission - bốn mảnh đất hình vuông phủ kín cỏ, cây xanh và khu vui chơi được nối với nhau bởi những con lạch nhỏ. Giống tất cả các cư dân khác ở SanSeb, đối với Sophie, công viên Mission chính là trái tim của thị trấn to đẹp, thịnh vượng này. Nhiều lớp sơn phủ đã bịt kín cửa sổ văn phòng, nhưng đường thông gió phía trên luôn mở nên mùi thịt quay thơm phức trên phố vẫn lọt vào phòng. Giáo đoàn nhà thờ St. Mary và All Angels cũng đã có mặt sớm để bán đồ ăn từ xúc xích, bánh mì kẹp*... với giá một đô la mỗi suất, mức giá quá rẻ trong dịp lễ hội. Những lá cờ - với các ngôi sao, ba sọc kẻ và nền vàng tung bay trên nóc nhà và trên khung cửa sổ các tòa nhà cạnh công viên. Một tấm băng rôn lớn treo ngang phía trước tòa án với dòng chữ "CHÚC MỪNG SINH NHẬT, MAGGIE!" để đảm bảo không một ai trong thị trấn không biết lí do của dịp lễ hội lần này.

Mặc dù gia đình Sophie đã biết Thống đốc từ hồi còn nhỏ, nhưng cha mẹ Sophie - ông bà Anna và Joe Giraud, quyết định sẽ ở nhà. Ngoại trừ Carmine, Sophie không biết mặt một ai trong đám đông - điều này là hoàn toàn bình thường với tốc độ gia tăng dân số chóng mặt của San Sebastian

trong những năm gần đây. Đôi lúc, thực khó tin đây chính là thị trấn bình yên ở vùng Duyên hải nơi cô sinh ra và lớn lên.

Mấy năm gần đây, nhờ khí hậu dễ chịu và vị trí thuận lợi - SanSeb nằm gần bờ biển và trên đường nối giữa San Francisco và Los Angeles, nên rất nhiều người giàu có đã tới định cư tại thị trấn này. Họ sửa lại những ngôi nhà cũ từ thời Victoria* dọc phố Diamon Black hay đường St. Ann và xây thêm những căn biệt thự trên các ngọn đồi gỗ sồi hoặc dọc theo sườn dốc thoải hướng về phía biển. Có những khu nhà cho thuê và căn hộ mới xây cạnh trường Đại học và dọc theo lạch Peligo được xây dựng để thay thế toàn bộ các trại chăn nuôi gia súc rộng năm đến mười mẫu. Thuế cơ bản tại SanSeb đã tăng gấp ba trong mười năm trở lại đây, khiến từng viên đá trên phố Maine và Mission trở nên hấp dẫn và đắt đỏ hơn xưa rất nhiều, khi tất cả các chủ tiệm đều biết tên Sophie. Là một luật sư, cô được mọi người biết đến và tôn trọng, tuy nhiên cô không quen biết nhiều như Carmine. Khả năng kết giao bạn bè không nằm trong gen của cô. Cô có rất nhiều mối quan hệ, nhưng chỉ có một người bạn duy nhất từ thời phổ thông là Tamlin.

Orlando Cardigan đã thân thiết với cô hơn sau phiên tòa xét xử con trai mình. Trước khi Will vướng vào rắc rối, cô chỉ biết sơ qua về Orlando, với tư cách một trong những nhà đầu tư đã quyên góp cả triệu đô để sửa chữa công viên Mission và các khu vườn xung quanh. Khu chế xuất đồ hộp bỏ hoang cạnh lạch De Anza đã bị dỡ bỏ, tòa nhà cũ được thay thế bằng khu công nghiệp thoáng đãng, sạch sẽ với khu vườn và bãi đỗ xe bao quanh. Trường Đại học đang bắt đầu tuyển sinh, một trường Cao đẳng cộng đồng mới đang được xây dựng và mọi thứ đều trở nên tốt đẹp.

Thị trấn nhỏ nơi Sophie lớn lên đã tấp nập hơn và không lâu sau sẽ trở thành một thành phố. Đến lúc đó chắc cô sẽ không bị bao vây bởi những biệt danh của mình: đứa con gái nổi loạn của Joe và Anna, chị của Carmine, cháu gái của bà Sandrine và cụ Grand Marsay.

Sophie quan sát đám đông tụ tập ở công viên: có ba người đàn ông ăn mặc giống hệt thầy tu Tây Ban Nha, một người hóa trang thành chiến binh châu Âu thời cổ, một phụ nữ trong trang phục Mexico lòe xòe, những người đi cắm trại với ga vải và ghế gấp, vài người đi tản bộ và những chú

chó phấn khích đang chạy rông trên đường. Hẳn phải có những mật vụ và cảnh sát chà trộn vào đám đông. Bởi bất chấp việc Thống đốc Maggie Duarte có được hâm mộ và kính trọng thế nào, đặc biệt tại quê hương bà, vẫn có những nơi phản đối Thống đốc với những bài diễn văn kích động xóa nhòa ranh giới giữa tự do ngôn luận, đả kích và nguy cơ bạo lực.

Không chỉ là phụ nữ đầu tiên làm Thống đốc bang, Maggie còn là Thống đốc gốc Mexico đầu tiên và là đại diện tích cực đòi lại quyền lợi cho các nhóm thiểu số, cải cách luật nhập cư, quyền tự do bầu cử và đánh thuế cao hơn cho 1% dân số thu nhập cao nhất. Ở California, không ai có thái độ trung lập về Maggie.

3

Đang mơ màng trong giấc ngủ chập chờn, Iva Devane nghe thấy một giọng nói không rõ của ai nhẹ nhàng lặp lại một yêu cầu dai dẳng.

Hãy mở mắt ra, Iva. Nhìn đi, hãy nhìn đi.

Cô choàng tỉnh và nhận thấy mình lại cô độc trên chiếc giường lạnh lẽo. Riga, chú chó ngao giống Ý lông vàng vện đang đặt cằm lên mép giường và chăm chú quan sát cô. Mày thật đẹp, cô nghĩ rồi vươn tay ra vuốt ve nó. Thiên thần hộ mệnh của tao.

Cách đó cả dậm, vang lên tiếng sói hú phấn khích rượt theo con mồi. Cô có thể cảm nhận được Riga đang nổi gai ốc dưới tay mình.

Iva từng là một cô gái vô tư có thể ngủ suốt đêm, không lo lắng gì, nhưng gần đây, cảm giác bồn chồn đã len lỏi vào trong những giấc mơ của cô, khiến cô mất ngủ thường xuyên.

Ngay cả vào buổi sáng, những cảm xúc ấy vẫn ập đến và khiến cô lo lắng: đó là sự bất an, nghi ngờ, khó chịu. Cô muốn thổ lộ với Roman về vấn đề này, nhưng anh hiếm khi có thời gian cho một cuộc nói chuyện nghiêm túc. Trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, cô quyết định buông xuôi và chấp nhận sự thật: cô đã chán ngấy việc thức dậy trên chiếc giường lạnh lẽo này, cô không hề muốn chia sẻ chông mình với lũ nhóc được anh thu nạp suốt ngày bám lấy anh, tranh giành sự quan tâm của anh. Cô muốn nhận được trọn vẹn sự quan tâm của anh, dù chỉ một chút thôi. Những giọt nước ấm áp tràn đầy nơi khóe mắt, chỉ chực chờ rơi xuống khi được cô cho phép.

Nhưng cô không khóc.

Cô kéo lại ga và ngồi lặng trên mép giường. Dưới chân, sàn gỗ cứng lạnh lẽo nhắc cô nhớ ra mặc dù khu vườn của Roman đầy tràn sức sống khi xuân đến, nhưng tiết trời vẫn thật lạnh và thất thường. Cô bước đến bên cửa sổ và nhìn xuyên qua lớp rèm xuống khoảng sân nằm giữa căn nhà và khu trại lớn nhất. Trong ánh sáng dịu dàng của buổi bình minh, khu nhà kính phủ

đầy những hạt sương lấp lánh như dát bạc. Xa xa phía sau, nhà kho và nơi ở cho thợ chỉ là những bóng mờ không rõ hình thù.

Trong những năm đầu sinh sống ở đây, trước khi ngôi nhà này được khôi phục và cải tạo, Roman đã xây một căn hộ cho hai người ở phía sau khu nông trại. Bây giờ nó đã trở thành nhà câu lạc bộ. Đôi khi anh ngủ lại đó. Dòng chữ ghi trên cửa nửa đùa nửa thật, **CHỈ DÀNH CHO CÁC CHÀNG TRAI - CÁC CÔ GÁI KHÔNG ĐƯỢC VÀO**. Iva không bước vào đó bởi Roman luôn nói rằng các chàng trai chưa bao giờ có một nơi dành cho mình - nơi mà tự do cá nhân của họ được tôn trọng. Khoảng đất trống phía ngoài được dọn dẹp và trải nhựa thành sân bóng rổ. Năm ngoái, đèn điện được lắp có mức chi phí khủng khiếp đối với Iva, mặc dù Roman đã thuyết phục cô thành công, nhắc cô rằng những cậu trai luôn cô đơn, giận dữ, bối rối và nổi loạn, tất cả các cậu trai đều không thể cưỡng lại quả bóng cam và những cú ném rổ.

Hàng năm, chương trình rèn luyện và đào tạo Trở thành Người đàn ông* của Roman tiếp nhận những thiếu niên bỏ học và chống đối xã hội đến từ các gia đình khó khăn. Một vài trong số chúng làm việc từ chín giờ sáng tới năm giờ chiều rồi quay về nhà vào buổi tối, một số khác sống trong khu nhà kho. Cả hai nhóm đều được trả mức lương tối thiểu. Một số ít được quý hơn sống trong nhà và những khi chúng không phải học cách chăm sóc cây cối, Iva sẽ chuẩn bị cho bọn trẻ vài bài kiểm tra kiến thức tương đương kì thi cấp III bang California, một công việc đầy thử thách vì những đứa trẻ này hiếm khi có động lực học tập. Cô cảm thấy tuyệt vọng vì sự thô lỗ và ngu dốt tồi tệ của chúng, nhưng Roman luôn nhắc cô phải kiên nhẫn.

Cô nuôi dưỡng chúng, dạy chúng học và lo việc giặt giũ. Roman chỉ bảo, dạy dỗ và trở thành người cha mà chúng chưa bao giờ có. Anh hướng dẫn chúng chơi bóng rổ dù chúng muốn hay không bởi thể thao sẽ giúp chúng tập trung, học về tình đồng đội và đây là môn thể thao chúng có thể chơi suốt đời. Chương trình này cho chúng một sự khởi đầu mới trong cuộc sống.

Cô quay về giường và kéo chăn đắp tới gần cằm. Trên chái nhà, một con nhện đang chăng tơ. Dù cô đã dùng chổi để tấn công nó, nhưng cuối cùng

cô lại không đủ quyết tâm và đành buông tay. Sẽ dễ dàng hơn nếu cô tránh nhìn vào nó. Đứa trẻ cô thích nhất trong đám học sinh của Roman, Donny Crider, đã thổ lộ rằng mẹ mình luôn ám ảnh về việc dọn dẹp vệ sinh. Bà Crider nuôi hai đứa trẻ bằng cách điều hành một trung tâm dọn dẹp ban ngày ở ngoài, theo như Donny mô tả, bà theo sát lũ trẻ cùng một miếng vải ẩm, chùi vết tay của chúng trên tường và cạnh cửa. Bà sẽ không để sót một mạng nhện hay một vết tay nào, không một vết nào dù ở bất kì đâu trong nhà.

Những đứa trẻ khác gọi Donny là Donny-xinh-gái, qua cửa sổ bếp cô có thể thấy chúng đang nằm đũng quần và làm mặt thơn với cậu bé. Iva đã phàn nàn với Roman về chuyện này, nhưng Roman luôn nói rằng bị trêu chọc sẽ làm Donny mạnh mẽ hơn. Cô nghĩ rằng điều đó thật tàn nhẫn, nhưng nếu có điều gì đó chồng cô hiểu rõ hơn cô, thì đó hẳn là chuyện về các cậu bé.

“Em dậy rồi à.” Roman bước vào phòng ngủ, mang theo một khay đồ ăn. “Anh chuẩn bị bữa sáng xong rồi.”

“Em nên dậy thôi.”

“Cứ nằm nghỉ đi em. Em đã vất vả lau dọn cả tối qua rồi.”

Làm việc quá sức có thể là lí do cho tâm trạng kì lạ của cô. Anh kê thêm một cái gối nữa dưới lưng cô.

Cô nói, “Anh còn không ngủ nữa.”

“Anh đã thức dậy trước khi trời sáng. Cobb gặp ác mộng. Anh thấy nó đang khóc âm lên ngoài hiên nhà.”

“Nó đã ổn chưa anh?”

“Anh làm một ít bánh táo và nó chén sạch, dù hãy còn đang lơ mơ. Em biết những đứa mới đến thế nào rồi đấy. Nhớ nhà kinh khủng, nhưng anh không hiểu nơi đó có gì mà nhớ. Mẹ nó ngồi tù suốt.” Roman nắm nhẹ cằm Iva. “Em ngủ ngon không?”

Cô không nói ra, nhưng anh biết. Anh hiểu cô quá mà. Anh cười khê. “Anh nên dạy em chơi bóng rổ. Nó sẽ giúp em thấy thoải mái hơn, gạt bỏ những nút thắt trong lòng em.”

“Em chỉ đang nghĩ về Donny,” cô nói, nhớ lại đoạn hội thoại của mình. “Em mong là anh sẽ cân nhắc thêm, Roman. Anh không thể nhẹ tay một lần thôi ư? Donny tội nghiệp.” Có một người mẹ ích kỉ như thế.

4

Tuần trước, Iva đã phải trông bọn trẻ trong khi chúng làm bài kiểm tra đọc hiểu - một đoạn văn hai trang đơn giản về một anh chàng và chiếc mô tô - cô yêu cầu chúng đọc rồi tóm tắt lại. Trong tuần đó, Donny Crider cũng nhận được thông báo đã đỗ kì thi trình độ phổ thông, kì thi tương đương tốt nghiệp trung học, bởi vậy nó không cần tham gia các lớp học nữa mà sẽ làm việc cả ngày ở vườn. Đây là một cột mốc đáng nhớ, Iva cảm thấy rất vui và tự hào về thành tích của Donny nhưng cũng cảm thấy hơi buồn. Donny đã luôn là điểm sáng trong các buổi dạy của cô.

Giờ đã là gần trưa của một ngày mát mẻ nhiều gió, cô phải chia thời gian vừa dạy những cậu bé ở phòng ăn vừa chuẩn bị món súp khi cô nghe thấy tiếng chó sủa. Nhìn qua cửa sổ phía trên bồn rửa, cô thấy chúng đang giật mạnh dây xích khi một người phụ nữ đóng sập cửa và bước ra khỏi xe.

Cô ta có mái tóc sẫm màu, mặc bộ âu phục xanh denim phẳng phiu, được cắt may cẩn thận, đi giày cứng, và đeo khuyên tai vàng ròn sáng lấp lánh. Iva ngay tức khắc nghĩ rằng đây hẳn là một nhân viên môi giới bất động sản thực thụ.

Tối thiểu mỗi tuần một lần, những nhân viên môi giới đều tạt qua vào những chuyến câu cá, đôi mắt sáng rực màu tiên khi nghĩ về những khoảng vườn rộng lớn bị san phẳng, hàng tá ngôi nhà và hàng trăm căn hộ mọc lên trên khoảnh đất này. Cô đang định bước ra và nói với người phụ nữ đó rằng họ không có ý định bán đất thì Roman đi tới từ một góc của khu trại, nạt Riga và Laz im miệng. Donny đi ngay sau anh. Anh dừng lại khi nhìn thấy người phụ nữ đó.

Cô ta lờ Roman đi. Iva nghe thấy giọng cô nói với Donny, “Mẹ đã nói với con phải về nhà từ hôm qua. Chúng ta có hẹn. Mẹ phải bỏ cả bữa tiệc với hàng xóm. Con biết là mẹ không thích chuyện đó mà. Mẹ đã phải đi cả đoạn đường dài để đến đây.”

Iva chạy vội ra hiên nhà. Cô nghe thấy Roman đang chào hỏi, nhìn thấy anh khẽ mỉm cười. Trong khoảnh khắc, cô thấy an tâm hơn nhiều.

“Thật là một vinh hạnh,” anh nói, “khi người nhà của cậu đây đến thăm chúng tôi.”

“Không như anh nghĩ đâu, anh Devane. Tôi sẽ đưa Donny về nhà.”

“Ồ, tôi mong chị sẽ cân nhắc lại chuyện đó.” Roman cười tươi khoe hàm răng trắng sáng. “Chúng tôi đang thực hiện một dự án. Một trong những nhà kính đã bị rò một lỗ nhỏ và trong điều kiện thời tiết như hôm nay, tôi e là nó sẽ trở nên tồi tệ hơn. Tôi sẽ để cháu về nhà sau khi đã hoàn thành công việc, được không chị?” Roman nhìn về phía Donny, đang ngồi xồm giữa hai chú chó, tay đặt lên vai cơ bắp của chúng. “Cháu có thể đi xe buýt mà? Có lẽ ông Gotelli sẽ đưa cháu về được.”

“Nó chưa nói với anh hả?”

“Nói với tôi gì cơ, cô Crider?”

“Nó sẽ rời khỏi đây.”

Iva bước xuống hiên nhà. “Cô không thể làm như vậy. Tại sao?”

Elena đưa tay lên vuốt tóc. Trên cổ tay cô đeo đồng hồ được thiết kế giống vòng trang sức. Iva biết nó được làm bằng vàng, giống đôi khuyên tai.

“Có vấn đề gì không? Nó đã tốt nghiệp rồi.”

“Cậu bé sống ở đây,” Iva nói.

“Nhà của nó là ở chỗ tôi, cô Devane. Không phải tôi không đánh giá cao những gì anh chị đã làm cho nó, nhưng nó có những trách nhiệm cần thực hiện.”

“Thưa cô Crider,” Roman nói “con trai cô đang làm việc rất tốt tại vườn. Donny rất có năng khiếu...”

“Trong việc đào đất ấy hả?” Cô ta cười phá lên. “Donny, đến đây. Ngay lập tức!”

Khi Riga và Laz còn là những chú cún con, Roman đã huấn luyện chúng cũng bằng một giọng tuân-lệnh-hay-là- không như vậy. Donny xoa đầu hai chú chó, và rồi, như thể đôi chân sẽ không thể tự bước đi trừ khi được đôi vai đưa lối, Donny lê người về phía trước. Đó là kiểu bước đi không hề

giống cách sáng nay cậu tới nhà kính sau bữa sáng hay ngày hôm qua khi cậu chạy chân sáo về phía xe tải, đai lưng dụng cụ nảy từng từng trên hông lúc đi lấp một giá treo hoa quả ngoài đường. Đôi mắt khép khi cậu đi lướt qua Iva. Phía sau lưng mình, cô nghe thấy tiếng chân nặng nhọc lê trên thềm và tiếng mở cửa khê khàng.

Elena đang nói nhỏ gì đó với Roman. Iva tiến lại gần.

“Tôi không muốn gây khó khăn cho anh, anh Devane. Donny lẽ ra không nên biết về chuyện này.”

“Khó khăn gì thế?” Iva hỏi.

Elena lờ cô đi. “Chúng tôi đã có thể tránh được toàn bộ chuyện này nếu nó rời đi vào đúng thời điểm, nhưng chắc anh cũng biết rồi. Nó không phải là một đứa trẻ đáng tin cậy.”

“Cậu bé làm việc rất chăm chỉ, thừa cô Crider.”

“Tôi chưa bao giờ phải phàn nàn điều gì về cậu bé cả,” Iva chen vào.

“Tôi rất tiếc khi phải chia tay với cậu bé. Mong cô cân nhắc lại.”

“Làm ơn,” Elena giơ hai tay lên, “Tôi không muốn rắc rối.”

“Tại sao lại có rắc rối hả?” Qua cửa sổ nhà bếp, Iva có thể ngửi thấy mùi thơm từ bữa trưa cô đang chuẩn bị, súp đại mạch nấu với thịt bò. Ai đó phải tắt nhỏ lửa không thì nồi súp cháy mất, nhưng cô không thể rời khỏi khoảng sân này.

“Tôi là một người rất bận rộn, cô Devane.” Như thế Iva thì không vậy, như thế cô dành cả ngày hóng mát trước hiên nhà vậy. “Tôi cần nó đỡ tôi một tay.”

“Nhưng Donny sẽ học lên Đại học chứ? Ít nhất cậu bé cũng nên tham gia một số khóa học. Cậu bé rất thông minh và có hứng thú đặc biệt đến nghề làm vườn. Donny biết tên tiếng Latin của tất cả các giống cây trong vườn.”

“Thực thế à?Ồ, hẳn những thứ đó sẽ giúp Donny tiến xa lắm.” Elena nhún vai. “Như cô biết đấy, chúng tôi không khá giả cho lắm. Và tôi nghĩ Donny cũng biết rằng nếu nó học lên Đại học, nó sẽ cần học những thứ thực tế hơn là một ngôn ngữ đã chết.”

Không may may suy nghĩ, Iva phản ứng ngay, “Điều đó thật không công bằng.”

“Xin lỗi cô!?”

“Ý vợ tôi là Donny có khiếu chăm sóc cây cối bẩm sinh. Tôi phải nhờ sự giúp đỡ của cháu rất nhiều.”

“Hắn rồi.” Elena khinh khỉnh nhìn họ từ đầu đến chân, hơi nhướn mày. “Các người không lừa được tôi đâu. Tôi biết rõ chuyện gì đang diễn ra ở đây. Anh nuôi dưỡng bao nhiêu đứa trẻ ở đây rồi? Một tá? Hay hai tá? Ôi chúa tôi, không phải đang có chút gì đó mờ ám trong chuyện này sao? Tôi ghét phải nghĩ đến những luật lệ anh đang vi phạm.”

“Cô đang nói cái quái gì thế?” Iva gay gắt.

“Phần lớn lũ nhóc này là đồ thừa trong xã hội đúng không? Rác rưởi hay đại loại thế? Anh thu nạp bọn chúng từ tòa án, trường học và không ai thèm quan tâm đến chúng hết. Anh trả cho bọn chúng một mức lương rẻ mạt và bắt chúng làm việc bảy ngày một tuần. OK, nhưng anh đã phạm sai lầm với Donny rồi. Nó có một người mẹ luôn yêu thương nó. Tôi thấy thương xót những đứa trẻ khác, nhưng ít nhất thì Donny sẽ thoát khỏi tay anh.”

“Không có gì phạm pháp ở đây hết.” Roman là một người cao lớn, có tấm lưng rộng và khỏe như trâu. Iva đã từng thấy anh nổi giận, cô hi vọng anh có thể kiềm chế được bản thân lần này. Không có một chút xiu sự thật nào trong những lời cáo buộc của Elena, nhưng trông mặt rất giống loại đàn bà thích gây rắc rối cho người khác.

“Tôi có thể báo cáo lên hội đồng thành phố hoặc cảnh sát. Các người sẽ buộc phải đóng cửa và bị tước giấy phép. Tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu các người hầu tòa vì cáo buộc lạm dụng...”

“Lạm dụng hả?” Iva thét lên.

“Bọn cặn bã này vẫn là trẻ con và chúng cần được pháp luật bảo vệ. Các người không thể sử dụng chúng như nô lệ được.”

Iva tức đến nỗi không thốt lên lời. Cô quay sang nhìn Roman.

“Đi, Iva. Giúp thằng bé dọn đồ đi.”

“Nhưng điều đó hoàn toàn sai sự thật, Roman. Anh không thể để cô ta nói những lời đó.”

Anh đi cùng cô về phía mái hiên, nhẹ nhàng nói. “Anh biết điều đó không đúng sự thật, nhưng cô ta đang ghen tị, Iva à. Những người ghen tị

nói những điều điên rồ. Cô ta muốn con mình quay về nhà và cô ta cũng biết rõ thằng bé không muốn rời khỏi khu vườn của chúng ta.”

“Donny đã gần mười tám tuổi rồi. Nó có quyền lựa chọn.”

“Em biết, anh biết, nhưng cô ta là loại phụ nữ như thế.”

“Anh có thấy nét mặt của Donny không?”

“Tất nhiên là anh có.”

“Thằng bé trông ủ rũ như chết rồi.”

“Nhưng cậu bé không chết đâu em. Và, Iva à, tin anh đi, chúng ta không cần để tâm đến những loại chuyện thế này. Chúng ta có một công việc ổn thỏa và đang làm những điều tốt nhất cho những thằng bé ở đây. Còn chúng thì thu được những kết quả tuyệt vời từ chương trình này. Anh nghĩ tốt hơn nên để Donny ra đi.”

“Cậu bé như con chúng ta vậy.”

“Nhưng Iva à, cậu bé không phải. Donny không phải con chúng ta.” Roman choàng tay ôm lấy vợ mình. “Người đàn bà đó là mẹ của Donny và đó là lựa chọn của cô ta.”

“Nhưng cậu bé có thể quay lại đây sau khi đã đủ mười tám tuổi, có thể tiếp tục làm việc cùng chúng ta không? Donny có khiếu chăm sóc cây bầm sinh, anh đã nói điều đó với em cả nghìn lần rồi.”

“Anh không muốn tiếp xúc với người phụ nữ đó nữa.”

“Nhưng chúng ta không làm gì sai cả!”

“Một vài người ích kỷ như vậy đấy, Iva à. Làm người khác tổn thương sẽ đem lại khoái cảm cho họ.” Người anh tỏa ra mùi đất, mạnh mẽ, đem lại cảm giác vững chãi và an toàn. “Đến giúp thằng bé đi. Không nên kéo dài thời gian cho những chuyện như thế này.”

Khi Iva bước vào căn phòng nhỏ phía sau nhà, Donny đứng trân trân trên sàn nhìn về phía giường đang chất đống quần áo và đồ đạc.

“Cháu không muốn đi.”

“Cô biết.” Cô đứng ngay sau lưng, đặt tay lên vai cậu. Cách đây hai năm, khi mới đến khu vườn này, Donny còn là một chú nhóc nhỏ xíu, nhưng nhờ lao động chăm chỉ và chế độ dinh dưỡng hợp lý, cậu trông rắn rỏi hơn trước nhiều. “Chuẩn bị hành lý của cháu đi,” cô nói và đi về phía trước. “Đây là

mấy cái túi nhựa để đựng vài món lặt vặt khác. Cháu chỉ cần đi dọc qua thị trấn thôi.”

“Cháu không thể tiếp tục ở đây được hay sao? Làm ơn đi mà?”

“Roman đã nói không rồi.”

“Cháu sẽ làm việc chăm chỉ hết sức. Cháu có thể quay lại khu nhà kho và cô chú sẽ không phải trả cho cháu một khoản nào cả.”

“Cô đã cầu xin chú rồi.”

“Chú Roman vẫn không đồng ý ư?”

Cô nhẹ nhàng quay Donny về phía mình. “Nhìn cô này.”

Đôi mắt xanh thẳm của Donny nhòa đi, môi mím chặt bởi cậu đang cố ngăn mình òa khóc.

“Hãy đợi thêm một thời gian nữa rồi quay lại. Cô không biết tại sao mẹ cháu buồn bực đến vậy, nhưng đó là cảm xúc của con người. Toàn bộ lí do của chuyện này có lẽ chỉ như vậy thôi. Hãy trở lại đây sau vài tháng nữa và cô sẽ thuyết phục Roman cho cháu một công việc. Khi cháu đã đủ mười tám tuổi, cháu không còn phụ thuộc vào quyết định của mẹ mình nữa.”

Cậu lắc đầu.

“Donny, cháu còn cả một cuộc đời phía trước. Roman sẽ cho cháu một lá thư giới thiệu tuyệt vời. Cháu có thể làm việc tại bất cứ đâu.” Vì cậu bé, cô cố nói giọng vui vẻ. “Còn đây là món quà tốt nghiệp. Cháu sẽ có 100 đô la. Hãy gửi nó vào ngân hàng. Đó sẽ là điểm khởi đầu cho tài khoản Đại học của cháu.”

“Cô không biết mẹ cháu là người như thế nào đâu.”

“Nếu cháu là con cô, cô cũng sẽ muốn cháu ở nhà.” Khi nói ra điều đó, cô cảm thấy lồng ngực thắt lại, như thể có ai đang bóp nghẹt trái tim mình và để an ủi chính mình cũng như cậu bé, cô ôm cậu vào lòng, một việc cô chưa bao giờ làm và cũng chẳng còn cơ hội để thực hiện thêm lần nữa.

5

Cứ năm ngày mỗi tuần, căn nhà của Elena Crider lại đầy ắp lũ trẻ, những cục cưng bé bỏng, đó là cách bà vẫn gọi chúng. Có từ sáu đến tám cô, cậu bé, từ những bé còn sơ sinh, đến đang chập chững tập đi và cả những đứa đã đến tuổi đi học, đều đến đây vào bữa sáng và thường ở lại đến sau bữa cơm chiều. Những ngón tay mũm mĩm nhỏ xinh luôn bôi bẩn lên tường và tủ, những đôi giày bê bết bùn dầy khắp sàn nhà và mùi cơ thể của chúng đôi lúc khiến bà buồn nôn. Tuy nhiên, với suy nghĩ rằng mình đang thực hiện những việc hết sức phi thường, Elena hiếm khi bỏ lỡ ngày nào trong năm để chăm sóc những đứa bé được các gia đình gửi đến. Việc đó đã diễn ra từ năm này qua năm khác. Nhưng hôm nay là một ngày đặc biệt, ngày tổ chức lễ hội để chúc mừng Maggie Duarte, người chị chung-ngày-sinh với bà. Cha mẹ của những cục cưng bé xíu kia sẽ phải tự sắp xếp lấy.

Nhiều năm trở về trước, Maggie Duarte đã trở lại San Sebastian để thăm cha mẹ sau một thời gian sống ở Washington DC. Bà và gia đình đã tham gia lễ cầu nguyện tập thể lúc mười giờ sáng tại nhà thờ Mary và All Angles. Tại đó, cha Pena đứng giữa lối đi chính của nhà thờ, giọng đầy tự hào tuyên bố rằng Maggie đã từ bỏ công việc tại Washington, quay về quê nhà tại California để chạy đua vào Quốc hội với tư cách đại biểu cho vùng Duyên hải, nơi cô đăng ký quyền cư trú hợp pháp của mình. Ngay lúc đó, cả hội trường đã đứng dậy và vỗ tay nhiệt liệt.

Rồi sau đó, trong sảnh đường hoa lệ, Elena đã nắm chặt tay Maggie và chúc bà thành công. Khi những ngón tay hai người chạm vào nhau, bà đã nhìn vào đôi mắt Maggie. Thời gian dường như ngưng đọng. Elena chưa bao giờ nghi ngờ Maggie và cảm thấy giữa họ có một mối liên kết nào đó. Sự kết nối mạnh mẽ ấy chắc chắn không thể đến từ một phía.

Trong nhiều năm liền, Elena đã viết vô số lá thư gửi đến bà Thống đốc, cập nhật tình hình mới nhất của thị trấn và nhà thờ. Nhưng trong đó, bà

phần lớn kể về cuộc đời mình, hơi phóng đại một chút để câu chuyện trở nên hấp dẫn hơn và đem lại chút thư giãn cho cuộc sống căng thẳng của Maggie. Vào ngày sinh nhật của cả hai, bà gửi hoa và thiệp chúc mừng và trong tấm thiệp bà nhắc Maggie rằng họ không chỉ có cùng ngày sinh vào tháng Tư, mà thực tế còn ra đời gần như cùng lúc. Mỗi liên quan mật thiết giữa họ đã được quyết định bởi những vì sao và Maggie chưa bao giờ xung khắc với bà.

Có lẽ hôm nay chính là ngày Maggie sẽ nhận thấy tầm quan trọng và ý nghĩa của những lá thư bà đã gửi đi. Hẳn bà sẽ nhìn thấy Elena trong đám đông và sẽ giới thiệu bà với gia đình mình. Elena cũng sẽ giới thiệu Donny và đoán bà Thống đốc sẽ hết sức ngạc nhiên khi thấy một cậu bé xinh trai đến nhường đó.

Buổi tối hôm trước, ngay khi những cục cưng bé bỏng đã được bố mẹ chúng đón về, bà đã đến tiệm cắt tóc, chọn kiểu đầu và màu tóc mà bà tin chắc sẽ làm mình giống với Maggie Duarte hơn nữa, mặc dù bề ngoài của hai người đã rất giống nhau rồi. Sau đó, khi bà dừng lại ở tiệm thuốc Long, cô nhân viên cửa tiệm đã nhận xét rằng kiểu đầu này khiến bà nhìn giống hệt bà Thống đốc. Bà hẳn là chị em của bà ấy. Cô gái nói không chút ngập ngừng và Elena đã phải giả vờ ngạc nhiên, nhưng sau đó không thể tự chủ mà nói ra bà và Maggie sinh ra dưới cùng một chòm sao, chỉ khác nhau trong khoảnh khắc. Maggie là người nhiều tuổi hơn. Họ cùng thuộc cung Bạch Dương.

“Ngày mai là sinh nhật bà sao, Bà Crider? Bà sẽ kỉ niệm ngày đó như thế nào?”

“Chúng tôi sẽ đến dự tiệc của Maggie,” Elena nói, như thể bà và Donny đã được mời tới bữa tiệc thân mật của Thống đốc cũng như lễ hội được tổ chức tại công viên.

“Bà biết bà Thống đốc ư?”

Elena sụp mắt xuống, làm bộ nghiêm nghị “Chúng tôi luôn giữ liên lạc. Chị ấy luôn bận rộn, cô biết đấy. Cô không thể tưởng tượng sức ép khủng khiếp chị ấy phải chịu đựng đâu. Chị ấy không có một giây nghỉ ngơi nữa.”

“Con trai bà cũng đi cùng à?”

“Tất nhiên rồi.”

Từ khi còn nhỏ, Donny đã luôn đi cùng bà đến rạp phim cũng như những buổi hòa nhạc mùa hè tổ chức tại công viên và những khi bà có thể, sẽ là một bữa tối lịch sự ở nhà hàng. Bà đã dạy Donny cư xử như một quý ông, tính tiền bo và đôi khi bà còn để cậu bé kí hóa đơn. Ông chồng nhỏ xíu đáng yêu của bà.

Nhưng hôm nay, một ngày đặc biệt với nhiều lễ hội và cậu bé đang nói rằng mình không quan tâm đến bà Thống đốc và không muốn đi.

“Con phải làm việc gì khác à?”

“Nhiều việc khác.”

“Việc đó là việc gì thế?”

“Đó không phải việc của mẹ.”

“Con chưa bao giờ ăn nói như vậy cho đến khi con đến khu vườn đó.”

“Hãy để con quay lại đó.”

“Không bao giờ, Donny. Mẹ sẽ không nhắc lại chuyện này nữa. Những người trong gia đình này cần biết điều gì là đúng đắn. Roman Devane đang bóc lột con, lạm dụng sức lực của con và những cậu bé khác. Nếu mẹ muốn, mẹ có thể gọi cảnh sát tới đóng cửa chỗ đó. Mẹ làm tất cả những điều tốt đẹp nhất cho con và mẹ hi vọng một ngày kia con sẽ hiểu ra.”

Khóe miệng Donny méo xệch. Elena không nhớ mình đã nhìn thấy cảnh tượng này bao giờ chưa.

Bà nói, “Mẹ có mất trí mới quan tâm đến những việc sẽ xảy đến với con. Mẹ nên để con đến cái chỗ quái quỷ đó và thế là đời con xong, nhưng đó không phải con người mẹ. Không giống như bố con. Lão ta đã bỏ con đi mà không thèm ngoái lại nhìn, nhưng mẹ thì không như thế. Mẹ đã có thể bỏ đi, mẹ có một công việc ổn định, nhưng mẹ biết đâu là việc đúng đắn cần làm. Và mẹ đã làm điều đó. Ít nhất mẹ cũng hi vọng nhìn thấy sự biết ơn.”

Bà đổi giọng, gần như rít lên.

“Tại sao mọi thứ phải khó khăn thế này chứ, Donny? Con biết ngày này quan trọng với mẹ đến nhường nào mà. Con đã hứa chúng ta sẽ đi cùng nhau. Chúng ta đã nói về ngày này nhiều tuần trước.”

“Con chưa bao giờ hứa gì hết.”

“Con đừng chối nữa. Tại sao con lại mặc cái áo phông rách rưới đó trong khi con có cả một tủ đồ mới?” Mùi kim loại quyện với mùi mồ hôi chua toát ra từ cơ thể Donny, khiến bà buồn nôn. “Mẹ nghĩ con cần tắm rửa trước khi chúng ta đi.”

“Con nói với mẹ rồi...”

“Mẹ biết con nói gì, Donny. Mẹ không bị điếc. Thấy đôi tai của mẹ không, ngay đây này? Không giống của con, tai mẹ còn tốt lắm. Và mẹ cũng có trí nhớ tốt nữa. Con đã hứa với mẹ.” Bà hạ giọng. “Con không phải một tên lừa đảo như bố con chứ?”

Khi nhìn chuyển động quai hàm trên mặt Donny, bà cảm giác có thứ gì đó đang mắc kẹt trong miệng, một thứ gì đó Donny đang sẵn sàng nhổ vào mặt bà.

“Đã đến lúc con biết mình phải ưu tiên chuyện gì rồi Donny. Con có một gia đình cần con quan tâm.”

“Không có gia đình nào hết. Đó là mẹ thôi.”

“Cứ tỏ ra cay nghiệt như vậy đi Donny. Mẹ biết con không hề có ý đó.” Bà đặt một ngón tay lên đôi môi mím chặt. “Hãy hôn mẹ đi nào. Mẹ cần một nụ hôn thật sự, Donny.”

Cậu bé bước lùi lại.

“Mẹ không cần con,” cậu đáp trả.

“Điều đó không đúng. Mẹ muốn con.” Bà nghiêng đầu sang bên và mỉm cười, theo cách mà bà nghĩ Maggie Duarte đã làm, “Nơi con cần đến thực sự quan trọng như vậy sao?” Bà túm lấy phần trên khuỷu tay cậu, néo mạnh, nhưng cậu chẳng hề nhíu mày. Cậu trở nên khỏe mạnh nhờ thời gian làm việc tại vườn, cậu vùng khỏi bà, làm hai tay bà đau điếng. Bà chưa bao giờ nhìn thấy gương mặt này trước đây, như thể Donny đang coi bà chỉ như một con vật nhỏ bé nào đó Donny đào được và cậu có thể chặt đứt đôi bà bằng mép của một quân bài.

Elena lại phải đổi giọng.

“Cưng à, mẹ có ý này. Chúng ta có thể gặp nhau trong công viên, chỗ đài phun nước. Như vậy con sẽ có thêm chút thời gian làm những gì mình muốn.”

Khi còn nhỏ, tầm năm hay sáu tuổi gì đó, cậu bé đã trốn khỏi nhà và tự mình đi đến đài phun nước trong công viên.

Trên mình chỉ còn độc đồ lót, cậu bé xếp quần áo của mình ngay ngắn và nhảy ùm xuống nước. Cảnh sát buộc phải lôi cổ cậu về nhà giao cho mẹ, tất cả cùng cười vui vẻ khi họ nói rằng đã vớt cậu ra khỏi đài phun nước, trong tay đầy những xu lẻ. Cậu bé đang cố giúp mẹ mình. Mẹ không có tiền. Tất cả đều có vẻ rất vui, nhưng sau đó, Elena đã trừng phạt cậu vì tội sỉ nhục mẹ mình.

Bà cố nói giọng ngọt ngào. “Sẽ thật tuyệt nếu con có thể kịp về nhà để tắm rửa sạch sẽ. Phòng khi Maggie muốn nói chuyện trực tiếp với mẹ...”

“Tại sao bà ta muốn làm vậy chứ? Mẹ là cái quái gì đối với bà ta chứ?”

Elena vờ như không nghe thấy những lời hỗn láo đó. Đặt lòng bàn tay mình lên ngực cậu bé, bà có thể cảm nhận được hơi nóng toát ra từ cơ thể cậu.

“Con nhìn rất tuyệt khi mặc sơ mi xanh có những sọc trắng nhỏ. Cái mẹ đã tặng con dịp Giáng sinh đó? Nếu con có thể mở cửa phòng con, mẹ sẽ ủi nó, đảm bảo nhìn nó sẽ phẳng phiu, ngoài ra mẹ cá là đôi giày của con cũng cần đánh bóng nữa. Mẹ rất vui được làm những việc đó. Tại sao con muốn lắp khóa cửa phòng mình vậy?”

Elena hiểu rằng mọi chú bé mười bảy tuổi đều cần chút riêng tư cá nhân, nhưng Donny tương đối đặc biệt, hơn nữa, cậu bé đã giấu cái gì đó trong phòng ngủ mà không muốn cho bà biết? Donny đã lắp ổ khóa vào ngày chuyển đến làm việc tại Trang trại của Roman và giờ đây, dù nịnh nọt hay quát nạt thì cậu cũng kiên quyết không cho bà vào phòng chứ đừng nói là gỡ khóa ra. Đây là vấn đề vệ sinh, chứ bà không quan tâm đến mấy chuyện bí mật trẻ con.

Ngay dưới lòng bàn tay mình, dưới lớp áo phông bẩn thỉu, bà cảm thấy trái tim Donny đang đập nhanh. Chẳng lẽ bà không biết rõ con trai mình sao? Chẳng phải bà luôn hiểu hai năm rõ mười về con trai mình sao? Bà nghe thấy tiếng động nhẹ của không khí bị ép ra khỏi hai lá phổi, đồng thời hai vai Donny chùng xuống chừng vài centimet.

Đây rồi, bà nghĩ. Chú bé dễ thương của ta đây rồi.

“Hôn mẹ nào, Donny.”

6

Sophie dụi dụi đầu ngón chân lên tấm thảm đắt tiền, nó dày và mềm mại đến mức cô hoàn toàn có thể ngả lưng ngủ một giấc. Cô nghĩ về khoản tiền mình đã chi cho việc trang trí và bày biện nội thất tại văn phòng, điều đó khiến hai mắt cô hơi nheo lại. Người bán hàng đã đảm bảo cô sẽ không bao giờ hối hận về những khoản chi này và ít nhất cho đến giờ, cô hoàn toàn đồng ý với anh ta. Nhưng tiền bạc nói chung luôn làm cô lo lắng.

Giống với tất cả những luật sư khác mà cô biết, Sophie vẫn đang trả nợ khoản vay ở trường Đại học và một khoản vay khác từ bố mẹ khi cô cần đi thực tập tại một văn phòng tư sau thời gian làm việc tại văn phòng công tố. Bố mẹ cô, Joe và Anna đã đề nghị trả khoản vay đó cho cô, nhưng Sophie khẳng định mình sẽ tự trả tiền đều đặn hàng tháng. Nếu cô không thể, chắc chắn cô sẽ luôn nhìn thấy thái độ thất vọng và chỉ trích của mẹ cô đến cuối đời.

Đến tận chiều hôm đó, chưa một ai đến gõ cửa văn phòng và chỉ trích cô - dù là gián tiếp - nhưng cô biết gia đình mình cho rằng văn phòng này thực quá xa hoa. Những nhận xét của Carmine mới chỉ là sự khởi đầu. Sau rồi bà và mẹ cô sẽ xen vào, như thể cô cần họ chỉ bảo cô không cần phải sơn toàn bộ văn phòng trước khi dọn vào, hay cả việc mua tấm thảm đắt tiền này. Có lẽ cô nên sử dụng những tấm thảm nilon rẻ tiền với họa tiết lốm đốm, được dệt tại Trung Quốc và cố ý làm nhái các tấm thảm mà người Ba Tư hay phủ lên lưng lạc đà. Chính bởi sự phiền phức đó, cô đã ở lỳ trong căn hộ này kể từ khi cô rời khỏi văn phòng công tố.

Cô nhắm tính mình còn đủ tiền mặt trong séc cũng như đủ đĩa CD để văn phòng hoạt động bình thường cho đến cuối năm nếu cô thực sự chi tiêu cẩn thận. Nhưng khi không còn đợt sóng bạo lực tại SanSeb như hồi năm 2011 đến nay, cô bắt đầu nhận các vụ li dị và tạm giữ, những vụ cô đã từng thề không bao giờ đụng tay vào. Có lẽ gia đình cô nói đúng. Rằng khoản tiền

kiếm được từ vụ Cardigan khiến cô trở nên bất cần hơn hẳn con người cô lúc bình thường.

Nếu so với gia đình Sophie, những người đã định cư ở SanSeb kể từ thời kì Đại khủng hoảng*, Orlando Cardigan là “ma mới”, một trong những nhà đầu tư thu lợi từ sự phát triển trong ngành đồ gia dụng điện tử và thuốc men tại đây. Dọc theo lạch De Anza, ông đã cho xây những tòa chung cư và các căn hộ cho các công ty công nghệ mới và ở phía Tây đường 101 ông đã dựng lên những khu nhà trọ cho sinh viên các trường Đại học đang mọc lên xung quanh.

Con trai ông, Will Cardigan, mười lăm tuổi, bị đuổi khỏi trường học ở bờ Đông và bắt đầu giao du với lũ cặn bã. Nó đã bị bắt giữ và kết tội bán lẻ ma túy đá cho anh em Bleekers, Darwin, Gaylon và Junior, bộ ba tội phạm “ruồi” hoạt động ở khu bờ Đông.

Tại phiên tòa kết tội Will, Sophie đã thuyết phục bồi thẩm đoàn rằng nhân chứng nhìn thấy cậu ta trong đám đông không đáng tin cậy và những bằng chứng còn lại của phe công tố cũng tệ hại như thế. Cô đã thành công trong việc đẩy sự chú ý của phiên tòa từ Will sang Bleekers, những kẻ mà cả văn phòng cảnh sát và sở cảnh sát SanSeb chưa từng truy bắt thành công trước đây.

Mặc dù tất cả đều tin rằng bọn chúng có dính dáng đến các hoạt động phi pháp nhỏ lẻ trong bang, anh em nhà Bleekers hết sức cẩn trọng, đặc biệt với truyền thông. Trong một vài lần cần sự trợ giúp của luật sư, chúng thuê đại diện là một phụ nữ đến từ một trong những công ty luật nổi tiếng nhất Los Angeles. Chưa một ai có thể buộc tội chúng thành công cả.

Sau chiến thắng trong vụ Cardigan, bạn bè và gia đình Sophie, đặc biệt là Carmine và Ben, đã cảnh cáo rằng cô vừa gây hấn với một kẻ thù khủng khiếp. Nhà Bleekers rất liêu lĩnh và có thể khiến đời cô khốn khổ nếu chúng muốn.

Có giới thì đến đây, cô nghĩ, vụ kiện thành công đang khiến cô hưng phấn.

Cô quan sát Carmine đang đưa đội cổ vũ lên sân khấu.

Những đứa trẻ trông hơi rụt rè, mang dáng vẻ dịu dàng của thị trấn nhỏ trong bộ khăn choàng xanh hoàng gia và áo khoác trắng, lá cờ Vinh Quang Quá Khứ và những chú gấu vàng California bay phần phật trong gió phía sau. Maggie hẳn sẽ rất thích. Bất chấp những chính sách tiến bộ mình theo đuổi, bà là một người yêu nước nhiệt thành nhất, người sẽ không bao giờ bỏ lỡ một cơ hội nào để giương cao lá cờ và nói về Những giá trị cốt lõi của người Mỹ. Đối với bà, đó là giấc mơ Mỹ cháy bỏng của những gia đình nhập cư và bà muốn các công dân California sẽ luôn ghi nhớ điều này.

Cha mẹ bà đã vượt biên trái phép từ Mexico, lặn lội qua những ngọn núi gần Tecate và suốt dọc bang San Diego cùng Maggie khi đó còn là một bé sơ sinh, được cuốn trong lớp ga trải giường cuộn trên lưng mẹ. Cha cô gặp phải một số chuyện rắc rối ở Mexico, vậy nên tất cả đã nỗ lực không ngại nhọc nhằn để bắt đầu một cuộc sống mới tại đây. Maggie đã giúp mẹ thu hoạch khoai tây trên những cánh đồng ở Santa Susana và dâu tây phía Nam Oxnard. Mẹ cô dọn dẹp phòng tại các nhà nghỉ, trong khi cha cô kiếm những khoản tiền mờ ám trong quá trình thi công các công trình. Cuối cùng, họ cũng dành dụm đủ tiền để mua một chiếc xe tải và một khoảng đất ở ngoại ô SanSeb. Họ đã nỗ lực xây dựng một gia đình và trở thành những công dân Mỹ thực thụ khi lệnh ân xá được ban bố.

Ban nhạc trường Trung học bước ra từ bến xe buýt tại góc tòa án, đang bước về chỗ của mình trong bộ đồng phục trắng xanh với tua rua đỏ trên vai. Carmine sắp xếp tất cả vào vị trí và ban nhạc nhanh chóng cất lên những giai điệu nhấn chìm tiếng nhạc mariachi* cho lần duyệt cuối trước khi biểu diễn.

Khi Sophie nhận thấy sự hỗn loạn đã đến cực điểm, có thể nổ tung bất cứ lúc nào, chỉ huy dàn nhạc nâng đôi dĩa của mình lên và các nhạc công bắt đầu trình diễn một bản hành khúc mạnh mẽ của Sousa*. Đám đông lặng đi trong giây lát, sau đó bắt đầu hô vang tên của Thống đốc khi bà cùng phu quân, Robert Cervantes và đứa con chín tuổi, Robert Jr. tiến vào công viên, cuối cùng là thị trưởng vùng SanSeb đang ưỡn ngực bước đi cùng các thành viên hội đồng.

Maggie bước lên lễ đài, đám đông liền òa lên khúc ca chúc mừng sinh nhật, nhưng thị trường đã ra dấu im lặng bằng cách đưa ngón trỏ lên môi. Ông nói cho đến khi những tiếng hát tắt dần, sau đó là những tiếng xì xào và một vài tiếng cười nho nhỏ.

“Mọi người hãy bình tĩnh nào. Chúng ta không cần phải vội vã như vậy.” Hệ thống loa rít lên và đâu đó lại vang lên những tiếng cười rời rạc. “Tôi vô cùng vinh dự khi được thay mặt cho tất cả các công dân bày tỏ niềm hạnh phúc bởi Thống đốc Maggie Duarte đã có mặt tại đây để kỉ niệm sinh nhật của bà, nhưng tất cả chúng ta vẫn phải tuân thủ theo các nghi lễ, vì vậy trước khi bắt đầu buổi tiệc tuyệt vời này, hãy cùng bỏ mũ, đặt tay lên trái tim mình và cùng ca ngợi Tổ quốc thân yêu.” Ông ra hiệu cho chỉ huy dàn hợp xướng, một giây sau, một cô gái cao với mái tóc vàng suôn thẳng lấp lánh sáng dưới ánh mặt trời, bước lên trước micro.

Từ đáy túi xách, chuông điện thoại của Sophie reo vang. Đó là mẹ cô, Anna. “Đã bắt đầu chưa?”

“Vừa mới bắt đầu thôi, mẹ ạ. Mẹ nên có mặt ở đây. Thật vĩ đại. Mẹ nghe thấy tiếng hát đó chứ?”

Sophie chuyển điện thoại sang chế độ loa ngoài và giữ máy. Đúng lúc đó, bài Quốc ca bị ngắt quãng bởi ba tiếng súng vang lên nối tiếp nhau. Cô buông máy và lao về phía cửa sổ, vừa kịp nhìn thấy Thống đốc đang ngã xuống. Cả công viên sững sờ, lặng yên trong vài giây trước khi những tiếng la hét bắt đầu vang lên.

Suốt những ngày sau đó, San Sebastian trở thành tâm điểm chú ý của truyền thông cả nước. Sau một đêm, trong thị trấn đã tràn ngập người lạ - những người hiếu kì, cảm thông và cả những kẻ quái gở. Họ đứng trong công viên và nhìn chăm chăm về phía góc tòa án - hiện trường vụ án - họ chỉ trở về nơi mà hung thủ, người được cảnh sát nhận diện là Donny Crider, đứng khi hấn bắn gục Thống đốc. Các nhà báo và nhiếp ảnh gia bủa vây và trú chật kín mọi khách sạn, nhà nghỉ trải dài từ phía Bắc đến Atascadero.

Trên vỉa hè, trong các văn phòng, tiệm cà phê, quầy bar và các nhà hàng, vụ ám sát ngu xuẩn và vô nghĩa nhắm vào Maggie Duarte là chủ đề bàn tán của tất cả mọi người. Một số cho rằng đó là tội ác xuất phát từ sự căm ghét. Một số khác cho đó là hành vi khủng bố. Không một ai tin rằng đó chỉ là một tội ác ngẫu nhiên, một hành vi phạm tội không mục đích. Một hành vi như vậy không thể diễn ra ở San Sebastian, Thành phố Xanh của vùng Duyên hải, nơi lý tưởng nhất trên thế giới dành cho gia đình bạn sinh sống? Các bậc cha mẹ ôm những cô bé cậu bé của mình chặt hơn, họ đóng kín cửa trước và quan sát qua cửa sổ. Họ cảm thấy sốc và xấu hổ vì bi kịch này đã xảy ra trong thị trấn, rằng một cậu bé đang học trường Trung học địa phương, kẻ đã bị bắt giữ mà không hề chống cự ngay tại bãi đỗ xe phía sau văn phòng của Sophie, đã nã ba phát đạn vào trái tim của San Sebastian.

Có tin đồn rằng cậu bé đã nói lời xin lỗi, nhưng một câu nói thì có tác dụng gì chứ?

Trong một diễn biến khác, ngay trước phát súng thứ hai, Carmine Giraud đã nhảy lên sân khấu và đẩy ngã cô nữ sinh tóc vàng đang biểu diễn, lúc này đang đứng bất động và là một mục tiêu tấn công dễ dàng. Cậu đã lấy thân mình để che chắn cho cô và trở thành người hùng của báo chí. Ảnh của cậu xuất hiện trên trang bìa tạp chí San Sebastian Sentinel và trên trang hai của Los Angeles Times. Các nguồn tin cho biết với tư cách là chủ

nhệm tố tử vấn ở trường Trung học SanSeb, cậu đã khuyên Donny Crider đừng bỏ học khi Donny bước sang tuổi mười sáu. Tờ báo cũng thực hiện một đoạn phân tích dài về mối liên hệ giữa tỉ lệ bỏ học và các vụ bạo lực liên quan đến súng. Carmine còn được phỏng vấn trên truyền hình.

A.J.Boyd, một trong những luật sư hàng đầu trong nước, thông báo rằng mình sẽ nhận bảo vệ cho Donny Crider.

Vài giờ sau đó, Boyd và cộng sự, chiếm hơn nửa tá phòng tại khách sạn sang trọng Hayes Ranch, lập tức tổ chức họp báo tuyên bố rằng thân chủ của mình hoàn toàn vô tội. Ben Lansing chia sẻ với báo chí rằng Donny sẽ bị buộc tội như một người trưởng thành, tội danh giết người cấp độ một. Cậu sẽ nhận mức hình phạt cao nhất.

Thị trấn thay đổi nhanh đến không ngờ. Bất chấp tất cả những sự kiện diễn ra sau vụ nổ súng, các con phố, cửa hàng và đặc biệt là công viên đều vắng lặng. Bất kì nơi nào Sophie đến, cô đều cảm thấy dư âm từ vụ nổ súng vẫn còn đọng lại. Khi mọi người gặp nhau, họ đều khoác tay hay cố tránh nhìn vào mắt nhau như thể họ, chứ không phải Donny Crider, đã gây ra một chuyện đáng xấu hổ.

Các bác sĩ nói rằng đã giữ được tính mạng của Thống đốc Maggie, nhưng bà sẽ không thể đi lại nữa và quá trình hồi phục sẽ diễn ra trong một thời gian dài. Một vài người nói bà sẽ từ chức, một số khác tin rằng bà vẫn có thể giữ những trọng trách tối thiểu, nhưng tất nhiên, chừng đó là không đủ. Mọi người đều nhất trí rằng sự nghiệp chính trị của Maggie Duarte đã kết thúc.

Ánh mặt trời dễ chịu của mùa xuân đang khiêu khích cư dân San Sebastian. Có vẻ như thiên nhiên đang thách thức họ hưởng thụ cuộc sống. Những con đường, bãi cỏ và khoảng sân vui chơi tại công viên Mission tiếp tục trống vắng, những người đi bộ chọn đường vòng xa hơn để tránh đi qua góc trụ sở tòa án. Đối với Sophie, công viên Mission tượng trưng cho sự xấu hổ của cả thị trấn. Rác từ buổi tiệc của Maggie - cốc giấy, khăn giấy và đĩa giấy - vương đầy bãi cỏ, rác rơi vãi từ các thùng vẫn chưa được dọn đi. Bình thường thì nhân viên vệ sinh sẽ nhanh chóng thu gom chúng, nhưng dường như không ai quan tâm tới điều đó trong thời điểm này...

Vào một buổi sáng sớm, từ cửa sổ văn phòng mình, Sophie đã nhìn thấy sáu chú chó đang chạy loạn trong công viên, vục mõm vào các thùng rác và xô đẩy nhau. Cô không thể nhớ chính xác lần cuối mình nhìn thấy chó được thả rông trong công viên và thị trấn là khi nào. Cô đã gọi đến trung tâm quản lý động vật nhưng phải rất lâu sau đó họ mới xuất hiện.

8

Vài ngày sau vụ nổ súng, Elena Crider bước vào văn phòng của Sophie.

“Cô biết tôi là ai không?”

Sophie đang cúi cài đặt máy in mới, nhận ra Elena ngay lập tức. Ảnh của bà ta đã lên trang nhất Tạp chí San Sebastian Sentinel vài lần. Cô đứng thẳng dậy, phủi bụi khỏi ống quần.

“Bà Crider, xin mời vào văn phòng của tôi. Đừng để tâm đến đồng lõa xộn đó.” Vẫn còn vài chồng hộp bìa xếp ở góc phòng. “Như bà thấy, tôi mới chuyển về đây.”

Mái tóc sẫm của Elena mượt mà, được cắt vát làm nổi bật chiếc cằm rộng và vầng trán cao. Vẻ ngoài của bà ta rất giống với một người mà cô quen.

“Tôi đã gặp bà tại nhà thờ All Angels, đúng không nhỉ?”

“Đúng vậy.” Elena đáp lời, ngồi xuống đối diện Sophie, đặt hai tay lên máy tính xách tay của cô. “Chúng tôi - con trai tôi và tôi - đã tham gia các hoạt động ở đó trong nhiều năm liền. Nhưng tất nhiên không lâu bằng gia đình cô. Mọi người đều biết gia đình Giraudo.”

Quá đúng.

“Tôi có thể giúp gì cho bà?”

“Tôi muốn tìm hiểu xem thằng bé lấy khẩu súng đó từ đâu. Tôi không có súng. Làm sao một đứa bé như nó biết cách nạp đạn cho một khẩu súng được chứ?”

Không cho Sophie thời gian để trả lời, bà nhanh chóng tóm tắt lại toàn bộ những diễn biến chính của vụ án, như thể những chuyện đó không phải ai cũng biết. Phát súng đầu tiên chệch hướng và bay thẳng lên trời, phát súng thứ hai đã trúng phần thân dưới của Maggie khi bà đang cố che cho con mình. Còn phát thứ ba xới tung phần đất bên trái bực.

“Cô có đang nghe tôi nói không đấy?”

“Có, thưa bà Crider, nhưng tôi vẫn không rõ mình có thể giúp gì cho bà?”

“Donny sẽ không bao giờ cố ý làm hại Maggie. Nó biết không một ai trên thế giới này tôi ngưỡng mộ như Maggie. Như thế nó bắn chính tôi vậy.” Vẫn không dừng lại, Elena chuyển đề tài cuộc nói chuyện về phía mình. “Ngày hôm đó, cũng là ngày sinh nhật của tôi. Cô biết về chiêm tinh chứ, cô Girauda?Ồ, Maggie và tôi cùng thuộc cung Bạch Dương, cô biết đấy. Chị ấy ra đời vào lúc bốn giờ không ba phút sáng. Còn tôi sinh ra lúc bốn giờ không bốn phút. Tất nhiên Maggie nhiều tuổi hơn tôi, nhưng ngoại trừ việc đó ra, chúng tôi gần như là một cặp song sinh. Thật điên rồ khi nghĩ rằng Donny muốn giết chị ấy.”

Sophie nhớ rằng bà của cô, Mémé, đã khuyên cô cần chăm chú lắng nghe người khác để có thể cảm nhận được tiếng nói từ trái tim mình và đó cũng là điều cô buộc phải làm nếu muốn trở thành một luật sư xuất sắc.

Giờ đây, linh cảm đang nhắc nhở cô cần cảnh giác với Elena Crider. Sophie biết loại người này. Đây là dạng nhân chứng sẵn sàng xác nhận bất kì người nào trong số nghi phạm trước khi thú thực cô ta không nhớ rõ hung thủ da trắng hay da màu, cao hay thấp.

“Tôi tin là chị đã có người bào chữa rồi. A.J.Boyd là một luật sư giỏi.”

“Tôi đã đuổi cổ anh ta.” Mối Elena mím chặt lại.” Tất cả những gì anh ta quan tâm chỉ là xuất hiện trên truyền hình. Tôi đã cố nói chuyện với anh ta - tôi thực sự có những điều quan trọng cần phải nói, tin tôi đi - nhưng hẳn ta không thèm nghe. Hẳn luôn cướp lời tôi.”

“Kể cả vậy, bà cũng nên cân nhắc lại. Không nhất thiết phải thích luật sư của mình. Các mối quan hệ không ảnh hưởng đến công việc. Boyd có nhiều năm kinh nghiệm và biết cách đối phó với truyền thông, một nhân tố khá quan trọng trong vụ này. Anh ta là luật sư có thể giúp được con trai bà.”

“Tôi đã xem trên vô tuyến khi cô cứu một cậu bé khác ra khỏi tù.”

“Will Cardigan là một trường hợp hoàn toàn khác.”

“Tôi không quan tâm. Tôi vẫn muốn cô.”

Bang California đối đầu với Donald Crider sẽ là một vụ rất lớn, mang đến vô số tiêu đề báo hái ra tiền. Nó sẽ ngốn hết thời gian và sức lực của

cô. Nó có thể khiến cô trở nên nổi tiếng. Sophie ngồi xuống và khoanh tay trước ngực. Cô cần suy nghĩ thêm. Sophie cũng giống những luật sư khác, đang mòn mỏi chờ đợi một vụ kiện lớn giúp cô trở nên nổi bật. Nếu cô từ chối Elena Crider, có ai dám chắc cô sẽ có được một cơ hội khác tốt như thế?

Mặc dù tin vào linh cảm của mình, nhưng từ chối một khách hàng tiềm năng chỉ vì mẹ cậu ta hơi khó chịu có vẻ không đúng đắn lắm. Donny Crider chẳng thể thay đổi được việc đó, mặt khác, luật pháp không quan tâm đến việc ưa hay không ưa một người. Cậu bé có quyền thuê một đại diện pháp luật vững chắc và Sophie biết mình có thể đảm đương việc đó. Cô có tổng cộng chín năm kinh nghiệm, sáu năm ở văn phòng công tố, cô đã trải qua nhiều vụ án liên quan đến thuốc phiện, phóng hỏa, tấn công, trộm cướp và đột nhập trái phép. Cô biết cách thức vận hành của một phiên tòa, chủ tọa và bồi thẩm đoàn thường khá thích cô.

Quan trọng hơn, Donny chính là mẫu khách hàng mà Sophie mong muốn bảo vệ khi học luật, một thiếu niên đơn độc và sợ hãi trước sức mạnh của hệ thống chính trị, bất kể cậu ta vô tội, có tội hay động cơ gây án là gì.

“Cô nghĩ tôi không thể trả nổi chi phí cho cô.” Elena lục lọi trong túi xách. “Tốt thôi, đây là tiền thù lao của cô. Tôi đã không đưa nó cho Boyd.”

Sophie liếc nhìn qua tấm séc. Hai mươi lăm nghìn đô chỉ là một giọt nước nhỏ trong túi tiền có vẻ như không đầy đó.

“Nếu chừng đó là không đủ, tôi có thể xoay xở thêm, nhưng tôi muốn chi phí thấp nhất có thể.”

Ít nhất cô cũng phải giúp cậu bé tại ngoại.

Nhưng Elena không muốn điều đó. “Tôi muốn nó ngồi tù.”

“Bà sợ cậu bé hả?”

“Tất nhiên là không, nhưng tôi phải thực tế chứ? Tôi đang điều hành một nhà trẻ tại gia và tôi tự hào rằng nhà trẻ của mình tốt hơn hầu hết các chỗ khác bởi tôi luôn để tâm đến các thiên thần bé nhỏ của mình. Tôi chắc chắn sẽ không để chúng tiếp xúc với một kẻ giết người.”

“Con trai bà không phải kẻ sát nhân.” Cô thậm chí còn chưa nhìn thấy cậu bé đó, nhưng đã bắt đầu bảo vệ cho cậu ta. “Tôi là một người thực tế,

cô Giraud. Donny làm những việc nó đã làm, còn tôi đang cố gắng làm những điều cần thiết để đảm bảo cho cuộc đời mình. Công việc của tôi phải đặt lên hàng đầu. Tôi có thể làm được gì cho nó nếu nghèo đói? Chắc chắn con tôi sẽ hiểu.”

“Bà đã gặp cậu bé chưa?”

“Mọi người phán xét người khác quá nhanh. Và những bậc phụ huynh luôn đặt sự an toàn của con mình lên ưu tiên hàng đầu, chỉ một chút rắc rối...”

“Bà đã gặp cậu bé chưa?”

“Không, và tôi cũng không định làm thế.”

“Nhưng hẳn cậu ấy phải cảm thấy...”

“Nó cần suy nghĩ kỹ về điều đó trước khi bóp cò. Lẽ ra nó nên nghĩ về tôi. Kể từ sau vụ nổ súng, không có một đứa trẻ nào đến nhà tôi nữa. Thậm chí không ai thềm gọi điện thông báo sẽ nghĩ, ngoại trừ bà Belknap sốt sắng cúp máy trong khi nói chuyện với tôi. Tôi đã nói với bà ta rằng Donny sẽ không trở về nhà. Và tôi đã nhắc bà ta rằng nó không giúp tôi làm bất kỳ việc gì để chăm sóc mấy đứa trẻ, dù là gián tiếp. Không dễ để bà ta tìm được một nơi tốt hơn tại thị trấn này. Họ cần thời gian và họ sẽ trở lại, van nài tôi hãy trông nom con họ. Và chắc chắn tôi sẽ đồng ý. Nhưng trong lúc này, tôi không cho phép dù chỉ một chút tội ác của Donny làm vẩn đục tâm hồn tôi.”

Nắm chặt khăn tay như đang bóp cổ một ai đó, Elena tiếp tục. “Tôi đã dành hàng năm trời để tạo dựng tiếng tăm trong thị trấn này và giờ nó bị hủy hoại hoàn toàn trong một khoảnh khắc. Có khi còn không đến. Tôi thực sự không hiểu. Tại sao nó không bắn một ai đó khác? Tại sao lại là Maggie, giữa tất cả mọi người?”

Sophie cũng đang tò mò chuyện đó.

Tay cảnh ngục Kravitz đang đứng trước cửa buồng giam của Donny, chải tóc bằng một chiếc lược màu xanh neon.

“Mày biết tao sẽ làm gì tối nay không, Crider?”

Donny đang nằm bẹp trên chiếu, không biết mà cũng chẳng quan tâm. Cậu biết nói bất kì điều gì cũng vô ích. Chưa đến một tuần ngồi tù, nhưng cậu đã hiểu muốn yên thân thì ngậm cái miệng lại.

“Trước tiên tao sẽ về nhà và tắm nước nóng dưới vòi sen. Tẩy rửa sạch mấy thứ bẩn thỉu bám vào từ nơi này, mày hiểu ý tao chứ? Rồi tao sẽ đưa bạn gái đến Outback ăn bít-tết kèm một đĩa khoai chiên cỡ bự. Mày thích khoai chiên đúng không, Crider? Thêm chút sốt mayonnaise chứ? Ngon tuyệt, Crider à! Để tao kể tiếp cho mày nhé! Sau đó, tao và nàng sẽ uống vài ly, xem bóng rổ, rồi quay lại nhà nàng và quan hệ đến mệt lử. Mày đã bao giờ ngủ với một em chưa, nhóc, hay mày thích bản người ta hơn?” Kravitz cười lớn khi hất dứt chiếc lược vào túi sau. “Một ngày nữa qua đi và không ai thèm vào thăm mày. Mày quá nổi tiếng ở thị trấn rồi đó, Crider, như bệnh nhân cúm gia cầm vậy.”

Donny không biết đã bao nhiêu ngày trôi qua với những lời khiêu khích của Kravitz. Cậu không có đồng hồ và trong thế giới chỉ toàn ánh sáng nhân tạo này, ngày và đêm không còn rõ ràng nữa. Đối với cậu, thời gian là các bữa ăn. Một lúc nào đó trong ngày, bữa sáng được nhét qua khe cửa phòng giam, sau đó là bánh mì trắng kẹp và rời thịt nghiền ăn kèm cơm rưới nước thịt hoặc khoai hầm và đậu xanh. Có một lần, cậu được ăn thạch rau câu trộn hoa quả.

Trong phòng giam không bao giờ tối hẳn và vì một lí do nào đó, mí mắt cậu không thể khép hoàn toàn được nữa. Luôn có một đường sáng mỏng manh dưới lớp mí khiến mí mắt cậu run rẩy. Cậu nhìn chăm chăm vào trần nhà, cố gắng lờ đi những lời miệt thị của Kravitz khi cậu ta kể một câu

chuyện về tên sát nhân giết hàng loạt trẻ con luôn được mẹ hắn thăm nom cho đến tận ngày thi hành án.

“Có chuyện gì với mày hả, Crider? Bà già không thích mày à?”

Mẹ mình yêu mình, Donny nghĩ. Mẹ yêu mình hơn bất kì ai trên thế giới này. Bà đã hi sinh cuộc đời mình vì cậu và cậu đã làm bà xấu hổ. Cậu đáng bị trừng phạt. Cậu biết chuyện gì đang xảy ra. Tình yêu và hình phạt luôn song hành với nhau.

Mẹ đã nói với cậu cả nghìn lần về chuyện đó. Bố không bao giờ trách phạt cậu, nhưng Donny biết ông đã làm một chuyện không thể tha thứ, ông đã không nói một lời nào với cậu ngày ông bỏ đi, dù chỉ là câu từ biệt.

Donny khi đó ba tuổi, đang ngồi chơi thơ thẩn ở bậc thềm - quan sát ông Pucci rửa xe bên hè. Cậu nghe thấy mẹ mình hét lên và sau đó chừng một phút, cha cậu bước ra từ cửa chính và chạy xuống, để mặc mẹ cậu phía sau. Góc vali của ông va vào vai Donny đau điếng. Donny hét lên, mẹ quát cậu im nhưng cậu không thể và bà đã bạt tai Donny, khiến cậu cắn vào lưỡi mình rồi sau đó im bật. Donny hầu như không nhớ chút gì về thời thơ ấu của mình, nhưng ngày hôm đó, khi cậu ba tuổi, luôn hiện hữu sống động và rõ ràng. Cậu muốn đập đầu mình xuống sàn bê tông thật mạnh, đến khi nào cậu vắng ra để không còn nhớ gì về chuyện đó nữa.

Bạn cậu, Jenna đã thuyết phục cậu tìm cha mình ở tận Salimas. Cô không ép buộc gì, nhưng luôn nói điều quan trọng nhất là cậu cần biết cha mình là ai và cuối cùng cậu phải đồng ý, để cô im lặng nhiều hơn là thỏa mãn những cảm xúc phức tạp bên trong mình. Donny biết những điều bố nói với cậu sẽ chẳng hay ho gì. Nhưng Jenna khuyên cậu đừng suy nghĩ quá nhiều.

“Và đừng có gọi điện trước. Đừng có hẹn gặp. Cứ đến đó trước đã. Hãy làm ông ấy ngạc nhiên và ông sẽ buộc phải gặp cậu.” Cô cùng đi thang máy với cậu. Đó là lần duy nhất hai người nắm tay nhau.

Donny có thể nhận ra bố mình ở bất kì đâu, lẫn trong bất kì đám đông nào. Nhìn thấy Brad Crider trong văn phòng của ông cũng giống như đang nhìn thấy một bản sao khác của cậu vậy.

“Con làm gì ở đây?” Brad dẹp đồng giấy tờ sang một bên và đứng lên.
“Con muốn gì?”

Donny đột nhiên thấy cổ họng đau rát còn lưỡi thì dính chặt lấy vòm miệng.

Đây là cha mà đó. Người đàn ông đó là cha mà.

“Cô ta có đi cùng con không?” Brad nói một cách vô hồn. Không chờ Donny đáp lời, ông rời khỏi bàn làm việc và bước về phía cửa. Nhìn thấy Jenna trong phòng chờ cuối sảnh, ông hỏi, “Ai đó?”

“Đó là bạn con. Jenna.”

“Mẹ không đi cùng với con à?” Cậu lắc đầu.

Brad thở dài và đóng cửa lại. Ông tìm người lên đó một lúc, mắt nhắm nghiền.

Ông ấy giống mình, Donny kinh ngạc nhận ra. Trong suốt cuộc đời mình, Donny đã luôn tò mò về bố, về ngoài của ông và cách ông cư xử. Giờ thì cậu đã biết rồi. Ông là một doanh nhân thành đạt, phòng làm việc hoành tráng này chứng tỏ điều đó. Nhưng, cũng giống với Donny, ông gặp khó khăn trong việc kiềm chế cảm xúc. Ông thích những tình huống rõ ràng và đơn giản.

“Con muốn gì?”

Đó là loại câu hỏi trực diện mà Donny luôn coi trọng, và cậu biết mình hoàn toàn có thể trả lời một cách trực diện như thế.

Nhưng cậu chẳng thể thốt lên lời. Cậu không hiểu tại sao cậu lại đến đây ngoại trừ việc Jenna khuyên cậu làm vậy và những lời đó lặp đi lặp lại nhiều đến mức cậu tin nó hoàn toàn đúng đắn.

Bố đã bỏ con lại một mình. Một mình với mẹ.

Liệu nói rằng cậu đến vì tò mò không biết bố cậu là loại người nào thì sẽ ra sao nhỉ?

“Có phải cô ta cử con đến để đòi thêm tiền không?”

“Ai cơ?”

“Mẹ con. Cô ta muốn thêm tiền hả?”

Donny không hiểu chuyện gì đang diễn ra nữa. “Cô ta muốn hút máu bố đến giọt cuối cùng.” Cô ta. Mẹ cậu.

Cậu biết bố cậu đang nói về chuyện trước giờ cậu chưa hề nghe nói đến.

“Bố gửi tiền cho mẹ à?”

“Tất nhiên là bố có.”

“Không,” Donny phản ứng “Bố không.”

“Cô ta nói với con thế à?”

“Bố đang nói dối.”

“Con đến văn phòng ta, thậm chí không hề báo trước rằng con sẽ đến. Ta đã không gặp con trong suốt mười lăm năm qua và giờ con gọi ta là kẻ dối trá? Có vẻ như con không biết chuyện gì đang thực sự diễn ra nhỉ?”

Bố con không hề muốn con, không bao giờ muốn. Mẹ đã hi sinh và lao động cả đời mình để con có một ngôi nhà tử tế, nhưng bố con đã không làm gì cả.

“Bố gửi cho cô ta 800 đô la hàng tháng kể từ khi con ba tuổi.”

“Bố chưa bao giờ quay lại.”

Khuôn mặt Brad biến dạng giống hệt như bầy sập đang mở rộng cửa chào mời. Hai điểm hồng xuất hiện trên cằm ông, trán ông ướt đẫm mồ hôi. Ông nhìn sang hướng khác. “Chính là cô ta, cô ta không muốn ta đến gần con.”

Con phải thấy vui vì mình không biết về ông ta. Cậu nghe tiếng mẹ mình văng vẳng bên tai, như thể bà đang ở đâu đó trong phòng. Đó là một kẻ tệ hại, yếu đuối. Sẽ tốt hơn cho cuộc đời con nếu không có ông ta. Cậu ép mạnh lòng bàn tay vào tai mình, nhưng chỉ làm cho giọng mẹ cậu sống động hơn. Con không cần ông ta. Con có mẹ rồi, Donny. Mẹ là tất cả những gì con cần.

Cậu lao ra khỏi văn phòng không một lời từ biệt, chạy thẳng xuống sảnh, băng qua phòng chờ tới phía thang máy, cậu đập mạnh tay mình vào nút xuống.

“Donny, cậu sẽ làm hỏng nó mất!”

Cậu không thể đợi được nữa, cậu chạy như bay về phía thang bộ, còn Jenna theo sát phía sau.

“Dừng lại đi, Donny, chuyện gì đang xảy ra thế? Nói với mình đi.”

Trên đường về nhà, cô đã năn nỉ cậu kể lại những việc đã xảy ra, nhưng cậu không thể. Cậu cố không nghĩ đến nữa, nhưng cậu chẳng thể làm gì để dập tắt những tiếng ồn trong đầu mình. Giọng của cả bố và mẹ ngân nga mãi trong đầu cậu, sự mâu thuẫn khủng khiếp khiến cậu muốn mở toang cửa và buông mình ra giữa dòng xe cộ nếu điều đó có thể khiến những tiếng ồn kia biến mất. Sau cùng, những âm thanh đó cũng mờ nhạt dần, chỉ còn một sự mơ hồ, những tiếng ồn đùng đục. Rồi sau này khi cậu ở một mình, cậu muốn nhớ lại những điều bố mình đã nói, nhưng kí ức đã vỡ tan thành muôn vàn mảnh nhỏ cậu không thể tự sắp xếp lại một cách hợp lí. Cậu chỉ biết chắc chắn duy nhất một điều. Cậu đã bị lừa dối suốt bấy lâu nay.

Kể từ hôm đó, trí nhớ Donny trở nên tồi tệ hơn nhiều. Những khoảng thời gian trong quá khứ - ngày hôm trước, một tuần trước - biến mất như thể chúng chưa từng xảy ra. Đôi lúc cậu nhớ lại vài mảnh kí ức trong một phút, rồi những suy nghĩ đó biến mất và mờ nhạt dần, không bao giờ tồn tại đủ lâu để cậu có thể cố định chúng trong đầu mình. Những mảnh kí ức lấp lánh thiếu đi lớp hồ dính để kết nối chúng lại với nhau. Donny nghĩ rằng đây chính là cảm giác của một người phát điên.

Khi cậu không ngủ được, cậu thường nghĩ về Jenna. Cả hai gặp nhau trong lớp khoa học và cô chẳng bao giờ chú ý đến cậu cho đến khi cô giáo phân cả hai vào cùng một nhóm thí nghiệm. Nếu cô muốn nói điều gì đó, giọng cô nhẹ nhàng, quả quyết, nhưng cô lắng nghe cậu nhiều hơn khi cậu nói về ước mơ trở thành một người chăm sóc cây và sẽ đi khắp thế giới. Cô cười rất nhiều nhưng không bao giờ chế giễu cậu. Cậu thích cô như thể cậu chưa từng thích một ai khác trước cô.

Thông thường, cậu sẽ lên ra khỏi nhà và gặp cô ở nhà hàng Denny gần số 101. Hầu bàn ở đây phục vụ họ khoai chiên và nước ngọt khi cả hai ngồi sau quầy và cùng làm bài tập. Jenna rất giỏi lịch sử và tiếng Anh, còn khoa học là thế mạnh của Donny. Jenna nói đùa rằng cả hai đứa cộng lại sẽ tương đương một học sinh danh dự của nhà trường.

Mẹ luôn mắng cậu là đồ đầu đất, nhưng Jenna nghĩ cậu hết sức thông minh. Tùy vào ngày hôm đó như thế nào, Donny sẽ chọn tin mẹ hay bạn

mình. Khi nghĩ về những gì đã xảy ra trong tuần trước, Donny buộc phải thừa nhận mẹ mình đã đúng. Chỉ có đồ ngu mới bán Thống đốc mà không có lí do. Còn nếu thực sự có một lí do, nó đang trong một chiếc hộp khóa kín nằm ở một ngăn kéo khóa kín, trong một căn phòng khóa kín của một ngôi nhà khóa kín, vùi sâu trong tâm trí của Donny.

Kravitz bỏ đi, ca trực đêm bắt đầu.

Cảnh sát trực đêm quan sát cậu hầu như mọi lúc. Anh ta luôn dắt theo một chú chó, giống chó chăn cừu Đức to lớn với vòng cổ đầy gai. Móng chân nó gõ lên sàn bê tông nhà ngục, khiến Donny nhớ lại âm thanh của những chú dế kêu gần cửa sổ phòng ngủ của cậu tại Trang trại của Roman. Một vài cậu bé ở vườn sợ hai chú chó lớn của Devane - Riga và Laz - nhưng Donny rất yêu quý chó. Cậu đã thử xin một con khi chín tuổi. Elena đưa cậu đến một cửa tiệm và cậu đã tin họ sẽ nuôi lấy một con, nhưng thay vào đó, mẹ cậu giải thích rằng phần lớn những chú chó họ thấy và nuôi dưỡng sẽ không sống quá một tháng. Bà nói chúng là nạn nhân của những đứa bé như cậu, luôn hứa hẹn sẽ chăm sóc thật tốt nhưng rồi cuộc lại bỏ mặc chúng sau một thời gian ngắn. Donny nhận thấy bà có vẻ thích thú khi nói chi tiết cách một con vật chen chúc trong căn phòng không có cửa sổ, cửa ra vào luôn khép chặt, và khi chúng kêu gào đòi ra ngoài, hơi độc được bơm vào. Bà nói chó là một sinh vật vô tội cần được bảo vệ khỏi tay những cậu bé bất cẩn như Donny.

Donny cho rằng mình đã ngủ, nhưng cậu không hề thấy thoải mái chút nào. Bữa sáng là món trứng ốp sống sượng đến nỗi chúng hầu như toàn lòng trắng và món bánh pancake* rưới nước sốt đường nâu. Kravitz trở lại.

“Hey, anh bạn nhỏ, cuối cùng cũng có người vào thăm chú này.”

10

Lúc vẫn còn là sinh viên luật năm nhất, mới chỉ hai mươi hai tuổi và đang thực tập không lương tại văn phòng luật của David Cabot ở San Diego, Sophie có buổi thẩm vấn trong tù đầu tiên của mình. Khách hàng của cô ngày đó là một phụ nữ có khuôn mặt dài, mệt mỏi, đầy nếp nhăn và nhuộm vàng bởi khói thuốc lá. Cô ta bị buộc tội giết người bằng xe hơi khi say xỉn, nhìn cô ta đủ ác độc để thực hiện điều đó: tông chết bạn gái của chồng mình bằng chiếc xe dã chiến Jeep Cherokee. Trong suốt cuộc trò chuyện, Sophie ngồi phía sau ghi chép cùng cộng sự của David. Mặc dù cô cố tỏ ra nghiêm túc nhưng thực sự khó khăn để tập trung và còn khó hơn khi muốn gạt suy nghĩ về tội ác mà người đàn bà đó phạm phải ra khỏi đầu óc cô.

Chính vì vậy mà Sophie bị thu hút bởi vẻ điển trai như một tài tử của Donny Crider. Thông thường, một tên sát nhân thiếu niên điển hình sẽ là một tay một sách đầy mụn nhọt suốt ngày trong phòng ngủ, cắm mặt vào máy tính, nhưng Donny trông rắn chắc, mũi cao, làn da ô-liu mềm mại, mái tóc sẫm màu - hơi dài và xoăn - với hàng mi đen và đôi mắt xanh thăm thẳm, đi cùng lông mày thẳng, rậm rạp, mẫu thanh niên bị đeo bám bởi những cô nàng ngây dại hâm mộ cuồng nhiệt.

Tại sao cậu Adonis* này cố gắng ám sát Maggie Duarte khiến tội ác của cậu càng trở nên khó hiểu hơn.

Mắt cá chân bị cùm, hai tay còng ngay trước mặt, cậu được dắt vào phòng trong bộ trang phục tù nhân áo liền quần màu xanh quá rộng so với thân thể nhỏ bé của cậu. Lính canh xô cậu ngồi xuống một cái ghế đối diện Sophie, khiến cậu vấp ngã.

“Hãy nhẹ nhàng thôi, được chứ? Có vấn đề gì với còng chân vậy?”

“Gặp sếp mà trình bày.”

Đó là cảnh sát trưởng Joe Spiteri, người hùng môn bóng đá trường Trung học SanSeb khi Sophie học lớp Chín. Cũng như tất cả những người trung

niên khác trong độ tuổi từ ba mươi đến năm mươi tuổi, Joe là bạn của Carmine.

Donny nhìn chăm chăm vào mặt bàn mà không chú ý đến cô. Cô đành tự giới thiệu.

“Mẹ em đã thuê chị đến để bảo vệ em. Bà ấy nói rằng một luật sư khác, ngài Boyd, không thích hợp cho vụ án này.”

Cậu gật đầu, vẫn không nhìn cô.

“Em có biết em đang bị xét xử như một người trưởng thành không? Em có quyền chọn luật sư của riêng mình. Em cần hiểu điều đó. Nếu em cần ngài Boyd...”

“Tôi không quan tâm.”

“Ồ, thực ra là em nên. Tỉnh lại đi, Donny. Em đang gặp rắc rối lớn đấy.”

Khoảng thời gian thực tập ở David Cabot và sau đó trong vai trò công tố viên, Sophie đã làm việc với một vài trẻ vị thành niên. Để có thể hiểu chúng rõ hơn, cô đã đọc một vài cuốn sách về tâm lý học và quá trình trưởng thành của tuổi dậy thì. Cô không kì vọng sẽ thu được gì nhiều từ Donny trong buổi phỏng vấn đầu tiên này.

Cậu bấm hai ngón tay cái của mình, tạo ra âm thanh như tiếng dế kêu. Elena không nói chút nào về việc Donny cù lần như thế này, mà thực ra bà ta thích nói về bản thân mình hơn là nói về con trai.

“Em có biết em bị buộc tội gì không?”

“Tôi không ngu đâu.”

“Chị sẽ ghi lại điều này.”

Sophie tự nhủ nếu cô mong chờ thái độ cư xử đúng mực, cô nên quay về dạy trẻ con lớp Một. Cô lôi cuốn sổ điện tử từ trong cặp và nhập mật khẩu vào.

“Họ đối xử với em tử tế chứ?”

“Chắc vậy.”

“Nghe chị nói này, Donny, em có một số quyền nhất định. Kể cả khi em ngồi tù. Em có thể tắm rửa hàng ngày. Và tập thể dục. Chị có thể kiếm cho em một vài cuốn sách nếu em muốn.”

“Ở đây không có cửa sổ.”

“Xin lỗi, nhưng chị không thể giúp em về việc đó.”

Cậu nhấp nhồm trên ghế và dứt phần xước măng-rô trên ngón tay.

“Hãy bàn về danh sách những người đến thăm em. Tất nhiên chị sẽ đưa mẹ em vào,” Sophie không tin là Elena thực sự nghĩ như vậy khi nói mình sẽ không đến thăm Donny. “Còn ai nữa không?”

“Mẹ sẽ không đến đâu.”

Cậu nói quả quyết đến mức trong khoảnh khắc, Sophie đã hoàn toàn tin. Nhưng dù Elena xấu hổ đến mức nào, Donny vẫn là con bà ta. Bà ta có thể bắt Donny chịu đựng một thời gian, nhưng cuối cùng bà ta cũng sẽ đến. Những kẻ giết người, bọn ấu dâm, sát thủ của các băng đảng: tất cả đều có một bà mẹ yêu thương chúng.

“Còn bạn bè thì sao?”

Cậu lắc đầu. Sophie tự hỏi tại sao cậu lại ít nói đến vậy. Trái ngược hoàn toàn với Elena, người dường như không có sở thích gì khác ngoài việc nghe giọng nói chính mình.

“Không ai ư?”

“Có thể là chú Devane.”

“Chú Devane là ai.”

“Cô Iva nữa.”

“Làm sao em biết những người đó? Chị phải viết vào giấy đăng kí.”

Cậu gục mặt xuống bàn.

“Họ là hàng xóm của em à?”

“Không.”

“Hay là giáo viên? Ở trường Trung học SanSeb?”

“Trở thành Người đàn ông.”

Trong suốt cuộc nói chuyện với Elena, Sophie đã nghe đủ thứ tệ hại về chương trình Donny đã tham gia sau khi nghỉ học, nhưng cô đã gọi đến tổng đài hỗ trợ dịch vụ xã hội và nhận được những đánh giá tích cực về chương trình đó.

“Hãy nói với chị về nó đi.”

Donny ngược nhìn lên, lần đầu tiên cô nhìn thấy sức sống trong đôi mắt đó. “Roman điều hành nó. Chị biết Trang trại của Roman không?”

Cô đã nhìn thấy biển chỉ dẫn từ thị trấn tới khu vực đó, khoảng ba dặm trên đường Dry Creek.

“Cô ấy đã giúp...”

“Ai là ‘cô ấy’ thế?”

“Vợ của chú ấy. Cô Iva. Cô đã giúp em lấy được Chứng chỉ tốt nghiệp Trung học. Em và cô ấy đôi lúc cùng nhau chăm sóc cây cối. Phần lớn là các loại rau củ. Hữu cơ. Chúng em bán trên một quầy hàng nhỏ ở đường Dry Creek.”

Cậu bé có vẻ hoạt bát hơn khi nhắc đến Iva Devane. Một cậu bé đẹp trai và một phụ nữ ở nông trại. Tình dục ngay sau quầy bán hoa quả? Những chuyện đó xảy ra ngoài đời ư, không phải chỉ có ở trên phim? Và nếu điều này là sự thật, thì nó ảnh hưởng gì đến vụ án?

“Em thích cô ta hả?”

Cậu tiếp tục bấm móng tay. “Em không thích cô ta?”

Cậu lại bấm móng tay.

Sau nhiều năm nói chuyện với các khách hàng và nhân chứng, Sophie đã rút ra bài học cho riêng mình. Một số người không thể ngừng nói. Để họ tiếp tục, cô chỉ cần tỏ ra đang lắng nghe. Một số cần một hoặc hai câu hỏi, nhưng một số ít, như Donny, sự buồn bã cắm rễ quá sâu.

“Tại sao em không tiếp tục học ở trường? Tại sao em lại tham gia chương trình ‘Trở thành người đàn ông’?”

“Nó không giống như vào bộ đội đâu. Chị cần được chấp nhận.”

Donny đã thay đổi bởi chương trình này. Đó có phải lí do Elena khó chịu với chương trình này không? Hay bà ta đang ghen tị?

“Tại sao em nghỉ học?”

Donny ngoảnh mặt sang phía khác như đang xấu hổ. “Em thích cây.”

“Ra vậy.”

“Chú ấy dạy em. Trở thành một người chăm sóc cây cối.”

“Ý em là thợ làm vườn ấy hả?”

“Chị giống hệt mẹ em,” cậu liếc nhìn cô. “Chị không biết gì hết. Một người chăm sóc cây không đào xới hay nhổ cỏ dại hoặc những việc như vậy. Mặc dù anh ta hoàn toàn có thể, nhưng đó không phải chuyên môn của

anh ta, ai cũng có thể làm những việc đó. Một người chăm sóc cây biết rất nhiều thứ. Hóa học về đất, tên Latin các loài thực vật và cách chúng liên quan đến nhau, giống như một gia đình. Những bông hoa, bụi cỏ và mọi thứ khác, từ bất cứ nơi đâu. Kể cả Trung Quốc.”

“Đó không phải là một từ chị hay gặp.”

“Bất kì ai cũng có thể trở thành thợ làm vườn.”

“Nếu em hạnh phúc đến vậy tại Trang trại của Roman, tại sao em lại bỏ đi?”

“Ai nói với chị như vậy?”

“Mẹ em.”

Cậu mím chặt môi. “Donny?”

“Em có thể đi được chưa?”

“Tại sao em ngừng tham gia chương trình đó?” Carmine đã từng kể với cô về việc tư vấn cho một cậu bé ngồi hàng tiếng đồng hồ mà không mở miệng nói lấy một từ. Sophie không có sự kiên nhẫn cho việc đó.

“Ừ, nghe này. Công tố viên bang đã buộc em tội giết người. Điều đó tốn khá nhiều thời gian.” Cô quan sát gương mặt của Donny nhưng không thấy phản ứng gì. “Cho đến phiên sơ thẩm, em đã bị gán lên người kha khá tội danh khác, rồi em sẽ thấy mình không khác gì cây thông giáng sinh đâu. Hẳn muốn buộc tội em và chị nghĩ là hẳn có thể. Có hơn ngàn người trong quảng trường hôm đó. Họ đã nhìn thấy Thống đốc Duarte bị bắn. Cảnh sát bắt được em trong khu đỗ xe với vết thuốc súng trên các đầu ngón tay. Em đã để họ bắt giữ. Thậm chí em còn không chạy trốn khi họ tiến đến gần. Báo cáo của cảnh sát có ghi là em đã nói xin lỗi. Em có nhớ mình đã nói như vậy không?”

Cậu đưa đôi tay bị còng lên trước mặt, day mạnh mắt mình.

“Chị là cơ hội duy nhất mà em có, vậy tốt hơn em nên nói chuyện với chị. Tại sao em làm việc đó?” Cậu rùng mình. “Có phải ai khác đã xúi giục em bắn Thống đốc không? Ai đã làm việc đó?”

“Không ai cả.”

“Em tự mình làm việc đó hả? Đó không phải ý của người khác sao?”

“Em đã nói rồi.”

“Em lấy khẩu súng ở đâu?”

Yết hầu cậu di chuyển lên xuống khi nuốt nước bọt. “Lấy trộm.”

“Từ đâu?”

“Chú ấy. Chú Devane.”

“Em lấy trộm nó ở chỗ nào?”

“Em quên rồi.”

Đó là một lời nói dối lộ liễu, hẳn cô sẽ cười phá lên nếu cô không phát mệt vì phải kiểm thêm thông tin từ Donny Crider.

Khi Donny mới bắt đầu tham gia chương trình “Trở thành người đàn ông”, đã có nhiều khu vườn mận trĩu quả tại Trang trại của Roman, phải đến hàng trăm quả trĩu cành, treo lúc liu trên cây. Những trái rụng xuống có mùi rượu, vỏ vàng ruộm. Roman đã cử ra một đội hái mận, nhưng không kịp hái hết tất cả, để những trái chín đó rơi xuống vùi trong đất dưới ánh nắng mặt trời. Những con bọ vo ve trong không khí, thường thức thừ nước quả ngọt ngào.

Cô Iva đã nhờ Donny giúp mình làm nước sốt mận để bán tại quầy. Họ dành suốt đêm để cắt và nấu chổ quả, liên tục quấy nước đường để chúng không bị cháy và bám dính. Sáng hôm sau, cậu phải dậy từ bảy giờ dọn dẹp bụi cỏ với các cậu bé khác. Đến bữa tối thì cậu đã mỏi nhừ đến mức giữ thẳng cổ cũng là một thử thách khó khăn.

Giờ cậu đang cảm thấy như vậy, khi ngồi đối diện với luật sư, nghe cô ta nói về những chuyện sẽ xảy ra với cậu. Cậu ước rằng cô sẽ nói thẳng sự thật ra. Rằng đời cậu thế là hết. Cậu sẽ không bao giờ đến Trung Quốc được hay tới rừng Amazon tìm kiếm những loại cây mới. Cậu sẽ không bao giờ có một vườn ươm của riêng mình hay vào Đại học để học thêm về thực vật. Cậu sẽ chẳng bao giờ được đào đất hay cảm thấy ánh nắng mặt trời trên gáy mình nữa.

Như thế cậu đã chết rồi.

Sophie tự hỏi Donny đang nghĩ điều gì mà cậu nhìn ủ rũ đến vậy.

“Em có ăn trộm cả đạn hả?”

“Khẩu súng đã được nạp đạn sẵn rồi.”

Roman Devane giữ một khẩu súng được nạp đạn trong một căn nhà toàn con trai.

“Nó ở đâu?”

“Em không nhớ.” Khi thật.

“Tại sao em muốn giết Thống đốc? Em có muốn đưa ra tuyên bố chính trị nào không?”

“Thậm chí em còn không biết những từ đó.”

“Em tức giận với chính quyền sao, Donny? Em là khủng bố hả?”

“Em ư?”

“Chính em, Donny, chị muốn biết về em. Em phải giúp chị nếu không chị không thể giúp em.”

“Tại sao?”

“Tại sao cái gì?”

“Tại sao chị muốn giúp em?”

Sự thực là cô không hề muốn, từ tận đáy lòng mình. Nhưng cậu bé xứng đáng được xét xử công bằng, bất kể cậu đã phạm tội gì. Cô nói với cậu điều đó.

“Em thích những việc mình làm với ông Devane. Em đã có chứng chỉ tốt nghiệp. Em có một tương lai xán lạn trở thành một người chăm sóc cây. Thật vô lí khi em lấy trộm khẩu súng và hủy hoại mọi thứ.”

Vào ngày cha Sophie giám sát việc trồng các cây ô-liu, cô đã mĩa mai khi thấy chúng quá nhỏ bé. “Liệu chúng ta có thể thấy chúng đậu quả không bố?”

“Sophia, thợ làm vườn là những người kiên nhẫn. Và lạc quan. Chúng ta cứ mong đợi và tin vào tương lai trĩu quả.” Cô nghĩ đến điều đó và nhắc lại.” Nếu em thực sự là một người chăm sóc cây, không lý do gì em lại vứt bỏ mọi thứ như vậy. Chắc hẳn em phải có một động cơ mãnh liệt nào đó.” Donny chăm chú quan sát mặt bàn, cặp lông mày bỗng nhiên nhíu lại.

“Tại sao em làm việc đó, Donny?”

“Em không biết.”

“Và một việc khác hết sức vô lí. Cách em thực hiện. Tại sao em đã lập kế hoạch ám sát nhưng không tính toán đến việc trốn thoát? Chắc chắn em biết

nơi đó sẽ toàn cảnh sát và bảo vệ. Giống như là em đã tính toán mình sẽ bị bắt. Có phải em hi vọng họ sẽ bắn em không? Đó là điều em muốn à? Em muốn chết à?”

Cậu nhún vai, lắc đầu.

“Em phải nói gì đó thì chị mới có thể tiếp tục công việc.”

“Em sẽ thẳng chứ?”

“Thẳng ư? Em muốn ra tòa hả?” Cô buộc phải thành thực với cậu. “Donny, không có nghĩa lý gì đâu. Mọi phiên tòa, ở bất cứ đâu, đều muốn buộc tội em. Chứng cứ quá sức thuyết phục. Và một ngày kia, khi người ta tìm được khẩu súng, trên đó sẽ có vân tay của em. Có cả thuốc súng trên tay phải em. Em thuận tay phải, đúng không?”

Cậu gật đầu.

“Để chị chỉ cho em cách thế giới thực này vận hành ra sao?” Cô cẩn thận từng từ một để tránh hiểu nhầm. “Nếu chúng ta ra tòa, chị không thể hóa phép để một con thỏ chui ra từ mũ đâu. Chứng cứ chống lại em quá mạnh nên em chắc chắn sẽ bị buộc tội. Em sẽ dành phần đời còn lại sau song sắt, Donny. Đó là sự thật.”

“Em không muốn vào tù.”

“Em đang ngồi nhà giam rồi. Thường thức mùi vị đó đi. Vì em sẽ bị tống vào tù và so với nơi đó thì đây là khách sạn năm sao đấy. Nếu em muốn một phiên tòa, em có quyền yêu cầu. Chị là luật sư của em và chị sẽ làm hết khả năng của mình. Nhưng với tư cách là luật sư, chị chân thành khuyên em không nên làm như vậy.”

Cô nhận vụ này vì cô tin rằng mọi bị cáo đều có quyền nhận được sự bảo vệ tốt nhất và cũng bởi cô hiểu rõ cảm giác bất lực, không ai đứng về phía mình. Kể cả cậu có gặt gồng hay không nói chuyện với cô, Sophie vẫn có trách nhiệm đảm bảo quyền lợi của khách hàng.

“Boyd đã khẳng định em vô tội trước lời cáo buộc nhắm vào em. Trong vài tuần tới, chúng ta phải tiếp tục chiến đấu trước khi phiên tòa diễn ra. Công tố viên sẽ đưa ra trước chủ tọa lý do em bị xét xử, những bằng chứng và một vài nhân chứng nữa. Chị có thể cam đoan với em là tay đó có đầy đủ mọi thứ hẵn cần. Hẳn muốn đưa vụ này ra tòa. Hẳn muốn nổi tiếng và

có tên trên tất cả các tờ báo. Hẳn nghĩ em sẽ giúp hẳn thăng tiến. Trước khi điều đó xảy ra, chị tin em sẽ muốn nhận tội. Nếu em làm như vậy, chị có thể đến gặp công tố viên và thương lượng một hình phạt nhẹ hơn.”

Cậu không nhìn thẳng vào cô, mà chăm chú nhìn trần nhà. Cô không chắc là cậu có đang suy nghĩ hay không hoặc có thể cậu chẳng còn để tâm nghe cô nói nữa.

“Hãy nói với chị vì sao em bán Thống đốc. Bà có gì khiến em khó chịu à?”

“Chị đã hỏi em câu đó rồi.”

“Và em vẫn chưa trả lời.” Cô chờ đợi. “Em đã bao giờ gặp bà ấy chưa?”
Cậu lắc đầu.

“Mẹ em luôn cảm thấy bà ấy có quan hệ với Thống đốc.”

Giờ thì cậu gật đầu.

“Em có cảm thấy giống như vậy không?”

Cậu chớp mắt và liếc xéo về phía cô. Giữa hàng mi đen, đôi mắt xanh biếc của cậu rực sáng như giọt nước lấp lánh dưới ánh đèn huỳnh quang.

“Bà ấy có tư tưởng chính trị hết sức tiến bộ. Điều đó có làm phiền em không?”

Cậu rùng mình. Sự kiên nhẫn của Sophie bị thử thách thêm một lần nữa.

“Điều đó nghĩa là gì thế? Đôi vai em muốn nói điều gì với chị? Trả lời hoặc im lặng cũng được, nhưng đừng run rẩy như vậy nữa.” Cô muốn chỉ ra cho cậu thấy những điều đúng đắn. “Chúng ta đang nói về cuộc đời em đó, Donny. Có phải em đang muốn nói chính em cũng chẳng biết vì sao em lại bán bà ta?”

Cậu bé lại rùng mình.

Cô ném mạnh cây bút xuống sàn. “Em thực sự không muốn nói chuyện hả?”

Bạo lực không xảy ra một cách vô lí. Sophie biết luôn có một lí do đứng sau tất cả. Trừ phi cô gặp một trường hợp ngoại lệ một-trên-một-triệu. Và có lẽ những con lợn không chỉ bay được mà còn đang chằng một biểu ngữ lớn trên bầu trời, Thịt nướng miễn phí cho mọi người. Động cơ gây án đã

luôn tồn tại trong căn phòng thối vẩn này. Nhưng giờ đây, Sophie cảm thấy nó đang cố gắng lẩn trốn khỏi cuộc trò chuyện.

Cô đứng dậy. “Có một điều em cần biết về chị. Chị là một kẻ hết sức cứng đầu, sẽ quay trở lại đây hàng ngày, hỏi cùng một câu hỏi. Cho đến khi em buộc phải nói chuyện với chị.”

“OK.”

“Thế nghĩa là sao? OK cái gì?”

Cậu lại rùng mình.

Đã năm giờ chiều, đến giờ ăn tối. Iva rung chiếc chuông treo trên một móc sắt phía ngoài cánh cửa bếp, một hành động vô cùng quen thuộc đối với cô, giống nhân vật Dì Em trong Phù thủy xứ Oz vậy. Bằng cách nào cô đã vô thức bước qua tuổi trẻ, đến với tuổi trung niên, giống như một cảnh phim chuyển sang phần tiếp? Cuối ngày rồi, cô vẫn ở đây, bốn mươi một tuổi và ăn mặc lôi thôi luộm thuộm như trong một bộ phim đen trắng. Cô rung chuông thêm lần nữa, mạnh hơn và lần này đã có tiếng í ới đáp trả vọng lại từ phía nhà kính.

Hồi chuông đó báo hiệu với các cậu bé một ngày làm việc đã kết thúc. Vài đứa sẽ được đón ở cuối đường, một số khác thì đi bộ chừng một dặm rưỡi đến bến xe buýt. Ông Gotelli và những người được Roman thuê đã bỏ về từ nửa tiếng trước và cô cũng đã gửi bữa tối đến những đứa đang phải sống trong kho. Đến trước năm giờ mười lăm, Trang trại của Roman sẽ hoàn toàn im ắng.

Sau khi dọn dẹp phòng học trong nhà buổi chiều, Iva sắp xếp bàn ăn, để trống vị trí của Donny Crider - chỗ ngồi cạnh Roman. Khi cô nghĩ về vụ nổ súng và cái giá Donny phải trả bằng những năm tháng đời mình, bi kịch đó khiến cô nghẹt thở. Đã mấy lần trong buổi chiều hôm đó, cô muốn ngồi xuống và không bao giờ đứng lên nữa. Sớm muộn thì Milo, một cậu bé cao lớn với hình xăm chữ thập giữa ngón trỏ và ngón giữa bàn tay trái cũng sẽ rời đi, nhưng cô sẽ không nhớ cậu. Cậu đã thi trượt bài kiểm tra tốt nghiệp gần đây và không có ý định thi lại. Cậu phải sạch thất bại và đùa cợt về nó, rằng cậu đã không thèm học và để tất cả thấy rằng cậu không coi cơ hội mà Roman và chương trình “Trở thành người đàn ông” trao tặng ra gì. Chỉ vì điều này mà Iva rất ghét cậu.

Donny đã vượt qua kì thi một cách dễ dàng. Không chỉ bởi cậu thông minh, là một người chăm sóc cây tài năng, mà cậu còn là một chú bé lễ

phép, sẵn sàng giúp đỡ mọi người thay vì chơi bóng rổ hay la cà tại phòng sinh hoạt chung. Bản Maggie Duarte là hành động bạo lực ngu ngốc, hoàn toàn không giống với cậu bé xinh trai mà Iva biết.

Những cậu bé rửa tay ở vòi nước phía cửa sau và tràn qua phòng bếp vào nhà ăn, đi vào chỗ ngồi đã được chỉ định của mình, Roman ngồi đầu bàn giống như một người cha của gia đình. Milo bước vào, dụi dụi tay vào quần bò rách tơi tả.

Nó phi thẳng đến chỗ của Donny. Ngay khi nó chuẩn bị ngồi xuống, Roman lắc đầu và chỉ về phía cuối bàn, rồi để Cobb – thành viên mới nhất ngồi vào chỗ của Donny. Milo cố gắng không tỏ ra quan tâm, bởi nếu những đứa khác biết chuyện, chúng sẽ xúm vào bắt nạt cậu. Những trò đùa của các cậu bé trai vô cùng tàn nhẫn và Iva buộc phải tự kiểm chế mình để không can thiệp.

Để được tham gia chương trình này, các chú bé phải đủ mười sáu tuổi. Cobb, nhỏ người vai xô, nhìn non choẹt chỉ tầm tuổi mười hai, với mái tóc xoắn vàng và đôi mắt xanh đờ đẫn.

Roman nói với cậu, “Từ giờ, đây sẽ là chỗ của con, con trai.”

Ở phía cuối bàn, Milo tay nắm chặt dao, nhưng khi Roman yêu cầu cậu cầu nguyện, cậu bé buông tay và cúi đầu kính cẩn. Khi có mặt Roman, những đứa trẻ buộc phải biết cách cư xử hoặc chúng sẽ không ở lại đây lâu. Trong các lớp học, chúng luôn tỏ ra lễ phép và ngoan ngoãn, nhưng ẩn bên trong vẻ dễ thương đó, Iva có thể cảm nhận được sự tồi tệ đang nhen nhóm và lan toả giữa bọn chúng. Cô có thể nhìn thấy những dấu hiệu ẩn hiện trong mắt chúng, cũng như nghe thấy những ý niệm bất chợt hiện lên khi chúng cười. Cho đến giờ, chúng vẫn luôn cố gắng làm cô vui lòng, bởi cô chỉ cần phàn nàn một tiếng với Roman thôi thì chừng một giờ sau, đứa nhóc sẽ phải ra đứng ngoài đường và bắt xe về nhà. Không có kì thi tốt nghiệp nào hết, không giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học hay thư giới thiệu từ Roman, chẳng có gì khác so với ngày nó bắt đầu.

Cô chuẩn bị một xoong lớn gồm thịt gà, mì Ý và rau trên bàn phía trước mặt Roman.

“Tối nay chúng ta ăn gì thế, em yêu?”

Như Iva biết thì Roman chưa bao giờ đi xa hơn Merryville, Arizona, nhưng anh nói chuyện như thể đã dành cả đời mình chăn nuôi gia súc tại phía tây Texas. Đó là cách nói chuyện thân thiện, anh bảo cô thế. Những cậu bé luôn bị cuốn hút vào đó.

“Gà hầm*”

Cậu bé phía trái Roman cười thầm. Trong phòng ngủ, chúng hay gọi món đó là “gà khốn kiếp” rồi cười như phát điên.*

Roman nói với tất cả các cậu trai đang ngồi quanh bàn. “Nghe này các thanh niên. Rồi sẽ đến một ngày các cháu kết hôn và ổn định cuộc sống, chú muốn mọi người hãy nhớ về cô Iva đây. Đối với chú, Iva chính là mẫu phụ nữ lý tưởng nhất để lập gia đình.”

Iva đỏ bừng mặt. Cô hiểu rõ những hình ảnh nóng bỏng đang bập bênh tưởng tượng của chúng.

Hồi đầu, cô còn tranh luận về việc để các cậu bé sống chung với hai vợ chồng trong nhà. Vào thời điểm đó, bất chấp lời khuyên của bác sĩ, cô vẫn hi vọng rồi cả hai sẽ có những đứa con do chính mình sinh ra để lấp đầy những phòng ngủ còn trống. Roman phải nhắc cô rằng trên thế giới này còn rất nhiều các cậu bé khác luôn khát khao một lần được đi chơi đu quay. Tất nhiên anh luôn đúng, ngay thời điểm cuộc nói chuyện đó diễn ra, đã có nhiều cậu bé vào sống trong căn nhà lớn cùng họ. Năm tháng vô tình trôi đi, như những vị khách lạng lẽ rời bỏ bữa tiệc, cho đến khi bạn nhìn lại và nhận thấy căn phòng trống vắng đến nhường nào.

Cô hạnh phúc dùng bữa trong bếp lúc Roman đang kiểm tra các cậu bé về bài học hôm nay. Căn bếp là nơi ưa thích của cô, bên cạnh làm vườn, thì nấu ăn là công việc cô có hứng thú hơn cả. Khi cô còn sống cùng cha, ngày nào ông cũng chuẩn bị những món ăn giống nhau: xúc xích và bánh mì kẹp, mì ống đóng hộp và một hỗn hợp ông đặt tên là “gravetta” bao gồm thịt nghiền, hành tây và đậu đông lạnh, cho thêm một ít bột mì và nước, ăn kèm với khoai tây nghiền ăn liền. Cha cô dùng gia vị Accent cho món gravetta trừ danh đó. Nhiều năm sau, Iva mới biết chính hương liệu đó - mì chính - gây ra những cơn đau đầu hàng đêm. Khi nấu ăn, gia vị cô sử dụng

như muối ăn, tiêu, các loại thảo dược đều do cô tự trồng. Những cơn đau nửa đầu vẫn còn, nhưng riêng chuyện đó cô chẳng thể làm gì được.

Sương mù đã tràn lên dải đất thoai thoải giữa San Sebastian và bờ biển Mars, giờ đây nó đang lơ lửng phía trên khu vườn như loại cây tóc được gọi là “rêu Tây Ban Nha” vậy. Vào các buổi tối mùa hè, Iva thích làm việc ngoài trời chừng một, hai giờ trước khi đi ngủ. Hồi năm ngoái, Donny đã giúp cô rất nhiều khi cà chua, đậu và bí chín cùng lúc. Năm nay, cậu đã giúp cô gieo hạt giống cà chua, nâng niu chúng trong tay và thì thầm trò chuyện cùng chúng khi cậu gieo xuống đất. Mày sẽ ổn thôi, chắc chắn mày sẽ thích khu vườn này.

Sau bữa tối, Roman và các cậu bé đến khu nhà câu lạc bộ. “Anh nhớ nhắc chúng học nhé,” cô gọi với theo khi mọi người đang băng qua khoảng sân giữa nhà và trang trại. “Sẽ có một bài kiểm tra đánh vần ngày mai và em hi vọng tất cả mọi người đều sẽ đậu. Cô đang nói về cháu đó, Milo.”

Trong căn phòng trên tầng vẫn được dùng như phòng làm việc của Roman, cô đang đánh máy lại các trang nhật kí viết tay của anh để cập nhật chúng lên trang web của chương trình “Trở thành người đàn ông”. Nhiệm vụ của cô là chỉnh sửa lại các đoạn thiếu logic và các từ Roman dùng sai. Cách đánh dấu câu của anh hết sức đặc biệt, cô đã cười phá lên khi thấy cách anh sử dụng các dấu chấm phẩy. Cô đọc lại thành quả cuối cùng và cảm thấy hết sức tự hào khi mình đã diễn đạt mọi thứ một cách rõ ràng. Cũng giống như khao khát của cô về một gia đình truyền thống, cô vô cùng tự hào về những điều họ đã thực hiện với nhau. Giống những lời anh nói trong nhật kí, họ đang tạo ra những giá trị khác biệt cho thế giới bằng cách giúp đỡ những cậu bé này.

Cô hoàn thiện nốt các biên lai nộp tiền vào ngân hàng rồi cất chúng cùng các giấy tờ khác vào ví, mong đến chuyến đi ngày mai. Tính cô không thích tụ tập, một cuộc sống bình lặng phù hợp với cô hơn, nhưng cô luôn cố gắng tránh xa khỏi những cậu bé từ một đến hai giờ mỗi ngày. Cô luôn luôn có lý do thích hợp để vào thị trấn như chuyến đi ngày mai, nhưng cậu đã giúp cô gieo hạt giống cà chua, nâng niu chúng trong tay và thì thầm trò chuyện

cùng chúng khi cậu gieo xuống đất. Mà sẽ ổn thôi, chắc chắn mà sẽ thích khu vườn này.

Sau bữa tối, Roman và các cậu bé đến khu nhà câu lạc bộ. “Anh nhớ nhắc chúng học nhé,” cô gọi với theo khi mọi người đang băng qua khoảng sân giữa nhà và trang trại. “Sẽ có một bài kiểm tra đánh vần ngày mai và em hi vọng tất cả mọi người đều sẽ đậu. Cô đang nói về cháu đó, Milo.”

Trong căn phòng trên tầng vẫn được dùng như phòng làm việc của Roman, cô đang đánh máy lại các trang nhật kí viết tay của anh để cập nhật chúng lên trang web của chương trình “Trở thành người đàn ông”. Nhiệm vụ của cô là chỉnh sửa lại các đoạn thiếu logic và các từ Roman dùng sai. Cách đánh dấu câu của anh hết sức đặc biệt, cô đã cười phá lên khi thấy cách anh sử dụng các dấu chấm phẩy. Cô đọc lại thành quả cuối cùng và cảm thấy hết sức tự hào khi mình đã diễn đạt mọi thứ một cách rõ ràng. Cũng giống như khao khát của cô về một gia đình truyền thống, cô vô cùng tự hào về những điều họ đã thực hiện với nhau. Giống những lời anh nói trong nhật kí, họ đang tạo ra những giá trị khác biệt cho thế giới bằng cách giúp đỡ những cậu bé này.

Cô hoàn thiện nốt các biên lai nộp tiền vào ngân hàng rồi cất chúng cùng các giấy tờ khác vào ví, mong đến chuyển đi ngày mai. Tính cô không thích tụ tập, một cuộc sống bình lặng phù hợp với cô hơn, nhưng cô luôn cố gắng tránh xa khỏi những cậu bé từ một đến hai giờ mỗi ngày. Cô luôn luôn có lý do thích hợp để vào thị trấn như chuyển đi ngày mai, nhưng đôi lúc cô cũng lái xe đến công viên Mission để nhìn ngắm mọi người.

Công viên là trung tâm tổ chức mọi hoạt động ở San Sebastian, từ lễ tốt nghiệp cho học sinh Trung học, các lễ cưới, sự kiện và vô vàn các hoạt động hội hè khác. Iva ghét phải thừa nhận điều này, cô cảm thấy không phải với Donny, nhưng thực sự là cậu đã hủy hoại công viên của cô và mọi người.

Khi cô làm xong việc tại văn phòng, Roman đã nằm trên giường, dựng gối của cả hai lên và đang đọc một trong số những bức thư điện tử được cô in ra hàng tuần. Anh ngước lên, mỉm cười khi cô gấp quần áo đã giặt sạch

mà cô nhặt ra từ xô và vắt tạm lên ghế ngò, nơi chắc chắn cô không quên chúng được.

“Anh nghĩ sẽ cần một trận bão Katrina* nữa để có thể ngăn cản em, Iva. Em nhớ anh đã nói những gì với bọn trẻ tối nay chứ? Anh thực sự có ý đó.” Anh vỗ nhẹ nhẹ lên mặt giường. “Nghỉ ngơi chút đã em. Ngồi xuống cạnh anh này.”

“Nếu em ngồi xuống, em sẽ không dậy được mất.”

“Anh vẫn luôn quan sát em. Em cảm thấy không ổn à?”

“Em ổn mà, Roman.”

“Có điều gì khiến em khó chịu à?”

Như thể có một khoảng trống phía trong cô đang cần được lấp đầy, sự trống rỗng đang đục khoét con người cô, đang chờ đợi một điều gì đó được khơi dậy.

“Em ổn.”

“Anh thấy em vẫn đang băn khoăn về chuyện của Donny. Tất cả chúng ta đều như vậy. Anh biết những cậu bé luôn hỏi tại sao Donny làm thế và thực sự anh không biết trả lời chúng ra sao. Ai có thể tin được một cậu bé trầm tính lại có tính cách bạo lực đến thế.”

“Anh tin vậy à?”

“Ừ, không phải em cũng nghĩ thế sao? Nó đã bắn Duarte. Và anh đoán chắc nó đã lấy súng của anh.” Cô dừng tay lại. “Súng của anh?”

“Nào, đừng nói với anh bằng giọng đó, em yêu. Chúng ta đang nói chuyện với tư cách vợ chồng mà. Anh không muốn cho em biết, nhưng khi nó rời đi, khẩu súng lục ổ quay của anh cũng biến mất.”

“Roman, em đã nói rằng không cần thiết có súng trong nhà này.”

“Đó là quyền của chúng ta và em biết điều gì sẽ xảy ra nếu ta không...”

“Và chắc chắn anh không cần dạy các cậu bé này cách bắn súng.”

“Iva, đó là một phần khi trưởng thành, học cách sử dụng vũ khí. Cảm thấy thoải mái với các khẩu súng, biết rằng chúng có thể bảo vệ chính mình. Điều đó đem lại sự tự tin.”

Cô biết có tranh luận nữa cũng vô ích, bởi Roman rất cương quyết khi nói chuyện về súng. Anh đã dạy bọn trẻ đấm bốc, đấu vật, chơi bóng rổ và

bắn súng. Đó đều là một phần của chương trình.

Cô nói, “May là cậu bé ngăm còn kém.”

“Ồ, nhưng đó là một điều kì lạ, Donny là một xạ thủ cừ.”

“Như vậy còn may hơn,” Cô lấy ra một tờ giấy và đặt xuống. “Anh đã báo cáo chuyện mất súng chưa?”

“Ngay lập tức. Cảnh sát sẽ tìm thấy nó thôi và khi đó cảnh sát sẽ xuất hiện ở khắp nơi và hỏi các câu hỏi.”

“Nhưng anh không làm gì sai, Roman.”

“Anh không lo lắng đâu, Iva. Em cũng nên thế.”

Sương mù tan dần về phía bờ biển và mặt trăng bàng bạc đã xuất hiện trên bầu trời, chiếu sáng phòng ngủ bằng thứ ánh sáng lấp lánh. Iva luôn yêu khu vườn, trong mọi thời điểm, nhưng vào mùa xuân, khu vườn tuyệt nhất lúc trời tối, khi hương đất lan tỏa, không khí mát mẻ giúp cây trồng vươn cao và thẳng hơn so với ban ngày nóng bức. Donny đã từng bắt gặp cô đang quỳ gối bắt sâu cho cây cà chua, thả chúng vào xô nước.

“Cháu nhìn thấy ánh sáng,” cậu nói, ám chỉ chiếc mũ thợ mỏ mà cô đang đội. “Cháu nghĩ ai đó đang cố ăn trộm rau quả.”

“Cháu nên ở trong phòng mình. Tại sao cháu không ngủ?”

“Trăng sáng quá.”

“Cháu nên quay lại phòng mình đi.”

“Trước khi tới đây, cháu vẫn hay giúp ông hàng xóm bên kia đường làm việc vườn. Thỉnh thoảng vào buổi đêm.”

“Cá là khu vườn đó không thể rộng bằng của cô được.” Phải đến hàng mẫu lương thực trải dài thẳng tắp như dòng kẻ.

“Nơi đó cũng yên bình như ở đây.”

Cô ngạc nhiên tự hỏi tại sao một cậu bé ở tuổi Donny lại mong muốn sự yên bình đến thế, nhưng cô không hỏi thêm. Đêm tiếp theo, cô vẫn ở vườn, nhưng vào đêm sau đó, trước khi mặt trời mọc, cô thấy cậu đang quỳ gối với xô và bay.

“Nó sẽ làm đất tươi thêm một chút,” cậu nói với cô. “Đó là nơi chúng ẩn nấp.”

“Roman sẽ bực mình mất...”

“Cô sẽ không nói với chú chú?”

Và cô chưa bao giờ nói với Roman chuyện này.

12

Trước khi biết chuyện qua kênh tin tức buổi tối, Sophie muốn nói với cha mẹ rằng mình sẽ bảo vệ cho Donny Crider.

Khi cô mới mười ba tuổi, đang học lớp Tám ở Học viện All Angels, gia đình cô đã chuyển từ khu căn hộ gần chợ qua căn nhà bố mẹ cô vẫn ở cho tới bây giờ. Chỗ này gần với chợ hơn và có cả nửa mẫu đất hướng Tây nam, rất phù hợp với việc trồng ô-liu mà Joe luôn mong muốn. Cách đây chừng một năm, ông đã quyết định sẽ dành toàn bộ thời gian cho cây cối và bàn giao lại khu chợ cho em trai mình, ông Delio. Đó là một trong những lần hiếm hoi Sophie nhớ cha mình đã đứng lên phản đối Anna và từ chối nhượng bộ hay thỏa hiệp.

Ở phía sau nhà, cô đỗ chiếc 4Runner cạnh xe tải của cha mình và vào bếp qua phòng giặt là, giống các thành viên khác trong gia đình. Chỉ người ngoài mới đi qua khu vườn kiểu Italy và ấn chuông cửa trước, các tấm rèm không bao giờ được kéo lên bởi cha cô sợ ánh sáng mặt trời sẽ làm phai màu phần ghế đệm hiếm khi được sử dụng dù không ai thấy thoải mái khi ngồi đó. Phần sau của ngôi nhà là nơi cả nhà sinh hoạt bao gồm bếp và một vài phòng khác.

Anna Giraudo có dáng người nhỏ nhắn với mái tóc xoắn sẫm màu được cắt tỉa cẩn thận, đôi mắt lớn màu cà phê, đang hong khô đĩa trên giá. Bà nhìn chăm chăm vào Sophie như thể không quen biết cô.

“Ôi Đức mẹ Mary ơi! Con đang nghĩ gì thế?”

“Chào mẹ. Con ổn, cảm ơn mẹ.”

“Carmine đang ngồi trên cây và kể cho cha con biết.” bà làm dấu thánh. “Cầu chúa ông ấy không bị đau tim.” Carmine và Joe đang giúp chuyên gia chăm sóc cây cắt tỉa lần cuối trong năm nhằm đảm bảo các tia nắng mặt trời có thể rọi đến cả những vị trí khuất nhất của cây. Mức thù lao khổng lồ vị chuyên gia kia đòi hỏi đồng nghĩa với những phi vụ buôn bán dầu ô-liu

của Joe sẽ chẳng bao giờ sinh lời, nhưng chừng nào chăm sóc cây còn làm người cha hiền từ của cô hạnh phúc, đối với Sophie đó vẫn là cái giá quá thấp.

Ông không giỏi kinh doanh và chưa bao giờ sở hữu một cửa hàng, nhưng là con trai cả, ông đã thừa kế khi cha mình, Joe Sr. qua đời: một cửa hàng ở góc phố, một tiệm tạp hóa nho nhỏ của hai vợ chồng. Anna mới là người mê kinh doanh và nhờ sự điều hành của bà, cửa tiệm đã mở rộng thêm cả trăm mét vuông để trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống của những người ở sườn phía Bắc. Hiện tại, Delio, em trai Joe, đang điều hành nó cùng vợ và các con trai.

“Con không thể gọi trước sao?” Anna chất vấn. “Như thế con vừa giáng một khúc gỗ vào đầu mẹ vậy?”

“Nhưng giờ con ở đây rồi đúng không?”

“Con làm vậy chỉ để lên báo thôi sao? Con đang cần khách hàng? Carmine nói với mẹ.”

“Nó nhiều chuyện quá.”

“Quên thằng Carmine đi. Nhớ này: mẹ dành cả đời cho công việc kinh doanh. Mẹ thấy những điều mẹ thấy, Sophia, và mẹ kết nối chúng với nhau. Một việc cộng một việc thành ra một việc khác. Con có một tấm thảm đẹp trong phòng làm việc, nhưng con vẫn lái chiếc xe tải cũ kỹ đó. Như vừa rồi, mẹ biết con đang đến. Mẹ có thể nghe thấy tiếng động cơ cách cả khu nhà. Nếu con kiếm ra tiền, con sẽ có cả tấm thảm mới và một chiếc xe mới.”

“Con thích chiếc 4Runner. Con sẽ không bao giờ bỏ nó đi.”

Cô mới ở nhà có năm phút nhưng các bức tường đã đóng hết lại.

“Carmine nói rằng Ben đang chuẩn bị buộc tội thân chủ con. Khá đấy.”

“Đó chỉ là một cậu bé.”

“Con sẽ bảo vệ nó như vậy sao? Con muốn một tên thiếu niên giết người nhờ nhờ ngoài phố hả? Để mẹ nói cho con hay, Sophia, sẽ không ai thèm nói chuyện với con nếu con làm điều đó. Họ cũng sẽ không nói chuyện với cả mẹ nữa. Mẹ đã nuôi dạy đứa con gái như thế nào đây?”

“Con phải đi, mẹ.” Cô đặt tay lên nắm cửa. “Con chỉ đến để...”

“Đừng có làm mình làm mẩy như vậy, lạy Chúa. Đừng trốn tránh nữa con.”

“Con không trốn tránh.”

“Hãy nghe những gì mẹ nói đây. Maggie Duarte là Thống đốc, nhưng bà ấy cũng là bạn mẹ. Ngay cả luật sư cũng không chống lại bạn mình. Hoặ họ làm những việc không nên làm. Đó là lí do không ai ưa họ. Và nơi đây không phải một thành phố lớn. Đây là một thị trấn, quê nhà con. Đó là những việc con không được phép làm.”

“Thôi nào mẹ. Bà ta không phải bạn con. Còn mẹ đã không gặp Maggie từ khi Orlando Cardigan mua các cánh đồng và xây chung cư trên đó.”

“Đúng rồi! Một người bạn khác của con. Con có vẻ khoái làm mấy chuyện kì cục nhỉ?”

“Will Cardigan được chứng minh là vô tội.”

“Phải rồi, con của gã giàu sụ đó.”

“Cậu bé chỉ là nạn nhân, mẹ à. Con đã chứng minh điều đó trước tòa. Anh em nhà Bleekers mới là...”

“Thế sao chúng vẫn chưa ngồi tù?”

“Chúng sẽ mà mẹ.” Cô tự hỏi tại sao cảnh sát chậm chạp đến vậy khi Will Cardigan đưa họ những thông tin đáng giá về hoạt động kinh doanh chất gây nghiện của anh em Bleekers. “Nhưng việc đó tốn thời gian.”

“Nếu mẹ là con, mẹ sẽ tăng gấp đôi số khóa ở cửa.”

“Nếu ai đó muốn tiếp cận con...”

Anna bùm môi, thở mạnh qua hai môi khép kín. “Giống mấy tay hề hay nói, ‘Có một sinh mạng chào đời mỗi giây.’”

“Mỗi phút. ‘Có một sinh linh chào đời.’ Và đó là P.T.Barnum.”

“Ồ, giờ ta hiểu vì sao chúng ta gửi con đi học Đại học ” Sau ba chục phút lắng nghe Anna, Sophie phải kìm nén toàn thân mình để không hét lên.

Nhờ theo học trường luật mà cô đã nhận được một công việc tuyệt vời từ thầy giáo hướng dẫn, David Cabot, nhưng bất chấp những gì cô biết về Anna, bà vừa sốt sắng vừa tích cực trong việc chỉ trích và kiểm soát người khác và cô tin mình đã bị thuần hóa bởi mẹ khi cùng chung sống hạnh phúc với nhau trong thị trấn, Sophie đã chấp nhận sự lôi kéo từ gia đình, bạn bè

và cộng đồng để trở về sinh sống tại SanSeb. Cô yêu gia đình mình, kể cả Carmine lắm chuyện, các cô chú, những đứa cháu, chắt và anh chị em họ liên tục ra vào nhà suốt tuần. Cô trở về SanSeb để có mặt tại tất cả những dịp kỉ niệm, những lúc đau buồn và khủng hoảng của mọi người để có thể lắng nghe câu chuyện của tất cả.

Ở góc bếp, Carmine để lại hai túi lấy từ khu chợ của Joe. Anna nhặt lấy mấy hộp súp và đậu, rồi quảng chúng lên giá đỡ. Sophie lấy ra nửa gallon* sữa và mở tủ lạnh. Anna giăng lấy hộp bìa từ tay cô, dùng hông đẩy cô sang bên.

“Con sắp xếp mọi thứ sai hết chỗ rồi.”

Cô chẳng thể phàn nàn gì: công việc gia đình luôn biến bà trở thành người khó tính.

Anna lúc nào cũng là người đầu tiên đến cửa hàng, phân phó cho các lái buôn xung quanh và là người cuối cùng rời đi sau khi đã dọn dẹp bàn làm việc và đi một vòng các gian hàng để kiểm tra nhiệt độ các máy làm lạnh đã lắp đặt hàng năm trời khi cửa hàng mở rộng và phát triển để thích nghi với dân số tăng nhanh cùng các yêu cầu ngày một đa dạng hơn của dân cư sống ở sườn phía Bắc. Khi Anna lên đến khu căn hộ, trời đã tối và nếu cả nhà trông chờ vào việc bà sẽ nấu bữa tối, hẳn tất cả sẽ chết đói.

Bà của Sophie, Mémé, nhận phần nấu nướng và dọn dẹp trong nhà, bà thích công việc này bởi nó cho phép bà làm chủ khu bếp - trái tim của một gia đình. Họ có những bữa ăn tuyệt vời, bởi Mémé chỉ chuẩn bị những món ăn ngon lành cho bữa tối. Nếu tình hình bắt buộc, Anna cũng có thể chuẩn bị bữa tối, nhưng bà luôn than phiền mọi lúc.

“Tại sao mẹ không kiếm một công việc nhi? Mẹ thử ra ngoài xem sao, Học viện All Angels luôn cần thêm các tình nguyện viên.” Sophie cảm thấy tức cười với suy nghĩ rằng Anna sẽ sợ những cô bé trong bộ đồng phục xanh da trời khốn khổ hơn. Cô ôm lấy mẹ mình và tì trán vào ngực bà. “Mọi người trong thị trấn đều biết mẹ. Có cả đồng chỗ mẹ có thể đến làm. Hay mẹ cũng có thể tìm hiểu về ô-liu.”

“Ô-liu.” Anna đẩy cô ra. “Mẹ đã biết đủ về chúng rồi.”

“Mẹ còn trẻ lắm mà. Còn chưa đến sáu mươi.”

“Tốt thôi.”

“Và mẹ liễu lĩnh hơn tất cả những người con biết.”

“Xem con đang nói gì kìa.”

Sophie cười. “Con đầu hàng. Mẹ thắng rồi, đời mẹ chỉ đến thế. Con sẽ dừng lại ở tiệm Carboni trên đường về và đặt sẵn một ông sáu ván cho mẹ.”

“Con chỉ nói đùa thôi, nhưng rồi chuyện đó sẽ xảy ra sớm đấy.”

Và chuyện cứ thế tiếp diễn.

Sophie đang bước về phía xe mình thì bắt gặp em trai bước ra từ phía sườn ga-ra.

“Này chị,” cậu nói, “Mấy cây của bố nhìn tuyệt lắm. Chị nên qua xem thử.”

“Em có vẻ sốt ruột nhỉ.” Sophie đứng chống nạnh. “Em vội lao đến đây với mấy tin quan trọng đấy à?”

“Em không có lao đến. Em đang về nhà.”

“Có vẻ em hơi đi chệch hướng đó.”

“Em luôn mang đồ khô về.”

“Gì cũng được. Ai nói cho em biết?”

“Một anh bạn ở nhà tù nói với Ben, Ben đã gọi cho em.” Ở San Sebastian, Sophie dừng hòng đi đâu mà không có người theo dõi.

“Em lấy đâu ra cái chuyện kể cho mẹ rằng chị đang bảo vệ cho Donny để nổi tiếng hả? Một sự dối trá trắng trợn.”

“Điều đó là sự thật mà, đúng không?”

“Em điên à? Em nghĩ chị là kiểu luật sư đó hả? Mà kể cả đó có là sự thật, cũng không phải việc của em.”

“Chúng ta là một gia đình, Sophie. Nếu như có ngày chị bước ra từ sau bức tường đó...”

“Chị không bảo vệ thằng nhóc đó vì tiền. Hiểu chưa? OK?”

“OK, OK. Khi thật, tính khí chị tệ thật đấy.” Leo lên chiếc Honda, cậu nói thêm, “Chị nên qua thăm bố đi. Hãy giả vờ hứng thú với mấy cái cây đó. Làm như mình thực sự quan tâm ấy.” Cậu đóng sập cửa trước khi cô nghĩ ra cách đáp trả.

Joe đang rửa tay ngoài bồn dưới mái hiên nơi ông cất dụng cụ, cũng là nơi ông hay lẫn trốn vợ mình khi bà ở trong tâm trạng “tổng thống”. Ông cười tươi khi gặp cô, khiến Sophie thấy tội lỗi vì đã không đến thăm ông nhiều hơn.

“Cô gái ngọt ngào của cha,” ông nói và hôn lên hai má cô, “con ở lại ăn tối chứ?”

“Con phải quay về phòng làm việc, bố ạ. Con muốn xem mọi người làm việc ra sao. ”

“Bố ổn, mấy cái cây đều ổn. Mấy tay chuyên gia đúng là kẻ cướp.”

Cô cười. “Có gì mới không bố?”

Họ cùng đi bộ về phía nhà dọc theo luống đậu, hai bên là mấy bụi hoa oải hương và những chú ong đang bay vo ve. “Con đã dùng hết dầu chữa Sophia? Bố vẫn còn một chút từ năm ngoái.”

“Con vẫn còn nửa chai cơ, bố ạ.”

Ông lắc đầu. “Đó không phải một dấu hiệu tốt.”

“Bố biết con mà, con không nấu nướng nhiều.”

“Bố thấy ngạc nhiên là con không bê cả giường đến văn phòng luôn. Con sẽ tiết kiệm được kha khá nhiên liệu. Cho cái xe cũ kĩ đó nghỉ hưu thôi.”

Ngay cả cha cô, mặc dù hết sức ôn hòa, cũng không thể không góp ý về cách cô sống, nhưng những lời đó dễ nghe hơn nhiều so với Carmine hay mẹ cô.

“Carmine nói với bố rồi à?”

“Đúng vậy.”

“Mẹ muốn con rút lui khỏi vụ đó. Bố cũng muốn như vậy à?”

Ông dừng lại giữa lối đi, thở hắt ra và vò nhẹ mấy bông hoa oải hương để mùi thơm lan tỏa trong không trung.

“Bố chỉ muốn con gái mình hạnh phúc.”

“Con đang hạnh phúc.”

“Con bận rộn. Con hết lòng vì công việc. Con đầy tham vọng.” Ông kéo sụp mũ lưỡi trai xuống, cản bớt ánh nắng đang rọi vào mắt. “Bố không biết nữa, Sophia, điều đó có giống hạnh phúc không?”

Chồng cũ của Sophie đang ngồi ở bậc thềm trước căn hộ được phân cho cô sau khi hai người li dị.

“Anh gần như bỏ cuộc,” Ben nói. “Quá mười giờ rồi. Em đã ở đâu thế?”

Cô quay về văn phòng sau khi ghé qua thăm cha mẹ mình, như mọi lần, cô quên hết giờ giấc.

“Cảm ơn anh rất nhiều vì đã tào lao với Carmine.” Cô mở tủ lạnh và lấy một chai vodka đặt lên mặt quầy bar. “Anh tự mở đi.”

“Anh có thể hút thuốc không?”

“Anh luôn hỏi em câu đó và em vẫn trả lời như mọi lần thôi.”

“Em từng hút thuốc.”

“Em đã từng làm rất nhiều thứ.”

Họ đã kết hôn được hai năm, nhưng cô chưa bao giờ kể cho Ben về khoảng thời gian trước khi hai người gặp nhau.

Anh lấy hai chiếc ly và bước ngang qua cô về phía phòng khách. Khi họ li dị, cô đã bảo anh hãy lấy bất kì thứ gì anh cần và anh đã làm cô ngạc nhiên bởi anh có quá nhiều mong muốn. Trong ba năm sau đó, cô chẳng có thời gian cũng như động lực để thay bộ ghế tình yêu và bàn uống cà phê. Trên bức tường cần được sơn lại, cô vẫn nhìn thấy mép khung ảnh NASA chụp cảnh vũ trụ cách xa cô cả triệu tỉ dặm. Trong phòng ăn vẫn là chiếc bàn anh để lại cho cô, cả những bức thư được xếp thành chồng bên cạnh cốc nước với một nửa và một ly cà phê từ buổi sáng hôm đó. Hoặc sáng hôm trước đó.

Căn hộ được xây trên sườn dốc, cửa trước và ga-ra nằm trên đất bằng. Một khoảng sân rộng phía sau trải dài theo sườn đồi xuống rạch Peligro. Đến mùa hè, Ben và Sophie thường nằm trên giường nghe tiếng cóc kêu. Tối nay, sương dày đến nỗi cả hai không thể nhìn qua cánh rừng bông và sung dọc bên bờ rạch, thậm chí lũ ếch cũng im ắng.

“Tại sao anh đến đây, Ben?”

Đisếu thuốc ngậm trên miệng vẫn đang cháy dở, anh nhìn nghiêng qua làn khói, nhấp một ngụm vodka và chuyển chai rượu qua cho cô. “Lẽ ra anh không nên để lại cho em nơi này.”

Đối với Ben và một số người khác, hút thuốc không chỉ gây nghiện mà còn đem lại khoái cảm. Anh hít một hơi, chậm rãi nhả khói và ngắm nhìn chúng nhờn nhờ trước mặt hoặc hít ngược lại một hơi qua mũi. Thói quen đó làm Sophie mất tập trung, sự thoải mái có vẻ sang trọng của anh ta diễn ra sau khi đầu độc chính mình.

“Đây là một nơi đẹp,” anh nói, “nhưng em không an toàn.”

Một người phụ nữ sống một mình, thậm chí còn không nuôi chó. Vào một tối như này, ai đó có thể xuất hiện từ phía rạch ...” Cô đã cân nhắc việc nuôi một con chó nhưng lại sợ trách nhiệm. Sophie thích nghĩ mình tự do như chim trời, muốn đến thì đến, đi thì đi, mặc dù cô vẫn chưa đi du lịch chuyển nào kể từ khi bạn cô, Tamlin thuyết phục cô bay tới Cabo để ăn mừng vụ li dị.

Ben đang nói về hệ thống báo động, nhân viên an ninh và một vụ hiếp dâm ở quận Monterey, nhưng Sophie mặc kệ. Cô đang nhớ lại những kì nghỉ cả gia đình cùng tận hưởng khi cô còn nhỏ. Cha mẹ cô đều không quan tâm đến việc bỏ lại cửa hàng một thời gian dài, nên họ đi du lịch ở Thụy Sĩ, một vùng rộng lớn cách khoảng vài dặm về hướng Bắc từ vịnh Sao hỏa. Ở đó, họ thuê một căn hộ trên đường ra bờ biển. Năm nào cũng vậy, cứ đến tháng Tám là cả nhà kéo nhau lên đó trong hai tuần. Hàng ngày, Anna hoặc Joe sẽ lái xe về SanSeb để kiểm tra tình hình cửa hàng và quay lại với đồ ăn ngon lành cho bữa tối.

“Khi em nhận bảo vệ cho Donny Crider, em đã nhận lấy cả tá kẻ thù.”

“Em nghe rồi.”

Anh uống cạn phần rượu của mình và rót một ly mới. “Tại sao em làm vậy chứ? Để chọc tức anh hả?”

“Hắn đó là tất cả những gì em mong muốn, Ben.”

“Châm chọc như vậy là tấn công bằng ngôn ngữ. Anh học điều đó trong một khóa học tâm lý học. Tiến sĩ Uillet.

Ông ta có một con mắt giả bằng thủy tinh.”

“Ồ, anh có nói cho em biết.” Rất nhiều lần.

“Điều đó sẽ không giúp gì cho sự nghiệp của em. Sau khi bọn anh nhốt nó lại, em sẽ mắc kẹt bởi những thân chủ tương lai của mình, một tên nghiện thuốc phiện hay một kẻ bạo hành. Em sẽ không gột được vết nhơ này đâu.” Anh tiếp tục thao thao bất tuyệt. Cô buộc phải lờ anh đi.

Hai người bằng tuổi nhau, ba mươi lăm hoặc chừng đó, nhưng thuốc lá và tính nóng vội khiến gương mặt Ben có vẻ nhăn nheo. Anh sẽ phải vất vả thêm vài năm nữa, rồi sau đó, anh sẽ trở thành quan tòa và không cần phải lấy lòng bồi thẩm đoàn nữa. Chỉ định thực thi một điều luật đơn giản với Ben như chuyện hít thở, như thể anh sinh ra để ngồi vào vị trí đó vậy. Anh cũng cứng đầu và ưa kiểm soát người khác. Tamlin đã nói vào ngày cưới của Sophie rằng cô vừa kết hôn với một phiên bản nam tính hơn của mẹ mình. Kể từ khi hai người chia tay, Sophie đã cố gắng đá Ben ra khỏi cuộc sống của mình, nhưng cộng đồng luật SanSeb quá nhỏ, Ben giống như gốc sung bên bờ rạch. Kể cả sau một trận lụt kéo dài, những cây đó vẫn không nhổ rễ.

Trong suốt những năm chung sống, Ben ngày càng tin rằng anh ta là một người tử tế, một trong số ít những người tử tế hiếm hoi. Sự ảo tưởng ăn sâu vào suy nghĩ của anh và vẻ mặt kênh kiệu, thái độ họ-đang-chống-lại-chúng-ta đó giúp sự nghiệp anh thăng tiến nhưng lại có tác dụng ngược đến tính cách anh. Để trốn tránh chông mình và bởi làm việc liên quan đến luật pháp thì dễ thở hơn là về căn nhà với người đàn ông khiến cô cảm thấy như đang bị đánh bẫy, giống như hai con mèo bị nhốt chung một lồng, Sophie thường ở lại văn phòng đến khuya. Trong đôi ba dịp hiếm hoi, cô có quan hệ với một số người lạ mặt. Cô không hề tự hào vì mình đã phá vỡ lời hẹn ước và hiểu rằng hôn nhân thất bại cũng bởi cô chẳng thèm đoái hoài đến nó. Cô cũng cảm thấy tội lỗi và điều đó khiến cô chẳng thể lờ anh đi hay đá văng anh ra khỏi cửa.

Anh nghiền nát điếu thuốc của mình dưới đáy cốc và đặt mông lên mặt bàn, ở vị trí giữa hai người. Anh thường làm vậy hồi họ còn chung sống với nhau, bỏ lại những chông nhỏ đầu lọc thuốc lá trên bàn để cô thu dọn.

Sophie rất mừng vì mình không còn quan hệ gì với Ben Lansing nữa, hiếm có lời nào diễn tả được nỗi vui mừng của cô.

“Anh đến để nói với em anh sẽ làm vụ này, Sophie. Anh sẽ buộc tội thằng khốn đó bằng tất cả những gì anh có. Anh biết em cũng chẳng ưa gì nó và em chỉ bảo vệ nó bởi em có những suy nghĩ hết sức tự phụ về luật pháp. Nhưng nếu em đang tìm chứng cứ để bào chữa, thì hãy quên đi.” Anh trườn người về phía trước và cô có thể ngửi thấy mùi thuốc lá trong hơi thở của anh. “Maggie là Thống đốc của chúng ta, đúng không? Không một ai bắt bà ấy mà có thể thoát được.”

Ngay từ khi mới quen, tranh luận đã là một phần trong cảm xúc găng bó giữa hai người, giống như sự mơn trớn bằng ngôn ngữ. Họ là những luật sư xuất sắc, tranh luận là sở trường của cả hai, vì vậy khi xảy ra bất đồng, anh và cô đều tin luôn có cơ hội để chuyển hướng sang một đề tài khác. Điều đó hay xảy ra nhưng không quá thường xuyên. Cuối cùng thì khác biệt giữa họ trở nên quá rõ ràng. Khi cả hai chấm dứt, không một ai chịu thừa nhận người kia có lí hơn.

“Em chỉ muốn anh hãy sống có tình người hơn, Ben.”

“Như cách thằng đó đối xử với Maggie hả? Thằng sát thủ bản thiêu.” Anh tóm lấy chai rượu.

Cô chặn tay anh lại. “Hãy quay về đi. Làm ơn.”

“Em bỏ cuộc sớm thế sao?” Anh dốc nốt phần rượu còn lại vào cốc và cười gằn. “Khi anh xong vụ này, nó sẽ không bao giờ được ra tù chừng nào nó vẫn còn là mối nguy đến an ninh xã hội.”

“Nếu anh không chấp nhận, em sẽ đưa vụ này ra bồi thẩm đoàn. Nó là một cậu bé đáng thương.” Cô đang đánh lừa, nhưng có vẻ anh ta dễ dàng mắc bẫy. Anh không thể hiểu được những gì cô nói, anh kể với bạn bè rằng cô chẳng biết gì cả.

“Bồi thẩm đoàn sẽ ra ngoài sau mười phút.”

“Em sẽ đưa tất cả các chuyên gia đã viết bài cho tạp chí Science đến. Em sẽ tìm được nhân chứng và những bức ảnh hồi bé của Donny. Em sẽ khiến bồi thẩm đoàn tranh cãi từ trước khi phiên tòa bắt đầu, Ben. Anh biết em có thể làm được.”

Anh liếm môi, dấu hiệu cho thấy anh không hoàn toàn tự tin như cách anh thể hiện. Cô đã thấy điều đó tại phiên tòa và trong những ván bài mỗi khi anh cầm quân xấu.

“Em muốn thi xem ai tiểu tiện xa hơn không?” Anh ta đứng dậy và vờ như đang cởi khuy quần. “Có giỏi thì ra ban công và cho anh xem em làm được đến đâu.”

“Anh say rồi. Về nhà đi.”

“Anh đang là bạn của em, Sophie. Em sẽ cần tất cả bạn bè của mình khi em chống lại chín chục phần trăm người dân nơi đây.”

“Chỉ có chín mươi thôi hả?”

“Em cần một người chăm sóc em nữa. Hãy để anh quay về đây. Sao em cứ cố chấp mãi thế?” Sau khi uống quá nhiều vodka, anh chuyển giọng sang phàn nàn. “Anh sẽ ngủ ở phòng khách. Tự giặt đồ của mình. Thậm chí em sẽ không biết anh đang ở đây trừ khi em muốn biết.” Anh châm một điếu thuốc khác.

“Anh phải ngừng hút thuốc, Ben.”

“Em sẽ không nói vậy nếu em không quan tâm đến anh.”

“Anh không lái xe nổi đâu.”

“Anh ổn.”

“Hôm nay là thứ Sáu. Đường đông lắm.”

“Anh sẽ đi bộ. Và sau đó quay lại lấy xe vào sáng mai. Không xa lắm.”

“Đừng ngã xuống rãnh đấy.”

“Cảnh sát thích anh lắm. Tất cả họ đã ở đó, trong bữa tiệc mừng tốt nghiệp cử nhân của anh, em nhớ chứ?”

“Ngủ ngon, Ben.”

Đóng cánh cửa ngay sau lưng anh, cô gục đầu lên mặt gỗ và nhắm nghiền mắt lại, thở ra một cách nhẹ nhõm.

Cô vẫn còn yêu Ben Lansing. Hiếu thặng, kهنh kiệu và gia trưởng, anh có cả tá tính xấu không bao giờ chịu sửa, nhưng cô chưa từng yêu ai như anh. Chỉ là cô không thể sống chung với anh nữa. Đôi khi, cô tin chắc mình đã hoàn toàn mất cảm giác yêu, trở nên lãnh cảm hoặc đơn thuần là hờ hững với ái tình. Tình yêu đem đến sự tổn thương, đồng nghĩa với sự nguy

hiếm. Từ trước đến nay, cô luôn chọn chấp nhận mọi rủi ro theo cách của riêng mình.

Khi hồi tưởng lại, Sophie biết mình có hơi nổi loạn lúc mới mười ba tuổi, vào mùa xuân năm lớp Tám.

Ở trường Đại học, Giáo sư đã nói với cả lớp rằng bộ não một thiếu niên về cơ bản không khác mấy bộ não một người điên. Ông là một trong những Giáo sư xuất sắc nhất khoa, nên cô tin tưởng ông.

Cô có thể cảm nhận sự thay đổi hiện hữu trong không khí mùa xuân năm ấy, cắt đứt mọi liên kết với năm trước. Trên thảm cỏ phía ngoài lớp của Sophie ở Học viện All Angels, mấy cây phượng tím không nở hoa. Trời nóng như thể đang giữa hè, buổi đêm cũng hiếm khi mát hơn ban ngày. Vào tháng Ba, nhà Giraudो chuyển từ căn hộ Sophie sống từ nhỏ với điều hòa mát lạnh phía trên cửa hàng sang một ngôi nhà cách đó cả dặm, có một mảnh đất rộng rãi để trồng ô-liu. Căn nhà đó được xây từ năm 1910 với nhiều phòng rộng rãi, trần cao và cửa sổ lớn, Sophie không thể chớp mắt mà không nghĩ đến những người đã từng ở đây, vô số những người lạ đã ngủ trên giường cô, mùi mồ hôi và bao nhiêu vi trùng, vi khuẩn đang rình rập.

Chỉ sau có một đêm, Anna đã trở nên khó tính không thể tin nổi, như thể trước khi bà nhìn thấy Sophie ở một thế giới mới, nằm trên giường riêng và không còn chung phòng với Mémé như trước, bà chợt nhận ra con gái bé bỏng nay đã vào tuổi thiếu niên với ba vòng đầy đặn và đôi mắt quyến rũ. Sau nhiều năm mặc kệ Sophie phát triển tự do, nay Anna bắt đầu chú ý đến Sophie nhiều hơn. Sơ-vin vào, nhìn con như chim bồ câu vậy. Thẳng lưng lên, đừng ăn đồ nhiều chất béo, sô-cô-la sẽ khiến con nổi mụn, đừng nghịch tóc nữa, coi chừng thái độ kìa, đừng có táy máy thế. Rồi đột nhiên, Anna tỏ ra quan tâm đến bạn bè cô. Tránh xa thằng đó ra, mẹ biết bố nó. Đừng có lang thang ở Sweet Shoppe. Đi thẳng về nhà. Con đang hút thuốc đấy hả?

Những lời phàn nàn cứ lặp đi lặp lại.

Mặc dù ngôi nhà đủ lớn để mang đến không gian riêng cho những cá tính khác nhau của cả gia đình đa sắc tộc gồm người Mỹ, người Pháp và người Ý, Sophie vẫn cảm thấy khó khăn trước sự quấy rầy liên tục của mẹ mình.

Đừng vén rèm lên, đồ gỗ sẽ phai màu mất. Đừng nhảy lên giường thế, mỗi vết ố đó mất năm chục đô đấy.

Một khát khao mạnh mẽ và lớn lao nảy nở trong Sophie, nuốt chửng cô, khao khát được vùng vẫy. Cô cảm giác giống như cơ thể này không còn thuộc về mình nữa. Không nơi nào phù hợp với cô, không chốn nào có thể giữ chân cô. Nhiệt độ chạm mức 90°F suốt tháng Tư và tháng Năm. Cô chẳng thể ngủ hay nằm yên, niềm an ủi duy nhất là những chuyến dạo chơi vào buổi đêm.

Cô di chuyển trong bóng tối, nếu tìm thấy một ngôi nhà lạ với cánh cửa chưa khóa và không có chó đứng canh, cô sẽ trèo vào sân sau, rồi ngồi lên ghế và uống coca để trong tủ lạnh ngoài trời, tưởng tượng cả ngôi nhà, bể bơi và khu vườn này đều là của cô. Cảm giác bước vào cuộc đời một người khác và sử dụng một danh tính khác khiến cô cảm thấy thú vị. Cô luôn khao khát được giải phóng, để trở thành bất kì ai ngoại trừ con gái của Anna Giraudo chỉ trong một đêm, hay vài giờ. Cô không phải kẻ trộm. Cũng chẳng phải bọn lang thang. Cô giống như đang bước vào một cửa tiệm, ước muốn đôi giày mình sẽ không bao giờ mua.

Nếu cô bị tóm, hậu quả chắc chắn sẽ rất kinh khủng. Tuy nhiên, ngay lúc này đây, thực lòng cô chẳng hề quan tâm một chút nào đến chuyện đó. Mẹ cô chắc chắn sẽ hoảng loạn và điều đó kể ra cũng không tệ, có lẽ bà sẽ để Sophie được tự do.

Vào một bữa tối như thường lệ, Anna kể chuyện bà nhìn thấy người đàn ông sống bên kia phố cùng mấy đứa trẻ đang chất xe đạp lên chiếc SUV* của anh ta. Vợ anh xách theo bánh mì kẹp và nước khoáng, sau đó nói rằng cả gia đình cùng mấy chú chó sẽ đi nghỉ một tuần ở khu nghỉ dưỡng trên hồ Tahoe, nhân dịp trời đẹp hiếm hoi.

Hai giờ sáng, không khí vẫn ấm, còn khu hàng xóm tĩnh lặng và tối thui. Thịnh thoảng lẩm mới có tiếng chó sủa. Cánh cổng an ninh được khóa chặt từ lối vào đến quầy hàng, rèm cửa che kín những khung cửa sổ hình vuông

lớn khiến ánh sáng không thể chiếu tới các máy làm lạnh. Dọc con phố, như thể đang chào mừng Sophie, cánh cổng gỗ khắc hình quả chuông phía trên đang không khóa. Ánh đèn từ bộ cảm biến chuyển động nháy lên từ cửa sau, hé lộ một khoảng sân bừa bãi. Lũ chó đã đào tung các lớp cỏ, mùi phân thoang thoang trong không gian. Cô trèo lên bậc thang phía sau, rồi khễ nhón gót chân, nhìn qua ô cửa sổ nhỏ vào gian bếp đang được chiếu sáng bởi ánh đèn đêm bên bồn rửa. Vai cô thúc vào thanh rầm. Giật mình, cô bước lùi lại khi cánh cửa đang từ từ mở ra và đứng đó bất động một lúc lâu trước khi tự nhủ những người đi nghỉ mà để cổng sau và cửa không khóa chắc chắn sẽ gặp rắc rối.

Căn bếp kiểu cổ, duyên dáng có mặt bếp làm từ đá cẩm thạch trắng vàng. Đứng chính giữa căn phòng, cô có thể chạm tới mặt tủ nếu cánh tay dang hết cỡ. Một dãy dài các hộp kim loại trong tủ đựng chén, sắp xếp theo kích thước nhỏ dần: Bột mì, Đường, Trà và Cà phê, mỗi nhãn hộp đều được ghi bằng lối viết tay cổ duyên dáng. Tủ lạnh cũ kĩ phải mở bằng bàn đạp, bên trong có nửa đĩa cá ngừ hầm, bơ lạc, mấy chiếc bánh muffin* kiểu Anh đang ăn dở và một chai nước ép hoa quả hiệu Welch. Cô mở nắp hộp và uống một ngụm nước ép giòn ngọt và hơi dính đó. Trên tầng có ba phòng ngủ. Căn phòng lớn hơn có máy điều hòa. Cô bật nó lên và nằm trên lớp ga giường mát lạnh, cởi hết quần áo, chỉ còn lại đồ lót.

Ở nhà mới, Anna không cho lắp điều hòa.

Những ngôi nhà Sophie đột nhập trong mùa hè thường trống không - cô luôn cẩn thận việc đó - nhưng dẫu như vậy, cô hiểu rằng càng đột nhập thường xuyên hơn, khả năng cô bị bắt càng lớn hơn. Khi xác suất tăng lên, mỗi chuyến ghé thăm sau sẽ càng rùng rợn hơn rất nhiều. Khi ngồi trong lớp tại Học viện sau một cuộc đột nhập buổi đêm, cô khinh bỉ nhìn bạn học mình, những cô bé ngoan ngoãn trong bộ đồng phục xanh thủy thủ, luôn lễ phép và hết sức biết điều, nâng cao đôi bàn tay với bộ móng đã được cắt tỉa cẩn thận: Vâng, thưa cô; không, thưa cô; làm ơn, thưa cô, em có thể chứ?...

Rất hiếm khi Sophie kích động đến mức phá vỡ các quy tắc cư xử bằng cách đứng lên và khẳng định cái tôi, cô thường ngồi ngay ngắn ở bàn học,

luôn khép gối và khoanh tay, thường thức lớp mặt nạ hóa trang cô đang đeo, tận hưởng cảm giác thích thú về một cuộc sống bí mật ẩn sau vẻ ngoài bình thường. Trong khi cô Josepha đang dạy cả lớp về Hệ thống Tài chính Nhà nước thì Sophie hồi tưởng vị nước nho đã lên men.

Mùa xuân năm đó, Sophie dán lên tường phía trên bàn học tấm áp phích về một vận động viên lướt ván ở bờ biển Cortes. Anh đã cắt đôi một con sóng cao không thể tin được. Cô chưa bao giờ lướt ván, nhưng bức tranh đó mô tả chính xác những gì cô cảm nhận.

Cô gặp Tamlin vào cuối năm học, sau khi đã giật miếng ván trượt từ tay Carmine, mang nó ra góc nhà để tập luyện các cú nhảy. Đó là nơi mẹ không thể tìm thấy cô và bắt cô dọn dẹp nhà cửa. Cô ngồi lên tấm ván, bên kia đường, một chiếc xe tải đang dừng hàng trước cửa một ngôi nhà sơn xanh trắng kiểu Victoria có vòm cổng hơi võng xuống với dây leo mỏng manh. Trong bữa cơm, cô kể với cả nhà chuyện hàng xóm mới của mình là một phụ nữ gốc Á, một anh chàng Mỹ Phi và một cô gái có mái tóc đen dài ngang lưng.

Một cô gái hơi gầy với mái tóc đen, thẳng. Lúc mới gặp, Sophie không ưa cô gái ấy lắm, nhưng chỉ sau một tuần, khi cả hai chung lớp học bơi nâng cao ở bể bơi YMCA, cô tình cờ nghe được những câu chửi hết sức rành rọt về mùi tẻ hại của nhà tắm, về những chiếc khăn lau mỏng manh được câu lạc bộ cung cấp sẵn. Và sự xác xược của cô gái đã lấy được thiện cảm của Sophie, nhất là khi cô thấy mái tóc suôn thẳng kia cũng dễ dàng uốn lên dưới mũ bơi ngớ ngẩn như mái tóc xoăn tự nhiên của cô. Là người yêu thích các quy định và sự phục tùng, huấn luyện viên nói các cô không thể xuống nước mà không có mũ bơi và đã phạt họ thêm vài vòng bể khi họ khăng định mũ mình bị lấy mất. Bà ta còn dọa sẽ gọi cha mẹ nếu họ không thay đổi thái độ. Tamlin và Sophie đều là những tay bơi xuất sắc. Hai cô gái không cần đến người phụ nữ hống hách ở trường dạy họ cách hít thở “hết công suất.” Để chống lại một kẻ thù chung, cả hai cùng nghỉ học và đi chơi.

Qua mùa hè, mong muốn trốn khỏi nhà của Sophie cũng biến mất. Chính bởi người mẹ Việt Nam nghiêm khắc của Tamlin cũng không khác Anna là mấy, việc có một người bạn chịu chung số phận làm cô thay đổi. Giá như

Anna không nhất Sophie suốt cả tháng trời khi bà tìm thấy thuốc lá ở ngăn tủ trên cùng của cô, giá như trong bữa tối, bà không liên tục nhận xét về cách ăn mặc của Sophie, rằng váy cô quá ngắn và áo phông quá chật, và giá như Anna không phàn nàn đầu tóc cô bù xù như tổ chim thì rất có thể mọi thứ đã khác đi vì Sophie sẽ không trốn khỏi giường, mặc quần soóc áo phông và đi bộ suốt tháng Tám nóng nực đến ngôi nhà trên phố Mariposa.

Một chuyến đi cuối cùng thôi. Có rủi ro - luôn luôn có rủi ro trong những chuyến đi - nhưng đối với cô, mọi chuyện càng mạo hiểm sẽ càng thú vị.

Ngôi nhà hai tầng nằm trên phố Mariposa còn mới, vẻ ngoài to lớn và sang trọng, hơi lùi sâu khỏi mặt phố trên một khoảng đất rộng trồng những cây sồi cổ kính. Sophie đặc biệt để ý đến ngôi nhà ấy trong suốt vài tuần, gia đình này có gì đó hấp dẫn với một ông bố điển trai, bà mẹ tóc vàng xinh đẹp và một cậu bé dễ thương luôn luôn vui vẻ. Ông bố lái xe hơi thể thao, bà mẹ lái chiếc SUV màu thiên thanh. Cả hai chiếc xe luôn đỗ cạnh nhau trên đường vào các buổi tối. Nhưng rồi một đêm, chúng không đậu ở đó nữa.

Chiếc Mazda Miata* màu đỏ lạng lẽ đỗ một mình, lấp lánh dưới ánh đèn đường. Điều đó có nghĩa cả gia đình này đã đi đâu đó qua đêm, Sophie nghĩ thầm, tòa nhà giờ đang trống không.

Cô thử cửa sau, cửa không khóa, nhận thấy mọi chuyện thực quá dễ dàng.

Kiến trúc bên trong khá giống các ngôi nhà khác cô từng đến “thăm”, một căn phòng lớn nối liền bếp với một phòng khách rộng rãi. Các bức tường làm từ đá trắng, không có nhiều đồ nội thất ngoài một số vật dụng đơn giản. Không có sách, tạp chí hay đồ dùng lặt vặt, không có sọt rác, gói ôm hay máy tập chạy. Chỉ có hai hay ba bức tranh sơn dầu theo trường phái ấn tượng treo trên tường, nhưng không có ảnh, dù chỉ là một tấm ảnh nhỏ của chú bé để dán lên cửa kính tủ lạnh. Khi ngó vào, cô thấy rất nhiều hộp sữa tách béo, sữa chua và phô-mai, những hộp nhựa nắp xanh xếp chồng lên nhau như những khối xi măng.

Cô leo đến lưng chừng cầu thang thì nghe thấy một tiếng động trên gác. Khi ngược lên, cô thấy một người đàn ông đứng đó, mặc quần cộc và áo

phông.

Đầu óc cô tê liệt tức khắc.

“Đây là cô gái đã luôn theo dõi chúng ta.” Ông ta có mái tóc bạch kim giống hệt con mình, nói bằng giọng khô hài và thản nhiên như thể bắt gặp một người lạ ở cầu thang giữa đêm là chuyện hết sức bình thường. “Chú đã để ý cháu từ tuần trước. Cháu không quá khôn khéo. Như một điệp viên.” Ông ta bước về phía cô. “Đừng lo, vợ chú không ở đây. Cô ấy đưa thằng bé đến tận Santa Rosa rồi. Chỉ còn chú và cháu thôi.” Ông ta dừng lại, “Cháu không mang theo súng hay thứ gì khác chứ? Chú không thích súng. Nó làm mọi thứ phức tạp hơn.”

Ông mỉm cười và bước xuống cầu thang. Cô nghĩ rằng vai ông sẽ va vào cô, nhưng thay vào đó cô chỉ cảm thấy một chút hơi ấm.

“Chú sẽ xem phim bây giờ. Xem cùng chú nhé.”

Người đàn ông này không có gì nguy hiểm hết. Làm sao có thể khi ông ta sống trên phố Mariposa, có một đứa con nhỏ và một người vợ xinh đẹp? Sophie không quan tâm đến nội thất căn nhà, nhưng làm gì có kẻ đáng sợ nào sống ở một nơi sạch sẽ và trông trải như vậy. Đây sẽ là một câu chuyện hấp dẫn để kể cho Tamlin. Cô không thể đợi được đến khi gặp cô ấy và tường thuật mọi chuyện, mùi nước hoa dành cho nam giới thoang thoang, đặc biệt là cửa kính tủ lạnh. Linh cảm khuyên cô nên về nhà ngay lập tức, nhưng giọng nói của Anna hiện ra, khiến cô dễ dàng đi theo ông ta bước qua phòng khác và qua một cánh cửa được thiết kế giống một bức tường, vào một căn phòng có nhiều sách, CD và một màn hình lớn. Chỉ đến khi nghe thấy tiếng cửa đóng, cô mới nhận ra người đàn ông đó đang mặc quần cộc.

“Cháu phải về nhà.”

“Tại sao chứ? Vợ chú sẽ không quay lại đến hết tuần sau.” Ông ta mở cửa tủ và một quầy bar mini bật ra. “Cháu muốn uống gì? Một chút nước khoáng nhé. Chú có nước quýt khá ngon.” Sophie nhận ra lon nước quả ông ta đang cầm. “Thứ này ngon tuyệt. Vợ chú mua nó ở cửa hàng nhà cháu.”

Cô không thích việc người đàn ông này biết cô là ai.

Ly nước ông ta đưa cho cô lạnh và phủ đầy hơi ẩm. Nó gần như tuột khỏi tay cô.

“Thoải mái đi, Sophia. Chú không muốn lau nhà nữa đâu. Chú thích tên cháu. Một cái tên thật đẹp.” Ông ta nhắc lại tên cô, kéo dài nguyên âm trong tên cô một cách mệt mỏi, Sopheea. Ông ta nâng ly lên. “Cảm ơn cháu vì đã đến đây. Chú cảm thấy cô đơn hết sức. Nâng ly.”

Cô làm theo mà không suy nghĩ gì, chỉ nếm thấy vị ngọt sắc của nước quýt.

Ông bật một bộ phim cô chưa bao giờ xem. Có phụ đề nhưng thật khó để đọc bởi người đàn ông cạnh cô trên ghế sofa đang nói.

“Cháu thích buổi đêm, đúng không? Chú biết bởi khi cháu quan sát ngôi nhà, chú đã quan sát cháu. Vợ chú ngủ say như chết, từ mười một giờ đêm đến bảy giờ sáng, nhưng chú chỉ cần ba đến bốn tiếng mỗi ngày là thức giấc. Chú sẽ xem một bộ phim hoặc lướt mạng. Chú đã nhìn thấy cháu trong bóng tối phía nhà Wilsons ba lần. Lẽ ra chú sẽ không biết tên cháu nếu chú không có mặt ở quán của Joe bốn đến năm lần một tuần. Đôi khi, cháu làm việc ở quầy bán hàng đúng không? Chú đã hỏi cậu bé thu tiền xem cháu là ai. Cậu ta nói cậu là em cháu.”

“Cháu phải về nhà.”

“Đó là cháu nói nhé.”

Cô đứng dậy, nhìn lên bầu trời đầy sao và lại ngồi xuống. Cô không nhớ mình đã uống nước quýt chưa, nhưng ly nước trong tay rỗng không. “Cháu không nên đến đây.” Lưỡi cô tê đi.

“Đúng đấy. Cháu không nên đến đây. Một cô gái tuổi cháu nên nằm nhà ôm gối bông. Chú ghét phải nghĩ đến những điều mẹ cháu nói nếu bà biết cháu thức khuya thế này.” Cô nhích ra xa khỏi ông ta. “Đừng lo, Sophia. Chú sẽ không nói với ai.”

Ông ta nhắc ly nước khỏi tay cô, đặt lên mặt bàn cạnh sofa. “Chú thích những bí mật, Sophia. Chú biết cháu cũng thế.”

Người cô cứng ngắc khi ông ta rờ lên cánh tay mình. “Cháu bao nhiêu tuổi? Mười bốn à? Cháu nhìn chú chăm chăm và nghĩ về mọi thứ đúng không? Nhìn như thế để đoán xem chúng làm việc như thế nào à?”

Cô không nhìn vào ông ta nữa.

“Chú đoán cháu luôn có những giấc mơ hoang đường? Ổn thôi. Điều đó hết sức bình thường. Cháu là một cô bé xinh đẹp, Sophia. Chú có thể khẳng định điều đó khi nhìn vào cháu.” Hấn đặt tay lên đầu gối cô và cố dạng chân cô ra. Cô gạt tay hấn, nhưng hấn quá khỏe. “Đây là bí mật của chúng ta, Sophia. Chú hứa chú sẽ không nói với ai chuyện cháu đột nhập vào nhà chú và cố ăn trộm...”

“Không bao giờ.”

“Chú không muốn cháu gặp rắc rối, Sophia. Trộm cắp là một tội nghiêm trọng.” Một tay tì dưới cằm cô, hấn ấn đầu cô về phía tay ghế, di chuyển tay còn lại dọc theo chân cô.

“Tôi sẽ hét lên đấy.”

“Tùy cháu thôi. Đây là phòng cách âm. Không ai để ý đâu.”

“Cháu không ăn trộm. Không bao giờ...”

“Mày nên ngoan ngoãn đi không tao sẽ nói với mẹ mày rằng mày hư đốn như thế này. Đây sẽ là bí mật nho nhỏ giữa chúng ta. Mãi mãi.”

Đôi tay hấn nóng bỏng giữa hai chân cô. Cô vắn vẹo và giật nảy người. Cử động đột ngột khiến đầu cô chơi vơi. Cô nghĩ mình sẽ nôn mất. Cô muốn nôn. Hấn túm lấy quần cô và kéo mạnh đột ngột khiến cô la thất thanh. Cô nỗ lực kéo đầu gối lên và vắn vẹo người để thoát ra, nhưng hấn giữ chặt cô, ngón tay đặt giữa hai chân cô, xâm nhập và di chuyển trong cô. Cô ước mình có thể nôn được. Nhưng cô lại rên rỉ, rồi khóc lóc. Sophie cảm ghét hấn nhưng cô còn cảm ghét bản thân mình hơn vì sự ngu dốt và yếu đuối. Khi hấn rút ngón tay ra, cô nức nở, nhẹ nhõm, nhưng rồi cô thấy hấn chọc dương vật vào người cô và mọi thứ trở nên tồi tệ hơn rất nhiều. Sức nặng của hấn đè chặt cô xuống. Mặt hấn ép sát vào khoảng không giữa cổ và vai cô, khiến cô cảm thấy cơ thể mình đang bị xé làm đôi. Cô hét lên, điều đó khiến hấn lấy tay mình bịt miệng cô lại. Cô cắn mạnh nhưng có vẻ hấn không thèm để tâm đến. Hấn có mùi hoa dành dành. Một gã đàn ông sao lại có mùi đó?

Một lúc sau, khi hấn buông cô ra, cô phúi quần áo mình và bỏ chạy. Ra đến bếp, cô dừng lại và lắng nghe để đảm bảo hấn không đuổi theo cô. Tại

sao hẳn cần làm vậy, khi hẳn tuyệt đối tin việc cô sẽ không bao giờ nói với cha mẹ những chuyện đã xảy ra? Tiếng động duy nhất còn lại trong ngôi nhà là những tiếng lầm rầm của bộ phim nước ngoài và tiếng kêu u u của tủ lạnh.

Cô hơi xước xát nhưng nỗi đau đó có thể chịu đựng được. Chi tiết về những việc vừa xảy ra dần dần trôi khỏi trí óc cô, trong những năm sau đó, cô chỉ nhớ được mùi hoa dành dành, thứ hương thơm luôn làm cô phát bệnh. Nhưng cô không bao giờ quên được cảm giác bất lực khi cô bị bịt miệng, đáng sợ như thể có con sóng đang nuốt chửng cô.

Một chùm chìa khóa đặt trên kệ bếp. Cô biết đó là của hẳn. Hai chìa khóa nhà và một chìa của chiếc Miata. Không suy nghĩ nhiều, cô tóm lấy chúng và chạy qua lối cửa sau. Trên đường, cô dừng lại bên chiếc xe đỏ. Tay cô không hề run rẩy khi nhấn mạnh chiếc chìa khóa lên cửa xe, khi cô rạch những vết lên xuống, uốn cong và hất lên ở cuối. Một vụ cường bức.

Lorne Hampstead, thám tử tư được David Cabot giới thiệu, có mặt ở văn phòng Sophie giữa lúc cô đang loay hoay dán bìa che khung cửa sổ.

“Ai đó đã ném gạch vào văn phòng tôi tối qua. Cần thận dưới chân anh đấy.” Cô chỉ vào những mảnh kính vỡ vương vãi trên sàn. “Anh là ai?”

“Lorne Hampstead.”

“Anh xuất hiện nhanh thật.”

Anh giữ miếng bìa trong khi Sophie dán băng dính. “Cô biết ai làm việc này không?”

“Hắn là một trong số những người hâm mộ tôi.” Cô kể với anh cả thị trấn đã giận dữ ra sao khi cô đứng ra bào chữa cho Donny Crider. “Riêng trong sáng nay, tôi đã nhận đến bảy mươi một email.” Cô vẽ vào không khí. “Mày là một con khốn chết tiệt và nếu có ai đó bắn nát mặt mày, tao sẽ rất vui khi được nhảy múa trên nấm mồ này.”

“Hắn sẽ tiếp tục nhảy múa cho đến khi hắn cần đến cô.”

“Cho đến khi ả cần đến tôi. Mấy câu có vần điệu đó được chuyển cho tôi trong một bì thư hồng. Chữ viết hết sức bay bướm.” Cô ngồi xuống ghế làm việc, tay vò mái tóc sẫm màu. “Tôi đang không ở trong tình trạng tốt nhất.”

“David nói rằng cô cần một thám tử tư, chứ không phải một vệ sĩ.”

Hamp thấy cô sững lại, anh đoán là mình đã xúc phạm cô khi ngụ ý một cách vô tình rằng cô không đủ khả năng tự chăm sóc bản thân. Cho đến giờ, anh có thể khẳng định cô là người phụ nữ hết sức kiêu ngạo, sẵn sàng tự vấp ngã còn hơn cầu xin sự giúp đỡ. Nhưng có vẻ như nói bất kì điều gì lúc này cũng đều không đúng, nên anh im lặng.

Cô đưa anh một xấp giấy. “Tôi đã chuẩn bị cho anh trong mấy ngày cuối tuần. Đây là bảng tổng hợp các sự kiện. Đọc nó và anh sẽ nắm được mọi

thông tin tôi có về vụ này, để anh có thể thấy mọi thứ không quá sức tệ hại.”

David Cabot đã nói với Hamp rằng Sophie là thực tập sinh xuất sắc nhất ông từng hướng dẫn, cứng rắn, hiểu biết về pháp luật, trung thực và nhạy cảm. “Cô bé luôn quan tâm đến mọi người,” Cabot nói qua điện thoại. “Khách hàng là quan trọng.” Nếu không nhận được lời giới thiệu đó, Hamp cũng sẽ làm công việc này. Anh đã ở Ventura đủ lâu.

Cho đến bây giờ, anh đã đi dọc các bờ biển từ Bắc đến Nam cả chục lần, nói chuyện với dân lướt ván, uống bia với họ, kể chuyện xưa với những tay kì cựu tóc bạc về những ngày quá khứ tươi đẹp xa xôi. Bất cứ nơi đâu anh đến, anh đều khoe ra một bức ảnh của Bronwyn đang đứng bên một tấm ván trượt dài ở Hawaii trong mùa hè cô bé biến mất. Cô mới mười bảy tuổi và đẹp rạng rỡ. Anh đã tìm kiếm từng khuôn mặt, nhưng trong suốt hai năm qua, manh mối duy nhất anh có là kí ức không chắc chắn của mấy cậu trai khăng định họ đã gọi cô là Brown và đứng xếp hàng cùng cô tại Malibu một vài lần. Thời gian qua đi, anh không ngừng tìm kiếm nơi này với hi vọng sẽ tìm thấy một manh mối quan trọng, nhưng đều thất bại. Vào buổi đêm khi không thể ngủ được, anh thường tự hỏi liệu có phải con gái anh đã tìm thấy điểm tận cùng của thế giới và trượt ván ra khỏi đó.

Khi anh đọc tập manh mối, anh có thể cảm nhận được Sophie đang quan sát mình. Anh biết rõ cô đang nghĩ gì.

Anh là một mẫu đàn ông điển hình ở thị trấn bên bờ biển phía Nam California. Dân lướt ván gọi anh là Gray, anh đã dành vô số giờ dưới ánh nắng mặt trời và nước biển. Hamp để tóc dài, buộc túm lại phía sau bằng một sợi da. Mắt anh khi nheo lại chỉ như một đường kẻ nhỏ màu xanh sáng, còn ánh nắng mặt trời đã nhuộm da anh rám bóng màu đồng, điểm xuyết những vết tàn nhang như những hình xăm trên thân. Vết sẹo trắng, dày kéo dài từ khuỷu đến cổ tay phải, một nửa dải tai đã biến mất. Nhưng vết thương tồi tệ nhất lại không thể nhìn thấy được: anh bị chấn động não do lặn xuống đáy đại dương quá nhiều và do va chạm với những tảng đá.

Anh đã từng tràn đầy nhiệt huyết, luôn thách thức những con sóng muốn nuốt chửng lấy mình. Còn bây giờ, anh chỉ như một cái bóng, nhưng như

vậy xem chừng hợp với công việc của anh hơn. Những người anh cho xem ảnh con gái không thể nhớ ra anh là ai. Anh và những câu trao đổi ngắn ngủi sẽ nhanh chóng rời khỏi trí nhớ của họ. Điều đó rất tốt, bởi anh không muốn Bronwyn biết bố mình đã cày nát bờ biển từ Baja đến Bắc California.

Anh ngược lên khi đang đọc. “Hơi ít dữ kiện xác thực. Nhưng lại nhiều các suy đoán.”

“Anh nên biết thêm về khía cạnh đó của tôi, Lorne.”

“Hamp. Tôi không thích cô gọi tôi như vậy.”

“Tôi tin vào suy đoán của mình.”

“David cũng nói với tôi như thế.” Ở Ventura, anh vẫn đang điều tra khoản phí bảo hiểm cho các tổn thương cá nhân của một công ty luật. Công việc đã bị ngưng lại chỉ sau tuần đầu tiên. “Tôi rất mừng vì nhận công việc mới này.”

“Có một số chi tiết đang diễn ra trong vụ án này mà nhiều người bỏ qua. Tôi không rõ đó là gì, nhưng nếu anh muốn giúp đỡ, anh buộc phải nhìn nhận những dự đoán và cảm xúc của tôi một cách nghiêm túc giống như tôi. Nếu anh không thể, tốt nhất chúng ta nên tìm hiểu lại từ bây giờ. Điều đó sẽ tiết kiệm thời gian cho cả hai.” Cô đếm ngón tay mình. “Tôi có một vụ nổ súng không động cơ, một kẻ tình nghi hiểm khi mở lời và mẹ của cậu ta là một kẻ khốn nạn. Đó là tất cả những điều tôi biết chắc chắn.”

Cô là một luật sư gai góc, nhưng cố gắng không để lộ điều đó ra ngoài.

“David khen cô là một luật sư giỏi.”

Cô cười nửa miệng, giơ hai tay lên. “Tôi là một thực tập sinh giỏi và tôi đã thắng nhiều vụ khi làm công tố viên, nhưng với vai trò một luật sư biện hộ ư? Đó là một câu chuyện khác.”

“Tôi đã làm một số điều tra nho nhỏ về cô, tìm hiểu về một vụ án khác. Tên cậu ta là gì nhỉ, cái tên hơi giống tên áo khoác len?”

“Will Cardigan*”

“Chính xác. Tên kiểu gì mà lạ lùng thế nhỉ?”

“Tôi không biết. Có lẽ là người Anh? Tôi chưa từng nghe thấy trước kia.”

“Vậy, hẳn cô nghĩ đâu đó sẽ có đứa nhóc tên là Will Pullover* hả?”

Anh đang cố tìm hiểu xem cô có khiếu hài hước không. Ít nhất cô đã mỉm cười.

“Cô đã lôi cậu bé ra khỏi vụ đó bằng cách yêu cầu cậu ta bán đứng bạn bè mình cho cảnh sát. Hẳn là chúng sẽ rất tức giận với cậu bé. Và cô.”

“Will chuyển về sống cùng mẹ ở một nơi xa tầm mắt của đám Bleeker. Tôi nghĩ rằng chúng còn không biết Massachusetts ở đâu trên bản đồ.”

“Nhưng chúng có thể tìm thấy cô?”

“Chúng là nhóm du côn ở phía Đông thành phố. Hứng thú với thuốc phiện và trộm cắp ô tô hơn là với tôi.”

Hamp tự hỏi đó là cô đang tỏ vẻ mạnh mẽ hay cô thực sự tin như vậy. “Cô cũng gan đấy, Sophie, nhận vụ đó và bây giờ là vụ này.”

Má cô ửng hồng.

“Cô muốn tôi bắt đầu từ đâu?”

“Có một văn phòng nhỏ phía ngoài,” cô nói. “Thực ra nó giống một phòng thay đồ khép kín hơn. Tôi đã đặt bàn làm việc ở đó vào cuối tuần. Anh toàn quyền sử dụng nó.”

“Hành lí của tôi chẳng có gì đâu.”

Hành trang của anh gồm những vật dụng thiết yếu với tất cả mọi người - vài món đồ trang trí và đồ kỉ niệm, một chảo trứng ốp-la vừa chín tới, một album ảnh - những thứ đó luôn là vương mắc trong tâm trí Hamp, tựa như lớp rong biển níu chân anh xuống. Kể từ khi con gái mất tích, anh đã cất hầu hết đồ đạc của mình ở một căn phòng tại San Diego và sống chủ yếu trong các nhà nghỉ hay nương nhờ bạn bè. Khi tìm kiếm Bronwyn, anh buộc phải di chuyển nhanh.

“Bây giờ thì vụ này giống như một chuyến đi câu nhĩ? Anh có thể bắt đầu bằng việc tìm hiểu về cha của Donny. Brad Crider. Chuyện xảy ra đã lâu rồi, nhưng tôi muốn biết nguyên nhân vụ li dị. Ông ta là người như thế nào? Ông ta không phải là kẻ bỏ đi, tôi chỉ biết đến thế.” Cô đưa anh một xấp giấy khác. “Tôi tìm được chúng trên mạng Internet. Ông ta sở hữu nhiều tòa nhà văn phòng. Tôi muốn biết vì sao ông không bao giờ đến thăm con mình? Có vẻ ông ta khá giàu, nhưng đã không bỏ một xu nào để nuôi thằng bé?”

“Bà ấy đưa ông ta ra tòa à?”

Sophie lắc đầu.

“Và chuyện đó thì liên quan gì đến vụ nổ súng chứ?”

“Ai mà biết được? Có thể là không gì cả, nhưng anh cứ thả lười câu xuống mặt nước và chờ đợi một cú giật. Chẳng phải đó là cách ta đi câu cá sao?”

Anh đọc lại lần nữa đoạn viết về Elena Crider. “Cô ta lấy đâu ra con số 25.000 vậy? Từ chồng cũ à?”

“Có thể, nhưng làm sao bà ta có thể bắt chồng mình trả nhiều tiền đến vậy khi ông ta đã không gửi một xu cho con trai mình trong suốt mười lăm năm? Và tại sao bà ta không thèm trả lời tôi về nguồn gốc số tiền chứ? Tôi đã hỏi và bà ta nói...” - Sophie trích lại lời Elena - “Tôi có một vài nguồn trợ giúp.”

“Thế còn tay này...” Hamp kiểm tra lại cuốn sổ ghi chép lần nữa. “Roman Devane?”

“Donny nói rằng cậu đã ăn trộm súng của anh ta, nhưng những điều ít ỏi cậu bé chia sẻ không thuyết phục tôi chút nào.”

“Đã tìm thấy khẩu súng chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Tôi không phải luật sư, Sophie, nhưng tôi đã làm nghề này một thời gian, tôi làm việc chung với nhiều luật sư xuất sắc và tệ hại. Giả dụ chúng ta tìm được cả đồng thông tin về Donny và quá khứ cũng như gia đình của cậu...”

“Tôi vẫn chưa biết mình sẽ làm gì với chúng.” Cô đứng lên và bước về phía cửa sổ còn chưa được che bìa. Nhìn từ phía sau, tấm lưng thẳng và bờ vai vững chãi toát lên tính kiên định của cô, điều mà Hamp rất thích.

“Có lẽ chính quyền sẽ giúp ích cô nhiều.”

“Có thể, nhưng không chắc chắn đâu. Tôi từng kết hôn với một công tố viên. Ben muốn thăng chức, anh ta tin rằng mình có thể làm được việc đó bằng cách lên trang nhất các báo nhờ vụ này.” Cô nhìn Hamp. “Không có một cách chết tiệt nào để tôi kéo Donny ra khỏi vụ này. Vấn đề không phải là không có bằng chứng, mà vấn đề nằm ở thị trấn này.”

“Hãy lùi ngày xử lại.”

“Không đáng công đấu tranh. Chứng cứ chống lại cậu bé quá nhiều. Nhưng tôi sẽ không để cậu bé mục nát trong trại giam cho đến tuổi trung niên đâu. Tôi không thể làm vậy.”

Cô quyến rũ, quyết liệt và đầy tự tin khi nói về vụ án không thể thắng này. Luật pháp và công lý vô cùng quan trọng đối với cô, thậm chí còn vượt xa những gì cô biết hay có thể diễn đạt và quyết tâm của cô vô cùng thuần khiết. Cô vẫn còn trẻ, chưa bị vùi dập bởi thực tại, vẫn còn hi vọng - hay tin tưởng - rằng cô có đủ khả năng như Perry Mason*. Anh rất thích điều đó, nhưng nó cũng làm anh thấy buồn.

“Tôi sắp có một trợ thủ hết sức xuất sắc đến đây. Alexander Itkin. Anh ta đã phỏng vấn Donny, làm cả đồng kiểm tra. Anh ta sẽ có phần trong số 25.000 đó, nhưng tôi cần hiểu sâu sắc hơn về Donny.” “Cô muốn tôi bắt đầu từ đâu?” Anh hỏi.

“Người cha.”

Hamp đứng dậy, chuẩn bị lên đường.

“Đợi một phút đã.” Sophie ra hiệu cho anh ngồi xuống. Mái tóc sẫm màu và đôi mắt quả quyết của cô làm Hamp bình tĩnh lại một chút. “Câu chuyện của anh là gì?” Cô liếc nhìn đồng hồ. “Anh có năm phút.”

“Sinh ra và lớn lên ở San Diego. Cách bờ biển Đại dương hai khu nhà.”

Vào ngày sinh nhật sáu tuổi, anh được bố tặng cho một tấm ván trượt. Bãi biển và những con sóng là tất cả đam mê của Hamp. Năm tám tuổi, anh đã có thể cưỡi trên tấm ván lướt sóng đầu tiên, đứng thẳng trong hai giây trên hai đầu gối tê rần. Kể từ ngày đó, anh dần dần trở thành một tay lướt sóng thực thụ. Trong những năm tiếp theo, anh đã trượt ngã cả ngàn lần nhưng không bỏ cuộc, điều này khiến những tay lướt ván lão luyện thích anh. Họ dạy anh những nghi thức lướt ván cũng như kỹ năng chuyên nghiệp. Họ cười phá lên khi anh ngã nhào.

Vào tuổi mười tám, anh thi vào Đại học để làm bố mẹ vui lòng và sau khi tốt nghiệp với tấm bằng cử nhân chuyên ngành Tội phạm học, anh được đào tạo tại Học viện cảnh sát. Anh mong muốn trở thành cảnh sát ở San Diego. Công việc tốt đẹp còn thời tiết thì tuyệt vời. Anh kết hôn và hai

tháng sau có con gái, Bronwyn. Sáu tháng sau đó, anh lại sống một mình ở bờ biển Đại Dương.

“Con gái anh giờ ở đâu rồi?”

“Orgeon.”

Những lời nói dối làm cuộc sống trở nên phức tạp và xáo trộn trí óc nên Hamp đặt ra những quy tắc nhất định cho việc này. Có hai ngoại lệ được phép nói dối: thứ nhất, là một thám tử, anh nói dối trong công việc, thứ hai, anh không bao giờ kể sự thật về Bronwyn.

“Đang đi học.”

Sophie không để lộ ra rằng cô không tin anh, nhưng thái độ kiên quyết của cô làm anh khó chịu ra mặt. Như thế cô nhìn được sự thực ẩn sâu trong tâm trí anh, rằng con gái anh đã mất tích hai năm rồi.

Trong quán ăn của Denny ven đường cao tốc ngoại ô San Sebastian, Hamp gọi một suất trứng ốp và thịt lợn hun khói. Trong lúc chờ đợi, anh đọc lướt qua ấn bản trực tuyến mới nhất của tờ Salinas Californian trên máy tính.

Salinas nằm giữa một thung lũng rộng lớn, màu mỡ, bao quanh bởi hàng ngàn mẫu đất canh tác. Bộ Công thương đã quyết định đặt tên nơi đây là *Tô sa-lát của Thế giới**. Vô số lần khi đi về hướng Bắc hay hướng Nam trên đường 101, anh đã tạt qua thành phố tí hon này mà không hề chú ý đến những ngôi nhà san sát hay các trung tâm thương mại. Nội dung tờ báo anh đang đọc đã chứng minh suy đoán của anh hoàn toàn đúng: nơi đây chỉ là một thị trấn nông nghiệp điển hình ở California. Mặc dù rộng lớn và trù phú hơn hầu hết những thị trấn khác, nhưng Salinas không phát triển nhiều so với thời kì nông dân vẫn còn lái xe hàng đến tụ họp tại chợ phiên Grange. Những tin tức trong tờ báo nói về sự không thống nhất giữa công đoàn địa phương, lên án các buổi biểu diễn thời trang tệ hại và những tranh luận về biểu tượng mới của thị trấn. Trong khi lướt qua phần quảng cáo bất động sản, anh tìm thấy một cột các tài sản bán và cho thuê của Bradley Crider. Anh lướt qua những tấm danh thiếp anh đang có, chọn một cái phù hợp và dùng điện thoại của mình gọi đến số trong quảng cáo. Đọc tấm danh thiếp mình đang cầm trên tay, anh giới thiệu với cô thư kí mình là Edward Cooper, một nhà đầu tư đang hứng thú với các tài sản thương mại. Nhân viên thư kí nói rằng ông Crider sẽ gặp anh vào lúc ba giờ chiều.

Văn phòng của Crider nằm ở tầng trên cùng tòa nhà văn phòng được làm hoàn toàn bằng kính và thép, một tòa nhà chọc trời theo tiêu chuẩn của Salinas. Hamp lượn xe quanh tòa nhà vài vòng đến khi tìm thấy một chỗ đỗ xe thích hợp. Ngay khi bước ra ngoài xe tải, anh bị bao vây bởi thứ mùi đặc trưng của thị trấn, hỗn hợp giữa khí thải phương tiện giao thông và hoa quả chín tới. Trên tầng mười, nhân viên tiếp tân đưa anh đến góc làm việc hết

sức hoành tráng với cửa sổ kéo dài từ nền nhà đến trần. Brad Crider gấp máy tính lại và đứng lên. Ngay lập tức, nụ cười niềm nở trên môi ông tắt ngấm. Buộc tóc đuôi ngựa, mặc quần jeans và áo phông xanh, Hamp không hề giống một nhà đầu tư thành đạt như lời anh mô tả.

Đã đến lúc nói sự thật.

“Tôi là Lorne Hampstead.” Anh đưa tay ra, Brad bắt lấy một cách dè dặt. “Rất cảm ơn ông vì đã gặp tôi.” Anh đưa danh thiếp thực sự của mình cho Brad.

“Ông không phải ông Edward Cooper sao? Tôi không hiểu chuyện này.” Rồi đột nhiên ông hiểu ra. Nếu ông lùi sâu thêm một bước nữa, ông sẽ rơi ra ngoài khung cửa sổ bằng kính kia. “Tôi sẽ không nói chuyện với anh. Về vụ nổ súng, đúng không? Tôi không có điều gì để nói.”

“Tôi làm việc vì con trai ông, chứ không phải để chống lại cậu bé.”

“Tôi không biết gì về ông cũng như là nó. Tôi đã không gặp lại nó trong suốt mười lăm năm.”

Không cần ai mời, Hamp tự kéo ghế ra và ngồi xuống một cách thoải mái, hàm ý rằng anh sẽ lưu lại đây một lúc. Yên vị một chỗ cho phép anh có đủ thời gian quan sát Brad Crider, một người đàn ông hết sức đẹp trai. Trên cổ áo sơ mi được hồ cứng là một chiếc cà vạt đắt tiền thắt một cách thoải mái, cùng với đồng hồ khá lớn làm bằng vàng trên cổ tay, ở ông toát ra vẻ khoa trương không hề giống mọi người sống tại Salinas. Nhưng lúc này đây, ông có vẻ lo lắng và sẵn sàng chạy trốn.

“Ông Crider, tôi không đến đây để gây rắc rối cho ông.” Hamp có thể trở nên nhẹ nhàng khi cần thiết. “Tôi đã vào văn phòng ông dưới một cái tên giả, tôi rất lấy làm tiếc về việc đó, nhưng chúng ta đều biết rằng nếu giới thiệu là một thám tử tư, chắc chắn ông sẽ không bao giờ gặp tôi.” Phần lớn mọi người sẽ mất cảnh giác bởi một lời thú nhận thẳng thắn như vậy.

“Tôi có thể gọi an ninh ngay bây giờ.”

“Ông hoàn toàn có thể, nhưng mọi chuyện sẽ lan ra ngoài và điều tiếp theo ông biết... ồ, tôi không dám đảm bảo sự riêng tư của ông.”

Crider nhìn ra ngoài cửa sổ trong khoảnh khắc rồi ngồi xuống ghế. “Hỏi đi.”

“Ông có đưa Elena, vợ cũ...”

“Anh không cần nhắc tôi cô ta là ai.”

“...25.000 đô la để bào chữa cho Donny không?”

“Giờ đây có vẻ như con số đó là không đủ nhỉ. Tôi đã nói với cô ta, đó là tất cả những gì tôi có thể đưa ngay bây giờ...”

“Công việc kinh doanh của ông tốt không?”

“Tôi đang trả thuế cho bảy căn nhà bỏ hoang. Anh nghĩ sao hả?”

“Ồ, tôi có một tin tốt lành cho ông. Tôi không ở đây để đòi tiền ông. Tôi chỉ có vài câu hỏi về Donny...”

“Thậm chí tôi còn không biết nó.”

“Ông chưa bao giờ gửi tiền nuôi dưỡng thằng bé.”

Cầm ông ta nhìn lại. “Có điên tôi mới không làm thế. Trong suốt mười lăm năm qua, tháng nào tôi cũng gửi người đàn bà đó 1.800 đôla. 1.000 đôla cho tiền thế chấp và 800 đôla còn lại để nuôi dưỡng đứa bé.”

Hamp lộ rõ sự ngạc nhiên.

“Anh không tin tôi hả? Tôi có thể chứng minh điều đó. Tôi sẽ cho anh xem các giấy tờ chuyển tiền. Séc luôn được chuyển đi vào ngày đầu tiên mỗi tháng và cô ta luôn để tiền trong tài khoản mình. Tôi đã nói với nó chuyện đó. Nó nghĩ là tôi đang nói dối.”

“Đợi đã, ông đã nói với Donny? Ông gặp cậu bé khi nào?”

“Nó đến thăm tôi cách đây vài tuần.” Brad lật giở xấp giấy trên bàn làm việc, kiểm tra lại lịch bàn. “Đúng vậy, ngày hôm qua cách đây hai tuần. Một cô bé đưa nó đến đây. Tôi không hiểu sao nó lại quyết định...” Ông ta có vẻ sốt ruột hơn.

“Cậu bé muốn gì?”

“Anh hỏi tôi đấy à. Nhưng thực sự thằng bé nhìn không được sáng sủa cho lắm.”

“Ông nói với cậu ta rằng ông có gửi tiền phụ cấp?”

“Tôi nói với nó tôi đã gửi tiền cho Elena suốt mấy năm nay. Nó không biết chuyện đó.” Brad kéo ra một cây bút từ trong hộp và đâm mạnh nó lên mặt bàn về phía Hamp. “Con khốn đó nói tôi là một tên vô dụng. Trong suốt những năm qua, nó luôn nghĩ tôi không làm được trò gì ra hồn.”

“Cậu bé phản ứng ra sao?”

“Thậm chí còn không chào tạm biệt. Đứng phắt dậy và rời đi không nói một lời nào, như thể tôi đã xúc phạm nó hay gì đó vậy.” Crider nhìn ra cửa sổ, xoay xoay bút trong tay.

“Ông đã không đuổi theo cậu bé.”

“Tôi cảm thù mụ ta.”

Hamp hiểu chỉ cần một chút kích động, người chồng sẽ vô cùng hằn học khi nói về vợ cũ của mình.

“Ông đã làm hết sức mình chuyện tiền bạc, tốt thôi. Nhưng tại sao ông không đến gặp Donny dù chỉ một lần. Cậu bé cách ông có hai tiếng chạy xe và ông hoàn toàn có quyền làm việc đó.”

Crider đứng phắt dậy. “Tôi không cần phải nói với anh chuyện đó.” Hamp không hề nhúc nhích, rồi Crider lại ngồi xuống. “Tôi có thể nói rằng khi ở đây, nó là một đứa trẻ lập dị. Nó cố gắng ám sát Thống đốc. Tôi không hiểu sao nó làm chuyện đó, nhưng việc đó không liên quan gì đến tôi.”

Hamp thở dài. “Không trực tiếp liên quan. Nhưng nếu luật sư của Donny càng hiểu rõ hơn về hoàn cảnh sống của cậu bé, thì cơ hội cậu được đối xử công bằng trước tòa án càng cao hơn.”

“Công bằng ấy hả? Nó biết nó đang làm gì. Tôi đã đọc báo. Nó đã lên kế hoạch từ trước.”

“Tôi không biết ông đọc báo gì, nhưng không ai có thể khẳng định liệu cậu bé có lập kế hoạch từ trước không.”

“Tại sao nó không cần chịu phạt cho hành vi tội ác của mình?”

“Đó là điều ông muốn cho con trai mình hả, ngài Crider?”

“Sống trong tù với những tên tội phạm sùng sỏ khác?”

“Tôi không biết nó.” Crider tỏ ra bình tĩnh trở lại. “Hãy cố gắng nhìn nhận sự việc từ địa vị của tôi, được chứ? Tôi có một gia đình hạnh phúc và một sự nghiệp thành đạt. Khủng hoảng ảnh hưởng nghiêm trọng đến công việc của tôi, nhưng chúng tôi vẫn xoay sở được. Tôi có hai con gái sinh đôi mười tuổi và một người vợ xinh đẹp. Ý tôi là đẹp cả thể xác và tâm hồn. Ngay lần đầu chúng tôi gặp nhau, tôi đã kể cho cô ấy rằng mình có một đứa

con trai ở San Sebastian và cô ấy đã muốn tôi liên lạc với con mình. Cô ấy tin vào sức mạnh của gia đình và luôn muốn nó trở thành một trong phần gia đình chúng tôi. Nhưng cô ấy không biết về Elena. Vợ tôi là một người rộng lượng và ngây thơ. Elena sẽ lợi dụng và vắt kiệt cô ấy mất. Tôi sẽ không bao giờ để chuyện đó xảy ra. Vợ tôi không bao giờ hiểu tại sao tôi lại tránh xa Donny như cách tôi đã làm. Chúng tôi đã có thời gian khó khăn vì việc đó, tin tôi đi.” Ông bước ra khỏi bàn làm việc, lặng người một lúc.

“Anh đã gặp vợ cũ của tôi chưa? Thoạt nhìn, cô ta khá giống một quý cô tử tế. Tôi đã thấy cô ta trên ti vi hôm trước. Trông khá ổn. Nhưng anh biết tôi đã thấy gì không? Cô ta không hề khóc. Mắt cô ta chẳng hề sưng lên và nó không hề giống như cô ta đang cố gắng điều tiết cảm xúc của mình. Tôi đã biết cô ta từ trước đến nay, chưa bao giờ thấy cô ta khóc thương bất kì ai hay bất kỳ điều gì cả.” Ông dừng lại, nhìn Hamp. “Miễn sao Elena có được điều cô ta muốn, cô ta sẽ hết sức ngọt ngào. Nhưng để tôi nói với anh, nếu cô ta đói và buộc phải hành động, cô ta sẽ xéo sườn anh ra, nướng nó với hành tây và khoai. Người đàn bà đó là một cơn ác mộng.

Hamp đã làm nhiều vụ li dị và gặp nhiều đôi vợ chồng hết sức đáng sợ. Sự căm hận lẫn nhau là điều hết sức phổ biến, nhưng Brad Crider là người đầu tiên làm anh thấy e ngại.

“Sống chung với cô ta cũng đủ giết chết tôi rồi. Không có gì là đủ tốt, đủ lớn, đủ đẹp đẽ hay đủ đắt tiền để thoả mãn Elena cả. Cô ta là mẫu đàn bà chỉ nghĩ đến bản thân mình, không coi người khác ra cái thá gì. Tôi bị ám ảnh đến mức lúc nào cũng nghe thấy giọng nói của cô ta trong đầu mình, đay nghiến và chỉ trích cay nghiệt mọi việc tôi làm. Thề có Chúa là cô ta thích hạ nhục tôi. Và rồi tôi bắt đầu có những suy nghĩ như thế thật...”

Ông ta dừng lại, eo trùng xuống. Như thế ông ta cảm nhận được sự kháng cự đang rời bỏ mình.

“Đó là câu chuyện của mười lăm năm trước, nhưng anh biết đấy, tất cả dường như mới xảy ra hôm qua. Nhìn thấy thằng nhóc đó khiến kí ức ùa về. Vợ tôi đã bắt tôi gặp bác sĩ tâm lý trước khi chúng tôi kết hôn. Tôi đoán là điều đó cũng có ích nhưng chỉ một chút thôi.” Mồ hôi lấm tấm nơi chân tóc

Crider. “Cô ta giống như một con ký sinh trùng. Và niềm khoái cảm duy nhất của cô ta là hạ nhục tôi, khiến tôi cảm thấy mình vô dụng.”

Nếu Elena thực sự tồi tệ đến vậy thì việc thoát khỏi ngôi nhà đó và tham gia vào chương trình của Romane Devane thực sự là cơ hội giải thoát đối với Donny.

“Tôi đã từng nằm trên giường, chỉ cách cô ta vài centimet và bắt đầu tưởng tượng... cách tôi giết chết cô ta. Tôi biết, bây giờ, điều đó nghe thật tồi tệ, nhưng khi đó mọi thứ còn tệ hại hơn. Tôi nghĩ cảnh mình bóp cổ cô ta và tôi có thể cảm thấy sức nóng từ hai lòng bàn tay mình. Điều đó thực đến mức làm tôi thấy sợ. Tôi buộc phải bỏ đi - hoặc tôi sẽ làm hại cô ta. Tôi không phải một kẻ ưa bạo lực và chưa từng làm gì cô ta cả, nhưng mọi chuyện đã đến giới hạn... Cô ta hút sạch sinh lực của tôi. Giết chết tôi. Tôi biết rõ nếu còn tiếp tục sống với cô ta, tôi sẽ không khác một thây ma. Một cái xác sống.”

“Ông có nói với Donny những chuyện đó không?”

“Lạy chúa tôi, không.”

Một khi đã bắt đầu nói ra sự thật, Crider không thể dừng lại được.

“Cuối cùng thì tôi quyết định lấy trộm đồ của cô ta. Tôi không đủ can đảm để thắt cổ cô ta, nhưng tôi biết cách làm cô ta phát điên và ít nhất thì điều đó cũng tốt hơn là không làm gì cả, tin tôi đi. Tôi lấy đi những thứ nhỏ nhặt mà cô ta coi trọng. Tôi nhớ cô ta có một đôi hoa tai ngọc trai được mua bằng tiền dành dụm. Tôi đã vứt chúng đi rồi ngồi đọc báo trong bếp, lắng nghe cô ả vừa lẩm bẫm vừa lục tung phòng ngủ lên để tìm chúng. Elena thích mọi thứ ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ. Cô ta biết rõ nơi mình để đôi hoa tai, nhưng chúng không còn ở đó nữa.”

Ông ta đổ mồ hôi đầm đìa. “Khi tôi bỏ đi, Donny mới ba tuổi. Nó còn chưa biết nói và thực sự thì, tôi nghĩ nó hơi bị thiếu năng. Hoặc nó hiểu rằng cãi lại Elena là việc vô ích. Tôi không biết nhiều về nó. Tôi cũng không muốn bỏ con trai mình, nhưng buộc phải làm như vậy. Điều đó an toàn hơn cho tất cả mọi người.”

Hamp quay lại SanSeb khi trời đã tối. Trở về từ Salinas, anh tạt vào một tiệm ăn và quán cà phê nhỏ bên đường, đưa ảnh Bronwyn ra hỏi xem liệu

có ai nhìn thấy cô bé không. Phản ứng của mọi người luôn giống nhau. Tất cả đều lắc đầu với một sự cảm thông.

Khi lái xe, anh nhớ lại cuộc nói chuyện với Brad Crider. Anh không chút nghi ngờ gì việc Brad Crider muốn giết chết Elena và chính sức mạnh đó làm ông ta thấy hoảng sợ. Kí ức về chuyện đó vẫn còn làm ông ta sợ hãi. Nhưng sự cảm thông của Hamp cũng có giới hạn. Anh sẽ không bao giờ bỏ rơi Bronwyn, kể cả mẹ cô bé có trở thành góa phụ đen, hết như Elena bây giờ.

Anh và Terri kết hôn chỉ vì một lí do duy nhất: cô có thai và họ thống nhất anh cần có trách nhiệm với cô bằng một đám cưới. Sự tan vỡ giữa họ là điều không thể tránh khỏi. Dù cả hai có cùng yêu thương Bronwyn nhiều đến mức nào, chùng đó vẫn không đủ để duy trì cuộc hôn nhân này. Nhưng trong nhiều năm sau đó, chưa bao giờ Hamp bỏ lỡ một buổi đến chơi với Bronwyn vào cuối tuần. Anh dành dụm mọi cơ hội mình có để ở bên Bronwyn. Chính anh đã dạy cô cách lướt ván, lái xe hơi và giữa cả hai đã có một giao ước ngầm, nếu anh không bình luận về âm nhạc cô nghe, thì cô sẽ không đánh giá những “quý cô” anh theo đuổi. Cho đến ngày Terri kết hôn, Hamp vẫn đều đặn gửi tiền trợ cấp cho cô và anh chưa bao giờ ngừng trợ cấp cho Bronwyn đến tận ngày con bé biến mất.

Ngồi trong xe tải với chiếc máy tính xách tay, anh tựa vào vô lăng, viết lại những thông tin mình thu thập được cho Sophie, liệt kê những thứ anh tìm hiểu được. Ở dòng cuối cùng, anh ghi lại, Elena đã kích thích tính bạo lực của chồng mình. Liệu bà ta có làm điều tương tự với Donny không? Và nếu như vậy, tại sao nó không bắn bà ta? Tại sao nó lại chọn mục tiêu là Thống đốc?

Sophie sẽ có một phiên điều trần trước Thẩm phán tòa án Tối cao Hugh Arthur, một vị quan tòa nhanh trí nổi tiếng đã trải qua thời kì khủng hoảng của tuổi trung niên một cách hết sức hài hước. Năm ngoái, ông để mái tóc dựng lên tua tủa giống như bị điện giật. Sáu tháng trước, ông mua một chiếc Harley*. Mặc dù rất nhiều luật sư khác phàn nàn về cách xử trí có phần nóng nảy và lập dị của ông ở tòa, nhưng Sophie lại thích ông. Đó là một người nhân hậu. Ông luôn coi những bị cáo trước mặt mình là con người chứ không phải là cơ sở để thực hiện các thống kê.

Như những vụ án thông thường khác, phiên tòa diễn ra hơi trễ vào sáng hôm đó và Sophie dành thời gian chờ đợi để đọc thêm tài liệu về sự phát triển trí não ở trẻ vị thành niên. Tác giả bài báo gọi phần thùy não trước trán là “cơ quan thực thi.”

Đó là một thông tin liên quan hữu ích, nhưng theo quy tắc bất thành văn, bồi thẩm đoàn thường không quan tâm đến khoa học. Liệu cô có thể khiến họ quan tâm không? Cô có thể khiến mười hai người được lựa chọn ngẫu nhiên này hiểu rằng Donny đã không nghĩ đến hậu quả hành động của mình chỉ bởi vì nó không thể, bởi não bộ nó chưa hề học về chuyện này? Chắc là không. Có đến cả nghìn, thậm chí cả triệu cậu bé với bộ não chưa trưởng thành. Phần lớn trong số chúng sống một cuộc đời thiếu niên hết sức bình thường và bộ não chúng sẽ hoàn thiện ở tuổi hai mươi.

Vào lúc mười giờ mười hai phút, quan tòa Arthur tiến vào phòng xử với mùi nước hoa quen thuộc, chào tất cả mọi người bằng tên, hỏi thăm gia đình họ và đùa cợt với viên cảnh sát như thể ông sở hữu toàn bộ thời gian trên thế giới. Ông đọc lướt qua tài liệu viên thư kí trình lên trước mặt.

“Thưa cô Giraud, thân chủ cô bị buộc tội cưỡng hiếp, gây ra một tội ác hung bạo khủng khiếp và cô vẫn muốn anh ta được tại ngoại? Cô muốn tôi cấp cho anh ta một tờ giấy để gã đó có thể dạo bước trên các con đường

trong thị trấn này, hưởng thụ tất cả những suy nghĩ lệch lạc xuất hiện trong đầu sao? Chúng ta có nên dặn vợ và con gái mình ở yên trong nhà cho đến ngày phiên tòa xét xử ngài Deplaine đây diễn ra? Thực lòng mà nói, cô Giraud, điều gì sẽ ngăn hẳn không quay lại tội ác lần nữa?”

Thẩm phán Arthur yêu giọng nói chính mình.

“Nhưng đó chính là vấn đề, thưa thẩm phán. Chúng ta không biết anh ta đã gây ra tội ác gì. Như ông đã nói, anh ta bị buộc tội.”

Là một công tố viên, Sophie có hứng thú đặc biệt với các phiên tòa xét xử tội phạm hiếp dâm, nhưng giờ cô là luật sư biện hộ và kể cả một tên khốn như Deplaine, kẻ đã thú nhận mọi tội lỗi với cô, cũng đòi hỏi sự kháng cáo mạnh mẽ.

“Trước khi bị bắt giữ, thân chủ tôi là một công dân kiểu mẫu.”

Ward Deplaine chưa bao giờ phạm tội, dù hẳn bị nghi ngờ đã gây ra một vài vụ cưỡng bức. Hẳn không có tiền án tiền sự, thậm chí luôn trả tiền đỗ xe đúng hạn. Hẳn luôn sống trong một căn hộ và làm một công việc duy nhất trong suốt năm năm. Hẳn và bạn gái mình đến nhà thờ vào mỗi Chủ nhật.

“Anh ta làm nghề gì?”

“Anh ta là lập trình viên, thưa ngài.” Tất cả những điều đó đều có ghi trong những mẫu giấy Clary đánh máy và đưa cho nhân viên tòa án, nhưng Thẩm phán Arthur chắc chưa đọc chúng.

“Ai yêu cầu tại ngoại?”

“Bạn gái anh ta, cô Schultz.”

“Họ sống chung à?”

“Vâng, thưa ngài.”

“Trong bao lâu?”

“Gần hai năm.”

Quan tòa Arthur nhú mày. “Rất tốt. Giám sát điện tử và anh ta không được phép rời khỏi nhà trừ khi đi cùng cô, cô Giraud, cô may mắn đấy.” Ông nhìn sang công tố viên, thực tập sinh chín mươi ngày* mà Sophie chưa gặp. “Anh thấy ổn không?”

“Mọi người sẽ thấy như vậy là chấp nhận được.” Anh ta liếc nhanh, hàm ý mọi chuyện đã được quyết định xong xuôi. Sophie nhìn anh đầy thông cảm, nhớ lại những ngày đầu của mình, khi mới tốt nghiệp trường luật và đang kì vọng vào “công lý cho mọi người.”

Có lẽ thẩm phán cũng đang nhớ lại những ngày đó. Ông mỉm cười và nói “Thế là khôn ngoan đấy.”

Sophie rời phòng xử án sáng hôm đó, cảm thấy rất không hài lòng. Khi đi bộ về văn phòng qua góc quanh tòa án, tâm trí cô vẫn chưa rõ ràng như trước. Loại căn bã như Deplaine được phép ngồi nhà đợi phiên tòa xét xử, trong khi Donny phải dành hàng tuần, thậm chí hàng tháng trong trại tạm giam San Sebastian chỉ bởi không ai chịu đứng ra bảo lãnh cho cậu.

Anna đang ở trong văn phòng sắp xếp lại xấp giấy nhắc nhở công việc màu hồng.

“Tôi để bà ấy vào có được không vậy?” Clary lo lắng hỏi. “Bà ấy là mẹ cô đúng không?”

“Mẹ đang làm gì ở đây vậy?”

“Delio gọi cho bố con sáng nay. Một khách hàng nói ai đó đã ném vỡ cửa sổ của con.”

“Con ổn. Thậm chí con còn không ở đây lúc đó.”

“Vào phòng đi.” Anna mặc đồng phục, giống bộ bà hay mặc đến cửa hàng mỗi ngày, quần kaki và áo phông đánh gôn hiệu Lacoste, sơ vin gọn gàng. Bà có cả một tủ đồ với đủ các màu sắc khác nhau.

“Mẹ muốn nói chuyện với con.”

Trong phòng làm việc, một người đàn ông mặc đồ trắng từ đầu đến chân đang thu dọn đồ đạc của mình, sau khi sửa xong ô kính bị vỡ.

“Mẹ gọi anh ta đến,” Anna nói khi người thợ đi khỏi, bà khép cửa lại để không ai đến làm phiền, “đừng ủ rũ như vậy, Sophie. Nếu trời mưa thì sao? Con không thể cứ lợp bìa mãi được.”

“Con dự định sẽ sửa nó sau khi phiên tòa kết thúc.” Cô cảm thấy mình lại giống như hồi mười ba tuổi. Tamlin và tất cả những người bạn khác cô biết đã từ bỏ việc chống đối cha mẹ mình từ lâu, nhưng cô vẫn gặp vấn đề đó, vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình.

“Clary chỉ mẹ nơi con cất máy hút bụi. Con có một tấm thảm đẹp đó, Sophie. Đừng nói với mẹ giá tiền, mẹ không cần biết đâu, nhưng chắc chắn những mảnh kính vỡ sẽ gây hại đến sợi vải.”

“Mẹ...”

“Con sẽ mất nhiều tiền đó.”

“Đủ rồi. Cảm ơn vì mẹ đã gọi thợ sửa kính đến, nhưng mẹ không cần phải qua đây đâu.”

“Đừng vội vàng đuổi mẹ đi như thế.” Anna nhăn mặt, đuổi thẳng mấy tờ giấy trên bàn Sophie. “Chúng ta cần nói chuyện một lát.”

Sophie biết chuyện sẽ xảy ra thế này.

“Con phải làm việc.”

“Mẹ biết con bận rộn. Con rất bận và là một luật sư quan trọng đang bào chữa cho một vụ cố ý giết người, nhưng mẹ đã vất vả hơn ba chục tiếng đồng hồ để con ra đời. Nên con hoàn toàn có thể dành cho mẹ vài phút.”

Cả hai ngồi xuống hai đầu ghế sô-pha.

“Sáng nay, sau khi Del gọi đến, bố và mẹ đã nói chuyện về con, về những rắc rối con đang gặp phải.”

“Đó là công việc của con. Con là luật sư bào chữa.”

“Đúng, nhưng ai sẽ bảo vệ con, mẹ muốn biết?”

“Con, mẹ ạ. Con tự bảo vệ chính mình.”

“Bố con và mẹ đã quyết định chúng ta sẽ không để con trải qua chuyện này một mình. Cá nhân mẹ, mẹ nghĩ thật ngu ngốc khi nhận vụ này và nếu con có thể rút lui khỏi nó ngay bây giờ, theo mẹ, hãy làm đi. Ngay lập tức! Nhưng mẹ đoán là việc đó đi ngược lại đạo đức của luật sư hay gì gì đó, vì vậy nên con đang mắc kẹt trong tình hình này.”

“Cậu bé đó không có ai ở bên ngoài trừ con.”

“Không ai được phép ném gạch vào con gái mẹ. Chúng đã gây sự với mẹ.”

Sophie cười.

“Con nghĩ mẹ ở đây để kể chuyện cười chắc? Những điều con muốn làm cho cậu bé đó, mẹ cũng muốn vậy. Nhưng việc này thì...” Anna đưa tay về phía cửa sổ và hơn nửa tá hộp vẫn còn chồng lên nhau, chưa mở, để ở góc

phòng. “Trong đồng hồ độn thế này, con không thể trở thành một luật sư giỏi được. Còn cô gái đang ngồi ở sảnh? Clary? Cô ta thậm chí không trả lời điện thoại và không biết về lịch làm việc của con trong khi đang làm cố vấn pháp lý. Con cần một quản lý, Sophie, ai đó sẽ giúp con sắp xếp mọi thứ để con làm những việc cần làm.”

Sophie nhớ lại chuyện đã hứa sẽ tìm cho Anna một công việc.

“Sau vụ thảm sát, hàng tá người đã đến gặp mẹ và không một ai trong số đó nói những điều tốt đẹp về việc con đang làm. Mẹ nói với họ rằng chúng ta đang sống ở một đất nước dân chủ và tất cả mọi người, kể cả Donny Crider, đều có quyền được bảo vệ bởi một luật sư giỏi.”

“Mẹ không cần bảo vệ cho con đâu.”

“Đây là lựa chọn của mẹ. Con là con gái mẹ, là giọt máu của mẹ, Sophia. Vậy con có cần sự giúp đỡ của mẹ hay không? Nếu không, mẹ sẽ quay về và coi như chưa có chuyện gì xảy ra.”

Những khi lưỡng lự, Sophie thường tự hỏi bản thân liệu Tamlin sẽ làm gì trong tình huống này. Cô đã từ bỏ được tính nóng giận trong quá khứ và trở thành một người sâu sắc, luôn suy nghĩ cẩn thận, một hình mẫu lý tưởng. Tamlin hẳn sẽ nhờ cậy Anna ngay lập tức và sẽ thấy biết ơn vì sự giúp đỡ này. Anna sẽ sắp xếp kế hoạch với chi chít giấy nhắc nhở công việc và thời gian cụ thể. Bà sẽ nêu ý kiến cá nhân về tất cả mọi người và các vụ án, Sophie thường phản ứng gay gắt bằng cách nói những điều tồi tệ. Anna sẽ cảm thấy bị tổn thương. Cô đang đóng vai một kẻ “tử vì đạo”. Họ sẽ phải chiến đấu.

Như cô nhớ thì cả hai đã luôn đối đầu với nhau.

“Tất nhiên chúng ta sẽ chiến đấu. Con nghĩ chúng ta không đủ xuất sắc à? Con cần phải nghe những lời ông bà nói. Con và mẹ, chúng ta là một cặp trời sinh.”

“Mẹ, đây không phải ở cửa hàng. Đây là văn phòng làm việc và ở đây con là chủ.” Cô thấy ngu ngốc hết sức khi nói ra điều này.

Anna mỉm cười.

“Nụ cười đó, chính là những gì con muốn nói. Mẹ không nhìn nhận mọi việc một cách nghiêm túc. Mẹ luôn tìm cách điều khiển con.”

“Con là chủ. Mẹ không gặp vấn đề gì với chuyện đó. Nhưng như thế không có nghĩa mẹ không được phát biểu ý kiến. Đây là một đất nước tự do. Chúng ta có tự do ngôn luận. Đó không phải điều con luôn nói với mẹ à?”

“Mẹ biết đó không phải chuyện con muốn nói đến.”

“Nghe mẹ này. Mẹ có thể nói những gì mẹ muốn nhưng con không cần chú ý lắng nghe. Hãy coi những lời đó như nước đổ lá khoai đi.” Anna phác một cử chỉ duyên dáng, “Có thể mẹ không phải là luật sư, nhưng mẹ thông minh. Và mẹ giống con nhiều hơn con nghĩ đó, Sophie. Chúng ta cùng thấy những điều người khác không nhìn thấy. Mẹ có thể giúp con.” Bà đứng lên. “Và nếu như mẹ không có tác dụng gì, con có thể sa thải mẹ. Mẹ rất cứng rắn. Mẹ có thể chịu đựng được.”

Sophie ngồi vào bàn làm việc và trả lời các tin nhắn thoại. Mẹ cô ghi chép chúng lại cẩn thận. Hầu hết cuộc gọi tới là của các phóng viên muốn đến phỏng vấn. Cô dời chúng sang tuần sau, hi vọng rằng đến lúc đó cô sẽ có nhiều ý tưởng hơn về vụ án. Ben gọi nhờ hai cuộc vào máy cô, nhưng cô lờ anh đi. Cô nghe thấy tiếng của Anna suốt ngày từ phía bàn tiếp tân, công việc có vẻ trôi chảy. Có lẽ, để bà làm ở đây cũng không hẳn là một ý kiến tệ lắm. Nhưng mới có hai tiếng đồng hồ trôi qua.

Đến năm giờ chiều, Anna ngược nhìn lên. “Con vẫn còn làm việc à?”

“Tối nay con ở lại muộn.”

“Cẩn thận khi con xuống lấy xe. Nhớ đi ra những chỗ có ánh sáng.”

Sophie thấy mình đang nghiêng răng. “Con mang bình xịt cay trong ví mà.”

“Chú ý ăn uống đấy. Nhìn con có vẻ hơi gầy, Sophia.”

“Con tự lo được mà.”

“Đồ ăn sẽ được mang đến ngay bây giờ. Để mẹ gọi món cho con nhé?”

“Mẹ cứ về trước đi.”

“Mẹ sẽ khóa cửa lại để con thấy an toàn.”

Cô đọc vài lần email Hamp gửi, gồm các ghi chép về Brad Crider. Donny không nói gì về việc đến gặp bố mình và Elena cũng nói với cô rằng Brad không bao giờ gửi các khoản trợ cấp. Cô ta được lợi gì khi đối trá như

vậy chứ? Và tại sao Donny không chịu mở lòng với luật sư của mình khi mà tự do của cậu bé hoàn toàn phụ thuộc vào cô? Cậu bé đang giấu điều gì?

Gần mười giờ tối, khi chuẩn bị rời văn phòng, cô nghe thấy tiếng bước chân ở sảnh, tiếng xoay tay nắm cửa và một phong bì cỡ vừa được nhét qua khe cửa. Không có gì được ghi trên mặt trước phong bì nên cô chẳng buồn nhặt nó lên. Nhưng khi cô cầm lá thư với hai ngón tay kẹp ở góc và giơ nó ra phía ánh sáng, cô nhận thấy chỉ có duy nhất một mẫu giấy nhỏ bên trong. Cô quay lại văn phòng, đặt nó lên bàn và nhìn xuống. Cô rất muốn ném thẳng nó vào máy hủy tài liệu mà không cần nhìn vào trong, nhưng cô nhận thấy làm thế thật hèn nhát, cô lật nó lên và lấy móng tay rạch mép thư. Đó là một mẫu giấy quần mép xé ra từ cuốn sổ đóng gáy xoắn được gấp làm đôi. Một bức ảnh được gắn trên nó với dòng chữ phía dưới được ghép lại bằng các chữ cái to đậm cắt ra từ tạp chí.

BÙMMM!

Phía trên dòng chữ là ảnh quảng cáo lộng lẫy của một chiếc Toyota 4Runner, cũng màu đen như xe của Sophie. Một bức ảnh khác dính trên mũi xe, rõ ràng được xé ra từ một tạp chí chăm sóc da, một người phụ nữ bị trói chặt, dang rộng chân tay. Khuôn mặt bị che bởi một bức ảnh mà Sophie ngay lập tức nhận ra: ảnh tốt nghiệp phổ thông của cô.

Phó cảnh sát trưởng thành phố San Sebastian, Cary Hering, sở hữu một thân hình cường tráng và mái tóc lượn sóng vàng óng hết sức trẻ trung, nhưng những nếp nhăn giữa hai mắt khiến ánh nhìn của anh trông sâu giống như một ông lão. Bác sĩ nói bệnh viêm lợi kinh niên của anh là do sự căng thẳng quá độ. Hering học sớm hơn một năm so với Carmine ở trường trung học Sans Sebastian. Cả hai đã chơi bóng rổ và bóng chày cùng nhau và trong suốt một thời gian dài, Cary đã luôn cùng với mấy cậu trai khác thường xuyên có mặt tại nhà Carmine để thưởng thức những bữa ăn thịnh soạn do Mémé nấu vào các tối chủ nhật. Trong mắt Cary, Sophie là cô chị dễ thương của bạn mình, luôn tự nỗ lực mà không dựa dẫm bất kì ai.

“Chị có thể ngủ ở nhà Carmine mà? Hay chị có cần em gọi ai đó không? Mẹ chị? Ben chắc đang lo lắng lắm.”

“Đừng nghĩ đến chuyện đó, Cary. Đây không phải việc của anh ta.”

Mặt trăng tròn vành vạnh soi sáng khu đỗ xe bằng thứ ánh sáng bàng bạc. Các vòi phun nước tự động đến giờ mở khóa, lan tỏa trong không trung mùi hoa hồng đại ẩm ướt. Sophie cài khuy áo khoác của mình lại.

“Nếu xe ổn rồi thì chị phải đi đây.”

“Cảnh sát cần nghiên cứu mẫu giấy đó kĩ càng, nhưng em nghĩ sẽ không tìm được điều gì khả quan. Nghe có vẻ ngớ ngẩn nhưng em cho rằng ai đó chỉ muốn dọa chị sợ thôi.”

“Ồ, thế thì không thành công rồi.”

Khi còn là một công tố viên, cô thường xuyên nhận được những email đe dọa và những cuộc gọi nặc danh, nhưng không gì có thể khiến cô phải thừa nhận sự sợ hãi của mình. Cô cảm thấy giận dữ với những ai dám đe dọa cô, khiến cô phải phản ứng thái quá đến mức nhắc máy gọi ngay cho Cary Hering.

“Bọn em có thể kiểm tra ngoài xe tải để tìm dấu vân tay, nhưng ai biết được đã có bao nhiêu gã thò tay vào nó cả ngày nay rồi. Có bao giờ chị rửa xe không?”

“Hoặc có thể ai đó đã nhìn thấy...”

“Chắc hẳn rồi, nhưng tìm họ ở đâu bây giờ? Rất có thể nhân chứng là một khách du lịch đang trên đường từ nhà tới Monterey.” Anh nhìn lướt qua những ô cửa sổ của các tòa nhà xung quanh chiếu thẳng xuống khu để xe vắng vẻ. Nếu chị hỏi ý kiến của em, thực sự em thấy trò này giống hết mấy trò trêu chọc ở trường Đại học. Chị được lên báo, có kèm cả ảnh và đủ thứ khác. Ngay lúc này, hẳn phải có một lũ ngốc đang khoái chí cười cợt với nhau ở một xó xỉnh nào đó.”

“Khốn kiếp thật, Cary, rất xin lỗi vì đã gọi cậu tới giữa đêm lạnh lẽo vì một chuyện không đâu như này.”

“Em không nói đây là chuyện không đâu. Em chỉ đưa ra một vài suy nghĩ thực tế, chị hiểu không? Người của em đã kiểm tra xe rồi, nó ổn cả. Chị có thể đi về nhà bất kì lúc nào. Có muốn em đi theo chị và quan sát chị vào nhà cho chắc ăn không?”

“Thôi khỏi, chị ổn mà.”

“Sophie, hãy luôn cảnh giác nhé.” Anh mở cửa chiếc Toyota. “Thực sự chị đã sa vào một vũng lầy khi đứng chung chiến tuyến với Donny Crider.”

“Chị là luật sư của cậu bé, Cary. Chị đang bảo vệ nó.” Cô ngồi vào sau tay lái, chà xát lòng bàn tay vào vô lăng bọc da. Hành động ấy khiến cô sẽ cảm thấy thực sự dễ chịu. Cô lái chiếc xe này đã bảy năm rồi. Cô đã ngủ trong chiếc 4Runner, lái xe dọc đất nước và thưởng thức cả trăm bữa trong đó. Cô đã ngồi đây, khóc và tự nhủ rằng giá như cô được ở cùng Ben trong chiếc xe này thêm một ngày nữa. Cô từng say xỉn và nó luôn đưa cô về nhà an toàn. Cô yêu thương chiếc xe thủy chung của mình và sẽ tức điên nếu ai đó dám cả gan lợi dụng nó để chống lại cô.

“Em hi vọng thằng nhóc hiểu nó may mắn đến mức nào.”

“Đó không phải là may mắn.” Cô nín thở, nghĩ đến dòng chữ mình đọc được trong mẫu giấy - BÜMMM - và xoay ổ khóa. Tiếng động cơ thân thuộc gầm lên. “Đây là công việc của chị.”

“Mọi người thường không suy nghĩ rạch ròi cho lắm.”

Cô chỉ vào dòng chữ trên mẫu giấy anh đang cầm trong tay. “Ai đó có cái sở thích quái dị là đi ghép các kí tự nhỏ lại với nhau đấy.”

“Cảnh sát đang điều tra chuyện đó?” Anh đưa cho cô danh thiếp của mình. “Đây là số của em, luôn sẵn sàng 24/7. Hãy để em nói nốt điều này nhé, Sophie? Chị đừng có gõ đầu em đấy! Thằng khốn đó có tội, Sophie. Hãy buộc tội và nhốt nó vào sau song sắt, chỗ ở thích hợp nhất dành cho nó. Cả chị và em đều hiểu rằng một phiên tòa chỉ tổ lãng phí thời gian và tiền bạc. Rồi chị sẽ muốn bỏ mọi thứ lại phía sau.”

“Cảm ơn vì đã nói cho chị biết mình muốn gì. Thế giờ chị có được về nhà không?”

“Được rồi, được rồi. Từ giờ chị hãy đỗ xe phía tòa án. Họ có máy quay lắp ở khắp nơi. Nhà chị có ga-ra không?”

Cô sử dụng ga-ra cùng hai căn hộ khác trong chung cư, nhưng giống với hàng xóm của mình, cô thích đỗ xe ngoài phố và dùng nó để chứa đồ hơn. Ga-ra của họ ngổn ngang những thùng giấy chất cao như núi, xe máy, xe đạp, các đồ trang trí và nội thất, va-li, một ghế sofa hỏng bị xô vào góc, nhìn như một bức tượng điêu khắc. Khu vực của Sophie là sạch sẽ nhất. Cô không phải người thích giữ lại nhiều thứ.

Cô run rẩy. Ý nghĩ về căn hộ trống không khiến cô cảm thấy lo lắng. Phía bên kia thị trấn, có lẽ Ben vừa mới về nhà với một vali đầy tài liệu. Anh sẽ ném nó lên sofa lúc đi vào bếp, để đặt chìa khóa và mấy đồng tiền lẻ thừa lại trong ngày vào một cái đĩa kỉ niệm thời sinh viên. Sau đó, anh dừng trước tủ lạnh và lấy một chai Corona*. Điện thoại đặt ngay tại đây.

Nếu cô gọi, anh chắc chắn sẽ nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên. Từ cách anh gọi tên cô, cô biết chắc giọng nói của mình là thứ anh khao khát được nghe nhất.

Ben muốn một cuộc sống ổn định, có những đứa trẻ, vài con chó và một con mèo chạy quanh khu nhà xây cổ kính trên đồi Diamond, nhìn thẳng xuống thị trấn. Ở ga-ra trong mơ của anh, có bốn chiếc xe đạp lấm bùn, bốn bộ trượt tuyết, vợt tennis cho mọi người cùng một hai đôi dự trữ dành cho

khách. Anh đã vẽ nên một bức tranh hoàn hảo về cuộc sống tương lai của hai người, nhưng vấn đề là Sophie không bao giờ tìm thấy mình trong bức tranh đó.

Ben là người cô gặp hòng trốn tránh thực tại và là một giải pháp tạm thời, nhưng anh sẽ hiểu mọi chuyện theo nghĩa khác. Khi nhắc đến cuộc hôn nhân tan vỡ của hai người, anh trở nên lãng mạn quá mức, khiến Sophie nghĩ rằng hẳn phải có điều gì nói về sự li dị cay đắng ấy, khi tình yêu bị hủy hoại từ từ mà không ai nhận ra. Cô biết rõ mọi điểm yếu của Ben và cô vẫn quyết tâm bảo vệ anh khỏi những tổn thương bởi hi vọng anh đang vẽ ra.

Cô không thể trở lại căn phòng trống trải đó, nơi ngập tràn cả những kỉ ức đẹp và những chuyện xấu xa. Cô không bao giờ đi một mình đến quán rượu trong thị trấn, kể cả quán The Beagle, nơi tập trung thường xuyên của các luật sư địa phương. Nơi sống động nhất trong thị trấn đối với cô chính là quán nướng College Grill. Kể cả vào những tối không phải cuối tuần, khu đỗ xe cũng chật kín người, luôn có nhạc sống và các đám đông hò hét cuồng nhiệt ở khuôn viên, nơi có thể nhìn thẳng ra một con suối. Trong vài lần hiếm hoi muốn gặp ai đó, cô lái xe đến Monterey hoặc L.A. Đã lâu lắm rồi cô chưa làm lại chuyện đó. Những hành động như vậy thuộc về một Sophie khác.

Cô khao khát một nơi không người, một nơi không gợi cô nhớ đến bất kỳ kỉ niệm nào, nhưng cô không muốn ngồi tại quán bar, chờ đợi một ai đó quyến rũ, thú vị hoặc đơn thuần chỉ là một người lạ mặt ngẫu nhiên bước vào. Cô cần làm một điều gì đó, cần di chuyển, cần hét lên mệ kiếp! vào mặt bất kì kẻ nào dám đe dọa cô. Không suy nghĩ nhiều, cô lái xe dọc theo đường 101, hướng về bãi biển Mars.

Cô đỗ chiếc 4Runner tại một bãi đất trống. Đường bờ biển dài được bao phủ bởi sương mù, đây dường như là một nơi phù hợp dành cho cô vào lúc này. Gần về phía thị trấn, có một đốm sáng lập lờ của lửa trại, nhưng xung quanh không có người. Cô vươn tay với lấy bình xịt cay trong túi nhưng quyết định sẽ không mang nó theo. Túi áo khoác của cô khá nặng và đi bộ sẽ rất vướng víu nếu phải nắm một thứ gì đó trong tay.

Đặt đôi giày phía sau bánh trước phía vô lăng, cô băng qua bãi biển tới phần cát cứng ở mép nước. Xa về phía trái, những lớp sóng biển bành bạc nhẹ nhàng xô vào nhau. Cô bước đi nhanh. Cô có thể cảm nhận được không khí ẩm ướt trên làn da ấm nóng của mình, chẳng mấy chốc, cô thầm ước mình đã bỏ áo khoác lại xe. Sau vài trăm dặm, cơn giận dữ trong cô nguội bớt, cô bước đi nhanh hơn và bắt đầu chạy bộ, ngoặt trái phải, cố gắng né những cú đâm từ một đối thủ vô hình, và trả đòn như thể Ali* đang tập luyện vậy.

Sau khi đi gần một dặm, cô đã đến rìa đá ở tận cùng bãi biển và quay trở về. Cô khá mệt nhưng đầu óc hoàn toàn sáng khoái. Cô cài lại cúc áo khoác, bẻ cổ áo lên và quay về phía bãi đỗ xe.

Cô suy nghĩ về vụ án trên đường đi.

Quan sát David Cabot làm việc đã dạy cô rằng một luật sư xuất sắc cần có năng khiếu, đó là khả năng giữ cho tâm trí mình luôn tỉnh táo khỏi vô số những rắc rối cả trong và ngoài, mạng lưới quan hệ phức tạp gồm các vụ án, các cá nhân liên quan và động cơ của tất cả. Cũng theo một phương thức tương tự như cách những chữ cái đã ráp nối với nhau để tạo nên từ ngữ, câu văn và cả đoạn văn, một luật sư cần lắp ghép các manh mối, đưa ra các luận điểm mới cho đến khi cô có thể cảm nhận được vấn đề và điều này trở thành nguyên lý về tội ác và bảo vệ bị cáo.

Trong vụ của Donny, sự thật và những lời giải thích phù hợp không nằm trong tầm kiểm soát, phủ định nguyên lý của cô. Mặc dù cô nói về tội ác đó với cậu hàng ngày nhưng cậu hầu như không trò chuyện với cô. Trừ khi có một phép màu xảy ra (Sophie không tin điều đó bất chấp những nỗ lực hết sức mình của các chị em tại All Angels), nếu không chắc chắn cậu sẽ vào tù.

Khi quay về xe, cô phát hiện giày đã biến mất.

“Khốn kiếp, chết tiệt thật.” MÀN SƯƠNG LÀM MỜ TIẾNG HÉT CỦA CÔ. Cô nhảy lùi lại, cách chiếc 4Runner một đoạn, quỳ xuống để nhìn bên dưới. Không có gì ở đó, cũng không có ai xung quanh. Ngoài chiếc xe 4Runner, khu đất vẫn trống không. Cửa xe vẫn im lìm, không có cửa sổ nào bị đập vỡ hay bẻ

khóa. Cô có thể loáng thoáng nhìn thấy bóng túi xách của mình phồng căng ở nơi cô đặt nó, kẹt giữa cần ga, gần như khuất tầm mắt.

Một cơn gió nhẹ thổi qua, làm tan bớt sương mù. Có lẽ bờ biển không trống trải như cô nghĩ. Một nhóm trẻ nhỏ đang ngồi trên bờ biển và gần về phía khu đỗ xe, họ nhóm lửa. Một cặp tình nhân đang uống chung một chai bia. Ngực cô thắt lại như thể có ai đó đang tóm lấy cô từ phía sau và thọc một cú đâm vào sườn. Từ hướng đồng lửa, cặp đôi ấy quay lại và đang quan sát cô.

Cô quay vào xe và khóa cửa lại. Cô không thể cử động trong khoảnh khắc, chỉ ngồi bất động, người tràn đầy giận dữ. Sau đó, cô xoay khóa điện để khởi động xe, nhấn chân ga, tăng tốc ra khỏi khu đỗ xe và quay lại đường chính. Đó là đôi giày xịn và giờ một kẻ say xỉn nào đó - có lẽ là con mụ đang ngồi bên đồng lửa - đã có nó. Để bán lại qua mạng à? Hay để dùng? Đôi giày đó được bán với giá ba trăm đô chết tiệt. Mà đó mới là giá khuyến mại.

Cô mới đi được nửa đường thì chuông điện thoại reo vang bản nhạc “A Hard Day’s Night.”

Là của Ben.

“Họ đã tìm được gì chưa?”

Kẻ trộm đôi giày khiến cô tạm quên đi nỗi sợ hãi về mẫu giấy.

“Hering đang làm cùng ai thế?”

“Em không biết. Chưa bao giờ gặp những tay đó trước đây.”

“Ôi Chúa ơi, đó chính là điều anh lo sợ, Anh ta làm việc cùng những gã hề.”

“Ồ, em về đến nhà rồi.” Trừ khi anh đỗ xe ngay trước cửa nhà cô - điều này hoàn toàn có thể xảy ra - anh sẽ không thể nào biết được cô vừa mới vượt qua ranh giới của bãi biển Mars. Bằng đôi chân trần, với cát sỏi len lỏi vào giữa những ngón chân. “Hãy để em một mình, Ben.”

“Đừng có ngưng nguấy như vậy, Sophie. Anh thực sự lo lắng.”

Trong những giấc mơ tươi sáng nhất của mình, cô sẽ lao vào vòng tay anh và khóc nức nở.

“Chúc ngủ ngon, Ben.”

Khoảnh khắc ngay sau đó, một cơn địa chấn dữ dội xảy ra khiến cô bị rung lắc mạnh đến mức phải tạt vào lề đường, đợi nó qua đi.

Mí mắt trái của cô giật liên hồi từng nhịp. Cô tì mạnh lòng bàn tay lên đó và suy nghĩ về việc cần làm tiếp theo. Viễn cảnh quay về nhà đang trở nên nhàm chán hơn hai giờ trước nhiều. Cô thật ngốc khi tự đẩy mình vào tình thế nguy hiểm, một người phụ nữ đơn độc trên bãi biển gần như trống không và đầy sương mù. Có những người căm ghét và muốn làm tổn thương cô, nhưng thậm chí cô còn không thèm gỡ bình xịt cay ra khỏi túi đựng, chỉ bởi việc cầm nó theo khi đi bộ quá rắc rối.

Sophie nhớ lại khoảnh khắc cô chạy dọc bờ biển, tấn công những kẻ xấu trong tưởng tượng, tung ra những cú đấm trái - phải liên tục. Bất cần. Liều lĩnh. Vô trách nhiệm. Đó là cách mà Sophie của quá khứ luôn cư xử, là bản ngã cô đã không gặp lại trong một thời gian dài và tin rằng cuối cùng nó đã ra đi, đã tiến hóa để trở thành một nhân cách khác tốt hơn, tự lột bỏ như lớp da răn khi cô trưởng thành.

Cô gọi cho Tamlin.

Khi Sophie mười ba tuổi, cô đã đột nhập vào nhà một người lạ, lái chiếc Miata đỏ và cô đã gặp Tamlin. Ôn chúa, cô đã gặp Tamlin.

Sophie đã đăng kí theo học tại trường Trung học All Angels vào tháng Chín, nhưng người bạn mới của cô sẽ học trường công. Sophie không thể chịu được suy nghĩ mình sẽ bị tách khỏi bạn mình và quay lại với những quy tắc và giới luật trong trường dòng. Cô bắt đầu mắc chứng đau đầu và đau dạ dày thường xuyên. Bác sĩ của gia đình chẩn đoán căn bệnh khởi phát do căng thẳng quá độ.

“Nó mới mười ba tuổi,” Anna nói, “nó phải căng thẳng về chuyện gì chứ?”

Bác sĩ cười, Anna không hiểu và cũng không ưa nụ cười ấy. Cũng trong ngày hôm đó, Sophie đã nghe thấy cha mẹ tranh cãi trong nhà kho chứa đầy các thùng đồ hộp chưa sắp xếp. Joe liên tục nhắc đi nhắc lại một chuyện

duy nhất bằng giọng nói cố hết sức kiềm chế cơn giận mà chắc chắn sẽ khiến Anna phát điên.

“Hãy để nó đến học trường phổ thông với bạn nó. Em sẽ không chết đâu nếu nhượng bộ lần này.”

Thoát khỏi sự kiểm soát của các nữ tu, Sophie bắt đầu thấy thư giãn đúng như lời bác sĩ thường khuyên cô. Nhờ bản tính hòa đồng tự nhiên của Tamlin, ở trường Trung học Sanseb, cô nhanh chóng trở thành một phần của đám đông gồm những đứa trẻ sáng láng, học giỏi với bảng điểm ngất ngưỡng, những kẻ có thể trốn khỏi tội danh giết người bằng cách đưa ra bảng điểm chứng minh rằng họ không ngốc đến độ không biết khi nào và với ai thì nên vượt quá các giới hạn. Những lời cảnh nhắc của Anna vẫn tiếp diễn, nhưng ảnh hưởng của bà tiêu tan dần. Các cô gái hút thuốc, cùng một nhóm lưu manh và cùng nhau say xỉn. Sophie đã ngủ với những anh chàng mẹ cô không bao giờ đồng ý và chính Tamlin đã kiểm thuốc tránh thai cho cô. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, họ thuê chung một phòng kí túc ở San Jose và sau đó là một căn hộ. Cả hai đã cùng làm phục vụ bàn mùa hè tại trại Curry ở Yosemite. Ở đó còn có nhiều chàng trai bất ổn hơn. Sau khi tốt nghiệp, Sophie đến San Diego để học luật, trong khi Tamlin quay về SanSeb và kết hôn với một bác sĩ tên Jimmy, cũng là người Việt Nam như mẹ cô. Khi Sophie quay trở lại SanSeb để làm việc cho văn phòng công tố quận, Tamlin đã là mẹ của hai đứa trẻ sinh đôi, Julia và Ryan. Còn Sophie gặp Ben và quyết định ở lại. Khi hai đứa sinh đôi bắt đầu đi học, Tamlin nhận công việc trợ lí cho Chủ tịch Hội đồng trường từ đó đến nay.

Hai cô gái nằm hai đầu ghế sofa trong phòng khách, nói chuyện như thể họ vẫn đang là thiếu nữ, dưới ánh nến đặt cuối bàn và trên kệ tủ, tỏa ra mùi thơm của hương trầm. Trong ngôi nhà này, nơi Tamlin lớn lên, có thể dễ dàng tìm thấy một que diêm đã bị đốt cháy ở bất kì đâu. Điều đó giống như một tập tục kì diệu đầy hấp dẫn đối với một Sophie mười ba tuổi.

“Cậu đang nghĩ gì thế, Sophie? Bãi biển Mars.”

“Mình chẳng nghĩ gì cả.”

“Đó không phải câu trả lời.”

“Mình không biết tại sao. Mình chỉ muốn - làm điều gì đó mạo hiểm, chứng minh rằng mình có thể vượt qua khó khăn, rằng mình không sợ hãi. “Mình không biết, Tam. Liệu mọi chuyện đều cần có lí do à?”

Sophie không bao giờ nói với bất kì ai về mùa xuân điên rồ đó khi cô mười ba tuổi, không kể với bất kì ai về ngôi nhà trên phố Mariposa, hay bất kì ngôi nhà nào khác và sau một thời gian dài, có vẻ như cô sẽ không bao giờ nhắc lại chuyện này nữa. Không dễ gì khi kể một câu chuyện nửa vờ và một khi cô đã bắt đầu, cô sẽ không thể ép bản thân ngừng lại cho đến khi kể ra toàn bộ sự thật mình muốn che giấu.

“Mình cần không khí trong lành. Sau vụ mẫu giấy đó...”

“Ồn chúa là cửa văn phòng vẫn khóa. Đúng không? Nó vẫn đang khóa chứ, Sophie?”

“Ừ.” Anna chắc chắn đã khóa cửa khi bà ra về.

“Mình nghĩ cậu cần một chú chó.” Ngón tay của Tam chạm nhẹ lên đầu chú chó chần cừ giống Đức nằm trên thảm kê sofa. “Hay mình tặng cậu Psyche nhé? Mọi người đều cần một chú chó, ít nhất đó sẽ là lí do để cậu quay về nhà buổi đêm.”

“Mình cần một chú chó nghiệp vụ mù dờ ấy hả”, Cô không muốn phải chịu trách nhiệm với một cuộc đời khác khi còn chưa thể đảm bảo cho chính mình.

“Nàng ta là một chú chó được lắm, mỗi tội lũ chồn hay làm cô nàng phát khùng vào buổi đêm.”

“Mình ổn mà, thật đó.”

“Tất nhiên là cậu ổn.” Tamlin không giấu giếm nụ cười của mình. “Cậu có nhớ cô bé đó, học lớp mười khi chúng ta học năm cuối Trung học không?”

Xác cô bé được tìm thấy phía sau những rặng đá ở cuối bãi biển Mars. Nhớ lại cái chết của cô bé khiến Sophie tức giận. Cô đã thực sự hoảng sợ. Cô cảm thấy mình thật vô dụng. “Cậu đang nói gì chứ? Chỉ vì điều tồi tệ đã xảy ra với một cô bé cách đây hai chục năm, mà giờ tất cả các cô gái đều phải lo lắng khi đi dạo trên bờ biển ư?”

“Đi dạo một mình, Sophie. Vào một tối đầy sương.”

“Nếu là con trai mình đã có thể đi bất kì đâu.”

“Nhưng cậu không phải và dù sao đi nữa, đó không phải vấn đề. Cậu không còn là một đứa trẻ không hạnh phúc và cậu cũng không cần chứng minh điều gì nữa.”

Tamlin không biết nhiều về cô như những gì bạn cô vẫn nghĩ. Hẳn cô ấy sẽ tổn thương nếu biết được những bí mật cô đang giấu.

Cưỡng bức là một tội ác và người đàn ông trên phố Mariposa chắc chắn có tội. Tuy nhiên - bất kể hồi đó cô có ngây thơ và dễ tổn thương đến mức nào - kí ức đêm đó vẫn lấp đầy cô bằng sự xấu hổ. Cô đã bước chân vào một ngôi nhà đóng kín chỉ để trải nghiệm cảm giác sống một cuộc sống khác, để vờ như mình là một người khác, không phải Sophie Giraudó với những quy tắc của Anna, những mệnh lệnh và những kì vọng luôn níu chân cô lại giống như gông cùm kéo cô xuống. Cô đã làm chuyện đó một cách say mê, đã gặp người đàn ông đó ở cầu thang và theo hẳn vào căn phòng bí mật. Hẳn không ép cô uống ly vodka pha nước quất đó, cô đã tự nguyện bởi tò mò xem chuyện gì sẽ xảy ra. Cô đã tự biến mình thành nạn nhân. Và đó chính là điều khiến cô phải im lặng trong sự xấu hổ.

Vì một lý do mà cô chẳng thể nào hiểu được, thời gian càng trôi đi, cô càng không muốn chia sẻ cảm giác của mình với Tamlin. Cô ấy sẽ hoảng sợ và thông cảm cho cô, cảm giận thay cô. Nhưng cô ấy sẽ không bao giờ hiểu buổi đi dạo lúc nửa đêm trên bờ biển Mars là cách Sophie tự nhéo mũi mình và tuyên bố Thấy tao can đảm thế nào chưa? Những rủi ro điên khùng cô trải nghiệm trong đời, kể cả quyết định trở thành luật sư bào chữa, tất cả chỉ để hét vào mặt gã đàn ông đó Tao không hề sợ hãi. Mà chưa bao giờ làm tao tổn thương.

Sophie kể với Tamlin về chuyện Anna chuyển đến quản lý văn phòng của cô. “Bà bước vào và yêu cầu mình cho bà một công việc.”

“Tốt đó! Cậu thực sự cần bà ấy.” Tamlin bước vào bếp, sau đó cầm ra mấy que kem lớn. Sophie bỗng thấy đói khủng khiếp. Cô ngay lập tức ngẫu nhiên chỗ kem.

Sau khi cô ăn xong, Tamlin giật que kem khỏi tay cô. “Mình biết mình không nên nói ra những điều này, nhưng mình mong là cậu không bào chữa

cho Donny Crider. Thăng bé là người như thế nào vậy?”

“Ai biết được? Cậu sẽ không thể tin nổi lại có người kín tiếng đến vậy đâu. Cậu biết mấy cái thùng sắt người ta tổng rác thải phóng xạ vào để đem đi chôn chứ? Chúng cần được chôn sâu đóng chặt.”

“Thế cậu có biết loại người cứng đầu nào đi đào chúng lên và khai ra không?”

“Mình chỉ cố gắng nhặt nhanh thông tin, đưa ra các câu hỏi thôi. Có điều gì đó trong vụ này vẫn chưa được sáng tỏ.”

“Có cả trăm người đã nhìn thấy cậu ta bắn bà Thống đốc.”

“Mình không phủ nhận điều đó. Nhưng cậu ta phải có một lí do và mình đang cố gắng tìm hiểu xem nó là gì.”

“Giống cách cậu đi dạo trên bờ biển đó hả?”

“Đó là hai chuyện hoàn toàn khác nhau.”

“Hãy nghĩ đến động cơ, Sophie.” Cả hai im lặng một lúc. “Con người làm nhiều chuyện, những việc điên khùng, những thứ ngu xuẩn, đều vì một lí do nào đó.”

“Cậu bé chưa gặp bất kì đổ vỡ nào trong đời, mẹ cậu ta là một con mụ chảnh chọe khốn kiếp, mình nói với cậu đó.”

“Cậu bé khá xinh trai. Đó là một lợi thế.”

Trên các trang báo, Donny nhìn khá tối tăm và bần thiêu. “Sao cậu biết vậy?”

“Trang trại của Roman nhận hợp đồng sửa sang lại khuôn viên trường mình, bao gồm cả phòng quản trị và phòng hội đồng. Mình thỉnh thoảng có gặp cậu bé. Bọn mình quen một anh chàng đồng tính khá dễ thương tên Ricky, làm nhân viên lễ tân. Khi Donny đến cùng Roman, Ricky sẽ đổ bưng mặt và tìm mọi cách để lên ra ngoài.”

“Donny làm việc gì ở đó?”

“Mình không rõ. Tất cả những gì mình thấy là cậu ta và Roman đi loanh quanh, kiểm tra mọi thứ. Có thể là công việc giám sát chăng?”

Sophie xoa xoa lên cổ của Psyche. Đuôi mắt cô đã không giật giật như trước nữa và hai vai cũng đã thả lỏng, không còn căng cứng.

“Mình cần đến đó để nói chuyện với Devane.”

“Mình sẽ hỏi giùm người ở văn phòng cho. Ai đó hẳn sẽ biết về chương trình của anh ta. Nó tên là gì nhỉ?”

Sophie nhướn mày. “Trở thành người đàn ông.”

“Cậu chắc là không muốn nhận nuôi Psyche chứ? Nó có vẻ thích cậu. Nó sẽ giúp cậu bình tâm hơn.”

“Cuộc sống của mình quá phức tạp rồi. Mình ổn mà.”

“Tất nhiên cậu sẽ ổn. Cậu đâu còn là cô bé mười ba tuổi nữa.”

“Đó là một lời chúc hả?”

Tamlin tìm thấy ga giường, chăn và gối trong một rương gỗ cũ. Họ cùng chuẩn bị để biến ghế sofa thành một chiếc giường.

“Jimmy dậy sớm nên khoảng năm giờ sáng anh ấy đã loanh quanh trong bếp rồi. Anh ấy không biết cách giữ im lặng đâu. Mình sẽ để lại giấy nhắn nói anh ấy chuẩn bị cà phê cho cậu nhé.”

“Đăng nào mình cũng phải dậy sớm mà.”

“Mình rất vui vì cậu đã ghé qua. Và càng vui hơn nếu cậu coi đây như nhà mình.”

“Đối với mình, cậu chính là nhà, Tam.”

“Ngay khi bọn mình đuổi hai đứa nhóc ra, cậu có thể dùng phòng của chúng. Mình sẽ hạ bức tường đó xuống, tạo ra một căn hộ.”

Cả hai ôm nhau, đứng lặng trong giây lát.

“Mình yêu cậu.”

“Mình cũng vậy, Sophie, nhưng không phải lúc nào cậu cũng kể với mình sự thật.”

Sophie bối rối. “Mình đâu có nói dối cậu.”

“Không, nhưng cậu để mọi chuyện tự lộ ra.”

20

Iva đang chuẩn bị bữa sáng cho Roman và các cậu bé, radio bật mấy bản nhạc nhẹ nhàng. Cô tăng âm lượng lên để nghe bản tin địa phương tiếp theo.

“Sáng nay lúc mười giờ,” phát thanh viên nói, “toàn bộ bạn bè và những người chúc phúc cho Thống đốc Duarte sẽ tập trung ở nhà thờ Công giáo Thánh Mary và All Angles ở Iglesia, San Sebastian để cùng cầu nguyện và tạ ơn. Những ai muốn tham gia nên có mặt từ sớm vì sẽ có đông người đến dự.”

Iva không quan tâm chút nào đến Thống đốc hết, nhưng cô thấy mừng vì bà vẫn còn sống, điều đó có nghĩa Donny sẽ không bị xét xử với tội danh giết người. Cô biết nhà thờ này ở chỗ nào. Đó gần như biểu tượng của thành phố.

Sau bữa sáng, cô nói với Roman mình sẽ ra ngoài trong vài tiếng.

“Em sẽ kịp về nhà vào bữa trưa.”

“Hãy đưa Cobb bé nhỏ đi cùng em.”

“Em có thể tự lo liệu được mà, Roman.”

“Em không phải người duy nhất cần tránh xa mọi người.” Roman hiếm khi chỉ trích cô trực tiếp, nhưng anh luôn mỉa mai như vậy khi nghĩ cô đang cư xử một cách ích kỉ. “Mấy đứa lớn bắt nạt nó hơi quá.”

Milo chắc chắn là thủ phạm đáng ngờ nhất. Nó đã kích động những đứa khác bắt nạt Donny khi chúng nghĩ Iva không để ý: đồ con gái, đồ ẻo lả. Chúng tụt quần cậu bé để ép cậu chứng minh mình không phải con gái, tát cậu, đánh cậu và rên rỉ một cách khoái trá. Khi Donny ra đi, Milo đã chọn được mục tiêu mới. Đó là Cobb, đứa trẻ gầy gò như một tiểu yêu, với đôi tay lòng khòng, mái tóc vàng tái mềm mại như những sợi tơ.

Đêm trước đó, cậu bé đã xuống tầng ngồi khóc bởi Milo đặt cho cậu một biệt danh mới. Cậu không chịu nói ra và Roman an ủi cậu rằng điều đó

chẳng có nghĩa lý gì. Anh sẽ xử lí Milo khi có cơ hội. Tạm thời, Cobb sẽ ngủ dưới phòng tầng hầm nơi Donny từng sử dụng. Cobb kêu khóc gọi mẹ và Iva buộc phải quay đi để không ai biết cô đang khóc.

Cobb leo lên thùng xe tải, nhìn ủ rũ hết một chú cún đang ốm.

“Nếu cháu muốn lên đây ngồi với cô, cháu sẽ phải cài dây an toàn vào. Cô không muốn bị phạt đâu.”

Roman đưa cô một tờ mười đô qua cửa kính xe. “Em hãy dừng ở một cửa hàng nào đó và mua cho nó một cây ốc quế lớn hay một thứ gì khác mà nó thích.”

“Đây không phải một chuyến đi chơi. Em có công chuyện phải làm bây giờ. Nếu nó muốn về nhà, có lẽ nó...”

“Để anh lo cho Cobb. Em chỉ cần đưa nó ra ngoài một lát thôi. Nhớ là cẩn thận đấy.” Hiếm khi những đứa trẻ được cho phép ra ngoài mà không có một lí do cụ thể như này. “Nhớ để mắt đến nó đấy nhé Iva.”

Khi đến đường Dry Creek, cô phải dừng hẳn lại và quan sát kĩ cả hai bên đường, dù cô hoàn toàn có thể nhìn rõ cả hai phía trái phải mà không cần làm như vậy. Cha cô đã dạy cô cách lái xe trên những con đường đất dọc Yreka, luôn nhấn mạnh rằng cô không cần quá cẩn thận. Sự cẩn trọng và luôn tuân thủ luật lệ của cô khiến Roman mất kiên nhẫn. Ngay cả trong chuyến hành trình đặng đặng đến Arizona thăm anh trai anh mỗi năm hai lần, Roman cũng không bao giờ để cô cầm vô lăng.

“Cháu thích loại kem gì nhất?” cô hỏi, cảm thấy thực sự cả hai đã đi ra khỏi khu vườn. “Cô thích vị bạc hà kèm sô-cô-la. Roman thích vị rượu mạnh, nhưng nó luôn quá ngọt đối với cô. Cháu biết không, ở Brazil còn có cả kem vị bơ? Cháu cảm thấy buồn nôn rồi phải không? Chúng ta đang nói về cách phá hỏng một cây kem ngon lành.”

Khi Iva nói, Cobb vẫn im lặng, đang chăm chú ngắm nhìn con đường phía trước, cẩn nhẹ môi. Iva nghĩ rằng cậu bé có vẻ hơi đần. Cô tò mò nghĩ đến những người trong gia đình cậu, có lẽ đó lời giải thích cho mái tóc óng ánh bạc và đôi mắt to nghiêng nhẹ về góc, như thể một tổ tiên xa lạ nào đó đã cho cậu huyết thống phương Đông quyến rũ này.

Cô cho phép bản thân mình nhớ lại những ngày khi mẹ cô vẫn còn ở nhà. “Bọn cô làm ra cái bình kem to tướng này bằng đá khô. Cháu biết đó là gì không? Thực ra cô cũng không biết. Đó hẳn là băng của một loại khí chứ không phải nước, mặc dù cô không thể tưởng tượng người ta tạo ra nó bằng cách nào. Nhưng, ôi chúa ơi, thứ đó rất khó tan chảy. Cô không biết nó có thể làm gì, và quay về từ cửa tiệm với thứ đó, cô để nó lên đùi mình - cô đã mặc quần bò xanh nhưng nó không dày lắm. Và khi về đến nhà, cô bị một vết bỏng sâu trên bắp đùi. Vấn đề là, khi ta bị bỏng lạnh, ta chẳng thể cảm nhận thấy, không giống với bàn là hay que cời hay thứ gì đó khác. Chỉ là nó thực sự, thực sự rất lạnh. Cô hãy còn vết sẹo ở đây.” Cobb nhìn sang và cô lập tức liên tưởng ra điều cậu sẽ hỏi mình.

“Cô dám cá rằng điều đó hoàn toàn xứng đáng. Đó là que kem ngon nhất cô từng được ăn. Kem thật và đường. Cơ bản thì kem nào cũng thế - cháu biết không? Chúng ta thêm hồ đào. Và cháu buộc phải đánh nó lên. Giống như khuấy nước vậy?” Điều đó khiến cô thấy tức cười khi cô hồi tưởng lại. “Cô đã quấy hỗn hợp đó đến khi tay cô như rơi ra vậy.”

Sau nhiều năm, rất khó để tin rằng cô đã từng có một người mẹ thực sự, đang chuyện trò cùng cô khi ngồi ở thềm sau nhà và tự cắt vào tay bằng một con dao gọt hoa quả khi bà chuẩn bị làm món mứt đào. Áo jacket vàng che kín đôi tay và trong không gian, thoang thoảng mùi hương giống mùi xà phòng. Bà đang đuổi mấy con ong vò vẽ, cười đùa và rồi khóc thét lên khi thấy ngón tay mình chảy máu. Đứng trên bậc thang phía sau bà, Iva quan sát đôi vai mẹ mình khi bà nức nở, đầu ghé lên hai gối. Mái tóc bà rủ về phía trước, làm hở ra những đốt sống cổ, trắng trắng dưới làn da căng.

Iva phanh xe tại một điểm khác gần Quốc lộ 6A, ngã ba Dry Creek. Phía trước cô, xa xa qua rừng bông và dọc theo con rạch, một vài chiếc xe khác đang chạy về hướng Bắc qua đường 101.

“Bà ấy có cắt đứt ngón tay mình không?”

“Hả?”

“Mẹ cô có cắt đứt ngón tay mình không?”

“Không. Ý cô là, khi đó cô mới bốn tuổi, cô không nhớ rõ lắm. Nhưng cô nghĩ là không.”

“Cháu đã nhìn thấy mẹ cắt tay mình, trong nhà tắm. Bà cầm một thứ như lưỡi dao cạo vậy. Bà chìm trong bồn tắm và gã đó phải lôi bà ra.”

Những đứa trẻ đến Trang trại của Roman có những câu chuyện thật khủng khiếp.

Mẹ cô đã bỏ đi trong đêm, ngay sau Giáng sinh thứ tư của cô. Cô vẫn nhớ hàng bánh quy đỏ và xanh đông lạnh trên khay, cây thông Noel, và những món quà bọc trong giấy trang trí hình ông già Noel. Iva cùng bố mẹ ngồi quanh bàn lớn với một đĩa thức ăn cô không ăn được và một cái đĩa chực chờ tuột khỏi tay cô bởi nó quá to. Cô không nuốt nổi thứ gì và bố cô mắng cô vì đã lãng phí thức ăn. Ông phải làm việc vất vả để có được chúng. Và Iva là một đứa trẻ hư. Mẹ cô rời khỏi bàn. Cửa đóng sầm lại: đầu tiên là cánh cửa phòng ngủ, rồi đến phòng tắm, cửa trước và cuối cùng là cửa xe.

“Cháu có vui khi đến Trang trại của Roman không?” Cô muốn nghe Cobb nói rằng nó đang hạnh phúc.

Cậu bé rùng mình.

Đến gần thị trấn hơn, Quốc lộ 6A đổi tên thành đường Harmonmeyer. Giao thông kẹt cứng do Cal Trans đã quyết định mở rộng đường thành ba làn. Tiếng búa đập dữ dội vào tai cô, mồ hôi nhớp nháp dính trên cổ cô. Trong chiếc xe tải nóng bức, Iva và Cobb bị nấu chín như món gà nướng ngày Chủ nhật. Cô đóng cửa xe và bật điều hòa, run rẩy trong làn hơi lạnh khi dòng xe nhích lên từng phân một trên đường. Thấp thoáng sau làn xe và những công nhân trong bộ áo vàng là những dãy nhà vuông vức của khu Thương mại Nam Sebastian: Target, Office Depot, PetSmart. Tất cả đều là tên những thương hiệu bán lẻ tẻ nhạt trong một khu đất trống vắng. Iva đã bước qua khu vực đó nhiều lần đến mức có thể nhắm mắt cũng đến nơi được.

Sau khi băng qua khu Trung tâm thương mại được khoảng nửa dặm*, cô rẽ phải vào Iglesia và lại kẹt vào một đoạn đường tắc khác. Phía trước nhà thờ lớn, nhân viên cảnh sát đang điều phối giao thông. Cô cắt ngang qua dòng xe bằng một động tác nhanh đến nỗi nếu bố cô nhìn thấy cũng phải

nhảy dựng lên, đổ thẳng vào bãi giữ xe nhà thờ - nơi mà dòng người cả lớn và bé đang hối hả đổ về.

“Chúng ta đến thẳng nhà thờ ư?”

“Cháu sẽ không nói với Roman chứ?”

Mặt Cobb trở nên trống rỗng. “Cháu không quan tâm.” Nhà thờ St. Mary và All Angles được xây dựng từ những năm 50, khi nhận thức của xã hội về tội lỗi và vai trò của Thiên Chúa giáo tăng cao. Cả đất nước tràn ngập tinh thần lạc quan, hãy-đón-lấy của đạo Cơ đốc. Những nhà thiết kế và thầu xây dựng nhà thờ làm ăn phát đạt. All Angels được xây bằng những khối đá lớn đã tồn tại hàng thế kỉ, với mái vòm cuốn và cửa sổ kính viền khung sắt không gỉ và một lối vào cổng cao. Phía bên trong, phù điêu lấp lánh mô tả cảnh Vergil* và Chúa Jesus đang nhìn chăm chăm vào nhau được chạm lên tường dọc theo hai bên hành lang. Ánh sáng lốm đốm xuyên qua ô cửa sổ chiếu xuống đoàn người đến hành lễ. Người đàn ông trong bộ vest cài hoa đỏ trên ve áo mỉm cười với Iva. Anh ta nói điều gì đó nhiệt liệt chào mừng khi anh đưa cô một tờ chương trình và dẫn cô sang gian giữa. Mặt ngoài tờ giới thiệu, Maggie Duarte đang mỉm cười với Iva.

Đám đông xô đẩy cô về phía một người đàn ông khác cũng đeo hoa đỏ đang mỉm cười. Ông ta nắm khuỷu tay cô và đưa cô tiến đến hàng ghế cuối cùng. Cô và Cobb đứng giữa đám đông.

Từ phía sau, cô nghe thấy một giọng nói giận dữ và như tất cả mọi người, cô quay lại xem chuyện gì đang xảy ra. Tầm nhìn về phía cổng của cô bị che khuất bởi dàn hợp xướng đang diễu hành qua cửa ngách từ phía sau gian giữa của giáo đường. Có khoảng ba mươi đôi trai gái mang trang phục trắng - đỏ giống hệt nhau, chỉ khác mỗi phần xếp ly. Phía ngoài, cuộc tranh luận vẫn đang tiếp diễn, ngày một quyết liệt và ồn ào hơn. Iva cũng không rõ người đàn bà đó đang gào lên vì đau đớn hay vì giận dữ nữa.

Tiếng nhạc vang lên bất ngờ làm cô giật mình. Dàn hợp xướng bắt đầu tiến vào giữa lối đi. Dẫn đầu là một người đàn ông đang vung vẩy một vật nhìn giống hệt chiếc lồng chim được thiết kế tinh xảo. Mùi hương của nó khiến Iva thấy ngạt thở. Tiếp theo là một người đàn ông hói đầu cao lớn mang theo cây thập giá bằng gỗ, sau đó là hàng tá các mục sư và giáo sĩ.

Dàn hợp xướng tiếp tục ngân nga rồi bắt đầu hát, mặc dù không hiểu những lời này, nhưng Iva biết rằng họ đang hát Xin cảm ơn, cảm ơn, cảm ơn.

Phía sau lưng cô, cánh cửa gỗ sồi bị đóng sập lại.

Iva chờ đợi bị tìm thấy và được yêu cầu ra ngoài. Nhưng không một thông báo nào vang lên tuyên bố rằng Iva Devane không hề thích Maggie Duarte, rằng chồng cô coi thường phụ nữ, đã từng gọi cô là con gái và cô từng ao ước Donny nắm bắt tốt hơn. Iva cố gắng ngăn chặn suy nghĩ đó. Cô nhìn chăm chăm xuống đất, tập trung vào một vết rạn ngoằn ngoèo đang chạy dài trên tấm thảm.

Người đàn bà bên cạnh cô vừa nức nở vừa cười cùng lúc. Bà ta thúc khuỷu tay vào Iva và đưa cô giấy ăn, như thể hi vọng cô sẽ òa khóc bất cứ khi nào.

Vì quá nhiều người đứng san sát nhau trong một không gian tràn ngập mùi nến, nhà thờ nóng lên và Iva bắt đầu cảm thấy khó thở. Hông và mắt cá chân cô đau nhức như thể chúng sắp rời ra. Cô nhớ lại những điều Roman đã nói với cô về bà Thống đốc: rằng bà ta không phải một công dân thực thụ, bà luôn lừa dối và cứng đầu cứng cổ dù được theo học ở những ngôi trường danh giá, rằng bà phản đối hôn nhân và ủng hộ phá thai. Danh sách những tội lỗi của bà vẫn chưa dừng ở đó. Lo sợ rằng biểu cảm của mình sẽ làm lộ ra những suy nghĩ đó, Iva che mặt bằng hai bàn tay. Người phụ nữ bên cạnh vỗ vỗ nhẹ lên lưng cô.

Iva và Cobb làm những việc giống như mọi người đang làm. Cả hai đứng lên, ngồi xuống và quỳ. Tất cả cùng hát lên một lần nữa và người phụ nữ nức nở hạnh phúc cạnh Iva đưa cho cô một tập lời bài hát đã mở sẵn. Ở trường trung học, Iva đã hát trong dàn hợp xướng và học đọc bản nhạc trong những giờ học dương cầm, nhưng mấy năm nay cô chỉ ngân nga khe khẽ những khi làm vườn. Âm vực trầm vang phát ra từ cổ họng khiến cô ngạc nhiên đến thú vị, đó là một thứ hết sức mạnh mẽ và đẹp đẽ mà cô luôn mang theo mình nhưng đã bỏ quên bấy lâu nay. Cobb nhìn chăm chăm vào cô, cái nhìn đầy vẻ sững sờ và bối rối.

Một giáo sĩ cao tuổi chỉ còn lơ thơ vài sợi tóc bạc trên đỉnh đầu bước ra và tự giới thiệu mình là Cha Pena, đã ở nhà thờ này hơn năm mươi năm rồi.

Ông đã biết Maggie Duarte từ khi bà còn là một đứa bé sơ sinh. Ông tin rằng sự phục hồi kì diệu của bà là dấu hiệu cho thấy bà là một con chiên ngoan đạo và Chúa nhân từ đã ban phước cho bà và toàn thể dân chúng California. Ông nói suốt một lúc lâu, đám đông lắng nghe chăm chú từng lời mà không hề mệt mỏi, ngoại trừ Iva, lưng cô bắt đầu đau và cô không thể hít thở sâu dù có nỗ lực thế nào đi nữa.

Trong cả nhà thờ đông đúc này, cô biết mình là người duy nhất không quan tâm đến bà Thống đốc. Nhìn chăm chăm vào bức ảnh của Maggie Duarte, cô nhận thấy mình không hề quan tâm đến bà ta một chút nào. Chính Roman mới là người có những quan điểm chính trị riêng. Những gì Iva mong ước là Donny đừng có phát khùng vào ngày hôm đó. Cô chỉ quan tâm đến Donny thôi.

Các đoạn cầu nguyện và xướng ca diễn ra nhiều hơn, thậm chí có cả một bài diễn văn từ một người đàn ông cao lớn trong bộ vest tối màu, tự giới thiệu mình là Robert Cervantes, chồng của Thống đốc. Ông cảm ơn dân cư San Sebastian vì lòng trung thành, tình cảm trìu mến và những lời cầu nguyện của họ. Cuối buổi, tất cả cùng đứng lên và vỗ tay, điều Iva chưa bao giờ nghĩ rằng có thể xảy ra ở nhà thờ. Khi nôn nóng muốn thoát ra ngoài, Iva loạng choạng đứng lên khỏi băng ghế. Người phụ nữ đưa cô giấy ăn mỉm cười thấu hiểu và đặt tay mình lên giữ cô khỏi ngã.

Phía ngoài nhà thờ, cuộc tranh cãi vẫn chưa kết thúc. Khi đám đông tràn qua cửa chính và đổ xuống các bậc thềm rộng, Iva liếc nhìn qua người đàn bà đang hăng hái diễn thuyết. Cô ngay lập tức nhận ra mẹ của Donny Crider.

Sophie ngủ không ngon giấc trên sofa trong phòng Tamlin và ngay khi cô mới lơ mơ được một lúc, mùi cà phê của Jimmy đã đánh thức cô dậy. Cô tỉnh ngay khi anh rời đi và ra khỏi căn nhà khi mặt trời ló dạng sau những ngọn núi ở phía tây. Về đến nhà, cô tắm rửa và tự chuẩn bị trứng ốp. Điểm dừng đầu tiên của cô trên đường là một quán Starbucks, còn điểm dừng thứ hai là nhà giam.

Cô ngồi đối diện Donny trong một căn phòng đơn điệu qua chiếc bàn sắt giống hệt hôm trước. Làn da màu ô-liu của cậu bé đã nhợt nhạt, chuyển sang màu xám và mái tóc cậu vốn dày và bóng láng lần đầu gặp gỡ nay đã nhợt nhạt đầu. Lớp tàn nhang mờ mờ chạy dọc theo hàm dưới, đôi mắt vẫn tia máu, móng tay đã bị cậu cắn đến khi tứa máu. Cảm giác tuyệt vọng rõ ràng đang xâm chiếm cậu.

“Em muốn đi tắm. Em không có quyền đi tắm hay sao?”

Cô đẩy ly cà phê và chiếc bánh kẹp ngang qua bàn.

Cậu nhìn qua vai mình về phía cửa.

“Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Hãy ăn đi. Không ai có quyền cản em cả.”

Nhân viên coi tù dần dần tỏ ra dễ dãi hơn với Donny. Không ai cảm thấy thương hại cậu cả, nhưng hiển nhiên cậu bé không thể là một mối nguy hiểm cần đến sự cảnh giác cao độ từ các nhân viên an ninh. Mặc dù còng chân vẫn còn, nhưng nó khá lỏng và trong phòng thẩm vấn, đôi tay cậu được tự do. “Thám tử của chị đã gặp bố em hôm qua. Ông ấy nói rằng em đã đến thăm ông cách đây vài tuần.”

“Rồi sao chị?”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Ý chị là gì?”

“Hai người đã nói gì?”

“Không gì cả.”

“ Có phải em đã hỏi ông ấy vì sao không bao giờ đến thăm em đúng không? Salinas nằm ngay gần đó.”

“Em biết nó ở đâu. Ông ấy có những đứa con khác. Em nhìn thấy ảnh chúng trên bàn làm việc. Những đứa con gái.” Cậu lại cắn móng tay. “Ông ta cũng chỉ là con người.”

“Tại sao em đến đó? Em phải mong muốn điều gì đó.”

“Em chỉ đến hỏi xin thêm tiền. Jenna nói rằng em nên làm thế.”

“Em đã làm thế à?”

“Không.”

“Tại sao không?”

Cậu liếm đôi môi rách toạc.

“Vì ông ấy nói với em rằng vẫn đưa tiền đều đặn hàng tháng. Đó là điều đã xảy ra đúng không? Em phát hiện ra bố em đã hỗ trợ tài chính cho em kể từ khi ông ấy bỏ đi. Trong suốt mười lăm năm. Cảm giác thế nào hả Donny? Mẹ em đã nói dối? Có phải vì vậy mà em phát khùng không?”

Cô biết cuộc nói chuyện đó khiến cậu giận dữ nhưng bản tính không cho phép cậu bộc lộ điều đó ra ngoài. Những dấu hiệu hết sức mờ nhạt xuất hiện khi hai mép ngiễn chặt và cơ hàm đang căng cứng. Ngày hôm ấy, trong công viên, một điều gì đó đã đẩy cơn giận dữ của cậu vượt qua ranh giới.

“Chúng ta có thể nói chuyện khác được không?”

“Em muốn nói gì?”

“Gì cũng được.”

“OK, thế chuyện này thì sao? Em hãy nói cho chị nghe tất cả những gì em nhớ được về ngày Maggie bị bắn. Chị biết chúng ta đã nói chuyện này rồi, nhưng chị cần nghe lại một lần nữa.”

Cậu bé lăm bằm và ngồi thu lu trên ghế, nhìn kiệt sức hết như những gì Sophie đã thấy ở bố cô vào những ngày cuối ở khu chợ. Vẻ mặt đó nói lên rằng như thế là quá đủ rồi, rằng ông đã đạt đến giới hạn của mình.

“Em đã nói rồi. Em không nhớ gì hết. Em ở đài phun nước, sau đó tới bãi đỗ xe và canh sát ập tới bắt em.”

“Hãy quay lại từ buổi sáng hôm đó. Trước khi em đến khu đỗ xe. Cỗ lên nào, Donny,” cô thúc. “Em thức dậy lúc mấy giờ?”

Hàng sáng, cậu đều thức dậy lúc sáu giờ mười lăm như cậu vẫn còn nhớ được, Elena luôn gõ cửa phòng ngủ bằng má bàn tay. Một - hai - ba.

“Bà ta có vào không?”

“Không thể nào.”

“Tại sao?”

“Cửa luôn bị khóa.”

“Thật hả?” Sophie ngạc nhiên khi biết Elena để cậu lắp khóa trong phòng.

“Em cứ lắp thôi.” Cô thoáng nhìn thấy một nụ cười, “Cả ở cửa số nữa.”

Elena chính là loại người sẵn sàng lòng sục ngăn kéo tủ con mình và sờ soạng phần giữa đệm và lò xo. “Em đang giấu khẩu súng.”

“Chắc vậy.”

“Khi em thức dậy sáng hôm đó, em có nghĩ rằng mình sẽ bắn Thống đốc không? Em có lấy trộm khẩu súng để bắn bà ta không?”

“Không.”

“Hắn em phải có lí do. Nói cho chị nghe đi.”

“Em thích thế. Thích cảm giác đó.”

“Được cầm súng trong tay đúng không? Ngắm bắn?”

“Chỉ là em thích thế.”

“Em cảm thấy mạnh mẽ hơn hả?”

“Em không biết.”

Sophie biết đó là sự thật. “OK, vậy em thức dậy lúc sáu giờ mười lăm. Sau đó em làm gì? Ăn sáng hả?”

“Điều này thật ngu ngốc.”

“Có thể, nhưng em buộc phải nghe theo chị. Chị biết rõ việc mình đang làm.” Cô hi vọng mình đang đi đúng hướng. “Chị biết em đã quá mệt mỏi khi phải trả lời các câu hỏi của chị, nhưng đó là cách mọi chuyện diễn ra. Chị đang cố tìm cách để giúp em, để bên công tố viên phải đưa ra thỏa thuận, và để chị nói với em điều này, nhóc, mọi thứ đang không diễn ra theo chiều hướng tốt đẹp gì đâu.”

“Em chỉ ước là...”

“Em ước là em đã không làm thế. Tin chị đi, chị hiểu. Chị cá là em hối hận ngay khi em làm việc đó, đúng không? Ngay bây giờ, chắc hẳn em đang cực kì hối hận đến mức đôi khi em không thể hít thở bình thường được.”

Cậu liếm đầu ngón trỏ và ấn mạnh nó xuống miếng bánh mì. Cậu không nhìn về phía cô, nhưng cô có thể cảm thấy cậu đang lắng nghe.

“Em muốn ngày hôm đó trôi qua. Nhưng điều đó không dễ dàng như em nghĩ đâu, Donny. Chị nhận được cuộc gọi từ bên công tố ngày hôm qua.”

Cô và Ben đã có một cuộc trao đổi hiểm hoi về công việc. Cả hai đều làm việc của mình một cách nghiêm túc.

Anh phải nói bao nhiêu lần nữa đây, Sophie? Anh không muốn thương lượng vụ này. Anh có cả danh sách cáo buộc dài hàng sải tay và tất cả chúng đều liên quan đến nhau.

Nỗ lực mưu sát cấp độ một, tấn công bằng vũ khí nguy hiểm chết người, sử dụng súng mà không có giấy phép, nổ súng nơi công cộng, liêu lĩnh nguy hiểm, một mớ lộn xộn đủ các thể loại.

Nó sẽ bị kết án tù chung thân hoặc tương đương.

Cô nói với Donny, “Nếu cứ tiếp tục thế này, không cách gì để chị cứu em thoát khỏi nhà tù cả.”

“Em biết điều đó.”

“Em biết thật hả? Từ phía chị đang ngồi đây, chị chỉ thấy một đũa nhóc nghĩ rằng nó có thể tránh xa những rắc rối của nó. Chuyện đó không thể xảy ra đâu. Em không hiểu sao, Donny? Em cần nói chuyện với chị. Em cần giúp chị hiểu được mọi góc ngách của vụ án. Giống như một người trong cuộc. Hãy cho chị gợi ý gì đó để bắt đầu.”

Cậu gật đầu, về việc gì cô cũng không chắc nữa. “Em không ăn gì, ngày hôm đó em không ăn gì cả.” Liệu lượng đường trong máu thấp có thể bào chữa cho tội mưu sát không?

“Em không đói. Em không thể ăn thêm gì.”

“Em có vẻ đói đấy. Còn bây giờ. Hãy nói về chuyện đó đi.”

“Đây là những gì em đã làm.” Khi cậu nằm trườn ra bàn, có một đốm sáng nhỏ trong mắt cậu. “Thức dậy. Đi tiểu và bước vào bếp. Bà ấy đang chiêm thú gì đó, em nghĩ rằng mình tỉnh giấc bởi mùi thức ăn. Đó là món duy nhất bà biết nấu. Ném một đồng hồ lớn vào chảo rán. Em nghĩ rằng mình sẽ tóm lấy cái chảo và ném ra ngoài qua cửa sau hoặc nện thẳng lên đầu bà ta. Bà ta bảo em ngồi xuống, em quát lại biến đi*.”

“Thật ư? Em hay nói chuyện theo cách đó hả?”

Cậu rùng mình.

“Và em nói hẳn từ đó ra: ‘biến đi’ hả”

“Có lẽ vậy.”

Theo lời kể của Elena về ngày hôm đó - sinh nhật bà ta - không có gì đặc biệt ngoài hoa và bóng bay. “Em tức điên vì cách bà ta rán đồ ăn?”

“Bà ta có nói cái gì đó.”

“Kể lại với chị đi.”

“Điều đó không quan trọng.”

“Tin chị đi. Điều đó có ý nghĩa đấy.”

“Em đã quá mệt vì bà ta luôn can thiệp vào cuộc sống của em.”

“Bà ta đã làm gì? Cụ thể đi.”

“Em không nhớ nữa.”

“Điều đó có liên quan đến việc em qua thăm bố em không?”

“Em quên rồi.”

Sophie đã chạm đúng điểm cần thiết, nhưng rõ ràng là cậu bé không muốn nói thêm gì nữa. Vào một buổi sáng khác, sau một giấc ngủ ngon, cô sẽ có đủ kiên nhẫn để tìm hiểu sâu hơn.

“Vậy khi nào em rời khỏi nhà?”

“Tầm giữa trưa.”

“Em đã làm gì từ bữa sáng đến lúc đó?”

“Bà ấy muốn em dọn cỏ sân sau.”

“Rồi?”

“Em nghe nhạc trong phòng mình.”

“Khóa cửa?”

“Đúng.”

“Vậy em chỉ ngồi đó thôi?”

Cậu bé mới tuổi thiếu niên. Có thể cô không nên biết cậu đã làm gì.

“Em lau chùi khẩu súng.”

“Nó bắn à?”

“Em thích chơi đùa với súng.”

“Em mang nó theo mình kiểu gì khi rời khỏi nhà?” Cậu giả vờ như đang dắt nó vào thắt lưng.

“Em có kế hoạch dùng nó không?”

“Em không biết. Em không nghĩ vậy.”

“Tại sao em mang nó theo người?”

“Em nghĩ là vì em thích cảm giác đó.” Sức mạnh.

Khi Sophie mười lăm tuổi, một cậu con trai đã gửi một mẫu giấy cho cô giữa tiết hình học của thầy Mather.

Mình có thứ này hay lắm. Muốn xem không?

Cô nghĩ rằng đó chỉ là một trò nghịch ngợm ngu ngốc nào đó và không thèm trả lời, nhưng vẫn ngoái lại nhìn. Sau giờ học, cậu ta bắt gặp cô ở tủ đồ. Đó là một cậu trai cao, gầy với đôi mắt xanh thẳm. Sophie khá thích cậu, đặc biệt vì Anna xếp cậu vô nhóm rắc rối khi đến khu chợ và nói chuyện với cô vào những ngày cô đứng sau quầy.

Cậu vươn người về phía tủ khóa và thì thầm, “Mình có một khẩu súng.”

Mặc dù cô tỏ vẻ bàng quan nhưng ý tưởng đó làm cô sợ hãi và phấn khích.

“Hãy gặp nhau ở kho phía sau cối xay lúa Slopes Mill vào Chủ nhật.”

“Mình phải đi lễ.” Đó là một phần thỏa thuận với Anna. Nếu cô học trường công, cô phải hứa sẽ không bỏ lỡ một buổi sám hối hay cầu nguyện nào.

“Hãy đến sau bữa trưa,” cậu nói. “Mình sẽ cho cậu bắn thử.”

Cối xay lúa nằm ở cuối phía Bắc thị trấn, nó chỉ còn là một đồng đồ nát đã từng hưng thịnh ở rạch Peligo cả trăm năm trước đây. Phía sau nó, đường mòn trải dài cách đường 101 nửa dặm. Con đường kết thúc ở kho hàng bỏ hoang của Cal Trans, nơi cậu ta đang đợi cô.

“Tốt nhất cậu không nên lừa mình,” cô nói. Cậu cho cô xem sáu viên đạn.

“Được đấy. Chúng ta có đạn.”

Cậu vừa cười gằn vừa nói, “Hãy bú tở đi rồi cậu sẽ được bắn cả.”

“Cứ mơ đi.” Sophie lắc đầu và quay người khỏi đường mòn, giận dữ vì mình đã đi bộ cả quãng đường mà không được gì.

Cậu ta đuổi theo và nắm tay cô. Cô lờ mắt nhìn cậu ta. “Chạm vào tay mình một lần nữa là cậu chết chắc.”

Cô thực sự ám chỉ điều đó và cậu ta nhận ra ngay lập tức, bởi bất chấp khác biệt rõ rệt về kích thước cơ thể và sức mạnh, cậu lùi ngay lại và buông thõng tay, lòng bàn tay hướng về phía cô, trống rỗng, vô hại. Điều cười của cậu hơi the thé.

“Cậu gan đó. Không biết đùa hay sao?”

“Mình không tin cậu có súng đâu. Mình nghĩ cậu đang gạt mình. Nếu mình nói với Carmine...”

“Đừng, đừng làm thế, thực sự là mình có.” Cậu ta túm lấy góc túi xách, “Thấy không?”

Một khẩu súng lục nhỏ nhắn bỏ túi. Trong vài giây, cô không thể rời mắt khỏi nó. Đó là khẩu súng lục duy nhất cô từng thấy gần đến thế trong đời thực, chứ không phải trên phim. Cậu ta cười mỉm và cô nhận thấy cô thực sai lầm khi thể hiện sự hứng thú của mình. Cô quay đi và tiếp tục bước về nhà, nhận thức được cậu ta đang đi theo cô. Với khẩu súng trong tay.

“Cậu muốn cầm nó không? Mình sẽ để cậu làm vậy nếu...”

“Tôi sẽ không đụng vào “cái đuôi chuột*” của cậu đâu.”

Cô thích giai điệu của câu nói đó và nghĩ rằng Tamlin chắc hẳn sẽ cười phá lên.

“Mình không nói vậy. Cậu không cần làm gì hết”

“Cậu cá là mình không cần.”

“Được rồi, ổn thôi. Mình hiểu rồi.” Cậu ta cần cô đi cùng, cần cô đồng ý. “Đây.”

Khi cô kể chuyện đó cho Tamlin nghe, cô tỏ ra kinh ngạc hơn là thích thú.

“Tại sao cậu lại đi ra đó?”

“Mình muốn nhìn thấy nó.”

“Một khẩu súng ư?” Tamlin có vẻ khinh bỉ. “Mình sẽ đưa cậu đến gặp ông mình. Ông có cả một ngăn kéo toàn súng. Cậu nghĩ điều gì có thể đã xảy đến với cậu chứ?”

“Mình không biết. Mình đoán đó là lí do khiến mình tới đó.”

Hamp đang đợi cô tại văn phòng.

“Lời cảnh cáo của anh khá đó.” Cô nói giọng bức tức. “Tôi vừa ở chỗ Donny về và thấy rất khó chịu. Thằng bé không cho tôi thông tin gì cả. Thêm nữa, tôi cũng không ngủ nổi.”

“Cô muốn tôi quay lại không?”

“Hãy nói chuyện một cách bình tĩnh và từ tốn, đừng nói bất kì điều gì làm tôi thấy không vui.”

Anh đã thu được những kết quả nhất định khi điều tra Brad Crider. Cô đã đọc báo cáo nhưng muốn nghe trực tiếp từ anh.

“Nếu anh hỏi ý kiến tôi, ông ta là một loài bò sát không xương.” Cô khó chịu đến mức không buồn xin lỗi vì sự khó tính của mình.

“Ông ấy cố đưa bà ta ra tòa, Sophie. Khi Elena phát hiện ra, bà ta đã nói với ông ấy rằng mình đã lừa dối tòa án để chia rẽ ông và Donny. Bà ta sẵn sàng khai man trước tòa để hủy hoại danh tiếng của ông.”

“Và ông ta mặc kệ điều đó. Một tay vô dụng.” Những lời của cô làm Hamp thấy không thoải mái. “Có chuyện gì đó không ổn giữa anh và ông ta à?”

“Tôi đồng ý với cô, đó là một kẻ hèn nhát. Nhưng mục đàn bà đó cũng quá ngang ngược.”

Sophie không thể không đồng ý với nhận định đó. “Anh đã yêu cầu ông ta đứng ra bảo lãnh chưa?”

“Ông ta sẽ không làm việc đó.”

Trần trề thất vọng, cô đập mạnh tay xuống mặt bàn. “Ông ta nói ông ta cần phải bảo vệ những đứa con của mình.”

Những đứa con khác. Không tính Donny.

“Nếu Elena thực sự là một thảm họa hôn nhân, ông ta cũng tồi tệ không kém khi không hề làm bất kì thứ gì chống lại bà ta. Hãy thử tưởng tượng

những gì con bà ta phải gánh chịu.” Cô kể với anh về những ổ khóa ở phòng Donny.

“Rất nhiều những đứa trẻ khác cũng có những bà mẹ tồi tệ.” Hamp nói.

“Dù vậy, sáng hôm ấy, đã có một thứ gì đặc biệt làm cậu bé bất an. Nó vờ như không nhớ chuyện gì đã xảy ra, nhưng nó đang giấu giếm điều gì đó. Tôi muốn biết chuyện này là gì.”

Đúng lúc đó, cả hai nghe thấy những giọng nói vang lên từ phía ngoài văn phòng. Anna đã dành thời gian tham gia các nghi lễ nhà thờ vì bà Thống đốc, để lại văn phòng cho Clary. Giọng của bà, nghe trẻ trung và đầy lo lắng, nổi bật hẳn so với những giọng nói khác.

Cánh cửa văn phòng phía trong bật mở và Elena Crider bước vào như một cơn lốc. Tóc bà ta rối bù với lớp trang điểm loang lỗ nhòe nhoẹt trên mặt. Phía sau bà là một phụ nữ trẻ tuổi, cười toe toét, rõ ràng đang rất vui. Một người đeo ba lô đang quay video toàn bộ khung cảnh.

Clary chạy ra phía trước đám đông, khuôn mặt đầy phẫn nộ. “Tôi đã nói không được quay phim trong văn phòng, thưa cô? Tôi cũng đã bảo bà Crider đây rằng cô đang bận. Tôi đã yêu cầu bà ta đợi ở ngoài.”

“Cô có những khách hàng khác quan trọng hơn con tôi.”

“Elena, tất cả khách hàng của tôi...”

“Tôi đã trải qua những khoảnh khắc đáng xấu hổ nhất trong đời mình. Trước cả trăm người.” Bà ta vẫy tay về phía hai người đi cùng. “Những người này sẽ xác nhận việc đó. Họ là nhân chứng. Tất cả đều được quay lại. Ghi hết trên băng. Tôi muốn cô kiện nhà thờ.”

“Cô đang làm quái gì thế?” Sophie hỏi người phụ nữ đang cầm điện thoại phía trước. “Cô là ai?”

“Georgie Jobin,” người phụ nữ trẻ tuổi giọng the thé. “Đến từ tạp chí EyeSpy. Đây là quay phim của tôi, Andy.”

Sophie nhìn thấy đèn đỏ trên máy quay phim của anh ta và cố gắng vươn ra để che ống kính. “Tắt nó đi.”

“Tôi muốn cô kiện nhà thờ St. Mary.”

“Tôi rất mừng vì cuối cùng cũng gặp được cô, cô Giraudo,” Georgie nói. “Tôi đang hi vọng chúng ta có thể nói chuyện...”

“Yêu cầu anh ta đừng quay phim nếu không tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Hamp bước về phía Andy.

“Bình tĩnh nào, anh bạn.” Đền bị tắt lập tức.

“Họ không để tôi vào trong,” Elena nói. “Tôi đã tham gia nhà thờ đó từ ngày tôi đến thị trấn này. Chính cha Pena đã rửa tội cho Donny.”

Qua cánh cửa đang mở hé, Sophie có thể nghe thấy giọng mẹ mình đang chào nhân viên lễ tân của tòa nhà và sau đó là những tiếng động quả quyết từ đôi giày ngày Chủ nhật của bà, một đôi giày cực bền hiệu Ferragamos với đế cao tầm sáu phân.

Bà bước vào văn phòng, vừa kịp nghe Elena nói, “Họ ngăn cản tôi kính Chúa ở ngay nhà thờ của tôi.”

“Điều đó không đúng.” Anna nói thẳng vào mặt Elena. “Cô biết cô luôn được hoan nghênh. Đó là vì bọn họ...” bà chỉ về phía Georgie - “là lí do khiến đức cha lo lắng. Đó là một buổi lễ, chứ không phải tiệc hóa trang, bà Crider. Chúng tôi đang cảm ơn Người vì Maggie đã sống sót sau khi con bà cố gắng mưu sát bà ấy. Mẹ ở phía ngoài nhà thờ, Sophie; mẹ đã nhìn thấy vụ lộn xộn. Nếu con cần lời khai từ phía mẹ, mẹ sẵn sàng kể lại chính xác những gì đã diễn ra. Có cả tá người cũng ở đó.”

Sophie nhìn Hamp, đang lùi lại, mỉm cười và trong giây lát, cô cũng muốn cười phá lên. Đôi khi, thực thi luật pháp chỉ đơn thuần là hòa giải những trận cãi vã giữa hai người đàn bà thay vì những mục đích cao cả như cô vẫn luôn tin tưởng.

Cô chỉ tay về phía Georgie và Andy. “Cả hai người: đi ra. Các người có thể đợi Elena ở phía ngoài. Clary, cô hãy chỉ đường cho họ. Mẹ và bà Elena, hai người ngồi xuống đây trước đã.” Giữ nguyên thái độ cảnh giác, Anna và Elena lựa chỗ của mình, ngồi kế nhau trong hai ghế dựa thẳng lưng đối diện bàn làm việc. Ở phía sau văn phòng, Hamp gác đôi tay gầy gò lên kệ sách, cố gắng không phì cười.

Sophie mất mấy giây để tập trung suy nghĩ và nhớ lại những lời David Cabot dạy cô. Một luật sư xuất sắc luôn biết cách lắng nghe.

“Bà bắt đầu trước đi, Elena,” cô nói sau khi đã yên vị. “Và nhớ bám sát sự việc.”

Elena giữ lại sự thật quan trọng nhất cho riêng mình.

Ngay từ khoảnh khắc bà trao cho Sophie ngân phiếu 25.000 đô, bà đã muốn giật nó lại. Tại sao phải tốn nhiều tiền đến vậy khi tất cả đều biết chính Donny đã làm điều tồi tệ nhất mà một người có thể làm, phạm phải tội lỗi lớn nhất và sẽ bị đày xuống địa ngục mãi mãi? Chúa trời không quan tâm Donny có thực sự giết chết Maggie hay không. Trong con mắt của Người, động cơ là đủ để trừng phạt.

Sự thực quan trọng thứ hai, bà cũng giữ lại: nếu bà có thể tìm được cách nào đó thoát khỏi cặp mắt soi mói của giới truyền thông, chắc chắn bà đã trốn khỏi San Sebastian. Bà sẵn sàng hi sinh cuộc đời mình đến mức nào chứ, cho một đứa nhóc dành cả đời phía sau nhà kho đầy hạt giống và thức ăn gia súc, đứa trẻ bà chưa bao giờ muốn nó ra đời?

Những ngày sau vụ nổ súng, điện thoại Elena không ngừng reo. Bà giảm âm lượng hết cỡ để không phải nghe tiếng chuông đổ liên hồi.

Bà bắt đầu dọn dẹp nhà cửa từ sáng cho đến tận chiều. Việc đó làm bà cảm thấy bình tĩnh hơn và những mơ mộng của bà, đưa bà khỏi San Sebastian, tới một thế giới nơi bà có rất nhiều tiền. Bà đã có thể gói ghém đồ đạc và rời khỏi thị trấn trên chuyến tàu chạy định kì năm ngày một chuyến chỉ dừng ở San Sebastian trong nửa giờ trước khi tới San Francisco. Với 25.000 đô bà đưa Sophie Giraudo, Elena có thể chuyển tới một thành phố khác, thay tên đổi họ, tới một trường Cao đẳng, nhận một công việc nào đó và học về máy tính. Bà có thể trở thành giám đốc, mặc những bộ quần áo đắt tiền, đi giày cao gót hàng hiệu, làm tóc ở tiệm và chăm sóc da hàng tuần. Ăn mặc đẹp và có học thức, Elena tin rằng mình có thể làm bất kì điều gì mình muốn. Bà và Maggie Duarte cùng sinh ra dưới một chòm sao, điểm khác biệt duy nhất giữa hai người là Maggie đã nếm mùi của những thất bại còn bà thì không.

Bà hút bụi, dọn vệ sinh và lau chùi nhà cửa. Phía dưới đầu gối là dải băng cao su xanh, bà cạy bỏ lớp sáp bám chặt vào những nơi mặt đất tiếp giáp với tường nhà, một thứ hỗn hợp của bụi bẩn, xơ vải và tóc được cạy lên bằng một con dao cùn.

Chuông điện thoại lại reo vang và bà vẫn phớt lờ nó. Máy trả lời tự động bật lên.

Để vào phòng Donny, cảnh sát đã gỡ cửa ra khỏi bản lề.

Ba nhân viên cảnh sát đã dọn sạch căn phòng, mang đi toàn bộ giấy tờ, sách vở và những thiết bị điện tử. Thật nhẹ nhõm khi thấy căn phòng trống không. Ngay lập tức, bà gỡ bỏ ga trải giường và ném thẳng nó vào thùng rác. Những thứ trong ngăn kéo và tất cả đồ trong tủ cũng bị vứt hết. Vào cuối ngày, bà sẽ ném nó ra lề đường cho những người thích sưu tầm. Bà dọn dẹp lại giường của cậu, thay ga và chần sạch sẽ rồi kì cọ ngăn kéo bằng xà phòng và nước. Bà biết làm như vậy không tốt cho đồ gỗ nhưng đó là cách duy nhất để tẩy rửa mùi của Donny. Sau khi đã dọn dẹp tủ quần áo cũng bằng cách rửa với nước và xà phòng, đâu đó vẫn còn phảng phất mùi giày, mùi áo khoác và mùi mồ hôi đã khô ở phần nách áo phông.

Cuối ngày, bà tự thưởng cho mình một ly rượu với đá, lắng nghe các tin nhắn thoại.

Một vài cuộc gọi được ghi âm lại là từ tạp chí, báo và các show truyền hình. Một vài giọng nói như thể từ những người bạn lâu năm và sẵn sàng trả tiền cho một bài phỏng vấn độc quyền. Hầy-kể-mọi-thứ. Bà không ngốc. Bà biết họ khao khát khiến bà xấu hổ hơn là câu chuyện bà kể. Chẳng phải họ luôn muốn nghe bà thú nhận chuyện bà chỉ có đúng 350 đô và 28 xu lẻ trong tài khoản ngân hàng sao? Họ chắc chắn sẽ thèm rõ rãi nếu biết trong tủ lạnh chỉ có một phần tư gallon sữa, một ít bánh mì và sốt mayonnaise, vài lát bánh gối, một chút pho mát và một số loại rau, hai ổ bánh ngọt, bốn quả trứng và một ít kem. Đối với giới truyền thông, sự thương xót của cộng đồng chính là lớp mỡ xèo xèo trên miếng bít-tết.

Sự phần nộ và lo lắng của bà có thể kiểm soát được lúc ban ngày, nhưng khi đêm xuống, bà không thể ngủ được nếu không uống mấy viên thuốc đặt trên mạng. Bốn viên thuốc nhỏ hình viên đạn màu hồng đủ sức hạ gục bà

ngay lập tức và khiến bà mê mết đến tận trưa. Đó không phải một cuộc sống lành mạnh, nhưng cần nhiều hơn những viên thuốc hồng để làm lung lay con người Elena. Bà xuất thân từ một gia đình gốc Đức, và dù là út trong số mười ba người con, một đứa trẻ không may mắn theo lời người cha, bà đã trở nên cứng cỏi đủ để tồn tại.

Bà tự hỏi rằng liệu có ai trong số mười hai anh chị của mình nhìn thấy tên bà trên báo hay nghe về sự bệnh hoạn của Donny trên đài không. Bà đã rời bỏ Garland, Nebraska, cách đây hơn mười sáu năm. Nếu họ hàng nhìn thấy ảnh, họ có thể nhớ ra tên nhưng chắc sẽ không bao giờ nhớ nổi khuôn mặt bà, cũng như lúc bà chạy trốn thời niên thiếu với cái thai bốn tháng trong bụng và sẵn sàng làm mọi thứ, kể cả lấy một tay hèn hạ như Brad Crider, chỉ để thoát khỏi cuộc sống trên những cánh đồng.

Tin nhắn từ chủ biên tạp chí EyeSpye có giọng hết sức tôn trọng, tương phản với những tin khác.

“Bà Crider, xin hãy tin tôi khi tôi nói rằng mình rất lấy làm tiếc vì đã quấy rầy bà trong thời gian khó khăn này. Đây là một phần trong công việc mà tôi không hề thích. Nhưng tôi nghĩ khi bà nghe những gì tôi đưa ra, bà sẽ thấy vui vì tôi đã gọi. Tôi thực sự muốn vậy. Đừng xóa tin nhắn này đi, làm ơn, thưa bà. Bà đã có quá nhiều những lời mời từ các tạp chí, tôi biết, nhưng tôi đang đưa ra một lời đề nghị hoàn toàn khác.

Hãy dành ra một phút thôi để lắng nghe tôi.”

Anh ta đại diện cho một tạp chí trực tuyến mà Elena chưa bao giờ nghe đến, thứ gì đó tên EyeSpye chuyên đưa ra những câu chuyện truyền hình về cuộc đời mọi người trong phần tin tức.

“Chúng tôi không phải lũ quỷ hút máu. Khán giả của chúng tôi muốn biết về bà. Họ biết bà không chỉ là mẹ của Donny Crider, đó chính là thứ khiến họ quan tâm.”

Lời mời dành cho bà là một giờ đồng hồ chiếu độc quyền về bà trên sóng EyeSpye. Chương trình sẽ được phát trực tiếp trên kênh truyền hình không có trong hệ thống cáp nhà Elena. Anh ta nói gì đó về Internet mà bà không hiểu.

“Cả triệu người trên khắp thế giới đang theo dõi kênh trực tuyến EyeSpye. Chúng tôi thu hút những khán giả quan tâm đến những câu chuyện có chiều sâu, chứ không đơn thuần như những hăng tin sống bằng việc giật tít khác.” Một phóng viên sẽ đi theo bà trong vài ngày và đưa ra những câu hỏi. Một người khác sẽ quay phim bà. Bà được đảm bảo sẽ không có áp lực gì xảy ra. “Tất cả những gì chúng tôi muốn, đó là bà thực sự là chính mình, bà Crider.”

Anh ta nói rằng EyeSpye sẵn sàng trả bà 20.000 đô chia làm hai đợt. Ngay khi bà đồng ý, 10.000 đô sẽ được chuyển cho bà dưới dạng séc. Bà có thể ngừng lo lắng về các khoản tiền hay hối tiếc chuyện mất đi những thiên thần bé nhỏ ngọt ngào của mình mà thực sự chúng không hề ngọt ngào, hay dễ chịu một chút nào.

Tham dự buổi lễ tạ ơn tại nhà thờ St. Mary và All Angles là ý tưởng của Elena, một đề xuất tuyệt vời theo nhận định từ nhà sản xuất của EyeSpye với khẳng định đó chính là những điều mà khán giả EyeSpye mong đợi. Ông ta nói với Elena rằng việc thấy bà cầu nguyện ở nhà thờ vì sự hồi phục nhanh chóng của Maggie Duarte sẽ khiến bà nhận được nhiều cảm thông từ phía khán giả hơn. Còn bà cần ông ta hiểu được mong muốn tham gia vào buổi lễ đó của bà bắt nguồn từ tình cảm chân thành với Maggie. Georgie đặc biệt hứng thú với khía cạnh này của câu chuyện. Cô ta đã yêu cầu bà giải thích cặn kẽ cảm xúc của mình trước ống kính máy quay. Đó cũng là việc mà Elena rất hạnh phúc khi được thực hiện.

Sau đó, Georgie đã lục cả tủ quần áo của bà để kiểm được bộ đồ phù hợp nhất. Elena không cần một con nhóc mới hai mươi ba tuổi khuyên bà nên mặc những bộ đồ làm từ vải thô và hơi cũ một chút.

“Hãy cùng đi mua sắm nào,” Georgie nói. “Hãy đến Santa Barbara và chọn cho bà những bộ cánh phù hợp.”

Elena giờ đã có tiền trong tài khoản ngân hàng và thẻ tín dụng của bà đang kêu gào sự chú ý. Tại sao không tiêu xài thoải mái để thấy vui vẻ hơn chứ?

Ở tất cả các tiệm quần áo dọc phố State, nhân viên bán hàng tíu tít chào đón bà theo cách mà bà không bao giờ được đối xử như khi mua hàng tại Trung tâm thương mại San Sebastian. Bà mua một bộ vest màu xanh biển, một áo khoác lụa trắng, một khăn quàng xanh biển và xanh lá cây với những hàng chỉ thêu màu vàng và một đôi giày đắt hơn tất cả những thứ trên cộng lại. Khi viết séc cho những món đồ trên, bà nghĩ không một ai ở Garland, Nebraska có thể ngờ tới việc bà đã trở thành một người như thế nào.

Cảm giác tuyệt vời của ngày hôm qua tiếp tục kéo dài sang hôm sau, khi Georgie giúp bà trang điểm. Đánh phấn nhiều hơn và kẻ mắt đậm hơn, bà muốn mình nhìn thật hoàn hảo khi lên hình trực tiếp. Và cả trong những cuộn băng video ghi lại chương trình. Bà không biết nhiều về sự khác biệt này. Bà cũng không thể nhớ nổi mình đã phấn khích đến mức nào khi đến nhà thờ trên xe bán tải của EyeSpye. Bà biết điều này thật ngớ ngẩn, nhưng bà cảm tưởng rằng dịp lễ Tạ ơn này tại nhà thờ được tổ chức để tôn vinh bà.

Rồi sau đó, khi ngồi trong văn phòng của Sophie, bà đã nhắc lại những chuyện đó để chứng tỏ những cảm xúc của mình đáng được ghi nhận. “Chẳng lẽ tôi không có quyền cảm tạ Chúa vì Maggie đã khỏe lại hay sao?”

Sophie nói rằng bà có quyền, đương nhiên là có quyền. “Nhưng bà cũng nên đối mặt với hoàn cảnh hiện tại của mình, Elena. Trong mắt mọi người tại thị trấn, dù sao bà cũng là mẹ của Donny.”

Anna Giraud nói thêm vào, “Không một ai muốn đuổi bà ra khỏi nhà thờ. Đức cha chỉ không cho phép tay quay phim vào thôi. Đức cha Pena không muốn buổi lễ diễn ra như một đám cưới.”

“Andy chỉ chú ý đến tôi. Anh ta sẽ không ghi hình những người khác.”

“Ồ, nếu cô muốn thấy mình trên truyền hình đến vậy”

- Giọng điệu của Anna đầy vẻ khinh bỉ, “đừng bỏ lỡ bản tin tối nay.”

“Đủ rồi đó, mẹ. Mẹ có thể quay lại công việc của mình.” Đợi đến khi Anna đóng cửa phòng lại, Elena ngược lên góc tối của trần nhà. Tấm mạng nhện cô đã nhìn thấy khi lần đầu đến đây vẫn còn nguyên chỗ cũ.

Sophie nói, “Nhìn bà tuyệt lắm, Elena. Bộ vest màu xanh rất đẹp.”

Elena liếc mắt và nhìn xuống đôi tay giống hệt tay mẹ mình: mu bàn tay đỏ hồng và thô ráp, các ngón tay to tướng, vụng về, móng tay thì khô khốc và bị sứt sọc. Bà không có thời gian đến tiệm chăm sóc móng chuyên nghiệp, một lớp dầu bóng mỏng không thể che hết được những tổn thương do hóa chất tẩy rửa gây nên. Bà nắm chặt tay lại.

“Tôi rất tiếc vì bà không được vào nhà thờ. Tôi biết rằng bà luôn quan tâm đến Maggie hơn nhiều so với những người khác.”

Elena chờ đợi từ nhưng sẽ được nói ra.

“Tôi chỉ muốn bà nói với tôi về hợp đồng kí với EyeSpye. Chúng ta phải hết sức cẩn thận với hình ảnh của mình trước công chúng.”

“Tôi không có điều gì phải giấu giếm cả. Không phải tôi bán Maggie. Và dù sao thì, cô cũng không hiểu cảm giác nghèo khổ, phải vất vả tranh đấu vì từng xu như thế nào.”

Bà không thích cách mà Sophie nhìn mình.

“Thôi nào, Elena. Bà có thể dừng nói dối được rồi đấy. Bà nói mình kí hợp đồng với EyeSpye vì bà cực kì cần tiền. Bà nói bà phải xoay xở hàng tháng để kiếm sống. Nhưng Brad Crider đã đưa bà 1.800 đô mỗi tháng trong suốt mười lăm năm qua. Chuyện gì đã xảy ra với toàn bộ số tiền đó? Và tại sao bà lại nói với tôi ông ta không bao giờ đưa bà một xu nào?”

“Cô tin ông ta à?”

“Tôi không yêu cầu bà giải thích, Elena. Nhưng bà cần hiểu tôi không thể làm tốt công việc của mình nếu bà nói dối. Nếu bà không kể sự thật và Donny không chịu nói chuyện...”

“Nó chưa bao giờ muốn nói chuyện. Lúc nào cũng im như thóc.”

Quan sát Sophie cựa quậy một cách khó chịu trên ghế, Elena nhận ra vì một vài lí do nào đó, luật sư bào chữa cho con trai bà đang lo lắng. Giọng của cô nghe đầy tự tin, nhưng điệu bộ thì không giống lắm. Tin tưởng những điều mình nhận thấy có thể đem lại lợi thế, bà cao giọng.

“Những người như Brad Crider luôn bóp méo sự thật để khiến bản thân tốt đẹp hơn. Cô hẳn phải rất ngây thơ mới tin lời Brad nói. Và lại, ông ta thì có quan hệ gì ở đây? Brad chẳng có chút liên quan nào đến vụ án này.”

“Bà sai rồi, Elena. Mọi thứ về Donny đều có liên quan đến vụ án. Donny cảm thấy cậu không hề có bạn bè trên thế giới này, rằng cậu không thể tin tưởng ai được. Không phải tôi, cũng không phải...”

“Tôi là mẹ nó. Nó tin tôi.”

“Thật vậy ư? Cậu bé biết bà đã nói dối về Brad. Còn tôi là người duy nhất đến thăm cậu ta. Bà thậm chí còn không buồn đi bộ qua thị trấn dù chỉ mất mười lăm phút để gặp mặt con mình. Tại sao cậu bé lại tin bà?”

“Cô là luật sư của nó không có nghĩa cô được quyền ăn nói với tôi như vậy.” Elena gào toáng lên. “Cô là một phụ nữ độc thân. Cô không hiểu về

tình mẹ con. Đó là một mối quan hệ hết sức phức tạp.”

Elena đã xem một clip, trong đó, Maggie Duarte chống đối lại đám đông hết sức thù địch của những người chăn nuôi gia súc tại khu thung lũng, những kẻ không hài lòng với chính sách về nguồn nước của bà. Họ càng tức giận, bà càng đứng thẳng lưng. Hiển nhiên là bà không hề sợ hãi trước những tên bắt nạt đội mũ cao bồi và đi ủng kia.

“Tôi không tranh cãi về chuyện này,” Elena nói, giọng hết sức cứng rắn. “Tôi chưa bao giờ nói với Donny sự thật về cha nó. Điều này không liên quan đến những việc ông ta đã làm, nhưng nếu cô thực sự muốn biết, tôi sẽ nói lí do cho cô nghe. Tôi bắt đầu nói dối Donny từ ngày Brad bước chân ra khỏi nhà bởi tôi hiểu nếu tôi cứ lặp đi lặp lại cùng một câu nói, nó sẽ tin vào điều đó nhưng đến một ngày kia, khi nó trưởng thành, nó sẽ hiểu đó chỉ là các câu nói và không thể làm tổn thương nó.”

Elena chưa bao giờ nghĩ thông suốt như vậy, chưa bao giờ thấy cần phải giải thích hành động của mình, nhưng đột nhiên, bà thấy thật dễ chịu khi có thể trình bày mọi thứ rõ ràng. Bà ước Andy đang có mặt ở đây cùng máy ghi hình của mình.

“Brad muốn gặp Donny mỗi tuần một lần. Tôi biết nếu tôi đồng ý, Donny sẽ dần dần tin rằng bố nó yêu quý nó. Nó sẽ bắt đầu tin những chuyến thăm, những món quà đặc biệt và tất cả những cái ôm đều mang một ý nghĩa nào đó. Thật sự, đôi khi điều đó cũng xảy ra, trong một vài tháng hay một vài năm, đó là những cử chỉ trìu mến. Nhưng cuộc sống luôn thay đổi, cô Giraudo à. Có như thế nó mới là cuộc sống. Tôi biết dần dần Brad sẽ không còn đến thăm con nữa. Ông ta luôn đưa ra các lí do để nói lời xin lỗi. Donny cũng sẽ nói ồ thôi, và đứng thẳng lưng để không bao giờ lộ ra trái tim bé nhỏ của mình đang tan vỡ. Rồi sau đó, Brad sẽ chỉ còn đến thăm thẳng bé mỗi tháng một lần bởi ông ta quá bận bịu với công việc, với người vợ mới và chẳng mấy chốc, ông ta sẽ bắt đầu quên những thứ đại loại như ngày sinh của Donny. Cô có hiểu không?”

Sophie gật đầu, vẻ biểu cảm trên khuôn mặt cô làm Elena thấy khó chịu. Bà đang nói về cuộc sống, về sự tồn tại của bà, nhưng luật sư của con bà có vẻ đang nghĩ rằng bà đưa ra một danh sách những món đồ cần mua. Đặt tay

lên bàn, Elena vươn người về phía trước. “Brad là loại người luôn rũ bỏ trách nhiệm. Nhưng một đứa trẻ, một cậu bé, sẽ không thể nào hiểu được chuyện đó, đúng không? Cô có thể nói tôi đã lừa dối Donny, cứ dùng những từ tồi tệ nhất mà cô muốn, nhưng thực sự là, tôi đang làm điều tốt nhất cho nó. Tôi là một người mẹ rất tốt, cô Giraud. Một người mẹ hoàn hảo. Tôi luôn muốn bảo vệ con mình, nên tôi bắt đầu nói những điều đó với nó từ khi nó còn nhỏ - cha con không yêu con, cha không bao giờ yêu con, cha không hề muốn có con - và cho đến khi nó hiểu những lời đó nghĩa là gì, nó đã quen với chúng. Sự thật không thể làm tổn thương nó.”

Sau bữa sáng, Iva phải dọn dẹp bàn ăn, nhưng cô vẫn chưa bày biện sách vở, giấy tờ và các loại bút cho lớp học buổi sáng của mình như mọi khi. Roman yêu cầu cô đợi cho đến khi anh nói chuyện xong với Milo.

Cậu bé bước vào phòng và ngay lập tức tỏ ra cảnh giác. “Chuyện gì đang xảy ra vậy chú? Những đứa khác đâu?”

Roman ngồi ngay đầu bàn, dùng chân gạt một cái ghế sang bên phải và ra lệnh “Ngồi xuống.”

Milo mang nét đặc trưng của dân du thủ du thực - một phần giống lũ trẻ vô gia cư luôn ngửa tay ăn xin, một phần giống mấy tên móc túi vặt - Iva chưa bao giờ thích cậu. Làn da vàng tái và đôi mắt ti hí, nhìn như thể cậu chưa từng có một bữa ăn đầy đủ hay một giấc ngủ ngon, tuổi thơ dữ dội hằn sâu lên đôi mắt.

“Iva, em yêu à, em có thể mang cho anh hai lít nước và mấy cái cốc được không? Thêm một chút đá nữa, nếu em không phiền.”

Milo có thể học được rất nhiều từ Roman, đặc biệt là cách cư xử sao cho lịch sự. Nhất là cách nói mấy câu Làm ơn và Cám ơn. Liệu Iva có muốn làm việc quần quật từ khi bước ra khỏi giường cho đến lúc khép mắt lại vào buổi tối không? Hiển nhiên là không. Nhưng cô và Roman là một đội và những lời yêu cầu của cả hai đều vô cùng lịch sự. Nếu anh muốn một lon cô ca, anh sẽ có lí do của mình và nếu anh muốn cô ngồi kế anh để nói chuyện với Milo, hẳn phải có một lí do đúng đắn cho việc đó. Cô hiểu rõ con người Roman và cô không bao giờ nghi ngờ về trí thông minh của anh.

Anh đã thú nhận chuyện không thể đối mặt với cuộc nói chuyện này mà không có sự hỗ trợ về mặt tinh thần từ cô. Đó là giây phút lệ thuộc hiếm hoi, nhưng Iva biết kể cả người đàn ông mạnh mẽ nhất cũng sẽ ngã quỵ sau một tuần như tuần vừa rồi. Súng của Roman có dấu vân tay của Donny trên đó đã được một người phụ nữ tình cờ tìm được khi đang dắt chó đi dạo ở

rạch Peligro. Sau đó, cảnh sát đã ghé qua ba lần để hỏi về Donny và nói chuyện với vài cậu bé. Roman luôn giúp đỡ cảnh sát, nhưng sâu trong thâm tâm anh không hề tin tưởng họ. Sự chú ý của họ làm anh thấy khó chịu và bực tức.

Cô đặt khay đồ uống lên bàn và rót soda cho Milo, còn cậu đang quan sát cô một cách dè dặt, lưng và vai gồng lên, giống như một con rùa đang thủ thế trong lớp mai của mình. Cậu hỏi lần nữa, “Mọi người đi đâu hết rồi ạ?”

“Ở vườn của ông Gotelli, đang kiểm tra chỗ mận.”

Gotelli là một trong ba thợ làm vườn kì cựu giúp đỡ chương trình và việc kinh doanh.

“Cháu gặp rắc rối gì à?”

“Chú đã xem qua sổ ghi chép cách đây vài hôm,” Roman nói một cách thân thiện. “Chú nhận ra cháu đã mười tám tuổi. Điều này làm chú kinh ngạc, Milo và chú thấy thật tệ vì chúng ta đã không tổ chức sinh nhật cho cháu. Mười tám tuổi! Ôi Chúa ơi, nhóc à, nó là một cột mốc quan trọng. Cháu nên nhắc chúng ta. Mười tám nghĩa là cháu đã trở thành một người đàn ông. Cháu có thể đi bầu cử.”

“Cháu sẽ bầu cho cái gì chứ?”

“Vấn đề là,” Iva nói một cách nhẹ nhàng, “Trở thành người đàn ông là chương trình dành cho các cậu bé.”

Milo quay sang nhìn Roman. Một nụ cười nhẹ nhàng xuất hiện nơi khóe miệng và sau đó biến mất.

“Cô Iva nói đúng đó. Đã đến lúc cháu phải ra đi.”

“Nhưng đi về đâu?”

“Cháu đã mười tám tuổi, vì vậy cháu có thể tự quyết định cho mình. Hãy đón một chiếc xe buýt về phía Bắc hoặc phía Nam, đến San Francisco hoặc Los Angeles hay bất kỳ một địa điểm nào nằm ở giữa hai thành phố đó. Có rất nhiều khu vườn dọc theo thung lũng, xa xa về phía Đông. Nếu cháu giới thiệu bản thân mình một cách trung thực, cháu sẽ nhận được công việc quản lý.”

“Cháu không hiểu.”

“Chú muốn cháu lên gác và sắp xếp đồ của mình ngay lập tức, rồi cô Iva và chú sẽ xác nhận cho cháu được ra đi.”

“Cháu đang học lịch sử Mỹ. Cháu biết tên tất cả các đời tổng thống Hoa Kỳ. Cháu cũng thuộc cả bảng cửu chương nữa.”

Bố của Iva đã ép cô học thuộc nó nhiều đến mức trong giấc mơ cũng bắt gặp. Bảy và tám là những cuộc điều binh. Chín giống như người cha nghiêm khắc. Còn sáu chỉ là trò trẻ con.

Milo nhìn cô. “Thế còn bài kiểm tra thì sao?”

“Cháu không qua được,” cô nói. “Cháu không phải là một học sinh xuất sắc, Milo. Cháu biết rõ điều đó. Hiếm khi cháu nỗ lực hết sức.”

“Cô nói rằng cháu có thể làm lại. Cô nói rằng rất nhiều cậu bé đã thi trượt trong lần đầu tiên.”

Roman đẩy một phong bao trắng qua mặt bàn. “Trong này có năm tờ 20 đô. Một chút gì đó để cháu bắt đầu.”

“Khoản tiền này lẽ ra là phần thưởng cho việc tốt nghiệp.” Milo nhìn từ Roman sang Iva và lại quay về Roman, mặt nhăn lại, ra chiều tính toán. “Chú đã nói với cháu khi cháu đến đây. Rằng cháu sẽ nhận được 100 đô nếu tuân thủ các quy định ở đây và thi đỗ GED. Chú nói rằng cháu cần phải thi đỗ, cháu vẫn còn nhớ điều đó rất rõ ràng. Và chú sẽ đưa cháu một chứng nhận để cháu có thể tìm một công việc phù hợp. Liệu cháu có được những thứ đó không?”

“Cháu chưa giành được chúng, Milo.”

“Chú đá cháu ra nhưng vẫn cho cháu tiền à? Thật lố bịch đó chú.”

“Đó là do cách cư xử của cháu với những đứa khác...” Trong khoảnh khắc đầy cảm xúc đó, một đường ven nổi lên và giật giật phía trước trán Roman, một đường mờ mờ chạy dài từ chân tóc xuống đến lông mày anh. Iva tự hỏi liệu đường ven biết nói đó có phải lí do khiến nụ cười nửa miệng tò mò của Milo xuất hiện hay không.

“Cobb khiến chú phát điên hả?”

“Chú ý cách ăn nói, Milo.”

“Chú không thích cách cháu đối xử với Cobb hả? Thế còn chú thì sao? Cách chú đối xử với Cobb thì sao?”

Roman đứng dậy. “Tôi sẽ kiểm ai đó đưa cậu ra bến xe buýt. Cậu có thể đi bất kì đâu cậu muốn.”

“Cháu không muốn đi đâu hết. Cháu muốn ở lại đây.” Milo nhìn về phía Iva. “Hãy nói với chú ấy. Cô có mắt mà, đúng không? Cô có thể thấy được mọi việc, đúng không?”

“Tôi xong việc với cậu rồi, Milo.” Roman lắc nhẹ đầu, một cử chỉ Iva chưa hề nhìn thấy bao giờ. “Tốt hơn hết cậu nên bình tĩnh suy nghĩ lại.”

“Lão già quái đản.”

Cô sẽ rất vui nếu Milo rời đi. Những đứa trẻ khác sẽ vui vẻ hơn nếu không có những trò trêu chọc của nó. Dù như vậy, những gì xảy ra vẫn khiến cô nổi da gà. Cô gần như hiểu rõ toàn bộ con người Roman, nhưng những gì xảy ra giữa anh và Milo khiến cô cảm thấy có một bí ẩn mơ hồ, một thứ gì đó đang được giấu giếm mà cô chưa thể tìm ra.

Ánh nắng chói chang cùng chứng đau nửa đầu khiến Iva loạng choạng suốt bữa trưa. Cô đang định leo lên gác đặt lưng một lúc thì chợt nghe thấy tiếng xe ô tô trên đường và mấy con chó sủa inh ỏi. Khi nhìn ra ngoài cửa sổ, cô nhìn thấy một người phụ nữ đang bước ra khỏi chiếc 4Runner màu đen. Cô đã biết Sophie Giraud qua truyền hình. Nhưng người đàn ông đi cùng cô thì là một ẩn số.

Đầu Iva đau đến phát khóc.

Roman mời họ vào sân, những mẫu chuyện rời rạc lọt qua cửa sổ mở toang khi Iva chuẩn bị một khay trà đá và bánh quy chanh. Roman không yêu cầu cô làm việc này, cô cũng không hề muốn như vậy, nhưng cô biết đây là việc anh trông đợi. Là mẹ của một ngôi nhà toàn những cậu con trai đồng thời cũng là cộng sự và bạn đời của Roman, cho đến chiều hôm đó, những vị trí này vẫn làm cô thấy vui vẻ và hạnh phúc. Giờ đây, lần đầu tiên trong đời, cô thấy mình mệt mỏi.

“Chúng tôi xây dựng khu nông trại trước,” giọng Roman vang lên. “Có một căn hộ nhìn khá tuyệt ở phía sau. Chúng tôi sống ở đó khi sửa chữa ngôi nhà. Khoảng vài năm. Vợ tôi, Iva, có sự kiên trì của một vị thánh, tôi đảm bảo với các vị điều đó.”

“Những con chó nhìn khá dữ dằn,” Sophie nói. “Chúng giống gì vậy?”

“Cane Corso. Mastiff*. Chúng là hai mẹ con. Cô sẽ không muốn gây sự với chúng đâu.”

“Chắc chắn là tôi không muốn.”

“Chúng tôi không chào đón khách vắng lai.”

“Chúng luôn được xích như vậy chứ?”

“Vào buổi đêm thì con cái, Riga, ở trong nhà. Còn Laz, nó được phép dạo chơi trong khu vực.”

“Chúng thân thiện với lũ trẻ chứ.”

“Chúng chỉ sửa khi gặp người lạ mặt thôi.”

Iva tự hỏi liệu Sophie và người đàn ông lạ mặt kia có nhận thấy sự thay đổi trong giọng nói của Roman không. Cô không thể tin vào những quyết định của mình khi bị đau đầu, nhưng có vẻ như anh đang tỏ ra đe dọa.

“Việc bảo dưỡng hẳn rất tốn kém,” người đàn ông nói. “Một nơi lớn như thế này.”

“Chúng tôi cố gắng thu xếp được. Iva là thiên tài trong việc xử lý một ngân sách eo hẹp và khu vườn ươm thì thu được lợi nhuận kha khá. Chúng tôi chủ yếu bán buôn. Nhưng vào dịp cuối tuần, chúng tôi cũng mở cửa chào đón cộng đồng và tiếp rất nhiều lượt khách tham quan. Chương trình “Trở thành người đàn ông” nhận được sự hỗ trợ từ nhiều cá nhân, tất nhiên, những người làm vườn và chăm sóc cây khắp miền Tây sẵn sàng chung tay vì một lí do tốt đẹp.”

“Anh có nhận được tiền quyên góp từ thành phố hay quận không?”

“Tôi không thích nhận các khoản trợ cấp của thành phố. Tôi thích sự tự chủ.”

Roman không hâm mộ chính phủ liên bang. Trước khi anh bắt đầu nói thêm về chủ đề đó, Iva bước qua cửa trước tiến vào sân. Cánh cửa đóng rầm ngay sau lưng khiến cô cảm thấy đầu mình như muốn nổ tung. Roman chạy ra phía cô, đón lấy khay và giới thiệu. “Iva, Hamp là thám tử tư của cô Giraudo đây.”

Iva chỉ được nhìn thấy thám tử tư trên truyền hình, họ đều là những người nghiêm khắc và cẩn trọng trong bộ vest, cô ngạc nhiên khi thấy Hamp mặc quần bò bạc màu, buộc tóc đuôi ngựa và có một điệu cười hết sức thoải mái.

“Những chiếc bánh quy này rất tuyệt, thưa cô. Mẹ tôi thường làm giống như thế.”

“Hãy cứ dùng bao nhiêu tùy thích.”

“Iva nướng đến cả trăm cái bánh.”

“Chúng tôi rất vui vì cô đã dành thời gian quý giá ra đây trò chuyện cùng.”

Hamp giống như một người hàng xóm tình cờ ghé qua, gia nhập vào câu chuyện một cách uể oải, còn Sophie Giraudो lại mang giọng điệu thiếu kiên nhẫn. Iva không tin cô ta khi nói rằng mình chỉ muốn hỏi một vài câu mà thôi.

“Tôi hi vọng chị có thể cho tôi một vài thông tin về Donny. Như chị đã biết, cậu bé không nói nhiều.”

Iva chưa thấy một đứa trẻ nào không bị lôi kéo bởi đồ ăn ngon và sự tử tế, nhưng Donny có lẽ là ngoại lệ đầu tiên. “Các cậu bé thường không giữ được im lặng,” Roman trầm ngâm. “Thành thực mà nói, chúng luôn làm nhảm những điều vô nghĩa. Làm việc cùng Donny rất thoải mái. Đó là một chàng trai tốt. Tôi biết cậu bé đã làm một chuyện tồi tệ, nhưng điều đó không làm thay đổi ấn tượng tốt đẹp của tôi về cậu.” Iva cúi xuống, không muốn những vị khách nhìn thấy những lời nói của Roman khiến cô rơi lệ.

“Cậu bé tham gia Chương trình được bao lâu?” Sophie hỏi. “Ồ, Donny là trường hợp đặc biệt,” Roman nói, “Cậu bé mới chỉ tham gia được hai năm thôi. Có rất nhiều thứ để học.” Anh hào hứng nói về chương trình “Trở thành người đàn ông”. “Cô sẽ chọn một đứa trẻ như Donny, học hành bết bát ở trường muốn nghỉ học hoặc đã nghỉ học và nó đang lang thang. Cô biết những đứa trẻ đó, chúng ta đều biết. Đó là những đứa trẻ lạc lối, xã hội này đầy ắp những người như chúng.”

“Tôi cũng có biết một số,” Hamp nói.

Và không làm gì để giúp đỡ chúng cả, Iva nghĩ thầm với một chút tự mãn, như thể cô bắt quả tang Hamp đang nói dối. Chỉ Roman mới đủ lòng thương để bước ra và dang tay chào đón những đứa trẻ mà tất cả đều sẵn sàng bỏ đi như rác.

“Chúng tôi chủ yếu dựa vào các lời giới thiệu truyền miệng. Một người bạn hay một giáo viên trong trường. Trong trường hợp của Donny, đó là một người hàng xóm sống cách cậu bé vài số nhà. Một khách hàng của chúng tôi, giáo sư nhân chủng học của một trường Đại học. Chương trình “Trở thành người đàn ông” là một trường học dạng trao đổi, nhưng chúng tôi hết sức nghiêm túc về các tiêu chí đầu vào và đầu ra của học sinh. Chúng tôi tuyển chọn các ứng viên khá kỹ lưỡng.”

“Roman cực kì đau khổ khi buộc phải loại đi một đứa trẻ khỏi chương trình.”

“Có bao giờ anh mắc sai lầm không?” Hamp hỏi, “đánh giá sai một đứa trẻ?”

“Chuyện đó đã từng xảy ra. Những thứ ngoài kia”- Roman vung tay hướng về phía nông trại và khu nhà kính - “không phải dành cho tất cả mọi đứa trẻ. Những đứa trẻ làm việc chăm chỉ trong chương trình sẽ được tôi viết thư giới thiệu và trao chứng chỉ khi kết thúc khóa học.”

“Điều đó khá ý nghĩa,” Iva nói, nghĩ đến cách Milo ứng xử khi biết rằng mình sẽ không nhận được thư giới thiệu từ Roman.

“Chúng tôi có những chú bé sống trong nhà và làm việc ở đây với mức lương tối thiểu. Nếu một cậu bé muốn học về các loại cây, chúng tôi sẽ cố hết sức để cậu được thỏa mong ước. Một số sống trong nhà kho và có khoảng sáu hoặc bảy cậu bé sống cùng chúng tôi trong căn nhà lớn này. Chúng tôi giống như một gia đình và Iva chính là mẹ chung của tất cả.” Anh gõ nhẹ nhẹ vào gối cô. “Và cả cô giáo nữa.”

“Thế chắc anh là ông bố lí tưởng rồi?”

“Iva và tôi không được Chúa ban cho con riêng. Đó là một nỗi bất hạnh lớn. Cả hai chúng tôi có vai trò rất lớn với những cậu bé này. Tôi có cả một cặp tài liệu chứa đầy thư cảm ơn về quãng thời gian ở Trang trại từ các em.”

“Anh nói Donny là một trường hợp ngoại lệ.”

“Cậu bé nổi bật trong đám đông, luôn đến từ bảy giờ sáng, về nhà khi tối muộn và chỉ nhận những đồng lương khiêm tốn. Cậu bé ngay lập tức chứng tỏ mình là người đặc biệt.”

“Chúng tôi chưa bao giờ đón một cậu bé như thế,” Iva nói thêm.

“Đúng vậy. Cậu đến sớm và về muộn. Tôi chưa bao giờ gặp một cậu bé làm việc với cây cỏ chăm chú như Donny.” Roman đang cố gắng tìm kiếm từ ngữ phù hợp để giải thích. “Vào một ngày, cậu bé đã tới đây... Cách đây bao lâu nhỉ, Iva? Tâm hai tháng, hoặc ít hơn? Anh đã nói với em. Em nhớ không? Donny không chỉ đơn thuần nhìn chăm chăm vào cây. Cậu bé ngửi, chà xát lá giữa những ngón tay để nhận biết mùi của chúng. Có một lần,

thậm chí tôi thấy cậu bé ném một chút đất như thể tìm ngay được phần vi chất bị thiếu nhờ cách đó. Tôi cũng thấy hơi hoảng một chút.”

“Những đứa trẻ khác không bao giờ làm như vậy,” Iva nói.

“Cậu bé là một thiên tài, để tôi nói cho cô hay. Donny có khả năng khiến cây cối phát triển.”

“Vậy anh đưa cậu bé vào một chương trình nâng cao hơn và cho phép cậu sống trong nhà?” Sophie hỏi.

“Đó là vấn đề diễn đạt. Phần lớn những ứng viên của chúng tôi đều rất mừng khi có thể thoát khỏi gia đình mình - nếu chúng có - nhưng Donny và mẹ mình lại khá gần gũi. Cậu bé ở đây gần hết các buổi tối rồi bà ta xuất hiện để đón cậu, đưa cậu về nhà và không quay lại trong từ ba đến bốn ngày.”

“Điều đó có làm cô ngạc nhiên không, thưa cô Devane?”

Sophie hỏi tiếp “Khi cô nghe tin về vụ nổ súng?”

Iva trả lời không chút do dự. “Tim tôi gần như rơi ra ngoài lồng ngực.” Sự nuối tiếc trào dâng trong cuống họng cô. “Đó là một chú bé dễ thương. Tôi nghĩ Donny vẫn mãi vậy thôi. Hoặc là như thế, hoặc do tôi chưa bao giờ thực sự hiểu được cậu bé, điều mà tôi quả quyết rằng tôi đã làm được.”

Trong tất cả những cậu bé, Donny là người duy nhất tình nguyện dọn dẹp bàn ăn mà không cần sai bảo, người duy nhất nhồi quần áo và tất bẩn, khăn mặt và khăn tắm của mình vào một túi nilon và xếp cạnh máy giặt, người duy nhất xung phong giúp cô thu hoạch và quản lý quầy rau củ đặt trên đường Dry Creek vào mùa cao điểm.

Mặt phía bên phải của Iva nhói đau dọc từ thái dương xuống đến hàm. “Tôi nghĩ mọi tội lỗi xuất phát từ mẹ của Donny.”

“Iva...”

“Ồ, em nói thế đấy, Roman.” Cơn đau ập đến khiến cô choáng váng và hơi mất tự chủ. “Gần đây cô ta đã tới và yêu cầu Roman cho Donny nghỉ học. Đuổi học, kiểu như vậy. Đột nhiên, cậu bé phải về nhà với cô ta. Nếu cô có thể nhìn thấy gương mặt cậu bé lúc đó.” Đừng đuổi cháu đi. Cháu muốn ở lại đây. Làm ơn đi, cô Iva. Cháu không thể quay lại nơi đó.

Roman nói, “Iva, Donny đã hoàn toàn trưởng thành rồi.”

“Cậu bé chẳng đòi hỏi gì nhiều, chỉ là một cơ hội được tiếp tục làm công việc vườn tược, nhưng bà ta từ chối. Và cả chúng tôi nữa. Hẳn cô sẽ nghĩ chúng tôi muốn làm hại cậu bé, nếu cô thấy cách cư xử của bà ta.”

“Em yêu à, những vị đây cần sự thật, chứ không phải các ý kiến cá nhân. Dù sao cũng gần đến lúc cậu bé phải rời đi rồi.”

“Lẽ ra bà ta nên để cậu bé ở lại thêm vài tuần nữa...”

“Chuyện đó xảy ra khi nào vậy, cô Devane? Cái lần cô đang nói đến đó?” Sophie hỏi. “Có phải nó xảy ra gần vụ nổ súng không?”

“Vài ngày trước vụ nổ súng.” Iva dùng mu bàn tay quạt mấy giọt nước mắt đọng trên má. Nếu những người lạ mặt này có thể hiểu được cảm xúc của cô. “Bà ta không xứng đáng với cậu bé. Một cậu bé như Donny... Tôi rất quý cậu.” Trong khoảnh khắc im lặng, Iva có thể cảm nhận được cái nhìn trân trọng của Sophie và mặt cô đỏ bừng lên. “Tôi phải vào trong đây. Bọn trẻ sẽ cảm thấy đói vào bữa chiều nên tôi phải mang một ít đồ ăn cho chúng...”

“Chúng ta có thể nói chuyện thêm một chút được không? Cô Devane? Cô không phiền chứ? Làm ơn?”

Trong giây phút hai người chạm mắt nhau, Iva nhìn thấy hứng thú của Sophie không đơn thuần là câu chuyện nghề nghiệp. Cô ta quan tâm đến những gì thực sự xảy ra với Donnie.

“Cô hãy hỏi đi.”

“Tôi tự hỏi liệu cô có thể thu xếp thời gian đến thăm Donny không. Cậu bé sẽ rất cảm kích.”

“Đó không phải một ý hay.” Roman chen vào. “Chúng tôi phải lo lắng cho những đứa trẻ khác.”

“Tôi không phiền đâu...” Iva thở dài. “Nhưng Roman nói đúng. Điều này sẽ gây ra một hiểu lầm.”

Những cậu trai, luôn luôn là các cậu con trai. Ở Stockton, họ đã đến Trung tâm thiếu niên để làm bánh tráng, trứng ốp và chơi bóng rổ vào các buổi sáng thứ Bảy. Kể cả trước đó, Roman cũng có mối quan tâm của riêng mình. Nếu anh thực sự quan tâm đến Donny, sao anh không đến thăm? Tại sao cô không thể? Những đứa trẻ khác sẽ chẳng bao giờ biết được.

Chủ đề lại thay đổi một lần nữa. Sophie chuyển sang nói về súng và Iva muốn rời đi, không bao giờ quay lại đây.

“Cô biết cảnh sát tin rằng Donny đã lấy trộm súng.” Roman cười giả lả. “Chúng tôi cũng đã có một vài trao đổi nhỏ về chuyện này.”

“Anh cất nó ở đâu?”

“Tôi sẽ nói với cô những gì tôi đã nói với họ, cô Giraudo. Khẩu súng cất trên nóc tủ quần áo. Cô chẳng thể nhìn thấy nó dù cô có biết nó ở đó.”

“Không khóa lại ư?”

“Việc có súng chẳng ý nghĩa gì nếu cô phải chạy đi tìm chìa khóa để mở khi kẻ xấu ập vào.”

“Anh không lo lắng về những cậu bé kia ư?”

“Tất nhiên là anh ấy có,” Iva tức giận. “Sao cô có thể hỏi câu đó?”

“Bình tĩnh nào, em yêu. Họ chỉ đang làm công việc của mình. Như anh đã nói đó, anh giấu kỹ khẩu súng lục của mình.”

“Anh có nói với Donny rằng nó ở đó không?”

“Không, sao tôi lại kể cho những cậu bé của mình nơi tôi giấu súng chứ?”

“Anh có nhiều hơn một khẩu à?”

“Tôi giữ khẩu còn lại cạnh giường ngủ.” Anh im lặng trước ánh nhìn dò xét của cô. “Giống nhiều người khác.”

“Anh nghĩ sao nếu Donny tìm được khẩu súng cất trên nóc tủ?”

“Như tôi đã nói với cảnh sát, tôi cũng mong tìm được câu trả lời như tất cả mọi người. Thậm chí, tôi còn không chắc nó đã bị mất. Cách đây hai, ba tuần, tôi đã với nó xuống...”

“Anh có lí do gì đặc biệt không? Tại sao anh với nó xuống?”

“Tôi lau chùi súng của mình định kì.”

“Sau đó, anh có dùng nó không? Định kì? Anh đến bãi tập bắn à?”

“Một khẩu súng cần được lau chùi cẩn thận dù cô có dùng nó hay không.”

“Anh đã làm gì khi nhận thấy nó không còn trên nóc tủ nữa?”

“Tôi gọi cảnh sát và thông báo mất súng, tất nhiên. Tôi không muốn những đứa trẻ khác dính vào chuyện này. Đó là điều duy nhất tôi có thể

làm.”

Hamp hỏi thêm, “Liệu Donny có nhìn thấy anh đặt súng lên nóc tủ quần áo không?”

“Tôi nghĩ là điều đó có thể. Chắc hẳn đó là khả năng mọi chuyện xảy ra, nếu không làm thế quái nào cậu bé biết khẩu súng cất trên nóc tủ? Cho đến giờ, tôi vẫn còn ngạc nhiên. Tôi ghét ý nghĩ rằng mình phải chịu trách nhiệm cho chuyện này...” Vẻ bối rối hiện rõ trong lời nói của Roman. Iva cầm tay anh. “Đó là một cậu bé tốt. Cả hai chúng tôi đều tự hào về cậu bé.”

Tôi không thích Roman,” Sophie nói trong lúc lái xe quay về đường Dry Creek. “Gã không thẳng thắn với chúng ta. Anh có thấy những mạch máu trên trán gã không? Chúng không quá lộ vì gã tỏ ra bình tĩnh và thoải mái.”

“Anh ta khá xúc động khi nói về đứa trẻ đó. Hiển nhiên là cậu bé rất đặc biệt đối với cả hai. Cô quá vội vàng kết luận đó, Sophie.”

“Có vẻ như anh hiểu tôi rõ nhỉ?”

“Devane đang tỏ ra bẽ tắc. Có lẽ điều đó gây cho cô ấn tượng không tốt.”

“Anh không bao giờ mắc phải sai lầm à?”

“Tôi không nói như vậy.”

“Vậy anh đang nói gì thế?”

“Liệu những người này có liên quan gì đến vụ nổ súng chứ? Theo nhận định của tôi thì đây là những người duy nhất mà Donny có, thực sự quan tâm đến cậu.”

“OK, tôi đồng ý. Nhưng còn chuyện về khẩu súng thì sao? Anh có nhìn thấy vẻ mặt cô ta khi tôi đề cập đến chuyện đó không?”

“Hãy tha cho cô ta. Cô ấy vẫn còn đang đau đớn.”

“Đúng vậy. Tôi nghĩ rằng cô ấy đang bị đau đầu. Cô ấy không ngừng xoa xoa hai bên thái dương.”

Sophie quan sát thấy một điều khác. Khi đề cập đến khẩu súng, Iva khoanh tay quanh ngực và dậm dậm chân, tay này nắm vào khuỷu tay kia, như thể đang co ro trong một chiếc ghế kinh khủng. “Cô ta muốn biến mất.”

Hamp nhìn chăm chăm vào lối lên. “Tôi sẽ cố gắng tìm cách để nói chuyện với cô ấy. Khi không có Roman. Nhưng Sophie à, điều đó thì có nghĩa gì chứ? Donny hẳn có tính táy máy. Nó đã thấy khẩu súng vớt đầu đó trong nhà và nhặt lấy. Nó là một đứa trẻ, một đứa con trai. Các cậu bé hay làm những việc như thế.”

“Có thể. Nhưng tôi vẫn không thích Devane và tôi không nghĩ rằng gã nói với chúng ta tất cả. Có thể gã đã bắt cần, nhưng cũng có thể những cậu bé biết nơi giấu súng. Dù sao đi nữa, gã đang che giấu cái đuôi của mình bởi sợ mọi thứ phơi bày...”

“Chương trình “Trở thành người đàn ông” sẽ xong đời.”

“Khi anh nói chuyện với Elena, hãy xem cô ta mô tả mọi thứ như thế nào, đặc biệt là khi cô ta nói với họ rằng Donny buộc phải về nhà. Có lẽ đó chính là lí do cậu bé nổi khùng.”

“Thêm vào việc bà ta nói dối cậu bé về bố mình.”

“Cậu bé cảm thấy bức tức vì bị ra lệnh quay về nhà. Cậu đã lấy trộm khẩu súng và tự lắp khóa phòng ngủ của mình. Nếu Donny buộc phải quay về, chắc hẳn điều kiện của cậu là sự tự do cá nhân. Tôi nghĩ rằng có súng khiến cậu cảm thấy mạnh mẽ hơn.” Đó chỉ là giả thiết nhưng điều này có vẻ hợp lý hơn tất cả các viễn cảnh khác mà Sophie nghĩ ra giải thích cho những hành động của Donny.

Phía đằng trước, một cậu bé cao, gầy mặc áo phông quần bò đeo ba lô vấp ngã dúm dúm ngay giữa đường Dry Creek. Sophie phanh lại, cậu bé dịch sang bên để nhường đường cho chiếc 4Runner. Phía sau lưng áo có thêu một vòng tròn. Phía trên ghi dòng chữ Trang trại của Roman và phía dưới ghi, Trở thành người đàn ông.

Sophie hạ cửa kính xe xuống. “Cần đi nhờ không?”

Cậu bé lờ đi.

“Cậu đến từ Trang trại của Roman đúng không? Tôi có thể đọc được dòng chữ trên áo cậu.” Chiếc 4Runner đỗ sát cạnh cậu bé. “Chúng tôi vừa đến đó.”

Đôi mắt cậu bé vẫn nhìn thẳng về phía trước.

“Còn những ba cây số nữa mới đến thị trấn cơ. Hãy nhảy lên thùng xe đi. Cửa không khóa.”

Cậu bé liếc nhìn Sophie và Hamp đang ngồi cạnh cô trên ghế trước, hơi xô vào hai người. Cậu mở cửa xe và trèo vào.

“Vậy tên cậu là gì? Tôi là Hamp, còn đây là Sophie.”

“Milo.”

Quan sát cậu bé qua kính chiếu hậu, Sophie nói, “Tôi là luật sư của Donny Crider. Cậu biết cậu ta không?” Cậu bé đang nhìn ra ngoài cửa sổ.

Hamp nói tiếp, “Có lẽ cậu có thể nói cho chúng tôi biết một chút về Donny?”

“Các cậu là bạn bè hả?”

“Tôi không biết chút gì về nó cả.”

“Cậu sống trong nhà kho hay trong nhà?”

“Tại sao lại hỏi tôi những thứ chết tiệt đó?” Cậu giật lấy túi xách của mình và nắm lấy cửa xe. “Để tôi xuống.”

Sophie đưa cậu một tấm danh thiếp của mình qua vai, nhưng cậu không đón lấy. Qua kính chiếu hậu, đôi mắt cả hai gặp nhau. “Cậu muốn giúp Donny, đúng không? Nó không phải một đứa trẻ hư, đúng không?”

“Nó đã bắn bà Thống đốc.”

“Tại sao cậu lại nghĩ vậy?”

Vẻ mặt của Milo hiện rõ sự bối rối.

“Có bao giờ cậu ta nói với cậu rằng sẽ bắn một ai đó chưa? Cậu ta có nói về bà Thống đốc không?”

“Donny rất kiệm lời.”

Cô ve vẩy tấm danh thiếp của mình để cậu chú ý. “Nếu cậu nghĩ ra điều gì có thể giúp chúng tôi...” Sau một thoáng ngần ngừ, cậu cũng cầm lấy. “Cậu có thể gọi tôi theo số điện thoại này.” Cậu nhét tấm danh thiếp vào túi quần, sau đó cả ba người im lặng đi tiếp cho đến khi Milo muốn nhảy xuống.

“Tại sao cậu không đi loanh quanh trong thành phố nhỉ?” Hamp đưa cậu một tờ 20 đô la. “Hãy đến gặp chúng tôi vào ngày mai.”

“Địa chỉ có ghi trên tấm danh thiếp.”

Sophie đọc được suy nghĩ của Milo, cậu đang nghĩ họ là những kẻ biến thái tìm cách dụ dỗ các cậu bé.

“Cậu có nơi nào để ở chưa? Bây giờ cậu sẽ đi đâu?”

“Điên thật.” Cậu bé cười khẩy và tóm lấy tờ 20 đô.

“Muốn đi cùng không?”

Sophie thả Hamp ở khu nhà anh đang thuê trọ.

“Tôi muốn ra ngoài bờ biển một lúc,” anh nói với cô. “Tôi sẽ quay lại sau.”

Trong văn phòng, Anna đưa cô một tập các tin nhắn như thường lệ. “Ben đã gọi tới để thông báo họ đã bắt được một trong hai anh em nhà Bleeker - Junior - vì một thứ gì đó mà cậu con trai nhà Cardigan đã nói với họ. Cậu ta muốn biết liệu con có thể đi ăn tối nay không. Mẹ nói với cậu ta rằng có thể con sẽ rảnh, con chưa bao giờ đi hẹn hò cả.”

“Mẹ, mẹ không thể nói như vậy được.”

“Mẹ đang đùa con thôi, Sophie. Có chuyện gì xảy ra với khiếu hài hước của con thế?”

“Vâng. Haha. Mẹ có tin gì khác cho con không?”

“Vị bác sĩ tâm lý đã gọi đến. Anh ta vẫn ở Chicago và gửi tin nhắn bày tỏ sự nuối tiếc.”

“Khốn nạn thật.”

Cách đây sáu tháng ở khu Arlington Chicago, một cậu bé đã rút súng ra từ cặp sách của mình trong lớp và xả đạn.

Alexander Itkin, phụ trách các vấn đề về bạo lực thanh thiếu niên, được chỉ định bào chữa cho bị cáo.

“Anh ta nói xin lỗi vì đã làm phiền và khi có thể sắp xếp được lịch làm việc, anh ta sẽ gọi lại.”

“Anh ta có nói rõ khi nào không mẹ?” Anna lắc đầu.

“Con cần anh ta giúp mình hiểu rõ chuyện này.”

“Donny Crider đã bắn Maggie. Có gì cần làm rõ nữa?”

“Con không cười đâu, mẹ.”

“Mẹ cũng không có đùa, Sophia.” Anna đi theo cô vào văn phòng riêng.

“Cậu không thể đợi được à?” Khi cô thả túi xách lên ghế, chuông điện thoại reo vang và cô lại phải lôi nó ra. “Tamlin đã nhắn tin suốt cả ngày. Hãy gọi mình. Hãy gọi mình. Làm như mình có nhiều thời gian lắm ấy?”

Anna ve vẩy mấy mảnh giấy màu hồng. “Có hai cái từ con bé. Và một đồng từ bà Crider.” Sophie lau bầu.

“Em con nhắn là con phải đến trường cấp ba ngay lập tức. Nó đang gặp ai đó trong văn phòng và nói rằng con chắc chắn sẽ muốn nói chuyện

cùng.” Anna liếc nhanh đồng hồ của bà. “Con có khoảng bốn mươi lăm phút trước khi tan trường.”

“Về chuyện gì thế mẹ?”

“Chả lẽ mẹ lại không nói với con nếu mẹ biết à?”

Sophie hôn Anna và rời khỏi văn phòng, mặc kệ lời khuyên của bà về việc nên uống đủ nước và ăn đúng giờ. Trong xe, chấp nhận mạo hiểm khoản tiền phạt cô không trả nổi, cô gọi cho Tamlin và hẹn gặp cô vào bữa tối. Cô để lại tin nhắn cho Elena Crider rằng cô sẽ cố gắng ghé qua sau đó. Cô còn phải dành chút thời gian để đến gặp Donny lần nữa và cô cũng cần suy nghĩ thêm về Roman và Iva Devane, có điều gì đó không ổn về họ. Trong khi đó, cô không thể gạt được cái giọng hờn hĩnh của thằng nhóc kia ra khỏi đầu cô. Điên thật, có muốn đi cùng không?

Cô lùi vào khu đỗ xe dành cho khách ở trường học và đỗ dưới bóng cây keo đang nở hoa vàng rực, chắc chắn nó sẽ khiến cô sổ mũi liên tục nếu cô hít thở quá sâu. Cô nhanh chóng rảo bước qua khoảng sân và leo nhanh lên bậc thềm. Khi cô mới vào trường, thoát khỏi những nữ tu ở Học viện All Angels, trường cấp ba SanSeb là nơi học tập của cả quận, chứa tới 3000 học viên chen chúc trong cơ sở vật chất chỉ đủ cho một nửa số đó. Miễn là điểm số và thái độ ứng xử đúng mực, Sophie và nhiều đứa trẻ khác sẽ không bị đẩy ra giới hạn quá xa hoặc quá khó khăn, giáo viên dạy thêm giờ sẵn sàng để họ tự do. Cảm giác đó thật tuyệt vời.

Phòng tư vấn của Carmine nằm trên tầng hai, mới được xây thêm vào tòa nhà. Khi bước đến cánh cửa đang mở, cô dừng lại một lúc để quan sát cậu em sau bàn làm việc, các ngón tay lật giở tài liệu, cánh tay dang rộng hết cỡ, đầu cúi thấp như thể anh đang nghiên cứu thứ gì đó. Bên ngoài áo sơ mi Oxford cài kín khuy và ca vát thắt lỏng lẻo, anh mặc một áo len mỏng màu xám, không giống cái cha cô hay mặc khi làm việc. Anh không hẳn là em trai cô, mà hơi giống Ngài Lovelle, người đã hướng dẫn bọn cô khi còn ở ngôi trường cấp III ẩm mốc và xác xơ này. Từ khi nào mà cậu em đẹp trai đáng thể thao của cô đã trở thành ông lão trung niên lao động quá sức như thế này? Liệu cậu có thực sự muốn làm việc mỗi buổi sáng như thế này không? Liệu bộ áo len xám đó có hợp với cậu không, hay cậu luôn ước đó là áo phong bóng bầu dục, hay bộ cảnh phục, hay một bộ vest cắt đo cẩn thận của nhà giàu.

Một cô gái tóc nâu với đôi mắt lớn kẻ mi đen, da màu nâu nhạt đang ngồi phía bên kia bàn. Cô mặc quần bò xanh denim, áo phong đen với họa tiết kim loại và áo khoác ngoài kaki đã sờn. Nghĩ đến việc phải dành cả ngày đi trên đôi guốc cao mười phân của cô khiến chân Sophie đau nhức.

Carmine giới thiệu cô gái là Jenna Feliz.

“Jenna và Donny là bạn bè.” Cậu đứng ở lối vào. “Em sẽ ra ngoài sảnh. Cần giữ gìn trật tự một chút.” Cậu nói thêm vào một cách nhẹ nhàng, “Em có thể gặp rắc rối vì chuyện này, hãy nhớ rằng cô bé vẫn chỉ là một đứa trẻ, OK? Không phải tội phạm giết người cấp độ ba.”

Trong căn phòng đóng kín, Sophie ngửi thấy mùi hương trên người cô bé hòa trộn với mùi hóa chất của thuốc xịt tóc và một lượng lớn sản phẩm khử mùi. Tất cả tạo nên hương vị ngọt ngào nhưng gai góc. Vì một lí do nào đó, Sophie cảm thấy buồn. Cô mất một phút để trấn tĩnh lại, đứng bên cửa sổ và nhìn xuống khu đỗ xe của học viên. Xe bán tải, SUV, một chiếc Lexus đen, không có bóng người nào xung quanh. Rõ ràng những thứ cũ nát học viên hay dùng ngày xưa đã lùi vào quá khứ. Mới chỉ hai mươi năm từ khi Sophie bằng tuổi Jenna bây giờ, mà cô cảm giác như một thế kỉ đã trôi qua.

“Cảm ơn em vì đã nói chuyện với chị, Jenna. Như em trai chị đã nói, chị là luật sư của Donny và chị đang cố gắng tìm hiểu thêm về cậu ấy để đảm bảo một cuộc xét xử công bằng nhất.” Ghế của Carmine nhìn thoải mái hơn tất cả những cái khác trong phòng, nhưng khi nhớ lại Hamp đã tỏ ra thân thiện đến mức nào khi cả hai nói về Roman và Iva, cô lôi một cái ghế gấp qua phòng và đặt nó đối diện với Jenna. Rồi cô thấy nó quá trực diện nên đã quyết định kéo nó sang bên.

“Chị muốn cảm ơn em lần nữa. Chị thực sự cần em giúp đỡ.” Cô có thể lôi kéo cô gái này hợp tác với mình, một cách thân tình. Nếu Carmine có lắng nghe, hẳn cậu sẽ hết sức ngạc nhiên không biết nhân cách cởi mở nào đã thay thế người chị thẳng thắn của mình. “Chị cần hiểu hơn về Donny. Liệu em có thể giúp chị không? Chỉ là trả lời một vài câu hỏi thôi?”

“Em nghĩ là được.” Jenna nhìn xuống tay mình và mái tóc dài chẻ ngôi giữa, che khuất gương mặt. “Em họ em ở trong dàn hợp xướng.” Cô dùng ngón trỏ gãi gãi tai. “Cậu ấy đã có thể giết chết con bé.” Mặt cô bé đầy thách thức. Sophie phủ nhận điều đó.

“Nhưng chuyện đó không xảy ra. Đó là điều quan trọng em cần nhớ.” Sophie mỉm cười, hi vọng những lời nói của mình không giống như đang ra lệnh. “Em đã lái xe đưa cậu ấy đến gặp bố tại Salinas.”

“Liệu có phải em gặp rắc rối vì chuyện đó?”

“Không, nhưng chị tự hỏi vì sao em làm thế?”

“Tại sao ư? Em đã nói với cậu ấy cần đổi diện với bố, giống như là yêu cầu một thứ gì đó từ ông ấy. Tiền chẳng. Donny muốn đến nhiều nơi, nhưng việc đó cần nhiều tiền. Em đã lên mạng và phát hiện ra bố cậu ấy rất giàu, có cả đồng bất động sản khắp nơi nên hẳn ông phải giàu có. Ý em là, tại sao mình không xin một ít? Ông ta nợ cậu ấy mà, đúng không?”

“Nhưng cậu bé không hiểu điều đó.”

Jenna gạt mấy lọn tóc che khuất tầm mắt. “Em không nghĩ cậu ấy đã hỏi xin. Thậm chí, cậu ấy còn không thèm nói chuyện với em trên đường về. Như thế điều đó là lỗi của em vậy.”

“Cậu ấy có tức giận với em không?”

“Em không nghĩ vậy. Đôi lúc cậu ta hành xử như thế. Chỉ là im lặng một cách khó tả.”

Sự yên tĩnh đáng sợ.

“Cậu ta có phải bạn trai em không?”

“Không.” Cô bé nói rành mạch, từng chữ một, như để khẳng định câu hỏi của Sophie là hoàn toàn ngu ngốc.

“Hai em chỉ là bạn bè thôi hả? Trong suốt một thời gian dài?”

“Năm học đầu, bọn em cùng làm chung thí nghiệm.”

“Mọi chuyện diễn ra như thế nào?”

“Tất cả mọi người đều có đôi trừ hai đứa em, nên thầy giáo quyết định ghép hai đứa với nhau. Donny biết em cần điểm số tốt để học đại học. Cậu ấy đã giúp em rất nhiều.”

Hamp chắc sẽ hỏi xem cô đã học trường nào và định học thêm gì, nhưng Sophie chỉ quan tâm đến Donny. “Cậu bé có thông minh không?”

“Cũng thỉnh thoảng. Đặc biệt là các môn tự nhiên.”

“Cậu bé cũng ít nói đúng không?”

Jenna đảo mắt. “Hay nói về các loại cây và cậu ấy có thể nói cả ngày không mệt.”

“Với vẻ ngoài như vậy, chị nghĩ cậu bé cũng không cần nói quá nhiều.”

“Cậu ấy không nghĩ mình đẹp trai đâu ạ.”

Đó là một suy nghĩ kì lạ đối với một cô bé tuổi thiếu niên. “Sao em biết chuyện đó?”

“Có thể nói cậu ta không hề quan tâm đến vẻ bên ngoài của mình.” Jenna ngược nhìn lên đồng hồ treo trên tường rồi với lấy cặp xách. “Em phải đi đây.”

“Em có thể nhận thấy chuyện đó, bằng cách nào vậy?”

“Chuyện đó không quan trọng mà?”

“Mọi chuyện về Donny đều quan trọng, Jenna.”

Jenna mở nắp cặp. “Cậu ấy đã từng nói với em rằng cậu ấy thấy bản thân như người vô hình.”

“Cậu ta có ý gì khi nói như vậy?”

“Em cũng không biết? Em chỉ nghĩ điều đó thật kì cục.” Sophie tự hỏi liệu vào ngày bắn Maggie, Donny có quyết định như vậy không. Cậu bé có thể lảng lảng rồi đi hoặc bị bắt quả tang. Cô nhớ rằng Elena đã nói cậu bắn Thống đốc để thu hút sự chú ý.

“Có bao giờ cậu bé nói sẽ làm một việc gì đó gây chú ý không?”

“Đó không phải lí do cậu ấy bắn bà ta.”

Giọng cô bé rất chắc chắn. “Vậy thì tại sao?”

“Cậu ấy không phải người như vậy.”

“Cả hai đã nói những chuyện gì?”

“Không gì cả.”

“Thôi nào, Jenna. Hãy giúp đỡ chị, được chứ?”

“Chuyện trường học. Đôi khi là những dự định tương lai. Phần lớn là nói về các loại cây.”

Hắn cậu phải tỏ ra kì cục với cô bé quyết đoán này. Đẹp trai, ít nói, giỏi các môn tự nhiên và sẵn sàng giúp đỡ cô. Một cậu bé tự cảm thấy mình vô hình.

“Cây cỏ và tất cả những thứ liên quan là điều khiến cậu ấy luôn phấn khích khi nói đến, chị biết không? Cậu ấy nói với em về một người, một kiểu anh hùng đã đến Trung Quốc và khám phá tất cả những loài hoa, cây cỏ và các loại thảo mộc mới mẻ khác. Anh ta đã mang hạt giống về và sau đó các giống cây Trung Quốc mọc lên trong vườn nhà mọi người. Khi bọn

em thường đi dạo quanh, cậu ấy sẽ chỉ tay vào một bụi cây và nói ‘Đó là cây gì gì đó của Úc,’ hay ‘Đó là hoa lily Amazon’. Cậu thích nói tên Latin của các loài cây.” Jenna nhìn về phía Sophie rồi nhanh chóng quay đi. Sự kì cục của Donny có vẻ như đã lây sang cô. “Cậu ấy cũng có những mơ ước của riêng mình. Cậu ấy muốn mình giống như anh chàng đã đến Trung Quốc. Chị đã bao giờ nghe đến chưa?”

“Một nhà thực vật học.” Sophie tự hỏi liệu Elena biết gì về giấc mơ của con mình hay không. “Có vẻ cậu bé là một người đặc biệt.”

“Cậu ta đã cố gắng giết Thống đốc.”

“Em có nghĩ rằng cậu bé cảm thấy vô hình khi ở bên em không?”

“Sao em biết được.”

Sophie nghĩ đến Hamp, về việc cần thân thiện và không được hối thúc quá mức, nhưng cô rất thiếu kiên nhẫn. Cô bé này biết nhiều chuyện. Sophie chắc chắn về việc đó.

“Thế còn về ông Devane? Donny có nói gì về anh ta không?”

“Ý chị là Roman hả? Ôi Chúa ơi.” Cô mở to mắt. “Donny nghĩ rằng ông ta rất tuyệt. Cậu ấy chắc chắn không cảm thấy vô hình khi ở cạnh ông ta. Cậu ấy luôn khoe với em rằng mình thông minh đến nhường nào và mình đã có ích như thế nào. Ông ta dạy Donny. Em nói với cậu ấy rằng cậu sẽ học về các loại cây ở Đại học nhưng trước hết cậu cần tốt nghiệp Trung học đã. Chị không thể làm gì mà không có bằng tốt nghiệp, đúng không? Cậu ấy nói rằng vợ của Roman đang cố giúp cậu có một cái, nhưng em đoán chuyện đó không xảy ra.”

“Thực tế là cậu bé đã làm bài thi, Jenna. Và đã đỗ.”

“Ý chị là cậu ấy có thể học Đại học? Vậy thì tại sao cậu ấy lại... chị hiểu ý em chứ?”

“Đó vẫn là một bí ẩn lớn.”

“Em không biết gì về chuyện đó. Ngoài ra, bọn em kể lể với nhau rất nhiều nhưng chuyện đó thì không. Phần lớn thời gian cậu ấy không ở đây, mà ở bên nhà Roman.”

“Cậu bé hạnh phúc khi ở đó.”

“Có một chỗ mà họ gọi là phòng sinh hoạt chung? Với một chiếc TV lớn và bàn bi-a. Họ còn chơi bóng rổ ở đó.” Jenna trộm liếc nhìn Sophie. “Cậu ấy rất vui vì được thoát khỏi bà ta.”

Tiếng nói của đám học sinh ở sảnh đang ngày một lớn hơn. Liếc lên đồng hồ, Sophie nhận thấy hồi chuông cuối cùng cũng sắp reo.

“Cậu bé và mẹ có vẻ không hòa hợp lắm.”

“Điều này bình thường mà...”

“Cậu ấy ghét mẹ.”

“Cậu bé nói với em thế ư?”

“Em có thể nhận ra.”

“Bằng cách nào?”

“Cảm giác?”

“Em đã bao giờ gặp bà ta chưa?”

“Duy nhất một lần. Cậu ấy đưa em đến để làm bà ta nổi khùng.”

“Nổi khùng đến mức nào?”

“Có thể là ghen tị? Bà ta thể hiện rõ điều đó với em. Em chắc chắn.”

“Liệu Donny có biết mẹ mình không ưa em?”

“Em đã nói với chị rồi. Đó là lí do cậu ấy đưa em đến gặp bà ta. Để làm bà phát điên. Để chọc tức bà ta. Chứ không phải em là một ai đó quá đặc biệt.” Kí ức của cô bé như đột ngột ùa về, đánh rơi vẻ ngoài cố tỏ ra cứng rắn của tuổi thiếu niên, lộ ra bên trong một trái tim mong manh. Jenna thực sự quan tâm đến Donny và có lẽ đã hi vọng một mối quan hệ sâu sắc hơn tình bạn.

“Hai đứa đã từng là bạn và giờ không còn là bạn nữa.

Có chuyện gì đã xảy ra giữa hai em?”

“Không gì cả.”

“Nhất định phải có chuyện gì đó, Jenna. Một điểm mốc nào đó.”

“Ý chị là một trận cãi vã? Donny không đánh ai cả. Cậu ấy chưa bao giờ đánh nhau với bất kì ai. Chỉ là đột nhiên cậu ấy thay đổi hoàn toàn.” Cô ôm lấy túi xách của mình, tỉ mỉ cầm lên tay cầm. Phần tóc mai xõa xuống gương mặt. “Cậu ấy nói với em sẽ kiếm một chiếc điện thoại di động để gọi em, nhưng cậu ấy không bao giờ làm thế.”

“Em có thể mô tả những thay đổi của cậu bé không, Jenna?”

Cô lắc đầu.

“Em đã hỏi cậu ấy...”

Cô bé đứng lên. “Chuông sắp reo rồi.”

“Em đã nói cậu bé bị trầm cảm à?”

“Em không biết. Buồn bã và giận dữ, hoặc ngược lại, mọi thứ như trộn lẫn vào nhau. Nhưng cậu ấy cũng hạnh phúc. Cậu ấy thích những gì mình đang làm.” Jenna kéo quai cặp đeo lên vai. “Chỉ là không thích nói chuyện cùng em như trước nữa.”

Hamp kẹp bức ảnh chụp Bronwyn trên tấm chắn nắng của chiếc xe Jeep Cherokee 1995. Khi nhìn vào đó, anh sẽ bắt gặp một cô bé tóc nâu với xương gò má di truyền từ mẹ đang đứng cạnh tấm ván dài hiệu O'Neil của anh. Vào thời điểm ấy, đó là vật quý giá nhất mà anh sở hữu. Cô bé mới mười lăm tuổi.

Con thích cảm giác sợ hãi, bố ạ.

Anh không thể nhớ nổi cô bé bao tuổi khi nói với anh những câu đó. Có lẽ tầm bảy hay tám, một tay lướt ván tí hon cứng đầu trong bộ áo tắm xanh, không chịu bôi kem chống nắng nhưng không bao giờ bắt nắng, kể cả vào những ngày tháng Tám trên bãi biển.

Tại bến tàu Cayucos, Hamp ngả lưng trên mặt sàn gỗ. Dưới cánh tay anh, mặt gỗ cũ kĩ sần sùi vì ẩm và dính muối nhớp nháp. Khi nước biển dâng lên và hạ xuống, bến tàu khẽ rung mình nhẹ nhàng dưới chân anh. Anh hướng ống nhòm về phía những tay lướt sóng đang đứng ôm ván trượt, xếp hàng chờ đợi đợt sóng. Thỉnh thoảng, anh nghe thấy họ gọi tên nhau khi cố tranh lấy vị trí đứng trên. Gió thổi từ phía Đông và các cơn sóng cao ngang vai tràn tới, khá lí tưởng để lướt sóng. Đã từng có thời gian, Hamp dành cả ngày bồng bênh, thông dong, cười những con sóng sáng khoái như thế này. Anh nhớ những ngày đó, nhưng anh không muốn lại rơi vào kỷ niệm.

Phía trên cao, những đám mây đang chồng chất lên nhau cho đến khi trời đổi gió. Anh đoán những đám mây này sẽ mang bão đến vùng Duyên hải, một hiện tượng hiếm gặp khi anh còn là một cậu bé. Những ngày đó, ông nội của anh có cả chục mẫu cây ăn quả trên những ngọn núi ở Modesto. Ông và bạn bè anh gọi những trận bão tháng tư là “mưa cherry.” Chúng đến khi những vụ mùa đã sẵn sàng thu hoạch. Một cơn bão mạnh sẽ làm hỏng công lao cả năm.

Anh chinh lại tiêu cự ống nhòm cho đến khi nhìn rõ từng người lướt sóng một. Ngày qua ngày, giờ qua giờ, tâm trạng anh giằng co giữa nhiều thái cực. Hôm nay chính là ngày đó và hãy bỏ cuộc đi, con bé đã ở một thế giới khác rất xa rồi. Khi những tay lướt ván mặc bộ đồ bơi ướt sũng, anh không thể nhìn rõ được đó là nam hay nữ cho đến khi họ quỳnh quáng ngã nhào. Đó là khi anh nhớ đến những bước di chuyển gọn ghẽ, nhanh nhẹn của Bronwyn. Cô bé không cần phải thử nghiệm. Khi gặp đúng thời điểm và những con sóng đến đúng lúc, trong một khoảnh khắc mong manh, cô sẽ nhảy lên, một cách chẵn chẵn và tuyệt đẹp. Những cậu con trai sẽ chú ý. Một vài người không thích ý tưởng cô sẽ đợi con sóng phù hợp đến, và ngược lại con sóng phù hợp sẽ tìm đến cô. Lướt ván hết sức quyến rũ và một cô gái phải luôn chứng tỏ mình mỗi khi cầm ván đứng trong hàng. Một người tự nhiên như Bronwyn là mối đe dọa với nhiều tay lướt ván khác. Họ luôn phá bỏ các quy tắc và chinh phục các con sóng của mình. Khi cô học cách sử dụng ván ngắn và ngã dúi dụi liên tục, cả lũ đều trêu chọc cô, nhưng cô đón nhận tất cả với một sự lì lợm đến khó chịu. Chẳng ai thích điều đó. Sự mạnh mẽ của cô làm Hamp lo lắng. Anh luôn muốn cô hiểu rõ dù một nhóm người có vui vẻ đến đâu khi trời còn sáng, dù những trò chêu chọc có vô hại đến đâu, bãi biển luôn trở nên nguy hiểm khi hoàng hôn buông xuống.

Vài tháng sau đó, xác một cô gái được tìm thấy ở Trestles. Theo mô tả trên báo - một cô gái tầm mười chín tuổi, là người châu Âu khỏe mạnh với mái tóc nâu - anh đã đi xuống đó để xem xác chết. Hamp đã từng là cảnh sát và đã nhìn thấy nhiều điều ghê sợ trong đời, nhưng khi viên cảnh sát mở ngăn tủ đựng xác, xả luồng khí lạnh ra ngoài, anh vẫn thấy không thoải mái khi nhìn vào cái xác. Cô gái có một hình xăm trái tim nhỏ trên cổ ngay dưới mang tai. Bronwyn nghĩ rằng xăm mình thật gồm ghiếc.

Sau đó, viên cảnh sát trực nói rằng Jane Doe đã bị cưỡng hiếp và siết cổ đến chết. Hamp đã không thể lái xe trong gần mười lăm phút sau. Anh tự nói với bản thân dù câu chuyện của Jane Doe có tồi tệ đến mức nào, cô gái đó cũng chỉ mang giá trị tham khảo. Anh cố không để bản thân nghĩ tới việc đó là con gái một người nào khác.

Kí ức ngọt ngào của anh về Bronwyn không liên quan đến nước. Anh thích nhớ về cô bé vào những dịp cuối tuần, khi anh đèo con đến UC Santa Cruz và đưa cô vào khu kí túc. Suốt thời gian đi dọc con đường 10, cô luôn tự vấn bản thân và đặt ra những câu hỏi mà anh cũng không thể trả lời được. “Nếu con không vào được đội thì sao? Phải làm gì nếu bạn cùng phòng không thích con? Và nếu con cũng không thích cô ta thì sao? Nếu như con không thể tìm được lớp học? Làm sao con có thể ra bãi biển được?”

“Con sẽ được vào đội và tham gia câu lạc bộ lướt ván. Con luôn có thể cười trên những ngọn sóng.” Anh sẽ mua tặng con bé một chiếc xe hơi nếu cô nằm trong danh sách khen thưởng của thầy hiệu trưởng. Có thể là một chiếc Element với rất nhiều chỗ trống để chứa đồ. “Con là một học sinh xuất sắc, Bronwyn. Nhưng con cần phải học. Nơi này không giống như trường Phổ thông.”

“Nếu họ không thích con thì sao?”

“Tại sao họ lại không thích con?”

Cả hai đều biết rõ câu trả lời. Bronwyn là người luôn thích nói thẳng suy nghĩ của mình, không chịu được những kẻ ngốc và sẽ không bao giờ giành được giải Hoa hậu thân thiện. Sự phản kháng và quyết liệt của con bé giống hệt Sophie.

“Chắc chắn con sẽ được nhận vào đội. Con chỉ cần nghe theo lời huấn luyện viên thôi, OK? Hãy giữ vững phong độ như hiện tại, con luôn có thể học hỏi được nhiều hơn.” Cả hai đã nói về chủ đề này nhiều lần từ khi cô nhận được thư chấp thuận của trường.

Cả Hamp và vợ cũ của mình, Terri, đều muốn con gái sẽ sống ở San Diego để họ có thể để mắt đến cô. Cô không phải một đứa trẻ hư hay thích phá phách, nhưng cô khá đồng bóng và đôi khi cô thường mặc kệ linh cảm tốt của mình. San Diego quá tẻ nhạt và cô luôn tìm mọi cách để có thể thoát khỏi nơi này. Swami’s, Windansea, Seaside: cô đã lướt sóng ở những nơi này cả đời rồi. Tại Santa Cruz, cô có thể chứng tỏ bản thân trên những con sóng ở Natural Bridges và bãi biển huyền thoại Steamer’s.

Bronwyn ở Santa Cruz chừng hai tháng rưỡi cho đến khi cô không còn xuất hiện ở trường nữa. Không có một email, tin nhắn hay cuộc gọi nào về nhà. Khi huấn luyện viên gọi điện đến thông báo cô đã ngừng lướt sóng với câu lạc bộ, Hamp ngay lập tức bay xuống phía Bắc và trú luôn tại khu kí túc, nói chuyện với các thầy giáo, bạn cùng phòng, những người bạn khác và những tay lướt sóng. Hamp và huấn luyện viên của cô đã đi bộ dọc bờ biển và hỏi thăm tất cả những ai cầm ván trượt hay quần áo lướt.

Anh quay lại San Diego mà không thu được gì.

Có một thời điểm, cảnh sát đã nói với anh. “Anh phải chờ đợi thôi. Bây giờ không còn gì khác cả.”

Mẹ của Bronwyn sống trong một căn nhà lớn ở Rancho Santa Fe, cách năm dặm đến bãi biển gần nhất. Terri và Mel, một thợ sửa ống nước giàu có, đã kết hôn được mười hai năm và có ba cậu nhóc chưa tới mười tuổi. Chúng thích chơi bóng chày và bóng đá. Terri luôn để ý không cho chúng đến gần nước. Đó có lẽ là một môi trường tốt hơn dù hơi tiêu cực để Bronwyn lớn lên. Một nơi ổn định.

Kể từ ngày Bronwyn mất tích, Terri đã nhắn tin và gọi Hamp hàng ngày, để lại những lời giận dữ và trách móc điên cuồng trên máy trả lời tự động của anh. Cô không bao giờ gọi tên Bronwyn, mà luôn gọi là con của em hay con gái bé nhỏ của em.

Cách đây hai năm, anh đã đứng trong phòng khách nhà Terri - thậm chí không bỏ áo khoác ngoài - và nói rằng anh sẽ nghỉ việc và đi lang thang.

“Em sẽ không gặp anh cho đến khi anh tìm được con.”

“Tôi không muốn nhìn thấy anh. Tôi chỉ muốn gặp con gái bé nhỏ của mình.”

Mel và mấy đứa nhỏ đứng bên ngoài, biết rằng tốt hơn không nên xen vào cuộc nói chuyện này.

“Anh đã làm việc đó với con.” Terri rít lên the thé. Kể cả khi cô nói nhỏ, anh cũng có thể nghe thấy tiếng la hét ẩn chứa trong đó. “Nếu nó chết, đó hoàn toàn là do anh đã giết chết con tôi.”

Đứa nhỏ nhất bắt đầu khóc, Mel phải dỗ nó nín.

Hamp muốn rời khỏi ngôi nhà nhưng anh không thể. Những điều Terri nói không đúng cũng chẳng sai. Sự khuyến khích của anh không thay đổi được số mệnh của Bronwyn, mà chỉ là động lực đẩy mọi thứ đi quá xa. Cô bé sinh ra để lướt sóng, bay lượn trên những ngọn sóng như một chú cá chim. Nếu Terri chịu lắng nghe, nếu những lời anh nói có thể xoa dịu nỗi đau trong cô, thì anh sẽ nói rằng dù Bronwyn sống ở Denver hay Fargo, sớm muộn cô bé cũng sẽ tìm đến những con sóng.

Anh biết Terri đang hoảng loạn - anh cũng vậy. Hoảng sợ có thể khiến con người ta trở nên tàn nhẫn. Cô hành hạ anh bởi anh ở đó, một vật thể thân cho Chúa, may mắn hay số phận. Hoặc có thể là cả ba. Anh để mặc cô nói những điều cô muốn nói.

“Lướt ván gây nghiện và anh đã cố dụ dỗ chính con gái ruột của mình. Chính anh đã đâm kim lên tay nó.”

Đôi tay cô nắm lại, hai vai gồng lên và trong giây lát Hamp đã nghĩ cô sẽ đâm anh. Rồi bất ngờ, sự căng cứng tuột khỏi người cô, đầu gối cô gục xuống và cô rũ ra như một bông hoa úa. Hamp đỡ và giữ cô lại. Họ đứng đó, hai tay ôm lấy nhau trong khi Mel và ba đứa nhỏ đang nhìn vào.

Lướt ván là một môn thể thao nguy hiểm. Hamp hiểu rõ điều đó hơn ai hết. Mặt trời khiến bạn ung thư da. Cơ thể bị cứa bởi những rặng san hô và đá tảng. Có cá mập dưới nước và những con sứa đốt đau điếng. Đôi khi bạn lạc vào một hố cát mà ai đó coi là của mình và những điều tồi tệ sẽ xảy ra. Những con sóng, ván trượt và đá tảng va đập vào nhau, khiến cơ thể mệt lử, gãy xương sườn, cổ và thậm chí vỡ đầu. Hamp đã bị choáng váng ít nhất sáu lần, đó là con số anh nhớ chắc chắn. Sau lần lướt ván cuối cùng, một con sóng đã hất đầu anh đập vào một tảng đá, bác sĩ đã yêu cầu anh không được lướt sóng nữa. Não anh đã hứng chịu mọi tổn thương trong giới hạn của mình. Không có cách nào để xác định liệu nó đã chịu đựng đủ nhiều hay chưa. Nếu thực sự như vậy, Hamp sẽ sớm biết. Anh mới bốn mươi tám tuổi, nhưng có thể thời gian sống của anh sắp hết rồi.

Trên bờ biển, anh có tiếng tăm riêng. Anh là một người cha điên khùng, một tay lướt sóng già cả buồn bã. Những đứa trẻ cười sau lưng anh. Hamp không buồn để ý. Anh không có thời gian quan tâm những gì người khác

nghĩ về mình. Anh phải tìm được Bronwyn trước khi anh quên mất mình đang tìm kiếm điều gì.

Elena không phải tuýp người lười vận động, đó không phải con người bà, ngồi yên một chỗ và đặt tay lên máy tính cá nhân, chẳng làm gì khác ngoài việc xem ti vi và chờ đợi điều gì đó sẽ đến.

Bà phải dọn dẹp cho đến khi hai tay chai sần và mùi gỗ thông trong nhà làm bà ngạt thở. Căn phòng của Donny được lau chùi sạch sẽ, như thể cậu chưa từng sống ở đây. Nên nhà gỗ cứng được lau cẩn thận, sau đó bà đặt trên đó một tấm thảm chùi chân cậu chưa từng bước lên. Bà đã mua nó tại một tiệm tạp hóa ở Santa Barbara. Tấm thảm khi đó có vẻ là một món hời, giảm giá đến 25%, nên chỉ còn 730 đô.

Cho đến khi chuyển đi khủng khiếp đó xảy ra, Elena vẫn luôn cẩn trọng với tiền bạc. Bà không bao giờ quên thời niên thiếu gian khó của mình. Bà đổ lỗi cho Georgie Jobin vì đã mua sắm hoang phí, làm tổn tài khoản ngân hàng của bà cả nghìn đô vì nếu tự mình đi thì bà sẽ không bao giờ vô tổ chức đến vậy. Quần áo và giày dép, khăn bông và vải vóc, tấm thảm và khăn quàng cổ màu tím lòe loẹt đều là những thứ chắc chắn bà không cần. Hay chính xác hơn là không muốn.

Trong tủ lạnh có thức ăn và tiền thuê nhà đã được thanh toán hàng tháng. Tuy nhiên, việc thức dậy vào lúc này thật không dễ dàng gì. Bà ép bản thân mình đi tắm và ăn vận đúng kiểu, sợ Georgie và Andy xuất hiện mà không báo trước. Nếu phát hiện bà trong bộ pyjama vào buổi trưa, hẳn họ sẽ rất vui mà lưu giữ lại những hình ảnh đó mãi mãi. Bà sẽ không để họ thỏa mãn.

Kể từ sau vụ xấu hổ ở nhà thờ Mary và All Angles, Elena từ chối tiếp xúc với thế giới. Bà dành cả ngày ở nhà, đi từ phòng này sang phòng khác và không bao giờ ra sân trước vào ban ngày. Mặc dù phần lớn giới truyền thông đã không còn hứng thú gì đến bà thì đâu đó vẫn còn một vài tay săn tin cứng đầu rình rập. Sân sau là một nơi riêng tư và an toàn hơn, nhưng

không có bàn tay chăm sóc của Donny, cỏ dại đã chiếm lĩnh. Chúng mọc cao, dày và bà sợ phải đi bộ qua đó, tưởng tượng cảnh mình bị răn cắn và bỏ mặc cho đến chết. Một vết răn cắn, chập điện, hay một chút gì đó vướng vào cây cối- tất cả chỉ cần có vậy. Hay chỉ là trượt chân trên tấm thảm nào đó.

Bà không cần lo sợ về sự an toàn của mình khi Donny còn ở nhà. Cậu có những thói quen khó chịu của tất cả những đứa trẻ thành niên khác, nhưng khi bà ngã xuống tầng hầm, cậu sẵn sàng đỡ bà dậy hoặc gọi 911. Bà tự hỏi liệu cậu có quyền gọi điện thoại trong tù không, và nếu có, tại sao cậu vẫn chưa gọi cho bà. Cậu phải nhận ra rằng bà thấy tồi tệ thế nào khi ở một mình.

Hồi đầu, bà nguyên rủa điện thoại vì nó reo chuông không ngắt, nhưng giờ đây, nó hoàn toàn im lặng. Thậm chí Sophie Giraud cũng không gọi lại cho bà. Ánh đèn vàng trên máy trả lời tự động đã ngừng nhấp nháy từ lâu. Bà xóa toàn bộ tin nhắn, ngoại trừ một tin nhắn bất ngờ từ Myra - chị bà. “Em gái yêu, chị tình cờ xem tin tức. Chị ở Mexico, không có tivi nên chị hơi lạc hậu, nhỉ? Ôi Chúa ơi, chị không thể tin nổi. Thành thực mà nói, thật khủng khiếp. Họ không nhắc đến chồng em nên chị đoán em đang ở một mình, tình hình thậm chí còn tệ hơn. Em nên cân nhắc việc quay lại Iowa. Marshalltown là một thị trấn tốt, em không cần nói với mọi người em là ai. Hoặc nếu em muốn chị đến California, chị sẵn sàng. Nhớ hồi xưa chị đã chăm sóc cho em không? Đúng vậy, chị muốn trở thành y tá. Em có thể không biết, nhưng đó chính xác những gì chị muốn và chị đã gặp bác sĩ. Tên anh là Hy, nhiều tuổi hơn chị một chút. Bọn chị vẫn chưa có con, ờn Chúa. Em nhớ những gì xảy ra với Mẹ không, thật tội nghiệp? Dù sao thì những chuyện đó đã không xảy ra với chị. Hy giờ nghỉ hưu rồi, bọn chị sống ở Marshalltown. Chị đã nói chưa nhỉ? Anh ấy có công việc ở đây, nhưng bọn chị đến Mexico vào mùa đông. Đó là lí do vì sao chị luôn đi sau thời đại.” Myra bây giờ nói nhiều hơn xưa khi cả hai còn trẻ. Elena không nhớ nổi chị mình đã nói những gì hồi đó ngoại trừ làm cái này đi, làm cái kia đi, tao sẽ tát mày nếu mày cãi lại.

“Chị thành thật một chút nhé? Trên tivi nhìn em mệt mỏi lắm đấy, Elena ạ. Chị là y tá nên chị chú ý mọi chi tiết.

Không phải chị đang chỉ trích đâu. Em đã phải trải qua những chuyện gì? Ai mà không mệt mỏi cho được? Cậu bé khá đẹp trai, giống Brad nhỉ? Hai bạn em đã kết hôn chưa? Em nên viết gì đó, Elena. Viết thư về cho gia đình. Chị Joanna và chị luôn giữ liên lạc. Không nhiều, nhưng chị nhận được thông báo khi bố mất. Cầu cho linh hồn ông được yên nghỉ.”

Đã hai mươi năm kể từ khi Elena bỏ đi. Bà cũng hiểu đến giờ phút này chắc bố đã qua đời rồi. Mặc dù bà chưa bao giờ yêu quý ông nhưng đó vẫn là một cú sốc. Bà không thể nhớ nổi liệu ông đã từng gọi tên bà hay chưa. Bà hi vọng ông sẽ đau đớn trong những phút cuối đời. Bà hi vọng ông đã kêu cứu và không ai xuất hiện.

“Chị có thể ở khách sạn. Chị không muốn làm phiền đến em và chị chắc chắn sẽ có một chỗ tử tế trong thị trấn nhỏ đó. Chị chưa bao giờ nghe đến San Sebastian vì chị cũng không hay đến California. Chị không ngại đến thăm em và sẽ giúp em tạm quên đi mọi thứ, thế nhé? Chị có cả đồng chuyện để kể. Chị cá là em rất thích nghe. Joanna vẫn còn làm việc trên đồng cùng với Jacob. Những anh chị em khác, gần gũi đến mức nào chị không biết và chị cũng không muốn biết!”

Điệu cười của Myra rất thân thuộc. Khẩu âm Nebraska của bà phủ đầy căn phòng, đó là âm thanh duy nhất Elena nghe được ngoài tiếng tivi, bà đã bật lên từ lúc ngủ dậy và để nó chạy đến hết ngày.

“Hãy nghe chị nói điều này, em yêu, nếu chị đến đó, chị có thể tự chăm sóc bản thân. Chị sẽ không tạo gánh nặng tài chính cho em. Chị chỉ nói rằng chị hiểu các phiên tòa hết sức đắt đỏ. Hy đã có kinh nghiệm về việc này, bạn chị hiểu rõ bạn luật sư hút máu như thế nào. Chị không phải đồ ăn hại. Hay ăn bám. Dù sao thì, chị chỉ lo lắng cho em thôi. Em luôn là thiên thần nhỏ bé ngọt ngào của chị.”

Sophie ngồi trong chiếc 4Runner với số tay đặt trên máy tính, quan sát đám học sinh Trung học đang rời trường khi cô gõ tên tiêu đề cuộc trò chuyện của mình với Jenna. Dù cậu đã làm những gì, nhưng khi cô biết về Donny qua Jenna và nhà Devane, được trực tiếp gặp cậu, trong cô dấy lên sự thương cảm.

Mẹ cậu đã để lại vô số tin nhắn, nhưng Sophie không trả lời chúng, không tin mình sẽ đủ kiên nhẫn để lắng nghe những lời phàn nàn và yêu cầu của Elena. Một cái tên đẹp, nhưng gắn với một con người xấu xa. Sophie sẽ không bao giờ nghe nhắc đến cái tên đó mà lại quên nghĩ đến một con nhện đang ăn thịt chính con mình.

Cô đỗ xe tại khu tòa án và đi bộ qua góc công viên đến văn phòng. Nhiệt độ đã hạ xuống một nửa từ lúc cô còn ở trường Trung học, những đám mây đen lơ lửng trôi trên bầu trời. Một túi khoai chiên va vào chân cô và bay tung ra phía sau. Nhìn qua công viên, qua các hàng cây, cô thấy tháp chuông và nhận ra cô đã không được nghe nó ngân nga từ sau khi Maggie bị bắn.

Cô dừng lại ở văn phòng, đủ lâu để nói chuyện với Clary và đọc một số lá thư. Hoàng hôn buông xuống, cô lái xe về phía Bắc dọc Đại lộ 1 để gặp Tamlin ở Cambria. Bên trái cô, đại dương nằm đó, các lớp sóng như những miếng kim loại dồn lên nhau dưới bầu trời đen đặc, nặng nề màu than đá. Đường bờ biển dâng lên phía bên phải cô, trong cảnh chập choạng, những bụi cỏ xanh mướt nhìn đen thẫm. Khi rẽ xuống đồi để vào làng, cô vẫn nghĩ về Donny và mình ghét mẹ cậu đến mức nào, một ý tưởng lóe lên trong đầu cô. Có lẽ Maggie không phải là mục tiêu thực sự của Donny.

Sophie thả túi xách của mình trên sàn quán Bar và Đồ nướng Land, nổi tiếng với phong cảnh hoàng hôn tuyệt đẹp. Cô gọi một ly cocktail. “Hãy nói xem tại sao mình lại ở đây, Tam.”

“Đừng gắt lên như thế.” Tamlin đẩy ra một túi khoai chiên dọc qua bàn. “Cậu cần cảm ơn mình vì chuyện này. Mình có một số tin tức cho cậu.”

“Cậu không thể nói cho mình biết ở SanSeb sao?”

“Chúa ơi, cậu nhăn nhó kìa.”

“Không phải do cậu, Tammy. Là do vụ án.”

“Nếu vậy, chắc chắn cậu sẽ rất thích nghe tin của mình.”

“Mình có thể yêu quý cậu hơn được nữa sao?”

Nữ phục vụ mang cho Sophie một ly vodka Ketel One pha đá. Yêu cầu càng đơn giản, thì nhân viên pha chế càng dễ làm. Cô uống một hơi dài và thở mạnh ra khi cảm thấy sự căng cứng ở vai đã dịu bớt.

“Nhớ đêm hôm đó khi mình nói sẽ tìm thêm thông tin về Roman Devane và chương trình “Trở thành người đàn ông” không? Mình đã hỏi dò xung quanh nhưng điều mình nhận được chỉ là những cái lờm trống rỗng và cau có khi mình nói về chuyện làm vườn. Mình chưa đến gặp ông chủ, bởi như đã nói với cậu, ông ta hết sức nghiêm ngặt, và nếu không phải chuyện về ban điều hành trường, ông sẽ không muốn nói chuyện.”

Ông chủ trong câu chuyện của Tamlin là Chủ tịch Hội đồng điều hành trường San Sebastian, Philip Ren, đang ở nhiệm kì hai của mình. “Cuối cùng thì, mình quyết định sẽ hỏi thẳng ông. Ý mình là, ông ấy rất tốt và hết sức tận tâm với lũ trẻ. Ông không bao giờ sa thải mình chỉ vì mình làm vậy, văn phòng của ông sẽ tan đàn xẻ nghé. Vì vậy mình đã hỏi, ông làm mặt nhăn nhó và nói không biết gì về Devane hay tổ chức đó. Khá dễ đoán. Nhưng mình đã làm việc với ông đủ lâu, mình biết ông không hoàn toàn thẳng thắn, vì vậy mình đã thúc ép một chút.” Tamlin ngồi xuống, nhấp một ngụm Coke, có vẻ thỏa mãn vì cô đã phá vỡ được sự căng thẳng. “Ren hỏi mình tại sao mình muốn biết điều đó và mình đã kể với ông. Về việc cậu bào chữa cho Donny, rằng cậu luôn nghĩ rằng đó là một đứa trẻ ngoan nhưng có uẩn khúc trong chuyện này, đúng chứ? Ông ấy bảo Donny thật may mắn khi có một luật sư tinh táo như cậu. Mình nói với ông chuyện cậu cảm thấy có gì đó không ổn ở khu vườn.”

“Mình chưa bao giờ nói như vậy. Cậu không thể gán những từ đó cho mình, Tam.” Sophie không thể hiện sự tự tin như thường lệ khi nói chuyện

về thân chủ, điều này thể hiện Donny đã có ảnh hưởng sâu sắc với cô đến mức nào, khiến cô phải nói với Tamlin như vậy. “Đây là tự mình nói với cậu.”

“Hãy tin ở mình, Sophie. Mình là người kín đáo. Và Ren thì cũng lấp lửng và úp mở hết như mình vậy. Nhưng cuối cùng, cuối cùng thì, ông ta đã cho mình một cái tên.”

“Ý cậu là sao, ‘một cái tên’?”

Tam đặt một mẫu giấy lên mặt bàn giữa hai người. Sophie nhìn xuống cái tên ghi trên đó. “Judy Gray? Ai là Judy Gray? Và Missouri Point ở đâu chứ?”

“Đường 1, phía Bắc San Simeon.”

“Không có gì trên đó ngoại trừ Big Sur.”

“Đó là một nơi rộng lớn. Nếu cậu đi về phía đường cao tốc chừng vài trăm dặm, cậu sẽ thấy một tiệm tạp hóa và một cánh đồng nơi người ta làm ra những loại pho mát đặc biệt. Và lò thổi thủy tinh. Mình nghĩ vậy. Đó là một nơi đặc biệt. Những mục già đồng bóng.”

“Đó là Judy Gray hả?”

“Mình không biết bà ta là người như thế nào, nhưng ông Ren nói đó là nơi bà ta đang sống.”

“Mình muốn đến đó, bởi vì...”

“Ren không nói, nên mình đã gọi đến cho bà ta.”

“Ôi Chúa ơi, Tamlin, cậu sẽ khiến mình bị tước quyền luật sư mất.” Sophie uống nốt ngụm cuối cùng trong cốc và ra hiệu lấy thêm một ly khác.

“Đừng vội vàng thế, được chứ? Cậu sẽ muốn đến đó vào tối nay.”

Đầu tiên, Judy Gray từ chối nói chuyện với Tamlin. “Nhưng khi mình nói rằng đây là vấn đề sinh tử, nó thu hút sự chú ý của bà ta. Mình nhắc đến tên ông Ren. Và chương trình “Trở thành người đàn ông.” Tamlin cười ngoác miệng, rõ ràng đang hết sức hài lòng với khả năng thám tử của mình. “Đó là tất cả những gì mình có. Cậu đã sẵn sàng chưa? Con trai bà ta đang ở Trang trại của Roman. Là một thành viên của chương trình “Trở thành người đàn ông.”

Khi họ đến chỗ rẽ vào Missouri Point, trời đã âm ảm tối. Sương mù dày đặc biến các tòa nhà trong thị trấn thành những khối mờ mờ không rõ hình thù. Tamlin lái xe leo dọc theo những con đường hẹp, chậm chạp dừng lại khi có một xe xin vượt. Cần gạt nước trên kính chắn gió cứ đều đặn làm công việc của mình, vẽ ra những vòng cung mỏng manh và lấp lánh mới. Sophie bị ép chặt như một hộp thiếc với phần bản lề hàn vào phía sau. Dù cô không rõ mình sẽ hỏi và nói chuyện gì với Judy Gray nữa, nhưng cô thấy trong lòng hồi hộp không yên. Mémé gọi đó là một linh tính tốt.

Missouri Point không thể được coi là một thị trấn - nó chỉ gần như một khu dân cư, với khoảng năm hay sáu ngôi nhà nằm ở các ngã tư, hay những khoảng đường nhỏ nằm giữa những con phố hẹp kết thúc ở một đoạn đường chưa có vỉa hè. Phía trên đầu những hàng rào dây thép gai, một lớp sương mù xuất hiện khi trời mưa và khiến thị trấn phía dưới trở nên ảm đạm. Chếch về phía bên phải là một cái cổng được thắp đèn cùng một bảng tên lớn cắm lên mặt cỏ phía trước.

Chúng báo hiệu họ đã đến nơi: TIỆM BÁNH CỦA JUDY: NGHỆ NHÂN BÁNH MỠ. Cả hai đi dọc theo hàng gỗ đỏ và tiến vào một cánh cổng nhỏ. Tamlin rung rung quả chuông đồng gắn vào một bên ngôi nhà và cánh cửa mở ra ngay lập tức, như thể Judy Gray đã đứng sẵn bên kia để đợi họ.

“Ai trong số các cô là Tamlin?” Bà hỏi, giơ cặp kính đang treo vào một chuỗi hạt lên.

“Tôi đã gọi cho bà, bà Gray.”

“Tôi sẽ mù như dơi nếu không có nó.” Bà đeo đôi kính không vành lên và nhìn Tamlin rồi liếc sang Sophie. “Vậy cô đây hẳn là luật sư. Mời vào.”

Căn phòng vừa là phòng khách vừa là nhà bếp, nhưng diện tích dành cho bếp có lẽ lớn hơn.

Sophie nói, “Thơm thật.”

“Vậy ư? Mọi người đều thích mùi bánh mỳ nướng, nhưng tôi thì không. Xin lỗi vì phòng hơi lộn xộn. Các cô hãy ngồi đâu tùy thích.” Judy ngồi lên tay một chiếc ghế đang chật ních đồ, thêu những miếng vải màu sắc sỡ phía

sau. Bà mặc một chiếc váy xòe rộng có chiết eo và một áo len dày. Vào thời tiết đêm ẩm ướt của tháng Tư, bà vẫn đi chân trần.

“Sau khi cúp máy, tôi bắt đầu suy nghĩ lại về chuyện này và tôi đã mong các cô đừng cố gắng đến đây vào tối nay. Sương mù thật kinh khủng.”

“Tôi rất vui vì bà đồng ý nói chuyện với tôi.” Sophie nhảy vào như một cơn lốc.

“À, ừ, ý tôi là như vậy. Có vẻ như tôi không có gì đặc biệt...” Bà lại quay về phía Tamlin. “Sao cô lấy được số điện thoại của tôi? Cô nói là ông Ren hả? Thành viên hội đồng trường hả?”

“Ông không cho tôi số của bà và cũng không biết chúng tôi đang ở đây.”

“Chuyện cũng đã lâu rồi... Ông ấy là Hiệu trưởng Đại học High khi Justy... khi điều đó xảy ra. Khi đó tôi vẫn là người phụ nữ có chồng. Justy và tôi chuyển đến đây sau khi bố thằng bé bỏ đi.” Bà bỏ kính xuống, vắn sống mũi mình bằng ngón cái và ngón trỏ. “Ren lẽ ra không được nói gì hết. Ông ta đã phá vỡ luật lệ. Tôi nghĩ rằng...”

“Justy là con trai bà à?” Sophie hỏi, không muốn cuộc nói chuyện đi lạc chủ đề.

“Nó không ở đây. Nó đang làm việc ở Monterey.” Bà lấy một bức ảnh đặt trên bàn đưa cho Sophie, một cậu bé với niềng răng đang cười. “Lẽ ra chúng tôi không nên cho nó nghỉ học. Đáng ra chồng tôi nên kéo nó xuống mặt đất. Nhưng ông ta lại nói, hãy để con làm việc đó. Ông ta đã nhận được bài học của mình. Một cách công bằng. Tôi đã nói với ông ta một số bài học sẽ hủy hoại cuộc đời nhưng ông ta không bận tâm.” Bà hơi nhướn cằm lên, như thể thách thức Sophie khi cô là người làm sai. “Tôi rất ghét tranh luận, cô hiểu chứ?”

“Có phải Justy là một trong những cậu bé sống trong nhà không? Cùng Roman và Iva?”

“Cô đã gặp họ chưa? Roman và cô Iva? Anh ta vẫn giữ cái giọng cao bồi đó hả? Họ là những người mà đứa con mười sáu tuổi của cô sẽ yên tâm khi ở cạnh, đúng không? Mục sư chỗ tôi nói rằng chương trình đó là một điều kì diệu cho những đứa trẻ...”

Đặt tay lên ngực mình, Judy dừng lại lấy hơi. “Để tôi nói với cô. Justy đã gặp rắc rối từ khi nó học Trung học cơ sở. Không có gì to tát, nhưng cô sẽ phải chú ý đến khi cảnh sát gọi đến báo rằng nó gây gỗ ở trường học, uống rượu và có tật móc túi. Chồng tôi nói nó là một cậu bé đặc biệt, hơn nữa chúng tôi đang dạy nó thành người thế nào? Một đứa trẻ ngoan ngoãn tuân theo mọi quy tắc sao?”

Có vẻ như bà không thể nói một mạch mà không nghỉ lấy hơi.

“Tôi không quan tâm, tôi chỉ muốn nó trở thành một đứa trẻ tử tế, nhưng nó bị bắt vì bán ma túy cho bọn nhóc cấp hai. Bọn trẻ con. Ngày tôi nghe được tin này là ngày tệ nhất đời tôi. Ngày tệ hại thứ nhì. Ông hiệu trưởng nói như thể nó là tội phạm quốc gia cấp độ một vậy. Nhưng nó không phải, nó là một đứa bé ngoan. Đối với tôi. Tôi không nghĩ chồng mình làm được cái thá gì cả.” Bà nhìn Sophie, rồi Tamlin và lại nhìn Sophie như thể thách cô chỉ trích bà. “Tôi không bao giờ từ bỏ. Không bao giờ thấy bất cứ điều gì tồi tệ ở Justy.”

“Chuyện gì đã xảy ra ở Trang trại, Judy?”

“Mọi thứ đều tuyệt vời và Roman Devane hết sức hoàn hảo, cho đến một ngày - không báo trước - Justy đón một chiếc xe trở về nhà và không quay lại nữa. Nó không bao giờ kể lí do. Khi đó, chúng tôi sống ở Viola cuối con đường gần xưởng đồ hộp cũ. Nó nói nó không thích những đứa khác và Roman Devane... thật quái đản.”

“Cậu bé nói vậy ư? Dừng đúng từ đó?”

“Thực ra, nó gọi anh ta là kẻ thích những trò quái đản. Tôi hỏi nó có ý gì nhưng nó không nói cho tôi biết. Nhưng, cô biết không, lần đầu gặp anh ta, tôi đã có cảm giác gì đó không ổn. Chồng tôi nói tôi bị hoang tưởng. Nhưng tôi biết gì đâu nào? Tôi chỉ là một người mẹ. Và khi mới bắt đầu, Justy tỏ ra rất phấn khích về chương trình đó. Nó đã trả lời phỏng vấn, nộp đơn xin học và được chấp nhận.”

Judy nhìn mông lung một lúc. “Cô biết ở trường học họ sẽ trao cho những đứa trẻ phần thưởng và cha mẹ chúng sẽ nhận được huy hiệu chứng tỏ con họ thật xuất sắc chứ? Tôi nghĩ rằng Justy là đứa trẻ duy nhất ở Mỹ không có lấy một cái. Nó chưa bao giờ thắng cuộc thi đánh vần và luôn là

lựa chọn cuối cùng cho các môn thể thao. Được nhận vào chương trình “Trở thành người đàn ông” là một thành tích lớn với nó.” Bà ngừng lại, cố không khóc. “Nó quá ngây thơ. Điều đó khiến trái tim tôi tan vỡ khi nghĩ rằng nó ở cùng một kẻ biến thái.”

Bà gỡ kính ra, lau lau mắt kính vào áo.

“Devane có một nơi ở phía sau khu nông trại. Anh ta gọi nó là “nhà văn hóa” và có một tấm biển lớn trên đó ghi CON GÁI KHÔNG ĐƯỢC PHÉP VÀO. Giống một trò đùa, đúng không? Chỉ có Justy nói với tôi rằng đó là thật và kể cả cô Iva cũng không được vào. Nơi đó có ti vi màn hình phẳng, bàn bi-a, các trò chơi - và tôi không biết nữa. Những gì các cậu bé thích, Roman đều có ở đó.”

Nếu Tamlin ngồi gần hơn, Sophie đã có thể nắm tay cô thật chặt.

“Lẽ ra tôi không nên để nó bỏ học. Đó là lỗi của tôi. Lẽ ra tôi nên ngăn chừa mình. Nhưng cô sẽ thấy mệt mỏi khi cô phải chiến đấu, chiến đấu mọi lúc. Tất cả những gì cô muốn là một chút yên bình và tĩnh lặng.” Bà lùi sâu hơn vào ghế, ngồi xếp bằng, khoanh tay. “Thực sự, tôi không hề muốn nhắc đến chuyện này. Tôi cố không nghĩ đến nó. Cậu bé đã bắn Thống đốc cũng tham gia chương trình “Trở thành người đàn ông?”

“Đúng vậy.”

“Nó có tội.”

“Tôi không phủ nhận việc đó, nhưng tôi biết cậu bé và tôi thấy nó cũng hơi giống Justy.”

“Justy không bắn ai cả.”

“Không, tất nhiên là không.” Sophie nói một cách cẩn thận. “Và tôi không tin là Donny Crider bắn ai hết trừ khi có chuyện gì vượt quá sức chịu đựng xảy ra khiến cậu bé làm những điều mình không muốn. Judy, tôi đã làm việc với rất nhiều tội phạm thanh thiếu niên khi còn là công tố viên. Những đứa trẻ hết sức tệ hại. Chắc chắn, Donny không phải người như vậy.”

Hình ảnh ập đến trong tâm trí Sophie, cảnh Judy nhào bột. Hẳn Elena cũng đã làm như vậy, đã dày vò Donny để cậu bé nghe theo ý mình. Roman Devane đã xuất hiện như một cứu cánh với cậu bé, khiến cậu lần đầu tiên

trong đời thấy mình không vô dụng. Rồi Elena kéo cậu bé đi. Đầu tiên, bà cố tình chia cách cậu khỏi cha mình và giờ là Roman và công việc cậu yêu thích.

“Tôi không muốn tên con mình dính chàm,” Judy nói.

“Không có chuyện đó đâu. Tôi hứa với bà.”

“Và cô sẽ không bao giờ nói chuyện với Justy?”

Sophie buộc phải thành thật. “Điều đó sẽ giúp tôi nếu tôi có thể.” Cô không có bằng chứng vững chắc Roman là kẻ ấu dâm. Câu chuyện của Judy Gray là vô nghĩa nếu không có bằng chứng. “Cậu sẽ không phải ra làm chứng trước tòa.”

“Không, tuyệt đối không.”

“Nếu bà không quan tâm đến Donny...”

“Tại sao tôi phải quan tâm chứ? Tôi chỉ có một đứa con, độc nhất, nó vô cùng quý giá với tôi. Nó đang có một cơ hội khác làm lại cuộc đời và tôi sẽ không để cô huỷ hoại nó.”

“Judy, đó không phải ý muốn của tôi...”

“Tôi không quan tâm đến ý muốn của cô. Ý muốn chả là cái thá gì. Tôi biết điều gì sẽ xảy ra.”

“Bà đang bảo vệ...”

Judy đứng dậy, bước ra phía cửa. Phía bên ngoài lớp sương mù bắt đầu đổ mưa. “Các cô phải đi thôi. Tôi xong rồi. Tôi không còn gì để nói nữa. Tôi không muốn nghĩ đến những chuyện xảy ra bên ngoài. Đó là quá khứ Justy muốn quên đi. Tôi muốn quên đi. Nó có một công việc ổn định và đang học tại một trường Đại học cộng đồng. Nó có cuộc sống mới. Giờ là lúc cô đi khỏi đây. Đi ra.” Bà xô Sophie về phía cửa. “Đó là con trai tôi. Tôi có trách nhiệm bảo vệ nó.”

Qua lớp kính chắn gió, cả hai nhìn chăm chăm về phía ngôi nhà và thấy ánh đèn trên cửa tắt ngóm. Trong bóng tối, âm thanh duy nhất là tiếng mưa rơi lộp bộp trên nóc xe.

“Tất cả những cậu bé đó...” Sophie không thể nói hết câu.

“Lẽ ra bà ta nên tố cáo Devane.”

“Bà ấy đang bảo vệ con mình.”

“Có lẽ.”

“Cậu không nghĩ vậy à?”

“Mình có tin bà ta nói dối không ư? Không,” Tamlin quả quyết. “Bà ta muốn bảo vệ con trai mình, nhưng bà cũng xấu hổ nữa. Bà đã để nó đến trang trại. Bà đã để nó bỏ học.”

“Bà ấy yêu con, Tamlin.”

“Nhưng bà ấy vẫn thấy xấu hổ. Xấu hổ vì cậu bé và xấu hổ vì chính bản thân mình.”

“Nếu đó là Ryan, hẳn cậu đã gào lên và chạy đến đồn cảnh sát.”

“Nhưng chỉ khi mình chắc chắn nó sẽ chịu đựng được những hậu quả sau đó, đến từ công chúng. Cậu biết một câu chuyện như vậy không thể giữ bí mật được.”

“Donny yêu quý Roman,” Sophie nói. “Phần tốt đẹp nhất cuộc đời cậu diễn ra ở trang trại đó.”

“Cậu chưa bao giờ thừa nhận chuyện đã xảy ra.” Tamlin nỗ máy. “Nếu cậu cần bằng chứng, cậu sẽ phải đi nơi khác để tìm nó.”

Căn hộ lạnh lẽo không hề chào đón Sophie khi cô trở về vào đêm đó, cô ước có một nơi khác để đi, nhưng cô hiểu rằng, dù đến bất kì đâu, cô cũng vẫn thấy rùng mình khi nghĩ về mối quan hệ giữa Donny và Roman Devane. Cô cũng chẳng ngạc nhiên vì sao căn hộ lạnh đến vậy: màn cuốn được kéo lên và ngăn kéo bàn đang để mở.

Sophie đứng lặng trong giây lát, nhìn tấm thảm chùi nhật sũng nước mưa hắt vào từ phía cửa sổ, không thể tin nổi những gì mình nhìn thấy. Có phải cô đã để cửa mở khi rời đi vào sáng nay không? Đột nhiên, bàn tay cô run rẩy đến mức cô buộc phải ép nó sát dưới cánh tay mình. Trước khi đi, cô đã uống ly cà phê đầu tiên đặt trên bàn. Đó là thói quen của cô bất kể thời tiết như thế nào. Cô đã cho đầy nước đường đỏ vào ống nuôi chim ruồi và hạt hoa cúc cho chú chim sẻ. Khi cô vào trong, cô đã đóng cửa và chắc chắn nó sẽ lật khóa lên.

Khóa ngăn kéo bàn là dạng tự động, giống như nắp đậy tuýp kem đánh răng.

Ben luôn hối thúc Sophie mua súng. Tamlin muốn cô nuôi một chú chó. Nếu cô có một trong hai thứ đó, cô đã không phải tần ngần đứng giữa phòng ăn, không dám bước xuống sảnh vào phòng ngủ như bây giờ. Cảm thấy mình có hơi ngớ ngẩn, cô nhặt lấy một con dao trong bếp và bước xuống sảnh nối liền phòng khách với hai phòng ngủ và phòng tắm. Cánh cửa đầu tiên bên trái che đi phòng trống đang bừa bãi. Cô mở nó ra bằng đầu ngón chân mình, ngó xung quanh và bật công tắc điện phía trên đầu. Khoảng không gian nhỏ hẹp đầy các túi đồ mua ở Goodwill, các hộp giấy, những chồng sách cao xếp hàng chờ đợi đặt lên giá vẫn chưa được mua, một tủ quần áo và dọc theo tường là một giường ngủ cho khách. Cuối hành lang dài và hẹp, phòng tắm trống không. Cho đến giờ cô khá chắc chắn không có ai đang ẩn nấp trong nhà. Cô sẽ cảm nhận được nếu có ai đó lên

vào. Dù vậy, cô vẫn dè dặt khi bước vào phòng ngủ. Ánh đèn từ sảnh chiếu sáng giường ngủ và tủ quần áo. Công tắc trên tường bật lên. Cô hít một hơi thật sâu và thở ra từ từ. Căn phòng trông vẫn như mọi khi: bừa bộn. Cô không dọn dẹp giường mình, ga trải giường và chăn ném ra phía sau. Nhưng những cái gối đang để sai thứ tự. Chúng được xếp chồng lên nhau, chiếc này gối lên chiếc kia và đặt lên trên cùng là đôi giày trị giá 300 đô của cô.

Cô gọi Tamlin, rồi Hamp và trong chưa đầy 30 phút, cả hai - và Psyche nữa - đã xuất hiện trong phòng khách của cô.

“Mình đã nói cậu hãy gọi cảnh sát. Họ đâu rồi?” Tamlin đang mặc bộ đồ ngủ sọc xanh trắng bên dưới áo khoác. “Cậu bị đột nhập và thậm chí không thèm gọi 911?”

Khi Cary Hering nhìn thấy đôi giày, cô sẽ phải giải thích câu chuyện trên bãi biển Mars.

Hamp nhìn quanh căn phòng, không thấy gì đặc biệt ngoại trừ đôi giày mà anh vừa dùng hai ngón tay nhắc ra và cho vào trong túi nhựa đặt trên quây bếp.

“Phòng khi cô quyết định mang thứ này đến chỗ cảnh sát, họ sẽ cần lấy dấu vân tay.”

Anh kéo một chiếc ghế ra từ bàn ăn và dùng tay lôi Sophie lại, thúc cô ngồi xuống ghế gần mình.

“Hãy nói cho tôi nghe. Những chuyện này là như thế nào?”

Cô nói cho anh nghe về lời nhắn đe dọa gửi đến văn phòng cô vài hôm trước khi anh tới một cách dè dặt. Cô thú nhận rằng mình đã không về thẳng nhà vào tối hôm đó, mà đi đến bãi biển Mars và bị trộm mất đôi giày.

“Tại sao cô làm việc đó? Đi bộ một mình trên bãi biển giữa đêm?”

“Tôi không có đi bộ. Phần lớn tôi chạy bộ.” Đó là điểm khác biệt quan trọng.

“Cùng đêm cô bị đe dọa ấy hả?”

“Đó không phải một lời đe...”

“Tôi từng là cảnh sát, Sophie. Tôi biết một lời đe dọa thực sự như thế nào.”

“Cary nói rằng đó chỉ là trò nghịch ngợm.”

“Cậu không nên tin điều đó chứ,” Tamlin nói thêm vào.

“Cậu phải hiểu rằng cậu ta đang cố làm cậu bình tĩnh lại.”

“Hiển nhiên đã có ai đó theo dõi cô ngoài thị trấn. Cô có thể đã bị giết hại. Tại sao cô làm những việc nguy hiểm như vậy?”

“Chuyện xảy ra thì xảy ra rồi. Tôi không thích bị đe dọa.”

“Cô sẽ ghét việc bị giết hơn đấy. Dù ai đã làm việc này, đó chắc chắn là một tên khốn đáng sợ. Không có dấu hiệu bẻ khóa trên cửa. Cô đã để nó mở à?”

“Tôi không phải đồ ngốc, Hamp.”

Psyche đứng bên cạnh Tamlin, chú ý vào tính nghiêm trọng trong giọng nói của mọi người, theo sát cuộc nói chuyện bằng cách ngó mặt từ người này qua người kia.

“Đó là nhà Bleekers. Mẫu giấy và cái này - đó là trò bắn thủ quen thuộc của bọn chúng.” Hamp chưa bao giờ nghe nhắc đến Bleekers, vì vậy Sophie và Tamlin mô tả cho anh nghe về chúng.

“Vậy hả?” Anh hỏi. “Ba anh em ư? Thế chúng bao nhiêu tuổi?”

“Tôi không biết. Junior là đứa già nhất, chừng ba mươi.”

“Tên thật của hắn là gì?” Hamp vừa nói, vừa lôi sổ ghi chép từ túi sau ra. “Phineas.”

“Có đứa nào có tiền án tiền sự chưa?”

“Theo như tôi biết, thì không.”

“Hừm, có thể là chúng gây ra, cũng có thể không. Dù sao thì cô cũng không nên ở một mình.”

“Hãy về nhà mình, Sophie. Julia sẽ ngủ chung với bọn mình.”

“Mình không để chúng đuổi mình ra khỏi nhà đâu.”

Tamlin khịt mũi. “Hãy nhìn quanh cậu đi, Sophie. Đây không phải một ngôi nhà. Đây chỉ là nơi cậu ngủ lại và tắm.”

“Tôi có thể ở lại,” Hamp nói. “Tôi phải rời khỏi căn hộ của mình ở phía Nam thôi. Máy tay đua xe tối nào cũng làm tôi thức giấc khi mới ngủ vài giờ.”

“Psyche...”

“Tôi không cần một con chó chết tiệt nào hết!” Như thế cơn phẫn nộ này đã rút cạn sức lực cuối cùng của Sophie, mọi sự chống cự trôi tuột ra ngoài. Cô nhìn bạn mình, chú chó và nhận ra cô đã quá mệt để chiến đấu trong mọi cuộc tranh luận.

Hamp.

Chú chó một mắt.

Cả hai đều có thể ở lại.

“Nhưng bọn mình không gọi cảnh sát.”

Hamp dọn dẹp mấy thứ trong phòng trọ của mình, Tamlin thì về nhà mà không có Psyche đi cùng, nó cũng tỏ ra không quan tâm đến việc bị bỏ lại và hiểu rất rõ trách nhiệm của mình. Nó đi theo Sophie vào phòng ngủ và nằm ở cửa nhà tắm khi cô tắm. Khi Hamp quay lại với túi đồ, cô đã thay sang đồ ngủ sạch sẽ và đang sấy tóc.

“Chỉ một túi? Nó đầy ư?”

“Tôi là một hòn đá lăn .”

“Thế còn ván trượt của anh thì sao?”

“Tôi không có,” anh nói, “tôi không mang theo người.”

Một tay lướt ván không có ván trượt? Sophie tự hỏi chính mình.

“Tôi đã chuẩn bị giường ngủ trong phòng trống. Nằm đó cũng khá thoải mái.” Đi vào bếp, cô chỉ anh cách pha cà phê. “Nếu anh muốn gì, cứ tự nhiên.”

Nhưng không còn gì nhiều cả. Cô biết rõ những ly tách và tủ lạnh đang trống không, rằng ngôi nhà cô nhìn xập xệ và cũ nát đến thế nào qua mắt anh. Tamlin nói đúng. Đây không thể gọi là nhà.

Anh lôi một chai Scotch ra từ túi xách của mình và nâng lên. “Cô uống được rượu chứ, Sophie?”

“Chắc chắn rồi. Ly ở trong bồn rửa.”

Cô nằm trên ghế sofa còn Hamp ngồi trên tay ghế tựa xuất xứ Đan Mạch gần cửa sổ. Rèm được vén lên, nhưng cô cảm giác bóng tối đang đè lên khung cửa kính.

“Tại sao anh em nhà Bleekers ghét cô đến vậy?”

“Tôi đã cứu được Will Cardigan bằng cách chuyển sự chú ý của quan tòa sang bọn chúng. Anh nhớ chứ?”

“Đứa trẻ đó có tội không?”

“Có chứ, do trẻ tuổi, ngu dốt và chọn sai bạn.”

“Chúng có nguy hiểm không?”

“Chúng không ngu và biết mình có thể thoát tội gì.”

“Cũng chưa chắc.”

Sophie xoa mạnh tay.

“Cô đã bao giờ gặp chúng, nói chuyện trực tiếp với chúng chưa?”

Cô chưa từng, nhưng khi còn là công tố viên, cô đã thảo một đơn kiện cho Melody, bạn gái cũ của Gaylon Bleekers.

“Cô ta về nhà sau giờ làm, ngồi vào chiếc ghế sô-pha trong bếp. Một việc làm xuân ngốc. Tất nhiên, cô ta đã thay toàn bộ khóa, nhưng viên trợ lí cảnh sát trưởng nói với tôi rằng không một loại khóa nào trên thế giới mà anh em nhà Bleekers không mở được. Melody muốn Gaylon bị bắt, nhưng cảnh sát không động đến hắn. Đó là lí do cô ta tìm đến chúng tôi.”

Cô buộc phải thay ổ khóa lần nữa và vài ngày sau, tình huống cũ lặp lại.

“Gaylon đột nhập, sử dụng nhà vệ sinh, để lại quà tặng. Hẳn nướng pizza trong lò vi sóng và dọn dẹp những món đồ thừa trong tủ lạnh. Cô ta phản ánh, nhưng cảnh sát trưởng không bao giờ coi đây là một chuyện nghiêm trọng. Ông ta, Gaylon và một vài người khác là bạn bè cũ của nhau.”

“Bạn bè hả?”

“Ồ đúng vậy. Nhà Bleekers là một gia đình lớn. Họ đã ở vùng này lâu như nhà Giraud và nhà Marsay. Chúng biết tất cả mọi người.”

“Tôi sẽ cảm thấy ổn nếu cô biết lo lắng hơn một chút.”

“Những cô gái, gara sửa chữa ô tô và thuốc phiện là những thứ chúng quan tâm hơn là gây rắc rối cho tôi. Quá mạo hiểm khi chuyện này liên lụy đến cảnh sát thành phố.”

“Vậy hãy ban cho chính mình một đặc ân thôi. Đừng bao giờ rời khỏi biên giới thành phố.”

Sự im lặng tràn ngập không gian giữa hai người. Thậm chí Psyche cũng đã thư giãn và nằm bẹp xuống bên cạnh ghế sô-pha của cô, thở nhè nhẹ.

Hamp nói. “Hãy kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra tối nay. Giữa cô và Tamlin.” Trên đường quay về Cambria chỗ cô để chiếc 4Runner lại quầy bar, Sophie đã gọi cho Hamp và để lại một tin nhắn ngắn trên điện thoại. “Cô nói cô biết điều gì đó về Roman.”

Khi cô kể Roman Devane là một kẻ biến thái ấu dâm đang săn đuổi những bé trai, Hamp không có vẻ gì là ngạc nhiên.

Anh lôi ra một vài trang tài liệu từ trong cặp xách của mình. “Tôi tìm được thứ này trên Internet, mấy thông tin cơ bản về Devane. Trước khi anh ta và Iva chuyển đến San Sebastian, họ sống ở Arizona, trong một thị trấn tên là Merryville, cách Tucson khoảng hai mươi dặm về phía Nam. Có một công viên giải trí ở đó tên là Ngôi làng mùa hè của Ông già Noel. Anh trai của Roman, Omar, điều hành nó.”

Trong công viên đó, có những chuyến xe hóa trang đặt tên rất kêu như ‘Vòng quay kì diệu của Ông già Noel’ hay ‘Tiệm đồ chơi biết bay’. Có một sân trượt mở quanh năm, một khoảng đất để cắm trại, một vài nhà hàng, và một tiệm bán quà lưu niệm. Một nơi kiếm tiền lí tưởng.

“Và trẻ con ở khắp mọi nơi.” Mùi vị đắng nghét dâng đầy cổ họng Sophie. “Tôi nghĩ tôi phát ốm mất.”

“Trước khi đến Merryville, anh ta cùng Iva sống ở Stockton và điều hành một chương trình tên là ‘Bữa sáng và Bóng rổ’ cho các cậu bé từ tám đến mười sáu tuổi.”

Nhiều trẻ con hơn nữa.

Sophie đưa ra tất cả những gì họ biết, như đang chơi xếp bài vậy. Những điều họ có thể chứng minh, những điều họ không thể và những gì chỉ là suy đoán. Dù cô có ghép được những lá bài có số hay màu phù hợp, cô không thể giải quyết trọn vẹn một hàng bài nào. “Tất cả chỉ là những sự trùng hợp và suy đoán trừ khi chúng ta nắm được thóp của Devane. Kể cả như vậy, điều đó cũng không giải thích được vụ nổ súng.” Cô đi vào nhà bếp và quay lại cùng với cái chai. “Nhưng đây là một ý tưởng tôi nghĩ ra khi đang lái xe.”

Trước khi cô gặp Tamlin trong quán bar, cô đã dừng lại ngắm nhìn bờ biển và viết một vài trang ghi chú để giữ lại những lý thuyết bất chợt nảy

sinh trong tâm trí cô. “Anh đã bao giờ nghe nói về học thuyết ‘chuyển dịch’ chưa?”

“Một chàng trai nổi khùng với ông chủ của mình rồi sau đó, anh ta đi về nhà và đánh vợ?” Anh dừng lại, suy nghĩ. “Donny phát khùng với mẹ mình nên đã bắn Thống đốc?”

“Chi em hoàng đạo của Elena.”

“Chúa ơi, cô có nghĩ rằng cậu bé tin điều đó?”

“Có lẽ là không, nhưng trên một số khía cạnh, cậu có thể đã trộn lẫn hai suy nghĩ ấy trong tâm trí của mình. Đó không phải là điều lạ lùng nhất mà tôi từng nghe. Thực sự thì đôi lúc bà ta cũng khá giống Maggie.”

“Nhưng dù có khủng khiếp như Elena, bà ấy vẫn là mẹ của cậu. Bà gây ra những điều tồi tệ cho cậu, nhưng bà ấy là tất cả những gì cậu từng có.”

“Tuy nhiên, sự tức giận đang ngày càng dâng lên trong lòng cậu bé.”

“Dù sự giận dữ chẳng bao giờ dứt bỏ hết được, nhưng cậu bé có thể làm gì? Cậu ấy đã thành công trong việc đàn áp nó cho đến bây giờ ư?”

Hamp nhìn Sophie, muốn để cô nói nốt ý mình.

“Cậu đã phát hiện ra bố mình không phải là một kẻ xấu xa, rằng mẹ đã nói dối cậu trong suốt cuộc đời mình. Và sau đó, bà còn kéo cậu bé khỏi nơi duy nhất mà cậu từng được hạnh phúc. Trang trại của Roman.”

Hamp uống xong phần của mình và với tay lấy chai. “Iva nói với chúng ta rằng cậu xin ở lại trang trại. Cậu sẵn sàng làm việc không công chỉ để tránh quay về nhà. Và Jenna cũng nói với tôi rằng cậu có tham vọng rất lớn và được nhà Devane khuyến khích. Làm vườn chắc chắn là một niềm đam mê với cậu bé chưa từng được bất kì ai chú ý. Quan hệ tình dục hẳn là một phần cậu nghĩ rằng mình sẽ phải chịu đựng, một dạng trao đổi công bằng. Tôi đặt cược rằng Roman đã nói hẳn rất yêu cậu và Donny tin vào điều đó.”

“Những người phụ nữ lệ thuộc vào những kẻ lạm dụng họ,” Hamp nói. “Khi tôi còn là một cảnh sát, tôi thấy điều đó cả nghìn lần.”

“Có một khúc mắc phát sinh trong mối quan hệ giữa hai người. Elena cần Donny.”

Sophie chuyển hướng cuộc nói chuyện. “Elena chỉ có thể chấp nhận chia sẻ cậu đến một mức nhất định. Sau đó, bà ta nhận ra mình đang trên bờ vực

mất cậu mãi mãi. Cậu đã có điểm GED và một nghề nghiệp tốt, có thể rời khỏi ngọn đồi đó bất cứ lúc nào. Cậu bé có những ước mơ. Cậu có tham vọng. Bà buộc phải yêu cầu cậu ấy trở lại. Nếu không có cậu, bà cảm thấy trống vắng, đến mức không chịu nổi như vậy. Elena không có ranh giới như hầu hết mọi người. Không phải giữa bà và Maggie. Và không phải với Donny.”

“Vậy tại sao ban đầu bà ta để cho cậu đi đến trang trại?”

“Bà ấy có lẽ đã tin chuyện đó không thành vấn đề, miễn sao cậu nhận bằng tốt nghiệp của mình.” Sophie chắc chắn Elena chưa bao giờ có nghĩ rằng con trai mình sẽ yêu công việc mình làm tại trang trại.

“Tôi cá là bà ấy đã hét lên ghen tị.”

“Mọi thứ có vẻ ăn khớp với nhau,” Hamp nói. “Nhưng đó là sự suy diễn.”

“Suy diễn hay không không quan trọng, miễn sao nó đừng đổ vỡ.”

“Tại sao cậu bé không bắn Elena nếu cậu ghét bà nhiều như vậy?”

“Hamp, tội giết mẹ là một tội rất nặng từ xưa, một trong những điều cấm kỵ lớn nhất trong xã hội loài người. Ở đất nước này, nó chiếm ít hơn một phần trăm của số vụ giết người. Maggie là vật hoàn hảo để thay thế. Elena thích bà. Bà ta đã bị ám ảnh với Thống đốc. Đối với Donny, gây tổn thương Maggie có nghĩa là làm tổn thương mẹ của mình, một nỗi đau mà bà phải sống với nó suốt đời. Đó là điều tồi tệ nhất cậu có thể làm.”

“Vì vậy, cậu đã cố ý làm điều đó? Có tính toán từ trước?”

“Donny nói rằng cậu không biết lý do tại sao mình hành động như vậy và tôi nghĩ rằng cậu ta nói thật. Dù động cơ của cậu như thế nào, đó là vô thức. Tất nhiên, tại thời điểm này tôi không thể chứng minh điều đó. Tôi không thể lý giải bất cứ điều gì.”

“Còn khẩu súng thì sao?”

“Cậu ta thích cầm nó theo người. Cảm giác của quyền lực và mạnh mẽ.”

Sophie đang nghĩ về các bản ghi nhớ cô sẽ phải viết cho Donny. Với một thẩm phán chính trực, bài đánh giá tâm lý của Tiến sĩ Itkin (người chắc chắn có những nhận định giống mình) sẽ mang tính thuyết phục nặng kị. Và nếu cô có thể chứng minh rằng Donny cũng là nạn nhân của một kẻ săn

mỗi biến thái khác, thậm chí có thể - chỉ là có thể thôi - sẽ nghiêng theo hướng để cậu hưởng khoan hồng. Donny sẽ ngồi tù một thời gian nhưng không phải là ba mươi năm như Ben muốn.

“Cô có một cảm xúc mạnh mẽ về đứa trẻ này, Sophie. Cô luôn như thế với tất cả các vụ án của mình, bởi nếu cô là...”

“Tôi đang suy sụp và bùng cháy đây. ” Sự thật làm cô cười lần đầu tiên trong đêm đó. “Tin tôi đi, tôi không muốn nhận vụ này lúc đầu. Tôi không thích Elena và tôi nghĩ Donny là một thằng nhóc cứng đầu. Bây giờ, tôi vẫn không thích cậu ta. Nhưng tôi nghĩ tôi nắm được vấn đề. Tôi biết cảm giác sợ và lẩn át khi làm những việc điên rồ. “

Hamp nhìn cô, sau đó đưa ánh mắt đi nơi khác và trong khoảnh khắc, cô cảm thấy khoảng cách giữa họ đã không tồn tại như lúc trước. Đây không phải lần đầu tiên cô hiểu anh sẽ mặc kệ một cuộc trò chuyện theo cách này.

“Anh đang nghĩ gì đó?”

Anh suy ngẫm câu hỏi rất lâu đến nỗi cô nghĩ anh có thể sẽ không trả lời. “Những đứa trẻ,” cuối cùng anh nói. “Của riêng tôi. ”

“Anh có nhớ con bé không?”

“Thực sự rất nhớ.”

“Đến Oregon đường đi khá xa nhưng không khó.”

“Nhưng nó rất dễ làm mọi thứ rối tung. Ý tôi là, bằng cách nào để đến được? ”

“Hay anh có thể để nó bay xuống đây.” Trực giác của Sophie đang báo động, linh tính có một câu chuyện đang ẩn giấu bên trong. “Con bé luôn được chào đón ở đây.”

Sự im lặng kéo dài, theo sau đó là một tiếng thở dài. “Tôi không biết con bé đang ở đâu. Nó đã bật vô âm tín trong suốt hai năm.”

Từng chút từng chút một, giữa những khoảng lặng, anh nói với Sophie về con gái của mình. Họ đã uống rất nhiều, nhưng câu chuyện về Bronwyn và tiểu sử chấn thương của Hamp đã có một tác động đáng kể.

“Vì vậy, anh không lướt sóng nữa. Đó là lý do tại sao anh không có một tấm ván trượt mang theo.”

“Tôi nghĩ não bộ của tôi ổn thôi, nhưng tôi thường hay quên tên hoặc bước vào một căn phòng và không thể nhớ tại sao...”

“Mọi người đều làm vậy, Hamp.”

“Vâng tôi biết. Nhưng điều đó không ngăn cản tôi tự hỏi nguyên do. Tôi buộc phải tìm con bé trong khi tôi có thể.” Sophie đã không có bất kỳ phản ứng nào. Sự im lặng là cần thiết, không gây khó xử, nhưng sau một thời gian cô cần thoát khỏi ánh sáng nhân tạo của căn hộ và bầu không khí nặng nề mà cuộc đối thoại của họ đã tạo ra. “Tôi sẽ dắt chú chó này đi dạo.”

“Trời vẫn còn mưa.”

“Tôi không quan tâm nếu có hơi ướt một chút.”

“Tôi sẽ đi với cô.”

Trong khi Hamp nắm dây dắt chó, Sophie tìm mấy cái túi nilon và một cặp dù cũ. Cả hai bước ra ngoài trời mưa tầm tã, chắc chắn sẽ làm đầy các hồ chứa và tràn cả các máng xối.

“Chúng ta tốt hơn hết là nên đi trên đường,” Hamp nói. “Đi lên hay đi xuống dưới?”

“Đi lên. Có một khu vắng vẻ phía trên đỉnh đồi.”

Khu căn hộ của Sophie là một phần của cộng đồng không mấy gắn kết đang nỗ lực giữ lại vẻ đẹp tự nhiên của những ngọn đồi ở vùng Duyên hải. Thỉnh thoảng, ánh đèn đường dẫn họ lên một con dốc thoải cạnh những khu khác giống như thế, những cụm nhà chung cư được bao quanh bằng những loại cây bản địa. Ở phía trên cùng của ngọn đồi, những con phố kết thúc một cách nhẹ nhàng. Phía ngoài một hàng rào rỉ sét, khu vực hoang sơ chỉ là một vùng bóng tối.

Cách đó năm mươi thước là một nơi bán đồ dã ngoại có sẵn mái che. Sophie và Hamp ngồi trên mấy cái bàn. Không được ai dắt đi, Psyche lang thang trong bóng tối, bất kể trời mưa. Nó quay lại với cả hai vài phút mỗi lần.

Trời tối và ẩm ướt, nhưng thật nhẹ nhõm khi cách xa ngôi nhà. Câu chuyện của Hamp quá mạnh mẽ, sự đau đớn đó hằn sâu hơn bởi cảm giác trách nhiệm nặng nề. Khi lắng nghe, cô đã muốn giấu mặt mình đi để anh không thấy được câu chuyện đã ảnh hưởng đến cô như thế nào. Giờ đây, khi gương mặt được màn mưa và bóng tối giăng kín và tiếng nói nhoè đi bởi âm thanh trên mái tôn, cô có thể thành thật với lòng mình.

“Bronwyn có thể đã là tôi. Tôi đã làm một số điều tồi tệ trong cuộc đời. Khi con bé nói với anh nó rất thích cảm giác sợ hãi, tôi hiểu đó là sự hồi hộp.” Sophie hầu như không nhận ra giọng nói rụt rè của cô đã mô tả một cách chân thực lối vào câu chuyện của mình. “Khi tôi mới mười ba tuổi, tôi

đã vào nhà người lạ. Tôi không chính thức đột nhập, nhưng cũng gần như thế.”

Cô nói với anh cô ghét học viện All Angels đến mức nào, việc chuyển từ căn hộ trên chợ sang ngôi nhà mới và nỗi ám ảnh bất ngờ của Anna với tất cả các vấn đề trong đời sống của con gái đến tuổi dậy thì của cô.

“Tôi ghét mẹ và trường học cũng là do sự quản thúc quá nghiêm của bà. Tôi sẵn sàng đánh đổi bất kì thứ gì để trở thành người khác. Tôi chỉ hạnh phúc thực sự khi đi ra ngoài vào ban đêm, một mình”.

Các căn hộ trên đồi được bao phủ trong bóng tối, nhưng ở đâu đó, cô vẫn nhìn thấy ánh đèn trên hiên nhà hay ánh sáng hình chữ nhật hắt ra từ cửa sổ. Xa xa phía chân đồi, ánh đèn trên những con đường và đèn giao thông của thành phố chậm chạp, le lói dưới cơn mưa.

Cô kể với anh về việc ngồi trong một chiếc ghế trên thảm cỏ, uống sô-đa từ tủ mát ngoài trời của một ai đó. “Nhìn lại, tôi có thể hiểu đó chỉ là những khao khát thông thường của tuổi dậy thì. Nhưng một phần cũng do thời tiết nữa. Hồi ấy, ban đêm mà trời cũng nóng nực. Tôi không thể ở yên trên giường. Tôi cuộn ga giường quanh mình. Tôi phải ra ngoài.”

Khi lắng nghe chính mình, cô biết cô đang lượn lờ, di chuyển đến một nơi nguy hiểm. Cô không nên tiếp tục nói nữa. Hãy dừng tại đây thôi.

“Tôi gần như không muốn làm việc đó vào lần cuối cùng. Những lần khác, nó giống như tôi buộc phải đi, nhưng riêng lần ấy, thuần túy chỉ là tò mò, không vì bất cứ điều gì khác.”

Cô nói nhỏ và cảm thấy Hamp đang dịch sát đến bên cạnh cô, cúi xuống gần hơn để nghe. “Có một gia đình sống trên phố Mariposa.”

Cô nói với anh tất cả mọi thứ cô nhớ: những cảnh phim có phụ đề, ngựa phi nước đại và âm nhạc với nhịp của điệu samba, tiếng lách cách sắc nét của các cánh cửa ẩn khi nó đóng lại sau lưng người đàn ông, chiếc quần soóc với họa tiết Disney, vết sẹo trắng ngay trên đầu gối phải.

“Ông ấy đã cưỡng bức tôi.”

Cô cúi về phía trước, muốn nôn ra để có thể nói tiếp.

“Tôi uống một ly rượu. Với nước ép quýt. Tôi có thể nói rằng tôi không muốn nó. Ngoại trừ...”

Cô muốn uống nó.

“Còn ai biết về việc này nữa không, Sophie?”

“Chỉ có anh thôi.”

“Hắn phải đi tù vì những gì đã làm.”

“Hắn nói sẽ kể với mẹ tôi là tôi đột nhập để ăn cắp. Tôi đã tin hắn sẽ gọi cảnh sát. Tôi đã sợ hãi.”

Những gì Sophie hiểu vào lúc này là dù người đàn ông đó cáo buộc cô bất cứ điều gì thì Anna chắc chắn sẽ tin cô. Nhưng Sophie tại mười ba năm trước, đang trong thời kì nổi loạn đã không hiểu hoặc thậm chí không quan tâm về tình yêu của mẹ và sự tận tâm của bà.

Con không phải mẹ. Con là con và sẽ làm bất kì điều gì con muốn.

“Cô có bao giờ nghĩ về việc tìm kiếm hắn không?”

“Tôi cố gắng không nghĩ gì về hắn cả.” Giống như Judy Gray. Nếu bà ấy không suy nghĩ về nó, chuyện đó đã không bao giờ xảy ra.

“Cô cần rất nhiều can đảm để kể với tôi.” Cô hiểu anh tự hào bởi được cô tin tưởng.

Sophie muốn trả lời một cách thích hợp, để tạo ra một đoạn kết gọn gàng cho lời thú nhận của cô, nhưng cô không biết phải nói sao. Cô bắt đầu cảm thấy xấu hổ bởi tính bộc trực của mình.

“Chúng ta nên quay về thôi.”

Họ không ngại làm phiền những người chặn cừu để được đưa xuống đồi. Như Tamlin đã nói, Sophie cảm thấy an toàn khi có một con chó. Và với Hamp nữa. Hoàn cảnh sống của một người có thể thay đổi rất nhanh chóng và thường sự thay đổi là xấu, hoặc có vẻ xấu cho đến đêm đó. Cô không cảm thấy nhẹ nhõm hơn khi đã nói với anh. Cô không cảm thấy thoải mái. Nhưng có điều gì đó khác biệt xảy ra.

Bên ngoài các khu căn hộ, Hamp dừng lại dưới một mái nhà nhô ra.

“Tôi muốn cô biết, tôi sẽ không bao giờ đề cập đến điều này nữa. Không phải với cô, không với bất cứ ai. Nếu cô muốn, cứ coi như chưa bao giờ kể chuyện này với tôi.”

“Tốt thôi,” cô nói. “Và chuyện về Bronwyn, chúng ta coi như hòa.”

“Chỉ có một điều, Sophie. Và tôi sẽ nói bây giờ. Nếu cô muốn hăn trả giá về những việc hăn đã làm, tôi sẽ tìm thấy hăn cho cô.”

Cô bắt đầu nói rằng điều này sẽ không bao giờ xảy ra, nhưng cô biết phải làm những gì?

“Tôi chỉ nói rằng, Sophie, nó có thể là bước tiếp theo.”

Sau khi Sophie để Milo xuống khỏi chiếc 4Runner vào ngày hôm đó, cậu đứng bên lề đường và quan sát chiếc xe chạy xa khỏi tầm mắt, nghĩ đến ánh sáng phản chiếu trong đôi hoa tai thủy tinh màu xanh của cô khi cô quay đầu lại nhìn cậu từ ghế trước. Cô ta hầu như không nhìn đường khi lái xe. Giống mẹ của cậu.

Milo không thích các nữ luật sư. Thẩm phán tại tòa án vị thành niên đã trừng trừng nhìn cậu với đôi mắt sắc như mũi khoan còn cậu chỉ là một miếng gỗ dán mục ruỗng. Bà ấy nói rằng đang cho cậu cơ hội thứ hai và duy nhất. Cậu phải tin bà. Nếu cậu không biết sợ, cậu sẽ không được điền vào lá đơn và gửi nó tới Trang trại của Roman. Cậu đã không kì vọng sẽ được chọn vào chương trình Trở thành người đàn ông, và cũng không muốn làm việc trong vườn. Cậu chỉ muốn ra khỏi trại giáo dưỡng.

Khi bị Roman đuổi đi, Milo đã quay lại phòng và nhét tất cả mọi thứ có thể vào túi của mình. Phần còn lại cậu không đem đi. Khi đi ngang qua nhà bếp, cô Iva đã muốn tặng cậu một túi bánh mì. Sự thương hại của cô làm cậu sợ hãi, vì nó làm cậu quên mất mình đã tức giận đến mức nào. Cậu chạy ra ngoài cửa, gọi cô là con điếm già.

Giờ cậu thấy thật tồi tệ vì điều đó.

Cậu đã bắt đầu khóc khi đi đến gần cuối con đường, vị trí khi quay đầu cậu không còn có thể nhìn thấy các ngôi nhà và chuồng phía sau nữa. Cậu cúi xuống dưới bóng mát của những cây bông mọc dọc theo đoạn đường Dry Creek đang ngả cong về phía cậu. Một con kiến đang bò trên má, cậu thậm chí không buồn xua nó đi. Cậu đã khóc và ngủ thiếp đi, sau đó thức dậy tiếp tục cất bước, không biết đang hướng đến đâu trong thế giới trống rỗng này.

Những việc cậu đã làm ngày hôm đó, cậu đã làm mà không nghĩ ngợi gì. Cậu mơ hồ nhận ra rằng bản thân không thể tiếp tục như thế này mãi, phải

tiến về phía trước thôi. Tốt nhất cậu nên ngồi trên băng ghế xe buýt, nhưng cậu thấy đói, bầu trời đầy những đám mây như dự báo điềm gở và cậu thậm chí không biết mình sẽ ngủ ở đâu vào đêm đó.

Cậu không thể về nhà vì cậu không có nhà. Mẹ cậu đã chuyển đến Tehachapi. Cha cậu có thể là bất cứ ai, ở bất cứ nơi nào. Theo như cậu biết thì cậu không có gia đình, mặc dù có một người chị ở đâu đó và khi cậu được tám hay chín tuổi, cậu và mẹ mình đã lên xe buýt đến King City, ở đó cậu có cuộc gặp gỡ nhạt nhòa với một người cô, một ngôi nhà khá dễ chịu, có một sân lớn với nhiều trẻ em và chó. Cậu nghĩ đến việc đi xe buýt tới King City, nhưng cậu không nhớ tên cô của mình và mọi chuyện đã diễn ra một thời gian dài trước đây.

Cậu nghĩ đến cô luật sư và cố tưởng tượng những gì đang xảy ra với Donny bây giờ. Liệu cậu ấy có sợ không?

Xe buýt dừng lại và cửa xe mở ra. Người lái xe nhìn chăm chăm vào cậu. Milo sẽ đi xe cho đến khi thấy một tia hi vọng, một điểm báo nói cho cậu biết nên làm gì tiếp. Mẹ cậu tin vào các dấu hiệu và mọi thứ xuất hiện trong giấc mơ của bà đều có ý nghĩa quan trọng. Nếu bà rơi vào tình hình như cậu bây giờ, hẳn bà sẽ tìm một thầy bói hoặc mua một tờ báo và đọc tử vi của mình.

Bác tài đóng cửa và cho xe chạy tiếp.

Trong túi Milo có nhiều tiền hơn hẳn số tiền mà cậu từng nhìn thấy tại cùng một thời điểm, năm tờ hai mươi đô la từ Roman và một khoản khác từ người đàn ông trong xe hơi của cô luật sư. Cậu đã có chút ý tưởng sẽ làm gì với số tiền đó. Không nhiều nhận gì, cậu nghĩ. Và cậu sẽ làm gì khi hết tiền? Hết lần này tới lần khác, mẹ đưa cậu vào trại trẻ mồ côi và nói với cậu rằng tốt hơn là cậu nên ở với những người xa lạ cho đến khi bà tự đứng được trên đôi chân của mình một lần nữa. Những gì Milo biết về thế giới, cậu đã học được từ các cậu bé trong cô nhi viện, luôn khoác lác về cuộc sống trên các đường phố, làm cho chúng trở nên lẳng mạn và mạo hiểm. Milo biết có những người đàn ông sẵn sàng trả tiền cho cậu để quan hệ bằng miệng hay điều tương tự, nhưng việc đó làm cậu tổn thương. Cậu sẽ không làm điều đó.

Một người đàn ông ngồi xuống chiếc ghế dài bên cạnh cậu và đặt tay mình lên trên đùi. Làn da và đôi mắt ông đều nhợt nhạt và có mùi thuốc lá. Lúc đầu, Milo đã không chú ý đến ông, nhưng khi thời gian trôi qua và một chiếc xe khác dừng lại và mở cửa, người đàn ông không đứng dậy và đi lên, Milo bắt đầu tự hỏi lý do tại sao ông đã ngồi ở đó. Cùng với mùi thuốc lá, Milo có thể ngửi được mùi cơ thể của người đàn ông, chưa tắm rửa, mặc dù quần áo trông khá sạch sẽ. Ông đi giày thể thao trắng như giồng cây mà Roman gọi là Tuyết giữa mùa hè. Cậu không biết làm thế nào để thu hút sự chú ý của ông ta.

Một chiếc xe buýt khác dừng lại. Lần này người đàn ông đã nhồm dậy từ băng ghế và lên xe. Milo nhắm mắt, vờ rằng khi cậu mở mắt ra, cậu sẽ thấy xe của Roman tới. Giả sử anh ta nói xin lỗi vì đã ích kỉ thì sao? Milo sẽ nói anh ta tự đi “thối kèn” chính mình đi. Đó là những gì cậu muốn tin.

Ban đầu, Milo biết Roman chỉ là ông Devane và đứng sau toàn bộ chuyện kinh doanh. Vào ngày đầu tiên, anh ta đưa Milo đi tham quan nhà vườn và gọi đó là buổi học định hướng với con chó lớn ngay bên cạnh. Hồi đầu, Milo sợ Laz, nhưng về sau cậu dần dần quen với nó. Devane nói rằng mình ngưỡng mộ những cậu bé biết cách cư xử với một chú chó. Họ phải đi hai hoặc ba dặm từ một đầu của khu đất đến đầu kia, đầu Milo bắt đầu quay cuồng khi nghe tất cả những điều Devane nói. Có quá nhiều thứ để học. Milo sẽ không bao giờ nhớ về nhiệt độ quy định của nhà kính, các cây giống, kích cỡ chậu một gallon, hai gallon hay năm gallon, cộng với tất cả các loại phân bón và các loại đất đặc biệt, loại này nhiều đạm, nhiều lân, bột xương và canxi, tính chất hóa học của phân trộn và nhiều thứ hơn về hàng trong kho, điều hành văn phòng, giữ gìn những cuốn sách.

Vào cuối buổi định hướng, Devane - giờ đã là Roman - nói việc này hết sức tự nhiên nếu cậu cảm thấy choáng ngợp lúc đầu. Anh ta hứa họ sẽ học nó một cách từ từ và dần dần Milo sẽ hiểu được. Sự tự tin của anh ta làm Milo dấy lên hy vọng một cách rụt rè. Cháu sẽ thích nơi đây, Milo. Chú chọn cháu vì chú nghĩ rằng cháu là một đứa trẻ đặc biệt. Cháu sẽ hạnh phúc trong các khu vườn.

Dù Roman tỏ ra công bằng với tất cả mọi người, Milo sớm nhận ra anh luôn có một đứa trẻ đặc biệt. Trước Milo thì là Chico. Sau Milo là Donny và giờ là Cobb. Hai hay ba tuần một lần, Roman đưa những đứa trẻ trong nhà hay đứa trẻ đặc biệt đó đến một hố sỏi bỏ hoang gần lạch ở phía Nam khu đất. Tại đó, anh dạy chúng cách nạp đạn khẩu súng ổ xoay và bắn những lon soda đặt trên hàng rào. Rồi Roman cũng sẽ dạy Cobb cách nắm khẩu súng bằng cả hai tay, chậm rãi kéo cò, thở ra như cậu đã làm. Đầu tiên, phát bắn sẽ lệch lạc và trượt, nhưng rồi cậu đã quen với nó. Đó là niềm vui lớn nhất Milo từng có, kéo cò, nghe tiếng đạn và nhìn thấy những lon rỗng bay tung lên. Roman luôn ngưỡng mộ những cậu bé thành thạo súng ống.

Tại một cửa hàng McDonald, cậu mua hai chiếc bánh hamburger lớn và sau đó, bị cuốn đi bởi suy nghĩ về tất cả các tờ hai mươi đô trong túi mình, cậu gọi thêm hai suất khoai tây chiên lớn và một xô cô la sữa lắc. Cậu lấy đồ ăn mang vào một góc của nhà hàng và đặt nó ra trước mặt như chiến lợi phẩm.

Cậu ăn ngấu nghiến chiếc bánh hamburger đầu tiên.

Thịt bị mắc kẹt vào phần hàm trên và cậu cũng chẳng có thời gian nếm thử nó. Cái tiếp theo, cậu ăn chậm hơn. Khoai tây chiên mặn ướt đắm trong nước sốt cà chua, với cậu, chỗ này là không đủ. Cậu trở lại quầy gọi một suất và soda nữa bởi sữa lắc giống một món tráng miệng hơn là đồ uống.

Cậu ăn tất cả mọi thứ và sau đó thấy buồn ngủ. Trời tối dần nhưng Milo không chắc là do đã muộn hay do những đám mây. Giá tiền của bữa ăn chứng tỏ nỗi lo sợ của cậu là đúng, một trăm hai mươi đô la cũng không được bao nhiêu. Cậu cần một công việc nhưng cậu không nghĩ rằng ai đó sẽ thuê cậu mà không cần bằng tốt nghiệp Trung học, không xem giấy chứng nhận, hoặc một lá thư giới thiệu để chứng minh cậu biết về làm vườn. Cậu nhớ mình đã được học, San Sebastian nằm trên viền của khu trồng nho. Có nho, tức là sẽ có rượu nho, đồng nghĩa là phải có các nhà máy. Roman cũng nói nhiều cậu bé đã nhận được những công việc tốt trong các nhà máy rượu vang quanh vùng Paso Robles. Có lẽ cậu sẽ đi theo hướng đó.

Từ giờ đến sáng, vẫn còn một đêm và trời có thể mưa. Cậu phải tìm một nơi an toàn để ngủ, một nơi nào đó với một mái nhà. Tại một cửa hàng tiện lợi, cậu mua một vài thanh kẹo, một hộp nước trái cây và một gói bánh rán bọc đường. Khi cậu bước ra ngoài, không có chiếc xe nào trên đường. Cậu nghĩ tất cả mọi người trừ cậu đều đang ở nhà ăn tối hoặc xem truyền hình. Cậu đành quay trở lại theo hướng về Trang trại của Roman. Trong vườn mai chạy dọc đường Dry Creek, có một nhà kho Roman cất vài giá đỡ trái cây được tháo rời và được lấy ra vào mùa xuân. Các cậu bé sẽ đứng dưới ánh mặt trời và cắt chúng thành hai nửa, đặt cạnh nhau trên kệ như hàng trăm chiếc bát màu cam nhỏ. Mặc dù sàn nhà kho phủ xi măng, các bức tường đầy những lỗ và mấy tấm ván có hơi bị thu hẹp, để lại khoảng trống ở giữa nhưng nhìn nó vẫn khá sạch sẽ. Cậu vẫn có thể cảm nhận vị ngọt, mùi lưu huỳnh thoang thoảng trong các bao đựng.

Trong bóng tối, giữa một đêm đầy mây, cô đơn một mình trong căn phòng không cửa này thật đáng sợ. Các cành mận cào vào mái khi gió thổi qua. Milo vẫn mặc áo khoác, gối đầu lên ba lô. Cậu nhắm mắt lại và cố gắng giả vờ rằng cậu không sợ ban đêm và cả buổi sáng. Tiếng kêu của một con cú, mấy tiếng phát ra từ chân chuột bới rác trên sàn xi măng: mỗi lần cậu gà gật ngủ một chút, mấy âm thanh ấy lại đánh thức cậu. Cậu đang lơ mơ khi nghe bước chân nhẹ nhàng bên ngoài và nhìn thấy cái bóng của một con vật trong cánh cửa của nhà kho. Milo ngửi thấy hơi thở nóng của con sói như thể nó đang tiến về phía cậu. Lùi vào góc nhà kho, cậu thu đầu gối lên ngang mũi và co người lại. Cậu muốn hét lên nhưng khi mở miệng, không một âm thanh nào phát ra.

Trong bóng tối, cậu nhìn thấy hai mắt và một đôi tai nhọn.

Được phép tự do dạo chơi trong khu vườn vào ban đêm, Laz đã tìm đường đến gặp Milo. Cậu vòng tay quanh vai của con chó và họ nằm cùng nhau trên nền xi măng lạnh lẽo, rải rác với lá và những hố mận khô như thể đang di chuyển về phía họ khi một cơn gió tràn qua ngưỡng cửa. Dựa lưng vào Laz, Milo cảm thấy bối rối bởi sự phức tạp trong cảm xúc của mình. Cậu ghét Roman bởi sự biến thái và hẳn không bao giờ thực sự quan tâm đến các loài cây, lẽ ra cậu nên vui mừng khi được ra đi. Nhưng nếu họ yêu

cầu cậu trở về, chắc chắn cậu sẽ về. Cậu ôm cổ chú chó, khóc một lúc lâu. Những giọt nước mắt trào ra tức tưởi cho đến khi cạn sạch. Cậu cảm thấy mình trống rỗng, sạch sẽ và nhẹ nhàng hơn trước nhiều. Cuối cùng, cậu có thể đi ngủ.

Laz bỏ đi vào lúc bình minh khi Milo đang ngáy nhè nhẹ, đang mơ một giấc mơ thật rõ ràng nhưng vô nghĩa. Tuy nhiên, khi cậu thức dậy, kí ức đó lại trở nên sống động như lời mẹ cậu luôn nói. Cậu đã nhớ lại nó khi ăn gói bánh Donut. Giống với những rặng cây trong Trang trại của Roman, những điểm trong giấc mơ xếp hàng như một hàng cọc được chằng dây cắm trên đất. Một hàng dài dằng dặc, mà nếu cậu đi theo con đường đó, chắc chắn cậu sẽ đến được nơi mình muốn.

Sáng hôm sau, Sophie mang cho Donny một bánh kẹp trứng và thịt hun khói còn nóng kèm với một ly cacao có đến năm centimet kem tươi. Cậu nhận đồ ăn mà chẳng thể hiện bất kì cảm xúc nào. Cô không mong cậu sẽ đứng bật dậy hoan hô, nhưng thái độ dửng dưng của cậu vẫn làm cô thấy khó chịu. Ngày qua ngày, dường như Donny đang dần tuột khỏi tay cô.

Sandwich thơm quá, cô cảm thấy mình muốn giật nó lại từ cậu. Cô đã dành toàn bộ tâm trí vào vụ án - không khi nào ngơi nghỉ - đến độ quên ăn quên ngủ. Cô không thể nhớ nổi lần cuối cùng ngồi thưởng thức một bữa ăn thực sự là khi nào. Hay cả chuyện được ngủ đủ tám giờ một cách yên bình.

Mặc dù đêm khuya cộng với việc đã uống quá nhiều Scotch, cô vẫn thức dậy sớm và hoàn toàn tỉnh táo. Cô pha một bình cà phê, sau đó trở lại giường với máy tính xách tay để nghiên cứu phương pháp điều trị cho các nạn nhân bị quấy rối tình dục. Cô không đọc được bất cứ điều gì khiến mình ngạc nhiên. Cô biết tra hỏi Donny về đề tài này sẽ đòi hỏi sự tinh tế và kiên nhẫn, những thứ không phải thế mạnh trong năng lực nghề nghiệp của cô. Nhưng có lẽ cô đã học được cách lắng nghe và tin tưởng vào đêm trước đó.

Hamp đã kể câu chuyện của mình và ngược lại, cô đã nói với anh câu chuyện của cô, lấy cảm hứng từ sự kết nối bất ngờ giữa Bronwyn và bản thân cô. Những cơn mưa và vài ly rượu đã thúc đẩy quá trình kết nối này, nhưng hơn tất cả, đó là sự cảm thông giữa câu chuyện của cô và Hamp, với sự tương đồng trong cảm giác hối hận và xấu hổ, đã hoàn toàn khiến cô trải lòng.

Nhưng trong phòng phỏng vấn buổi sáng, dường như Donny tỏ ra tê liệt cảm xúc nhiều hơn bình thường, khiến cô nghi ngờ bản thân mình. Tốt hơn là không nên suy nghĩ quá nhiều nếu cô không muốn đánh mất sự tự tin vừa

mới nhen nhóm. Có lẽ cô nên bắt đầu kể về bố mình, giải thích về vai trò của một chuyên gia cây cối đáng tin cậy, về cách cha cô chăm sóc cây ô liu của ông với sự kiên nhẫn của một người mẹ với đứa trẻ của mình.

“Điều đó có xảy ra với em tại Trang trại của Roman không?” Từ đầu bên kia, cô cảm nhận trọn vẹn nỗi buồn của cậu trong khi cậu cố gắng tìm lời lẽ phù hợp. Sau khi Donny nói thành công hai hoặc ba câu, cậu dừng lại và quan sát Sophie như để xác định xem những gì cậu đã nói có đủ thú vị không và có phải cậu đã nói quá nhiều và bây giờ là lúc cần im lặng.

Tất nhiên, Sophie nghĩ. Sống với Elena, cậu đã học được rằng không có gì cậu nói ra là quan trọng và cũng chẳng có ai quan tâm.

Sau khi bắt đầu được truyền cảm hứng bởi sự quan tâm của Sophie và Donny trở nên phấn khích hơn, trong lúc kể về những khu vườn, thỉnh thoảng, cậu dừng lại để kiểm tra phản ứng của cô. Cậu nói lặt đề về nhiều loại thực vật không bao giờ nhìn thấy ở Mỹ và trong những khu vườn ở châu Phi và châu Á, chúng cao đến gần hai mét.

“Sao em biết tất cả điều này?”

“Xem trên mạng thôi. Đôi khi em đến thư viện và xem sách. Roman đã giúp em.”

“Hai người có vẻ gần gũi nhỉ.”

Cậu thay đổi ngay lập tức. Cậu co người trở lại vào trong ghế và nhìn đi chỗ khác, dồn tất cả sự chú ý của mình tới các góc xa của căn phòng, nơi bức tường và trần nhà gặp nhau. Cô đoán cậu sẽ làm bất cứ điều gì để tránh trả lời câu hỏi này, thậm chí thu nhỏ để ẩn mình trong góc tường đó.

“Chị biết khá nhiều về em, Donny, và chị cũng hiểu em có những bí mật. Những điều em không muốn cho ai biết.” Cô lựa chọn từ ngữ của mình một cách cẩn thận. Nếu cô sai lầm, cậu sẽ không cho cô cơ hội thứ hai. “Chị cũng có những bí mật. Không phải lúc nào chị cũng là một luật sư. Có những việc chị đã làm trong quá khứ mà chị ước mình đã không hành động như vậy. Những điều đáng xấu hổ mà chị không muốn cho ai biết.”

Căn phòng hoàn toàn yên tĩnh, ngoại trừ âm thanh mềm mại của tiếng giấy nhám đang miết lên mặt gỗ. Dưới gầm bàn, ngoài tầm mắt cô, Donny đang vuốt vào ống quần của mình.

“Em không muốn nói về mối quan hệ của em với Roman, chị hiểu. Nhưng cách duy nhất để vượt qua chuyện này là phải trực tiếp đi xuyên qua nó.” Cô tự hỏi liệu lời nói của mình có ý nghĩa gì với cậu không. “Hãy nói cho chị nghe về Roman. Chị không thể giúp nếu em không tin chị.”

“Chị luôn luôn hỏi về chú ấy.”

Sophie không nghĩ rằng đây là sự thật, nhưng quan trọng là Donny nhìn nhận mọi việc như vậy.

“Tối hôm qua, chị đã gặp một người phụ nữ nói với chị về con trai bà, cậu ấy đã từng tham gia chương trình Trở thành người đàn ông. Cậu ta cũng sống trong nhà giống như em.” Cô đang đi trên ranh giới mỏng manh. “Nhưng cậu ấy đã bỏ đi vì những điều Roman đã làm. Với cậu ấy.”

Không có đáp trả từ Donny.

“Cậu ấy nói với mẹ mình rằng Roman rất thích làm những điều kì cục.”

Donny không dụi tay nữa. “Điều đó có nghĩa là gì?”

Cậu ngáp và gãi gãi đầu, sau đó, chuyển động hết sức chậm chạp, cậu nghiêng chiếc cốc gần như trống rỗng để cho giọt cacao cuối cùng nhỏ ra ngoài bàn. Cậu dùng ngón trỏ bên tay phải bôi cacao thành một vòng tròn và sau đó là những vòng khác. Sophie nhìn, bị thu hút, như thể cậu đang vẽ hoa. “Anh ta quấy rối em đúng không, Donny? Em không cần phải nói ra. Chỉ cần gặt đầu nếu anh ta đã làm chuyện đó.”

Cậu mở rộng những hình vẽ của mình ra toàn bộ mặt bàn.

“Anh ta rất tốt với em. Hãy nói cho chị biết về điều đó. Bắt đầu từ đó.”

Socola khô dần trong các hình xoáy ốc và hình tròn, thân, lá và nụ hoa tròn. Một khu vườn của nhiều loại cây.

“Bây giờ, em đang sợ hãi, nhưng chị muốn em hãy dừng cảm. Làm ơn, Donny. Vì lợi ích của riêng em, cho chị biết những gì đã xảy ra với Roman.”

Cậu đặt từng ngón tay vào miệng, mút socola. Cậu liếm môi, hai mắt lệch đi quan sát lưỡi của mình. Cô muốn tóm lấy cậu trước khi quá muộn và khi cậu đi quá xa.

“Nào, Donny. Nói cho chị nghe. Anh ta đã làm gì em?” Cậu ngửi ngón tay, ép chúng chặt vào lỗ mũi của mình. “Ừm...ừm.”

Trong đôi mắt trống rỗng đó, cô nhìn thấy cậu thà bị giam cầm khỏi ánh sáng mặt trời mãi mãi, thà bị chia cắt khỏi những sinh vật màu xanh sống động trong suốt cuộc đời mình còn hơn là phản bội Roman Devane.

Sophie đã quyết định trở thành một luật sư từ thời Trung học và cho đến bây giờ, cô chưa bao giờ thực sự nghi ngờ khả năng của mình. Nhưng vụ án lần này đã đẩy cô tới giới hạn.

Donny đã phạm tội. Không gì có thể thay đổi điều đó. Cũng như chẳng gì giúp thay đổi hoàn cảnh sống của của cậu. Cậu đã bị bố mình bỏ rơi, bị lạm dụng bởi Roman Devane, bị tra tấn về tinh thần và lừa dối bởi một người mẹ, người mà Sophie dấn nhãn mắc bệnh vĩ cuồng. Trong mắt pháp luật, những điều này là vô nghĩa. Các bằng chứng đã phơi bày mọi thứ. Cậu đã bắn Maggie Duarte.

Cô nằm trên ghế trong văn phòng và tự nhủ bản thân không suy nghĩ nữa, nhưng cô đã phải cố gắng để ngăn mắt nháy nháy và nuốt nước bọt. Từng cơn nôn nao ập đến lúc cô thức dậy, đầu đau như búa bổ, làn da cô tê tái. Cô không thể đứng dậy được, không thể di chuyển ra khỏi chiếc ghế. Khoảng nửa giờ, cô bị mắc kẹt trong đau khổ, sau đó, Anna bước vào, đóng chặt cửa phía sau cô.

“Con đang làm gì thế, Sophia?”

“Con không muốn nói chuyện, mẹ ạ.”

“Con có lịch hẹn với tòa án.” Anna đặt một tách espresso* lên trên bàn cà phê bên cạnh chiếc ghế dài.

“Nhìn con như một đầu tàu cũ nát vậy. Con có uống quá nhiều không?”

“Con không thể, mẹ.”

“Biscotti* còn tươi lắm.”

“Đừng cố ép con ăn.”

“Con cần có đủ năng lượng dự trữ, Sophia. Đặc biệt, nếu đêm qua con đã dùng hết rồi. Đúng không?”

“Đó không phải việc của mẹ.”

“Khi con có một đứa con, đứa trẻ đó sẽ là toàn bộ mối quan tâm của con. Sau khi mẹ chết, mẹ vẫn sẽ theo sát con.”

Sophie đã nghe những câu này nhiều lần.

“Con sẽ đến gặp tòa và nói rằng con không thể bảo vệ Donny. Con không đủ kỹ năng và suy nghĩ cần thiết...”

“Con nên về nhà và tắm rửa đi.”

“Con tắm rồi.”

“Tắm lần nữa đi.”

“Mẹ không biết...”

“Con phải ra tòa lúc một giờ. Vẫn là thẩm phán Palmieri. Một buổi điều trần dành cho Wally Bledsoe.”

“Ôi Chúa ơi.”

“Không, nhưng thẳng khốn đó. Đừng lo lắng, con cứ sẵn sàng đi. Chỉ cần đọc các tập tài liệu trên bàn làm việc. Mẹ đã bôi đậm những điểm chính.”

“Mẹ...”

“Và như con yêu cầu, mẹ đã tìm kiếm Google về từ khóa chuyển dịch. Mẹ không thể đọc tất cả, nhưng mẹ đã in rất nhiều. Cũng đặt trên bàn của con.”

“Con lẽ ra không nên nhận lấy vụ này, mẹ ạ.”

“Mẹ không nghe đâu, Sophia. Con đang nói chuyện như thế đây là một sự thất bại và mẹ không hiểu được ngôn ngữ đó. Mẹ không nuôi dạy con trở thành một kẻ cần nhân hay một kẻ thua cuộc.”

“Con không nói mẹ.”

“Mẹ biết rõ khả năng của con. Tốt hơn là con nghỉ.” Sophie muốn làm cái gì đó quyết liệt như quăng bịch biscotti ra khỏi phòng hoặc gạt đổ ly espresso khỏi bàn bằng mu bàn tay. Nhưng sau đó, cô nhớ ra tắm thơm đẹp đẽ, đặt tiền, chưa thanh toán và kiểm chế bản thân.

“Nếu con không chăm sóc bản thân...”

“Lần đầu tiên trong đời, mẹ có thể vui lòng, vì Chúa, mà im mồm không? Đừng cố gắng điều hành thế giới và cuộc sống của con nữa. Mẹ không phải luật sư. Mẹ không biết gì về những thứ con đang chống lại. Con không thể chịu đựng nổi mẹ trong văn phòng nữa. Mẹ đang làm cho con phát điên.”

“Con đang làm cho mình phát điên. Không ngủ buổi đêm và không ăn uống điều độ. Hãy về nhà, tắm vòi sen, sau đó trở lại chỗ này. Chú của con

sẽ gửi bữa ăn trưa.“

“Đừng nói về đồ ăn nữa. Mẹ không...”

“Mẹ không hiểu ư? Khi con bắt đầu rên rỉ, mẹ đã nghe thấy tiếng ồn. Vậy đấy. Tiếng ồn. Chúa đã tạo ra ngày hôm nay, cũng giống như bất kỳ ngày khác, Sophia. Đều là hai mươi bốn giờ. Con sẽ vượt qua nó.” Khi rời khỏi văn phòng, bà nói thêm, “Và không bao giờ được nói ‘im mồm’ với mẹ của con.”

Milo đón xe dọc đường Dry Creek, ngồi đằng sau một chiếc xe tải chở đầy phân bón dính nước mưa, được canh bởi một chú pitbull* bị xích vào cuối xe. Cậu đập vào nóc xe tải, yêu cầu xuống xe ở gần trạm dừng xe buýt. Trong hai mươi phút tiếp theo, Milo nhón chân đi dọc theo con đường dưới mưa, chăm chú nhìn vào bùn và rác bám trên vai mình. Cậu không chắc cậu xuống chiếc 4Runner của Sophie là ở đâu, nhưng dù đó là nơi nào, thì cậu cũng đã vượt danh thiếp của cô đi ngay lập tức. Mới cách đây chưa đầy hai mươi tư giờ. Cậu đi đi lại lại quanh ghế đờ xe buýt một cách chậm chạp, đến mức đôi khi cậu thấy mất thăng bằng. Có phải khí thải từ xe đã thổi bay chúng khỏi vai cậu? Một vũng bùn hẹp nằm giữa mép đường và hàng rào dây kẽm.

Ở cả hai bên hàng rào, cỏ mọc rậm rạp và cao, cây bìm bìm, cỏ đuôi ngựa, những đóa hoa tím của cây đại kích mọc khắp mọi nơi, có lần Roman đã nói với cậu đó là dấu hiệu của mùa xuân đang đến gần.

Không có tấm danh thiếp đó đồng nghĩa với việc cậu sẽ không biết được tên, số điện thoại hay bất kì liên hệ nào. Và cậu cũng chẳng có kế hoạch gì.

Milo vốn không phải người có đủ kiên nhẫn hay quyết tâm nên cậu đã sớm từ bỏ cuộc tìm kiếm của mình và quay về cảm giác chán nản quen thuộc. Cậu ngồi trên băng ghế ở trạm xe buýt, sau một lúc, cậu nằm xuống, với tay ra sau gáy và nhắm mắt lại, nhưng không nghỉ ngơi được. Cậu đang đau đầu vì cố gắng nhớ tên của nữ luật sư đó.

Một chiếc xe buýt dừng lại trước băng ghế chờ. Cánh cửa mở ra và người lái xe hét lên câu gì đó. Milo ngồi dậy, ra dấu chửi thề và bước về phía McDonald. Bên trong khá nóng, khô, đầy mùi bùn và đồ chiên. Cậu gọi một bữa ăn thịnh soạn trị giá gần hai mươi đô la. Cậu cảm thấy như thể mình đang nhồi nhét bản thân bằng sự vô vọng. Mong muốn kiếm một việc gì đó để làm, cậu bắt đầu đi về phía thị trấn.

Cậu đã ở khu vườn được gần hai năm và đến thăm San Sebastian không dưới chục lần. Một lần, khi cậu giúp cô Iva tại Office Depot và Ace Hardware, lần khác, cậu ngồi ở phía sau của xe tải cùng mấy đứa nữa đến địa điểm mà Trang trại của Roman phải trùng tu. Milo không quan tâm mấy đến thị trấn. Cậu không thể chỉ được điểm dừng xe buýt hoặc bến tàu hay bưu điện. Cậu hy vọng mình sẽ may mắn thấy cô luật sư hay anh chàng đi chung với cô.

Via hè nơi đường 6A tiến vào giới hạn của thành phố, bắt đầu trở thành đường Harmonmeyer. Ngày này qua ngày khác, cậu trú ngụ dưới cửa nhà hay một mái hiên nào đó để tránh mưa. Cậu đi qua một số tòa nhà văn phòng và khu chung cư. Ở phía bên ngoài một trung tâm mua sắm, cậu rất ngạc nhiên khi thấy một quầy điện thoại công cộng bỏ hoang. Nó không có cửa, nhưng khi nhìn vào trong, cậu thấy một cuốn danh bạ điện thoại, thực ra chỉ là phần còn lại của nó, đang treo lủng lẳng vào sợi dây. Cậu không chắc cách đánh vần từ luật sư, nhưng cậu đoán nó phải bắt đầu bằng từ luật. Cậu có lẽ sẽ nhớ ra tên cô ta nếu nhìn thấy. Rất nhiều trang ố vàng đã bị xé rách, những trang khác bị gấp lại, nhưng cậu đã tìm được đầu mục cậu cần. Luật sư. Xem thêm mục Công tố viên.

Cậu di ngón tay dọc theo những cái tên được liệt kê. Chữ in khá nhỏ, các đường kẻ hơi mờ, thậm chí khi cậu chớp và mở to mắt, cậu cũng không thể nhìn rõ hơn.

Mấy tuần trước, cô Iva đã yêu cầu cậu đọc to các cuốn sách lịch sử về Tổng thống Kennedy và cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba. Milo đã vấp vấp như thể cậu mới là một học sinh lớp hai. Các cậu bé khác ngồi tại bàn trong phòng ăn đều cười, ngoại trừ Donny, cậu ta hầu như không gây ra bất kì một âm thanh nào trong mọi tình huống. Đó là một trong những điều Milo không thích về cậu ta, sự im lặng đáng sợ của cậu và việc cậu dường như luôn khó lắng nghe hơn bất cứ ai khác. Thật quái dị. Cô Iva nói Milo cần đi đo kính. Giống như mua một chiếc áo hay một chiếc quần mới. Cô nói cô sẽ nói chuyện với Roman, nhưng Milo đoán cô đã không làm, bởi không ai nói về những chiếc kính nữa. Cậu cần một công việc không yêu cầu đọc nhiều.

Trên phố Maine, cậu đã tìm được chiếc ghế băng bên ngoài một tiệm bánh. Cậu ngồi đó trong một thời gian dài để trú mưa. Đường phố không đông lắm. Có lúc cậu đã nghĩ rằng mình vừa nhìn thấy chiếc xe tải của Roman. Hai cậu con trai tầm tuổi cậu đi ngang qua, cười và đá vào vũng nước, ván trượt kẹp dưới cánh tay. Milo không đói nhưng cậu đã đi vào tiệm mua một túi bánh rán. Cậu ngồi trên băng ghế và ăn đến mức phát mệt.

Hồi còn ở trang trại, cậu ở chung phòng trên lầu với một cậu bé khác chừng sáu tuần lễ cho đến khi Roman hỏi cô Iva về việc chuyển cậu xuống phòng tầng hầm ở phía sau ngôi nhà, căn phòng mà Cobb đang sử dụng bây giờ, trước đó là của Milo và Donny. Lúc đầu, Milo không thích phòng ngủ ở tầng dưới mặc dù chiếc giường khá rộng và có một buồng tắm riêng. Để giúp cậu quen với nó, Roman đã ở lại vào ban đêm và ngồi ở đầu giường cậu. Anh hỏi Milo về những điều cậu muốn làm khi trưởng thành và cậu muốn trở thành người như thế nào. Lúc đầu, Milo khá nhút nhát khi trò chuyện, nhưng sau một thời gian, đó lại là điều tuyệt vời nhất trong khi sống tại ngôi nhà, thậm chí còn tốt hơn so với những con gà của cô Iva và việc không cần đến trường học thường xuyên nữa. Milo bắt đầu chờ đợi Roman đến phòng mình vào ban đêm, tò mò về cuộc trò chuyện sắp diễn ra của cả hai.

Một đêm, Roman hỏi Milo liệu cậu có muốn đến Nhà câu lạc bộ và ném rổ vài cú không. Đã đến giờ đi ngủ, nhưng Roman nói anh không muốn nghỉ ngơi và Milo sẽ làm anh thấy rất vui nếu đi cùng. Milo không tắm sau khi họ chơi xong, nhưng Roman trêu chọc cậu, gọi cậu là chú lợn con bốc mùi và chọc cậu vào sườn cho đến khi Milo phá ra cười. Cậu lột quần áo ra, Roman cũng làm vậy và cả hai đứng dưới vòi nước nóng cùng nhau. Milo nhìn khắp người Roman. Vài túm lông xám lơ thơ trên ngực, vai và dương vật đang rủ xuống của Roman, có vẻ đây là việc làm sai khi đứng trong phòng tắm với một người đàn ông mà bây giờ cậu mới nhận ra là đáng tuổi ông nội mình. Roman quật vào mông cậu bằng chiếc khăn và Milo quật ngược trở lại, cũng khá vui. Trong khi đợi Milo, Roman chuẩn bị đồ ăn nhẹ

cho hai người. Milo thích kem dâu hay socola? Hay cả hai? Thêm kem tươi nữa.

Sau đó, khi nằm trên chiếc giường lớn dưới tầng hầm, Milo nghĩ đến bóng rổ, trận cười trong nhà tắm và ly kem khổng lồ. Cả hai đã cùng nhau tạo ra những kí ức chỉ mình Milo có được và cậu càng nghĩ nhiều về điều ấy, cậu càng thấy nó chẳng có gì kì lạ. Lần sau đó, khi Roman hỏi cậu muốn đi chơi bóng rổ không, cậu vào thẳng phòng tắm mà không do dự nhiều.

Ngày thứ bảy của Iva cũng bắt đầu như bao ngày khác, chuẩn bị bữa sáng cho Roman và các cậu bé, dọn dẹp tầng gác, thu dọn đồ đạc. Vào những ngày cuối tuần đẹp trời, khi Trang trại của Roman mở cửa cho khách và mặt sân đã đậu đầy xe ô tô, Iva được gọi đến để chịu trách nhiệm tính tiền. Nhưng hôm nay là một ngày thứ bảy lạnh lẽo lác đác mưa, do đó, không có việc để làm, không có gì mà Roman và các chàng trai không tự xử lý được.

Trong phòng giam của mình, hãnh Donny không biết chút gì về thời tiết: một cơn bão hay đợt nắng nóng kéo dài mười ngày không có nghĩa lý gì với cậu. Suy nghĩ đó khiến cô càng buồn.

Gió rít lên từng hồi, làm rung chuyển phần mái nhà chưa được gia cố. Mấy chú chó tỏ ra khó chịu khi bị xích, cào vào cửa chuồng ngựa, sủa rống lên khi thấy bất cứ thứ gì đang di chuyển.

“Chúng ta nên đưa chúng vào bên trong,” Iva nói khi Roman bước vào với ly cà phê buổi sáng. “Ít nhất là nhốt chúng trong chuồng ngựa.”

“Mưa không làm tổn thương một chú chó được.”

“Em mong là cơn mưa sẽ kết thúc sớm.”

“Được rồi em. Đây thực sự là một cơn mưa khủng khiếp.”

Một câu đùa ngớ ngẩn của Roman mà lẽ ra cô phải thấy nực cười. Không hiểu sao cô chỉ muốn khóc.

Sau bữa trưa, Roman nói rằng anh sẽ đi vào thị trấn và cô nên đưa anh danh sách mua sắm, nhưng anh không mang về bất kì thứ gì cô yêu cầu. Không nói thêm một lời, anh đi thẳng lên gác, sau đó cô thấy anh trong phòng làm việc, ngồi trên mép ghế, đang hủy một tờ báo và vài tập giấy trong máy hủy tài liệu.

“Em có thể làm việc đó,” cô nói, đặt tay lên vai anh.

“Anh có những việc khác phải làm.”

“Anh tự làm được.”

“Anh đã đưa bọn trẻ qua để vá lại vết rách trên mái nhà kính chưa?”

Trong cơn bão, vết rách đó sẽ toạc thêm ra cho đến khi phần mái bay mất hoàn toàn, làm những hạt giống cây nhiệt đới trần trụi với gió và mưa. Cả một mùa vụ chăm chút cẩn thận sẽ mất sạch.

Iva không ngạc nhiên khi Roman quên không mua đồ, bởi từ sau khi Donny bị bắt, hiếm khi tâm trí anh tập trung vào công việc, có đôi khi cô phải kêu tên anh ba lần để thu hút sự chú ý của anh. Kể cả vậy, anh cũng chỉ đáp trả một cách hời hợt. Trong số cả trăm đứa bé mà Roman đã dạy dỗ và đào tạo suốt những năm qua, Donny là đặc biệt nhất và khi nhìn họ cạnh nhau, Iva cảm thấy nhớ nhung đứa con của riêng cô, cậu bé thuộc về cả hai người.

“Roman, tại sao anh không tới trại giam để thăm cậu bé? Điều đó hết sức ý nghĩa với nó.”

“Đừng nhiều lời, Iva.”

“Mẹ cậu bé không quan tâm đến cậu. Chúng ta là tất cả những gì Donny có...”

“Anh đã gặp Milo.” Anh thở dài. “Nó đang ngồi trên một băng ghế trên phố Maine.”

Không phải một dấu hiệu tốt khi một cậu bé trong chương trình la cà quanh thị trấn. Những cậu bé như Milo thậm chí không cần đi kiểm rắc rối. Tự chúng sẽ lao đến cậu, chắc chắn như vậy.

“Chúng ta nên cố giúp nó,” cô nói, giọng hơi chút trách cứ. “Lẽ ra, anh nên gọi cho một số người quen và kiểm cho nó một công việc.”

Roman ngả người về phía trước, hai tay ôm mặt. Cô nhẹ nhàng kéo tay anh ra. Chuyện này đôi khi xảy ra khi anh rơi vào một trạng thái thiếu lý trí và tự nghi ngờ bản thân mình và những lúc anh như vậy, trách nhiệm của cô là lôi anh ra khỏi đó.

“Hãy để em giúp anh, Roman.”

“Anh không muốn mọi chuyện như vậy.” Giọng anh vang lên. “Anh muốn mọi thứ khác đi.”

“Milo ư?”

“Nó chả là gì cả.”

Cô giữ tay anh và nắm thật chặt trong đôi tay quả quyết của mình. Sự tin tưởng và lạc quan sẽ truyền từ cô sang anh.

“Nhiều cậu bé trong bang này nợ anh mọi thứ. Anh là ánh sáng dẫn đường của rất nhiều cuộc đời, em thậm chí không thể đếm nổi số cậu bé anh đã giúp đỡ. Có lẽ đến cả nghìn đó, Roman. Hãy nghĩ về điều đó.” Cùng xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, bắt đầu từ một cậu bé.

Sự thực là không phải tất cả các cậu bé đều phản ứng tích cực với những lời động viên của Roman. Đôi khi, những cậu bé anh quan tâm nhất chỉ chực chờ thoát khỏi anh ngay khi chúng có thư giới thiệu, điểm thi và một trăm đô. Dù anh không bao giờ nói ra, nhưng cô tin điều đó làm anh đau đớn khi chúng thậm chí còn không gửi thiệp vào những ngày lễ, và có những khi cô thấy hết sức thương anh - như một bệnh nhân đang chịu đựng chứng bệnh kinh niên mà vẫn phải đối diện với nó như thể không có chuyện gì to tát.

“Em biết anh muốn làm gì không?” anh nói. “Em và anh thu xếp đồ đạc, sau đó nhảy lên một chuyến xe buýt chạy qua biên giới. Chúng ta có thể đi về phương Nam đến khi tìm thấy một mảnh đất tốt lành. Có lẽ ở Costa Rica? Họ nói nơi đó rất tuyệt vời.”

Cô từng nghe những chuyện tương tự thế này trước đây. Khi họ rời Stockton nhiều năm trước, anh đã muốn đến Australia. Họ đã lái xe đến Arizona sống cùng với anh trai Roman, trong suốt vài tháng anh và Omar đã không nói về bất cứ chuyện gì khác. Chỉ có Australia, Australia và Australia.

Nhưng cuối cùng, chẳng có gì xảy ra.

“Thành thực mà nói, Roman à.” Cô nói, quỳ gối bên ghế ngồi, “chúng ta đang hạnh phúc ở đây mà? Còn Laz và Riga thì sao? Sao chúng ta có thể để những đứa bé xinh đẹp đó lại?”

Gương mặt trống rỗng của Roman không biểu lộ cảm xúc.

“Nó giống như trẻ mồ côi vậy.”

“Ai cơ?”

“Em nói đúng, anh không nên quá khắt khe với nó.”

Milo. Donny. Cobb. Chồng cô rất quý những cậu bé đó.

“Anh đã làm những gì có thể, Roman. Những điều tốt nhất. Đó mới là điều quan trọng.” Cô tránh nhìn vào những giọt nước mắt trong khóe mi của anh, cố ngăn mình khỏi òa khóc. Đây là khoảnh khắc yếu đuối nhất của anh cô nhìn thấy được. Anh không chỉ cho cô thấy sự tuyệt vọng mà còn cả sự sợ hãi và điều này quấy rầy cô nhiều nhất.

“Chúng ta có thể sang Canada.” Anh nói. “Chúng ta có thể lái xe qua biên giới với mấy con chó và không bao giờ quay lại. Đó là một đất nước lớn, lớn hơn Mỹ nhiều. Anh có thể mất tích ở đó.”

Ben đuổi kịp Sophie khi cô đi bộ đến văn phòng sau vụ điều trần Bledsoe.

“Em đang cố tránh mặt anh. Em không trả lời điện thoại.”

“Cố gắng tỏ ra có ích đi, Ben. Hãy gọi cho thành phố và yêu cầu họ dọn dẹp công viên. Nhìn đi, nơi này không khác gì một đồng rác.”

“Em đang cố đưa Crider ra trước bồi thẩm đoàn.”

“Anh có nghe em nói gì không?” Người tình cũ của cô là một kẻ cứng đầu kinh niên. “Có bao giờ anh lắng nghe em không vậy?”

“Ồ được rồi, em đúng. Anh sẽ gọi ai đó.”

Cô biết chắc anh sẽ không làm thế. “Ai nói với anh là em đang nhắm đến phiên xét xử?”

“Tin đồn thôi.”

“Ồ, có vẻ dư luận còn biết nhiều hơn cả chính em nữa.”

Khi cô mới rời khỏi trường và đang rèn giũa kỹ năng ở phòng công tố, văn phòng của anh và cô nằm đối diện nhau qua sảnh. Những ngày đó, cô đã ngưỡng mộ sự kiên định của anh và cả hai đã phối hợp hết sức ăn ý. Anh ranh ma và quả quyết, trong khi cô có linh cảm đặc biệt, khả năng kết nối với thẩm phán tốt hơn anh.

Ben theo cô lên tầng, vào phòng làm việc của cô. Anh ôm chầm lấy Anna. “Dạo nào mẹ có khỏe không?”

“Khi mẹ thấy con, Benjamin, mẹ thực sự hạnh phúc.” Bà véo nhẹ cằm anh.

Sophie rên rỉ thành tiếng.

Khi mẹ cô rời đi, Ben nói. “Em có muốn đến Mammoth vài ngày không? Tuyết tháng Tư. Anh có thể mượn căn hộ của Lloyd.”

“Em bận, Ben.”

“Căn hộ có lò sưởi lớn. Em có thể đọc sách, nghỉ ngơi. Anh sẽ nướng thịt. Em thực sự cần thư giãn, Sophie.”

“Vui vẻ vì ai chứ?”

“Chúa ơi, em thật xấu tính.” Vừa nói, anh vừa choàng tay qua lưng ghế và gác chân. Ngôn ngữ cơ thể quyết liệt của anh làm cô phì cười. Đàn ông luôn rõ ràng như thế.

“Còn ai làm em cười được nữa?” anh hỏi.

“Bart Simpson, Paula Poudstone, Jon Stewart...”

“Anh cũng vậy! Đó là một điểm chung khác giữa hai ta.”

“Ben, khách hàng của em chưa thừa nhận tội giết người.

Trừ khi anh đưa ra một khung hình phạt nhẹ hơn, anh đứng.

Em đang suy nghĩ chúng ta sẽ đi đến cùng vụ này.”

“Em còn chưa nắm được vụ án nữa.”

“Đừng chắc chắn như vậy.” cô thích cách anh mở to mắt ra. “Nó không hai năm rưỡi như anh tưởng tượng đâu.”

“Hãy bắt nó nhận tội và chúng ta sẽ thương lượng tiếp.”

“Một án tù có thời hạn và giam lỏng.” cô biết chắc anh sẽ không bao giờ đồng ý nhưng cô muốn xem anh phản đối mạnh mẽ cỡ nào. “Cho đến khi hai mươi lăm tuổi.”

Anh nhìn cô một cách kì dị. “Đó là một cậu bé, Ben.”

“Không ai quan tâm nó bao nhiêu tuổi. Mẹ kiếp, Sophie, nếu anh muốn anh có thể buộc tội nó theo Luật Yêu nước. Em nghĩ đến chuyện đó chưa? Anh có thể gán nó vào tội khủng bố, chịu khung hình phạt cao nhất và không ai có thể nhìn thấy cái thẳng chết dẫm đó nữa.” Cô cần suy nghĩ thêm. “Anh đã đưa cho em một đề nghị thỏa đáng. Ai cũng thấy rõ nó đã làm gì, em không có gì để phân vân đâu.”

“Chính là cái không có gì đó, Ben.” Cô gườm gườm nhìn anh.

“Em nói cái quái gì vậy? Em đang bày trò hả?”

“Em hả?”

Anh liếm răng cửa hàm dưới. “Vấn đề của em là, Sophie, khi anh nghĩ anh đã tóm được em rồi, em lại chạy thoát mất.”

“Sao đó lại là vấn đề của em vậy?”

“Ngay bây giờ, anh nghĩ em đang đùa anh. Nhưng có thể không phải. Em sẽ mang vụ này ra xét xử. Đó là một điều ngu xuẩn và tốn kém vô

nghĩa, nhưng em vẫn sẽ làm nếu em nghĩ mình có cơ hội thắng.”

Trong một phiên tòa với cả tá bằng chứng chống lại Donny, vẫn còn cơ hội một-trên-một-ngàn rằng bồi thẩm sẽ thích cậu bé. Cô nghĩ đến cậu bé cô mới bỏ lại cách đây vài giờ, quan sát cậu rơi vào trạng thái trầm cảm khi nhắc đến Roman Devane. Nếu cô có thể đưa cậu bé đó ra tòa, chắc chắn mọi người sẽ cảm động.

Hoặc cô sẽ đưa vụ của cậu ta ra tòa.

Sonny đã tham gia chương trình được sáu tháng khi Roman yêu cầu cậu đi cùng anh đến San Diego. Có nhiều thợ làm vườn dưới đó anh muốn tạo dựng mối quan hệ. Donny chưa bao giờ đi xa về phương Nam qua cả Disneyland nên rất háo hức về chuyến đi này.

Ở giữa Santa Barbara và Ventura là một đường cao tốc song song với đường ray Amtrak, một đoàn tàu chạy qua bên cạnh hai người. Mùi động vật dồn nén trong toa tàu lan đến tận chiếc xe tải.

“Thật vô nhân đạo, khi bắt một người phải ăn chay.” Roman mở cửa sổ và bật công tắc. “Đừng nhìn hướng đó, Donny. Cháu sẽ không muốn nhớ cảnh tượng đó.” Roman vươn người về phía ghế sau và tóm lấy vai Donny, lắc lắc một cách thân thiện.

Họ đến LA đúng giờ cao điểm buổi sáng. Dù cậu biết điểm bắt đầu và kết thúc đang làm Roman bực mình, cậu thích di chuyển một cách chậm chạp trên chiếc xe tải lớn, quan sát những người khác từ trên xe. Ai đó đang nói chuyện điện thoại và hút thuốc, vài người đang gà gât. Có rất nhiều người đang trên đường đến văn phòng hoặc trường học, những người giống mình, cậu nghĩ. Cậu đang cảm thấy hoàn toàn mới mẻ, đầy hi vọng, những cảm xúc không nói nên lời, rằng cuộc đời đang mở ra trước mắt cậu.

“Cảm ơn vì đã cho cháu đi theo, Ông Devane.”

“Cháu có thể gọi chú là Roman. Ông Devane là bố chú.” Cuối cùng thì giao thông cũng trở lại bình thường, đường chạy về hướng Tây rồi hướng Nam, cậu có thể nhìn thấy Thái Bình Dương qua cửa sổ bên phải, ở đây có vẻ ấm hơn và trời xanh hơn so với bãi biển Mars. Thật tuyệt khi phóng xe với vận tốc 80 km/h dọc đường cao tốc, cùi chỏ chạm vào ô cửa sổ đang mở, không khí nóng là hỗn hợp từ các loại xe, khí thải, mùi muối vương trên mặt và Johnny Cash đang hát trên dàn CD. Cậu sẽ thấy tương lai khi cậu có việc làm và một nơi để sống.

Ở Vista, một thị trấn cách San Diego bốn mươi dặm về phía Bắc, Roman và Donny đến thăm hai nhà bán buôn lớn chuyên cung cấp đồ dùng cho các vườn ươm. Người đầu tiên chuyên về các dụng cụ cắt cỏ, không làm Donny hứng thú như với tất cả các loại cây khác. Người thứ hai tên Elmore, có hẳn một vườn ươm riêng, với thân hình nhỏ bé đội một chiếc mũ lớn có vành che bảo vệ phần gáy khỏi ánh mặt trời. Khu vườn khá to và có vẻ khó quản lý, thật sự đầy hấp dẫn đối với Donny. Vườn rộng chừng hai mươi mẫu và có hơn nghìn mẫu cây, rất nhiều trong số đó Donny chưa bao giờ gặp trước đây. Cậu đặc biệt hứng thú với nhiều loại cây bóng nước khác nhau và liên tục hỏi về chúng.

“Ồ, chúng ta có những loại khá phổ biến,” Elmore nói. “Walleriana, một vài giống lai New Guinea. Chúng trông buồn tẻ nhưng màu sắc khá đẹp và rất nhiều người thích chúng.”

Roman nói, “Đừng nói với Donny chúng buồn tẻ. Có lẽ cậu bé còn biết nhiều về các loài cây hơn chúng ta nữa.”

Trong tầm hai mươi phút tiếp theo, Elmore lắng nghe Donny trình bày về dự án cậu đang nghiên cứu, áp dụng việc canh tác của nhiều loại cây bóng nước đặc trưng, loại Balfourii, phù hợp với khí hậu Nam California.

“Loại cây này sẽ phát triển tốt trên bờ biển nơi có khí hậu phù hợp.” Donny cảm thấy giọng của mình hết sức tự tin mà cậu hiếm khi nhận ra và cảm xúc hồi sáng lại quay trở về trong cậu. Elmore nói gì đó hài hước về sự thiếu kiên nhẫn khi trồng cây bóng nước, Donny cười rất sảng khoái.

Khi quay trở lại xe, Roman nói, “Ta rất tự hào về con, con trai.”

Donny nhìn ra xa, cảm thấy hơi xấu hổ.

“Con sẽ trở thành một thợ làm vườn thực thụ.”

Cả hai ăn tối ở nhà hàng Claim Jumper rồi Roman đi vào khu EconoLodge kiếm phòng nghỉ ngơi. Khi bước ra, nhìn anh có vẻ khá lo lắng.

“Chúng ta gặp rắc rối rồi, Donny. Họ đã hết sạch phòng.

Chỉ còn lại một phòng trống. Một giường.” Anh đảo mắt như thể nói chuyện đó nghe thật điên khùng nhỉ? “Chú đã mệt lử rồi và chắc chắn cháu cũng vậy, hôm nay là một ngày dài, nhưng chú sẽ ổn thôi nếu cháu muốn

quay về. Chúng ta có thể về đó trong sáu tiếng, hoặc nhanh hơn. Nếu cháu thấy, cháu biết đấy, không thoải mái. Về chuyện nghỉ đêm ở đó.”

Donny không chắc ý Roman là gì. Rằng chú ấy muốn ở lại EconoLodge hay lái xe về nhà? Donny nên nói gì đây? Họ sẽ không thể về nhà trước hai giờ sáng và khi cô Iva rung chuông lúc sáu giờ thì cả hai sẽ lại có một ngày dài làm việc ở vườn lan, trong nhà kính hoặc ngoài đồng. Dù không nói hẳn ra, nhưng Donny nghĩ Roman nên thử kiếm một nhà trọ khác. Không thể cứ thế này được, nhưng cậu không chắc Roman đã nghĩ về chuyện đó hay chưa, hay đã loại suy nghĩ đó đi vì một lý do nào đó. Cho đến giờ phút này, hôm nay chắc chắn là một ngày hoàn hảo và cậu không muốn có chuyện gì đó phá hỏng nó. Donny đang có những khoảnh khắc đẹp nhất trong đời.

“Chú cứ quyết định thôi, chú Devane.”

“Nói thực, chú đã mệt mỏi lắm rồi.”

“Vâng ạ,” Donny nói và cả hai thu xếp túi ngủ và bước ra khỏi xe tải.

Donny đứng trong một căn phòng nhỏ, khu nhà nghỉ đầu tiên cậu từng đặt chân vào, nhưng cậu không bị ấn tượng bởi kích cỡ căn phòng hay nội thất, phần lớn màu nâu, hoặc vàng cam rực rỡ như Rudbeckia*. Nếu giang rộng hai tay, cậu gần như chạm vào bờ tường đối diện, và cái giường mà Roman nói có cỡ bự, nhìn không hề to hơn chiếc mẹ cậu vẫn nằm.

Có phải cả hai sẽ cùng nằm trên đó hay Donny nên ngủ trên chiếc ghế tựa đang kê ở góc? Cậu đã từng thấy trong phim Ba chàng ngốc, chồm chồm và ngủ trong bồn tắm, nhưng đó chỉ là chuyện đùa thôi.

Roman mở khóa túi ngủ của mình, lôi ra bàn chải đánh răng và dao cạo râu, đặt lên một khung nhỏ xíu trong phòng tắm, rồi gọi Donny, “có đầu gội nếu cháu muốn gội đầu. Chú không biết cháu thế nào, nhưng chú ra mồ hôi đầm đìa khi ở Vista.” Anh nghiêng đầu qua khe cửa. “Không phiền nếu chú tắm trước chứ?”

Donny bật TV và ngồi bên mép giường xem một tập Luật pháp và Mệnh lệnh, một vài phút sau, Roman bước ra khỏi phòng tắm, cuốn khăn tắm quanh eo và đang dùng một cái khác để lau tóc. Những sợi lông trên ngực anh đã bạc hết, nhưng nhìn vẫn khỏe mạnh như một thanh niên. Cả hai đã

cùng nhau làm những công việc nặng nhọc nhiều lần, mang vác các khúc cây và dọn dẹp các bụi rậm rạp.

“Đến lượt cháu rồi, Donny. Vẫn còn nhiều nước nóng. Đây là điểm chú thích nhất ở các nhà trọ. Chú không bao giờ phải lo lắng về hóa đơn tiền nước.”

Sau khi tắm xong, Donny đánh răng và hong khô tóc bằng chiếc khăn tắm khô duy nhất còn lại. Sau đó, cậu mặc quần cộc và quấn một mảnh khăn tắm nhỏ quanh mình. Cậu cũng từng bán khóa thân cạnh Roman trước đây, nhưng đó là khi ở trong câu lạc bộ, các cậu bé thường tắm tấp sau khi lao động. Cậu mặc lại chiếc áo phông đã mặc suốt ngày hôm đó vào. Nó nhàu nát và đầy mùi mồ hôi. Cậu cũng không tính đến chuyện mang thêm áo đi nữa.

Roman đang ngồi trên giường. Anh kéo rèm đen xuống che cửa sổ và kéo chăn cho Donny.

“Cháu có thể ngủ trên mép chăn nếu không muốn chạm vào đôi chân lông lá gớm ghiếc của chú.” Một câu nói đùa. “Nhưng cháu sẽ lạnh đến chết nếu làm vậy. Họ hẳn đang bật điều hòa không khí tổng. Ở đây không khác gì một cái tủ lạnh vậy.”

Donny dựa người vào gối, hai chân cứng đờ, co quắp như hai chân châu chấu, tự thấy xấu hổ vì suy nghĩ như vậy khi Roman đã quá rộng lượng suốt cả ngày, đối xử với cậu ngang hàng với những thợ làm vườn lão luyện ở Elmore. Cậu thậm chí không hiểu vì sao mình đang lo lắng. Cả hai xem một chương trình truyền hình về hai thanh niên mới ra khỏi Đại học, ở chung trong một căn hộ. Họ có bạn gái, công việc nhưng cả hai không thể nấu một bữa ăn ra hồn, dẫn đến những kết quả tồi tệ khiến Donny và Roman cười như điên. Khi chương trình kết thúc, Roman quăng mấy cái gối ra và nằm xuống, kéo chăn lên sát vai.

Donny hỏi, “Chú muốn cháu tắt TV đi không?”

“Thoải mái đi. Ngày mai sẽ là một ngày dài nữa.”

Bật TV lên hay tắt đi. Ngủ trên giường hay ngủ dưới mái hiên. Đi tắm hoặc không. Donny không thấy thoải mái với quá nhiều lựa chọn như vậy. Cậu xem một kênh khác, một chương trình hài kịch về các bản tin mà cậu

không hiểu lắm, nhưng cậu đang gà gât. Cậu nghĩ đến chuyện mặc lại áo của mình nhưng điều đó có vẻ hơi kì, vì vậy sau giây phút lưỡng lự, cậu quyết định chui vào chăn.

Cậu đang ngủ, quay lưng lại, khi Roman với tay qua người cậu và tắt TV. Sự im lặng đột ngột đó khiến Donny tỉnh giấc. Cậu nằm im bất động.

“Cháu đang nghĩ gì thế?” Roman nằm lại gần cậu hơn một chút.

“Cháu đang buồn ngủ.”

Cậu cảm thấy bàn tay Roman đặt trên lưng và bất giác rung mình. Roman cười mỉm. “Chú sẽ không làm cháu đau đâu. Khi còn bé, chú và anh trai mình, Omar cũng hay ngủ chung giường. Hoặc nằm trên sàn.”

Donny thích cách Roman nói chuyện, giai điệu phát ra từ khẩu âm miền Tây của anh.

“Khi chú thấy khó ngủ vào buổi đêm, Omar sẽ xoa bóp cho chú. Chú ấy hơn chú bốn tuổi và chú ấy lo lắng chú sẽ không ngủ đủ giấc để học hành tử tế, cháu biết chứ?” Bàn tay anh chạy dọc sống lưng Donny và chạy quanh xương quai xanh của cậu. Một lần. Hai lần. Lặp đi lặp lại. Bàn tay anh ấm nóng, hệt như chiếc bàn là đang chà lên da của Donny. Mẹ cậu chưa bao giờ chạm vào cậu một cách dịu dàng đến thế.

Bà cũng hiếm khi chạm vào cậu, trừ khi bà gọi cậu đến phòng mình để giúp bà ngủ. Úp thìa nào, bà nói vậy, áp sát cậu từ phía sau và cọ mông cậu vào người bà. Đến cảm, bà nói vậy và quàng tay cậu quanh người bà, đặt tay cậu lên trên mặt. Khi còn nhỏ, cậu thường ngủ thiếp đi khi làm vậy và chỉ thức giấc vào sáng hôm sau, người đầy mùi cơ thể bà. Khi cậu lớn hơn, cậu cảm thấy sợ hãi việc đó và luôn cố gắng giữ mình tỉnh táo cho đến khi có thể an toàn trở về phòng.

Roman luôn tỏ ra dịu dàng đối với cậu và không có gì đe dọa khi tay anh chạm vào mông Donny ở mấy đốm trắng. Điều này thật kì lạ, đúng, nhưng những âm thanh báo động trong tâm trí đang ngái ngủ của Donny không thực sự rõ ràng. Không. Đừng. Hãy dừng lại. Khi thức dậy vào buổi sáng, cậu không chắc liệu tất cả chỉ là giấc mơ hay không.

Chuyện giữa hai người đã bắt đầu theo cách đó, một cách dịu dàng hơn bất kì điều gì khác. Đêm đầu tiên, bàn tay Roman có vẻ hết sức tự nhiên

trên cơ thể cậu, một cách thoải mái. Những chuyện tồi tệ khác đến sau đó, sau khi Donny phải chuyển xuống phòng dưới hầm và cậu không biết cách để dừng chuyện đó lại. Đó không phải việc cậu được lựa chọn, cậu hiểu mọi thứ trong đời đều cần một cái giá phải trả và cũng như vậy, trở nên đặc biệt với Roman sẽ đi kèm một cái giá.

Donny mở mắt ra và nhìn lên trần nhà. Điều cuối cùng cậu nhớ được là Sophie đã nói gì đó mà giờ cậu không nhớ nổi và rồi cậu làm đổ cốc nước của mình. Sau đó, cậu chỉ nhớ đến tiếng ồn, tiếng vo ve trong tai. Mọi chuyện cũng đã xảy ra như vậy khi cậu nhìn thấy bà Thống đốc trên sân khấu. Cậu không nhớ mình đã làm gì trong công viên, nhưng cậu sẽ không bao giờ quên được tiếng ồn đó.

Ngón tay cậu nhóp nhóp và có mùi chua, nhưng cậu không hiểu tại sao.

Kể từ hôm trong công viên, tiếng ồn đó luôn hiện hữu, một nốt trầm luôn rung rung trong cậu. Khi cậu nghe thấy âm thanh đó lần đầu, cậu nghĩ đó là tiếng một chiếc mô tô đang nổ máy. Giờ thì cậu đã biết đó là âm thanh trong đầu mình.

Kravitz đến đưa cậu xuống tầng hầm tập thể dục. Donny nói cậu không muốn đi và mấy tay lính gác mặc kệ, nói cậu có thể tự lo liệu cho mình, đồ nhát chết. Cánh cửa cuối sảnh đóng sầm lại. Vào khoảnh khắc đó, Donny cảm thấy chỉ có mình cậu là tù nhân duy nhất trong những phòng giam này, từng cái một trải dài trong hàng như thể những dòng xe đạu nối đuôi nhau, chờ đợi một điều gì đó xảy ra.

Sau giờ làm, Sophie tạt qua khu trường Cao đẳng. Ở đó, một trong những người con của nhà Delio có mở tiệm pizza. Cô đặt một suất pesto cà chua lớn, thịt hun khói, cá cơm, một chiếc pizza mỏng và được nghe anh chủ quán liên tục chất vấn mình về tội ác hiển nhiên của Donny.

Cô thấy hơi lo khi cánh cửa điện tử mở ra chỗ lối vào khu căn hộ cô ở. Cô không muốn nơi đây yên tĩnh và kín đáo như thế này. Hamp nên ở đây và cả chú chó nữa. Cô cần người nói chuyện. Dù anh đã hứa với cô, anh chắc sẽ muốn nói gì đó về những gì cô đã trải qua vào đêm trước.

Khi tiến vào nhà bếp từ hầm để xe, cô nói to, “Tao có pizza này.” Psyche quẩn lấy chân cô, vẩy đuôi ngoe nguẩy. Nó đang cố lấy lòng cô để xin xỏ, nhưng ồm thôi. “Hãy hỏi xin một cách tử tế và tao sẽ cho mày ít để bánh.” Hamp gọi với cô từ phía sảnh. Lò sưởi được bật lên và có cả nhạc nữa. Cô nhanh chóng nhận ra mình đang lo lắng những chuyện không đâu. Cảm giác khi ở nhà thật dễ chịu. Có lẽ, cô và Hamp đã trở thành bạn bè.

Sau khi họ ăn tối và uống cạn sáu lon bia Sebastiani Sisters, cô nói với anh về cuộc nói chuyện giữa mình và Ben. “Tôi sẽ không trách anh ta vì không chấp nhận thương lượng.” Hamp nói. “Anh ta nghĩ mình đang nắm chắc phần thắng.”

“Nếu anh ta không chấp nhận thương lượng, tôi sẽ cầu vận may của mình ở phiên tòa. Đó là một cú mạo hiểm, nhưng nếu tôi có được những nhân chứng phù hợp...” Cô ăn phần cá cơm trên miếng pizza của mình. “Chúng ta cần cậu bé đó. Milo.”

“Không có tin tức gì về nó cả. Tôi đã lái xe vòng quanh, kiểm tra các trạm xe buýt và ga tàu, nhưng không người nào nhớ ra mình đã gặp ai đó giống Milo. Tôi nghĩ cậu ta đã biến mất rồi.”

“Tin tôi đi, cậu bé không đi đâu cả.”

Sophie đã từng gặp những đứa trẻ khác giống Milo, nên cô lập tức nhận ra sự hòa trộn giữa lòng tham và sự sợ hãi trong con người cậu. Những đứa trẻ giống Milo sẽ ra đi ngay khi chúng có thể - chừng mười, mười hai hay mười sáu tuổi. Chúng nói rằng mình muốn tự lập, nhưng thực ra chúng khao khát được làm bất kì điều gì chúng muốn với điều kiện ai đó sẽ cho chúng không gian mà không hỏi han gì. Nhưng khi thời điểm thích hợp đến, những đứa bé như Milo được tự do thực sự, chúng sẽ bối rối không biết làm gì tiếp theo. Chúng sợ phải chịu trách nhiệm về mọi thứ và thường sợ hãi đến độ chúng sẽ không thể bắt đầu được. Milo có lẽ đang lang thang quanh SanSeb, thời gian cũng chưa đủ lâu để vướng vào một rắc rối nào đó. Sau đó, Hệ thống sẽ lấy mất cuộc đời cậu và cậu sẽ có thể thư giãn, rồi lại phàn nàn về những luật lệ và quy tắc đã cướp mất tự do của cậu.

“Nếu tôi tìm ra nó, tiếp theo mình sẽ làm gì?”

“Cậu bé sẽ nói cho chúng ta sự thật về Roman.”

Hamp nâng ly bia trước khi uống cạn. “Chúc chúng ta may mắn.”

Điện thoại của Sophie reo vang, có tin nhắn đến. Cô lôi điện thoại ra từ túi xách ra và đọc.

“Ôi Chúa ơi. Donny. Cậu bé đang cố tự sát.”

Một cảnh sát đang đứng gác phía ngoài phòng của Donny ở bệnh viện San Sebastian General không để Sophie vào, cho đến khi cô chứng minh mình là luật sư của bệnh nhân. Cô gọi cho Ben và anh phải đến bệnh viện để làm chứng cho cô. Anh đưa cô một ly cà phê và kể lại theo lời của nhân viên trực hôm đó tại nhà giam, Donny nhìn vật vờ “như xác chết” sau khi Sophie ra về. Cậu bé không chịu đi tập và nằm trên giường, nhìn chăm chăm vào trần nhà.

“Dù em đã nói gì với nó, Sophie, đó chắc hẳn phải là một điều tồi tệ. Sau khi đèn tắt, nó đã đập đầu vào tường. Họ đã tìm thấy nó nằm gục trên sàn, máu văng tung tóe khắp mọi nơi.”

“Có ai đó nói cho mẹ cậu bé biết chưa? Bà ta có đến không?”

“Đừng hỏi anh. Nó là thân chủ của em.”

Donny đang nằm ngửa trên giường bệnh, đắp một tấm chăn xanh lá mỏng. Dù cậu đang bị khóa tay vào thành giường, hai tay cậu liên tục khép mở, như thể cậu đang cầm thứ gì đó. Đầu và mắt trái bị quấn băng kín mít, vết bầm màu mận chín chạy dọc từ xương quai hàm đến tận mang tai. Bên giường cậu, một màn hình điện tử liên tục nháy những con số khó hiểu và một đường đồ thị chạy dọc màn hình như những ngọn núi đỏ và xanh nối tiếp nhau không ngừng thay đổi.

“Anh nghe được rằng tay lướt sóng đó đang ở cùng với em.”

“Đừng bắt đầu, Ben.”

“Và anh ta cũng biết về mẫu giấy.”

Ít nhất anh không biết về vụ đôi giày. Cô, Tamlin và Hamp đã giữ kín bí mật.

“Đó là bọn Bleekers,” cô nói. “Em chứng minh được không?”

Cô nhìn anh một cách khinh bỉ. “Anh thừa biết đó là trò của bọn chúng.”

“Có thể, nhưng có rất nhiều những kẻ khác, đang hết sức căm giận em. Cả thị trấn này. Anh không bao giờ muốn em nhận bảo vệ cho thằng nhóc đó. Anh đã khuyên em đừng có làm. Anh biết những gì mọi người đang nói về em. Anh đã nói vậy chưa? Và chỉ có Chúa mới giúp được em, bằng một phép màu nào đó, gỡ tội cho nó, khi mọi người đều đang chĩa mũi dùi về nó. Và cả em. Tấn bi kịch ngớ ngẩn nó đang cố vẽ ra sẽ không lôi kéo được chút thương cảm nào đâu.”

“Em không thể lựa chọn thân chủ cho mình như trong một cuộc thi được.”

“Em không cần nói với anh điều đó, Sophie. Em đang nói chuyện với anh, chứ không phải trả lời phỏng vấn. Anh đang ở một bên, còn em ở phía đối diện. Đó là cách Hệ thống Nhà nước làm việc. Nhưng anh không nghĩ em hiểu chuyện gì đã xảy ra khi Donny Crider bắn Maggie. Nó không chỉ làm bà ấy bị thương. Em thanh minh rằng có cả một đám đông trong công viên lúc đó hả? Tất cả là tại cái thằng thân chủ chết tiệt của em đó.”

“Công viên giờ đã trở thành một biểu tượng? Kể từ khi nào anh quan tâm đến những chuyện đó vậy?”

“Từ khi Donny Crider bắn Maggie. Từ khi SanSeb biến thành một thành phố đẫm máu kiểu Mỹ khác như Dallas hoặc Birmingham hoặc Boston.”

Sau đó, khi Ben rời đi với vẻ khinh bỉ hiếm hoi hiện rõ trên mặt, Sophie nhớ đến những bài báo mẹ cô đã cắt, dán một cách cẩn thận từ các tạp chí, và đặt trên bàn làm việc của cô với mẫu giấy: **HÃY ĐỌC CHÚNG.**

Cô lôi một chiếc ghế vào phòng Donny, nhặt lấy mấy cái gối và một chiếc chăn. Cô tự mình làm việc đó. Nhân viên bệnh viện có vẻ đang lờ cô đi, cô đoán là do Donny. Giấu chân mình dưới thanh giường, cảm thấy khá thoải mái và ngồi yên đó quan sát cậu bé thở đều đặn, nghĩ về cậu, về công viên và thành phố. Khi cô hơi mơ màng, cô nghe thấy giọng nói vang lên trong hành lang, luôn có một y tá túc trực, kiểm tra Donny đều đặn. Cô nhận thấy những máy móc bệnh viện quanh cô khá kì cục và cô lại ngủ thiếp đi.

Vào sáng hôm sau, cô thức dậy, lưng đau nhức và môi cổ. Ai đó đã đặt một ly cà phê lên bàn cạnh cô. Cô về nhà, tắm rửa và thay quần áo xong

xuôi khi Elena bước vào, mặc áo mưa dài đến tận mắt cá, lôi ra một cái khăn quàng sũng nước. “Trời vẫn còn mưa.” Khi bà buộc túm tóc lại thành đuôi ngựa, mặt bà trở nên to lớn: vàng trán, cằm bạnh và nhọn. Trong gương mặt thô ráp và cơ thể béo quay của bà ta, Sophie nhìn thấy một người phụ nữ nông thôn mộc mạc. Không ai có thể nhầm lẫn bà thành chị em của Maggie Duarte.

“Tôi không nghĩ là bà sẽ qua.”

“Cuộc đời đầy rẫy những bất ngờ nho nhỏ.” Elena nhìn chăm chăm về hướng người cảnh sát đang ngồi gác ngoài hành lang, đang bấm điện thoại. “Tay đó không để tôi vào.”

“Không có gì thay đổi cả, Elena. Donny vẫn là tù nhân.”

“Tôi không cần cô nói với tôi chuyện đó.”

“Thật tiếc là cậu bé đang uống thuốc an thần. Cậu sẽ không biết bà đã đến thăm.”

“Vì sao nó làm thế?”

“Tôi không rõ về chi tiết lắm, nhưng rõ ràng cậu đã đập mạnh đầu mình vào sàn hoặc tường cho đến khi ngất đi.”

“Việc đó có thể sao?”

“Tôi đoán là có. Nếu bà muốn chết.” Elena nhăn mặt.

Cả hai ngồi cạnh nhau, quan sát cậu bé đang say ngủ. “Tôi đã cố liên lạc với cô, Sophie. Tôi phải đi xa một thời gian. Chị gái muốn tôi đến ở cùng bà ở tận Marshall. Iowa.” Bà mở lòng bàn tay và khẽ mân mê. Sophie nghĩ rằng bà đang cố đo xem đời mình kéo dài bao lâu.

“Bà không thể rời bỏ cậu bé.”

“Tôi không trả tiền để cô buộc tội tôi.”

“Tôi không buộc tội bà. Tôi chỉ nói bà không thể bỏ mặc cậu. Dù vấn đề của bà là gì, giờ là lúc mặc kệ nó và đặt Donny lên hàng đầu. Cậu bé cần bà.”

“Con tôi là một tên giết người.”

“Cậu bé không giết Maggie.”

“Đừng có chĩa mũi vào mọi việc như vậy.”

“Dù cậu bé có làm gì, bà vẫn là mẹ của cậu.”

“Cô đang trách tôi.”

Điều đó đúng, nhưng lúc này cũng không hẳn như vậy. “Sau khi nó đến khu vườn, Donny đã không còn là cậu bé tôi nuôi dưỡng nữa.” Elena khó nhọc tìm từ ngữ thích hợp. “Nó xa cách tôi, mặc kệ tôi chăm sóc những đứa trẻ khác. Không bao giờ nó quan tâm đến những gì tôi muốn. Sau tất cả những gì tôi đã làm cho nó, nó đã sẵn sàng bỏ rơi tôi.”

“Tôi đã nói chuyện với Jenna. Cô ấy nói rằng cậu bé thường xuyên về nhà.”

“Ồ, đúng vậy, nhưng là khi nó muốn, khi nó thấy phù hợp. Theo ý thích của nó. Nó bỏ mặc tôi và giờ tôi sẽ làm như vậy với nó. Cô nghĩ tôi vô tâm. Nhưng hãy để tôi nói cho cô điều này. Gã đàn ông đó hả? Roman Devane? Hẳn thôi miên các cậu bé đó. Hẳn là một kẻ xấu xa và ai đó phải chấm dứt ngay cái chương trình ấy. Tôi biết chuyện gì đang xảy ra ở đó và tôi đã nói với hẳn ta.”

“Đợi chút. Bà biết ư?”

“Hẳn ta làm giàu trên công sức những cậu bé đó, làm việc cả ngày, bảy ngày một tuần. Donny muốn đến đó vào cả Chủ nhật, cô có tin nổi không? Chúng tôi thường đi dự lễ nhà thờ và sau đó đi ăn điểm tâm. Đó là thời gian đặc biệt của chúng tôi, nhưng giờ đây nó thích nghịch mấy thứ bẩn thỉu hơn. Cô là luật sư, hẳn cô sẽ biết tôi đang nói về chuyện gì. Chương trình Trở thành người đàn ông là một thứ lừa đảo! Nó đã phá vỡ mọi thứ luật lao động đang có. Tôi đã nói thẳng với anh ta rằng tôi sẽ tố cáo với cảnh sát nếu anh ta không trả Donny lại cho tôi.”

Elena không biết gì, nhưng Roman cũng chẳng hiểu điều đó khi bà đe dọa anh ta. Và nếu như bà ta phàn nàn với cảnh sát và họ điều tra chương trình đó, ai biết được những cậu bé như Milo sẽ nói gì khi được Cary Hering thẩm tra?

Sau đó, Sophie đi bộ về nhà qua công viên, dừng chân bên đài phun nước nơi Donny đã đứng. Trời không mưa nhưng nặng nề và u ám. Không có gió, những hàng cây đã nghiêng ngả vì cơn gió mạnh cách đây không lâu. Trong công viên, các bãi cỏ, con đường đều phủ đầy lớp vỏ và lá cây. Những bông hoa tím nở đầy trên những tán phượng. Chúng nằm khấp nấp

trong những nhánh cây. Lễ hội phượng tím tháng năm năm nay hẳn sẽ không vui. Có lẽ nó nên bị hủy bỏ.

Công viên xấu số. Sophie nghĩ. Thị trấn đáng thương. Donny tội nghiệp. Cô gọi đến số di động của Anna.

“Mẹ đang ở văn phòng,” mẹ cô nói. “Đống giấy tờ của con lộn xộn quá. Mẹ mất tận hai mươi phút để tìm tập hồ sơ của Wally Bledose hôm qua.”

“Con cần mẹ làm giúp con một việc. Con muốn mẹ đến gặp Maggie ở Sacramento. Cô ấy sẽ nói chuyện với mẹ chứ?”

“Mẹ không biết. Có lẽ vậy.”

Mẹ có nhắc đến chuyện bà ta từng không nhận sự trợ giúp về tài chính từ các gia đình như nhà Giraud. Maggie hẳn đã rất vất vả chi trả học phí mặc dù đã nhận được một gói học bổng giá trị. Sophie không rõ bao nhiêu phần trong đó là chuyện thêu dệt, nhưng giờ là lúc điều tra.

“Con muốn mẹ nói gì với bà ta?”

“Mẹ thử hỏi xem có thể sắp xếp cho con một buổi gặp mặt được không. Con sẽ lái xe đến đó. Hãy nói với bà ấy về Donny. Và SanSeb.”

Bên trong nhà thờ chính San Sebastian khá lạnh, có mùi đá và đất sét đầm lầy. Chừng gần năm giờ chiều, Milo đến nhà thờ một mình. Ở hai bên, dọc theo những hành lang dài hẹp, không cửa sổ, những ngọn nến điện lập lòe nhìn rất chân thực, chiếu những bóng hình nhấp nhoáng lên các bức tường thạch cao được chùi rửa cẩn thận. Trên bục là bàn gỗ được trang trí một bát hoa hồng nhìn khá tẻ nhạt. Phía sau đó, trải dài đến trần nhà là những thiên thần cùng bầy chim và cá chim đang bay lượn, sáng rực rỡ trên những ruộng nho trĩu quả.

Milo chưa từng thấy cảnh tượng này. Cậu ngồi lên một chiếc ghế bằng gỗ sồi ở phía sau và nhìn chăm chăm cho đến khi mỏi cổ.

Đằng sau cậu có một cánh cửa với một dòng chữ trên đó. CHỈ DÀNH CHO NHÂN VIÊN VÀ LINH MỤC. Cậu không hiểu rõ “linh mục” nghĩa là gì, nhưng cậu hiểu rằng câu đó không phải “Hãy bước vào đi, Milo, cứ tự nhiên như ở nhà.” Cậu không ngại mấy vụ xâm nhập, đặc biệt khi cậu sẽ có một nơi trú chân khô ráo hơn trong đêm nay. Cánh cửa mở ra một sảnh đường ngắn, tối om với một cánh cửa ở cuối và một cánh ở bên. Từ phía xa nhất sảnh đường, cậu có thể nghe thấy những giọng nói, tiếng cười và âm thanh từ một cánh cửa khác mà cậu không thể nhìn thấy, đang đóng lại. Chuông điện thoại reo vang và cậu nghe thấy tiếng máy trả lời tự động. Cậu trườn ra sàn, cúi người thấp xuống và bò tới, ngó xem chuyện gì đang diễn ra.

“Bạn đang gọi đến nhà thờ trung tâm San Sebastian,” máy trả lời tự động phát tiếng. “Chúng tôi rất tiếc, nhưng văn phòng đã đóng cửa giờ này.” Đoạn băng được bật đi bật lại, đưa ra thông tin về các buổi lễ xưng tội và những số cần gọi trong trường hợp khẩn cấp. Milo nghe hết đoạn băng và chờ đợi. Khi không còn nghe thấy bất kì cuộc nói chuyện nào, cậu đoán văn phòng phía bên kia cửa đã nghỉ đêm.

Cánh cửa thứ hai mở ra một nhà kho lớn, có các ghế xếp và bàn, thùng nhựa dán nhãn đánh dấu bằng bút mực. Một cửa sổ nhỏ mở hướng ra phía sân. Cách đó vài mét, một mục sư trong bộ áo xám, tay mang dù, đang đi ra. Ông có một chùm chìa khóa to đeo quanh cổ tay. Milo đoán đó là mục sư chịu trách nhiệm khóa cửa nhà thờ vào buổi đêm.

Ở một góc trong kho có một thùng nhựa màu xanh, bên trong có vài hộp nhựa bị vỡ đang đợi mang đi tái chế. Cậu lúi chúi ra và đặt lên sàn trong bóng đêm, dựa vào mặt tường ở xa nhất so với cửa. Nếu mục sư có nhìn vào trong nhà kho, ông sẽ không thể thấy Milo. Cậu tìm kiếm quanh các giá xếp xem có thứ gì giữ ấm được cho mình. Không tìm thấy gì khác, cậu ngồi bó gối, run rẩy khi trời tối dần và phòng lạnh hơn. Cậu cố gắng lờ đi cơn đói đang tấn công mình. Cậu đang cân nhắc lợi hại của việc bị phát hiện. Trời càng trở nên lạnh hơn, thì cậu cũng dần quen với nó. Những người ở nhà thờ sẽ không bao giờ đuổi cậu đi dưới trời mưa. Có lẽ cậu sẽ được cho ăn và một nơi để ngủ. Cậu thì cầm lên đầu gối và đợi cửa mở.

Cửa vẫn đóng và cậu bắt đầu tò mò về văn phòng ở cuối sảnh với những thứ mọi người cất trong ngăn kéo, ít nhất cũng có một thanh kẹo trong đó. Có thể là một nửa thanh socola. Có thể có áo len hoặc áo khoác vắt trên ghế. Một tấm thảm chắc chắn là ấm hơn sàn xi măng và mấy miếng bìa. Cậu bước ra khỏi nhà kho vào sảnh đường tối om, thì bàn tay trái lên tường, dò dẫm bước đi đến khi cậu tìm được cửa và sờ vào tay nắm.

Cậu bước vào một văn phòng lớn có rất nhiều cửa sổ. Một số quay ra hướng sân tối om, nơi những con đường và vỉa hè đang lấp lánh mờ ảo trong cơn mưa. Dọc qua căn phòng, nhiều cánh cửa sổ mở ra một khoảng sân trống khác. Ánh đèn ô tô hiếm hoi nhắc Milo rằng có một con phố sau những bức tường đó. Văn phòng có bốn cái bàn xếp thành hàng đôi, đối diện nhau và một cái bàn làm việc khác dựa vào mảng tường không có cửa sổ, dưới chân thánh giá. Treo cạnh đó là bức vẽ một người đàn ông lớn tuổi, mà Milo khi nhìn vào có cảm tưởng như cậu mới bị bắt quả tang đang trộm ví thầy giáo lớp ba vậy. Trong một góc khác có một giá treo đồ, không có gì ngoài một mảnh khăn choàng. Lúi nó ra khỏi mắc, Milo cuộn người trong một mùi hương ngọt ngào, ấm áp. Cậu tưởng tượng hình ảnh một

người phụ nữ thỉnh thoảng quàng nó lên vai và phần sau cổ, một người phụ nữ mềm mại, với đôi tay tròn trịa có mùi kẹo cứng. Tấm khăn cũng ấm và đủ dài để quấn quanh vai cậu hai vòng, sự mềm mại và mùi hương của nó khiến Milo ứa nước mắt.

Một số ngăn kéo bàn và tất cả các tập tin đã bị khóa. Những gì có thể mở được, cậu đều mở ra, nhưng không có gì để ăn. Trong thùng rác có giấy gói bánh mì và gói khoai chiên trống không. Một mẩu giấy có dính chút mayonaise. Cậu cho giấy vào miệng và mút mát. Khi làm như vậy, cảm giác bất lực tràn ngập và cậu cảm thấy mình thật yếu hèn dưới gánh nặng cuộc đời.

Cậu phát hiện ra một lò sưởi nhỏ dưới gầm bàn và cuộn tròn trên tấm thảm trước lò sưởi, với chiếc khăn thơm quấn quanh đầu và vai của mình. Cậu mơ thấy mì ống và pho mát của bà Iva và cơn đói lại đánh thức cậu trước khi trời sáng.

Trời vẫn còn mưa và hắt lò sưởi được hẹn giờ bởi nó đã tắt một lúc trước đó. Milo không rõ hôm nay là thứ mấy, nhưng cậu không muốn mạo hiểm bị bắt gặp bởi một cô thư ký sắp đến. Cậu quay trở lại cánh tủ, trả lại đồng bìa các-tông vào thùng màu xanh, nghĩ rằng mình thật khôn ngoan khi che đậy các dấu vết của mình trong trường hợp cậu quay lại đây vào đêm khác. Cậu giữ lấy chiếc khăn, tuy nhiên, buộc phải gói và buộc nó quanh ngực mình phía trong áo khoác vẫn còn ẩm ướt. Cậu đi ra qua lối cửa trước. Người đến văn phòng đầu tiên sẽ tự hỏi tại sao cửa không khóa và một ai đó sẽ chịu trách nhiệm vì đã bất cẩn.

Dưới cơn mưa phùn, chạy từ mái hiên này sang các mái hiên khác, cậu đi qua vài dãy nhà dọc theo phố Mission và quay lại hướng đối diện phố Maine để tìm một tiệm cà phê. Ngay khi tìm được một quán, nơi đó hoàn toàn vắng vẻ ngoại trừ một cô gái nhuộm tóc tím, đang sắp xếp bánh ngọt trên quầy. Cái đói làm cậu hoa mắt, nhưng không cần hỏi cậu cũng biết cái bánh ngọt lấp lánh trong túi giấy kia đắt hơn số tiền cậu mang trong người. Cậu gọi một cốc socola nóng với kem tươi và nhặt lấy cái bánh kẹp cuối cùng trong một giỏ ghi nhãn Ngày cũ. Cậu đưa tờ mười đô cho cô gái ở

quầy thu ngân, hi vọng lấy lại được tiền thừa. Cô ta đòi cậu thêm một đô nữa.

Cậu ngồi bên ngoài dưới mái hiên kim loại và tự nhắc mình phải từ từ nhai từng miếng bánh kẹp. Sau một lúc, cậu uống thêm một tách cà phê. Cậu đã hỏi người pha chế liệu cà phê có rẻ hơn nếu không dùng kem không, cô gái bật cười như thể cậu đang đùa. Sau đó, cô đi ra với một ly đồ uống khác, cô nói lấy trên nhà xuống. Vô tình, cậu hỏi cô liệu cô có biết Donny Crider là người như thế nào không.

“Không hỏi chuyện cá nhân, ơn Chúa.”

“Thế cô có biết luật sư của cậu ta không?”

“Ai cũng biết cả. Em trai cô ta là cố vấn của tôi năm cuối cấp.” Cô gái đứng chống hông bên cạnh anh, khoe vòng bụng.

“Sophie Giraud. Tôi thấy cô ấy trên TV. Cô ta khá nổi tiếng, tôi đoán vậy. Tại sao cậu cần luật sư vậy? Đang gặp rắc rối gì à?” Cậu ngay lập tức phủ nhận.

“Cô ta có lẽ điên rồi, nhận cái công việc chết tiệt đó.”

“Tôi biết cậu ta.”

“Hey, chuyện này không đùa được đâu.” Cô ngồi xuống. “Mọi chuyện như thế nào?”

Milo băn khoăn liệu những người đi ngang qua có nghĩ rằng cô ấy là bạn gái mình không.

“Tôi nhìn thấy hình cậu ta,” cô nói. “Khá đẹp trai nhưng hơi lập dị, phải không?”

“Đúng rồi. Lập dị.”

Những cậu bé khác trong chương trình của Roman Devane không hề quan tâm đến mấy cái cây nhiều hơn Milo chút nào, nhưng Donny hoàn toàn khác. Mặc dù hầu như không nói chuyện với bất cứ ai nhưng Donny lại mở miệng khi cậu trồng, tĩa cây - đó chắc chắn là một việc không bình thường. Cộng với việc cậu nhớ được những cái tên Latin, tự lập một danh sách và lẩm bẩm từng từ trong hơi thở của mình như thể cậu ta tìm thấy niềm vui trong những âm thanh kì dị đó.

“Cậu ở gần đây hả?” cô gái hỏi. “Tôi đã từng sống ở Santa Barbara, nhưng không có gì dưới đó cả, ngoại trừ mấy tay người đồng tính và mấy bà cô chơi bài Bridge*. Tẻ-nhạt.”

“Cô có biết địa điểm văn phòng luật sư không?”

“Tại sao cậu cần một luật sư vậy?” Cô hỏi lại lần nữa.

Kế hoạch của Milo không liên quan gì đến cô ta hết, nhưng cậu cố gắng giấu đi quan điểm của mình và nói mơ hồ chuyện mình có thông tin về vụ việc. Cậu thích cách cô ta nhìn mình khi nghe cậu nói vậy. Sự thật là cậu biết những chuyện về Donny và Roman mà các luật sư sẽ trả tiền để được nghe. Trên truyền hình, những trao đổi như vậy là quá bình thường giữa luật sư và người cung cấp thông tin. Dù vậy cậu không được quá vội vã. Theo kinh nghiệm của Milo, nóng vội là một điểm yếu.

Cô gái nói, “Có lẽ cô ta làm việc gần tòa án. Có rất nhiều luật sư ở đó.”

Cô gái chỉ hướng và Milo bước đi theo đường cô ta chỉ. Cuối cùng, cậu cũng tìm thấy tòa nhà có tên Sophie Giraudon trên tấm biển ngay lối vào. Giờ cậu đã ở đây, trong văn phòng Sophie, đôi giày đầy bùn lem nhem để lại dấu chân trên thảm. Có vẻ cô ta rất mừng khi gặp lại cậu.

Anna chạy qua cửa tiệm Target để sấy khô quần áo và dừng lại ở chợ trên đường về. Khi gặp Milo, bà đưa cho cậu một cái bánh kẹp.

Sophie hỏi liệu bà có may mắn để đến gặp Thống đốc không.

“Mẹ sẽ làm việc đó, nhưng đừng lãng phí thời gian của bà ấy, Sophia. Đừng làm mẹ thấy xấu hổ.”

Những lời bình luận kiểu đó của Anna đôi khi khiến Sophie á khẩu. Trước khi cô nói, cô phải hít một hơi dài và mỉm cười. “Và con thử xem liệu mẹ có thể gặp Hamp không? Mẹ cần nói chuyện với anh ta.”

“Về chuyện gì chứ?”

“Cứ tìm anh ta cho mẹ đã.”

Milo cảm cú ỉn ăn mà không nhìn đến Sophie, cắn từng miếng lớn, nhồm nhoàm. Cô tự hỏi liệu thực sự cậu bé có đói đến mức đó không hay chỉ đang cố gắng lấp đầy một sự trống rỗng khác. Khi ăn xong cô đưa cậu một tập khăn giấy, sau đó quan sát cậu lau tay và mặt.

“Tại sao cậu tìm đến văn phòng của tôi, Milo?”

Cậu cọ quậy trong bộ đồ thể thao mới của mình. “Cô đã đưa tôi danh thiếp.”

“Như tôi nhớ, thì cậu không tỏ ra quan tâm nhiều. Cậu đã ném nó vào vũng đất.”

Cậu không phủ nhận việc đó.

Sophie không tin tưởng cậu, nhưng khi nhìn thấy cậu bé bị tổn thương, vẫn chưa trưởng thành, phải đối mặt với cuộc sống thiếu thốn trong một thế giới đáng sợ và phức tạp, cô thấy thương xót. Ben từng nói sự quan tâm của cô đến những kẻ yếu thế là hoàn toàn vô ích. Nhưng không phải lúc này. Cô nghĩ đến Roman Devane, người lợi dụng sự yếu đuối của Milo, trong cô lúc này tràn ngập sự phẫn nộ và quyết tâm bắt người đàn ông đó trả giá. Hẳn đã lạm dụng bao nhiêu cậu bé rồi? Cô thực sự không muốn biết chi tiết.

“Họ của cậu là gì?”

“Tại sao?”

“Tôi muốn biết cả họ và tên của mọi người.” Chuyện này khá mới mẻ đối với Milo. “Gagnon.”

“Cậu còn gia đình không? Ai đó cậu sẽ gọi điện đến?” Cậu lắc đầu.

Cậu chỉ còn lại một mình trên thế giới này và cô là hi vọng cuối cùng của cậu. Không giống như Donny, không có khả năng kể cho cô những gì Roman đã làm, Milo không cảm thấy xấu hổ và tội lỗi, hoặc đã mất cảm giác đó rồi, hoặc nếu có thì cậu ta đã chôn vùi chúng đủ sâu trong tiềm thức đến nỗi cậu không biết chúng vẫn tồn tại.

“Tôi đưa cho cậu danh thiếp bởi vì tôi nghĩ rằng cậu có thể giúp tôi.”

“Chuyện này là về anh ta.”

“Đúng.”

“Ý em không phải về Donny.”

“Ồ, chị biết.”

“Được rồi.”

“Em có phải là một trong những chàng trai đặc biệt của Roman?”

“Chị đang ám chỉ gì thế?” Sophie tự nhủ phải kiên nhẫn.

“Em và Roman có quan hệ tình dục?”

Cậu lẩn tránh những câu hỏi thẳng thừng như vậy. “Ông ta thích những đứa trẻ hơn.”

“Nhưng hồi đó em còn trẻ. Sau đó thì sao?”

“Em không làm gì sai cả.”

“Em sẽ không phải gặp rắc rối, Milo.”

Cậu bắt đầu cạy răng bằng móng tay của mình và như thể cậu đã quên, hoặc không quan tâm đến sự có mặt của cô, cậu thò tay vào túi quần kiểu dáng thể thao.

“Em sẽ đi đâu sau khi rời khỏi văn phòng của chị, Milo? Em có kế hoạch gì chưa?” Cô dừng lại trước khi nói thêm, “Em có tiền không?”

“Một chút.”

“Roman có cho em một lá thư giới thiệu không?”

Hàm cậu siết chặt lại, cô đoán cậu và Roman đã không chia tay êm đẹp.

“Ông ta đuổi em ra ngoài. Không thư, không gì hết.”

“Tại sao anh ta lại làm thế?”

“Sao em biết được?”

Cậu khoanh tay trước ngực và nhìn về phía cửa sổ. “Em cần một công việc, nhưng không có thư giới thiệu.

Có phải đó là lý do em đến văn phòng của chị? Em có muốn chị tìm cho em một công việc không?”

Cậu nhìn cô như thể cô đang nói điều gì đó kì cục. “Em cần tiền.”

“Em biết nhiều chuyện,” cậu nói. “Em có thể nói với chị nhiều điều về con người Roman.”

“Chị tin là chị đã biết khá nhiều về anh ta.”

“Không bằng em đâu, cá đấy.”

“Em biết một kẻ ấu dâm là gì không, Milo?” Cậu nhìn đi chỗ khác.

“Đó là những gì cảnh sát gọi một gã đàn ông bị hấp dẫn bởi việc quan hệ tình dục với trẻ em.”

“Ông ta không đồng tính. Ông ta có một người vợ.”

“Ấu dâm không phải là đồng tính. Mà là kẻ bạo hành.

Luật pháp không chống lại người đồng tính, Milo. Nhưng ép buộc trẻ em quan hệ tình dục là một tội ác.”

“Em đã mười tám tuổi.”

“Trong con mắt của luật pháp, em vẫn còn là một đứa trẻ cho đến khi đủ mười tám tuổi. Khi em và Roman quan hệ...”

“Em chưa bao giờ nói rằng chuyện đó xảy ra.”

“Theo luật, em vẫn chưa thành niên.”

Khi cô nói vậy, cậu đặt cánh tay phải chéo qua ngực và vai, lòng bàn tay đặt ra sau gáy. Tay kia cậu kẹp vào nách. “Điều đó nghĩa là gì?”

“Em chưa đủ tuổi và không muốn có quan hệ tình dục với Roman, nhưng hẳn ta đẩy em vào một tình huống em không có bất kỳ sự lựa chọn nào khác.”

Sophie không biết liệu cô có đang nói những điều đúng đắn hay không. Một bác sĩ nhiều năm kinh nghiệm với nạn nhân bị bạo hành chắc sẽ cư xử tinh tế hơn, nhưng cô nghĩ rằng sự tinh tế đó sẽ không hiệu quả với Milo.

Khi phải đối mặt với sự thật, cậu sẽ không bị tự kỉ hay trầm cảm như Donny đã từng. Cậu sẽ không chạy trốn miễn là cậu không cần tiền. Sự báo thù và tiền bạc là những thứ cậu muốn có từ Sophie.

“Cậu có thể ra làm chứng tại tòa án chống lại Roman và hẳn ta sẽ phải đi tù. Hẳn ta sẽ không bao giờ làm tổn thương những cậu bé khác nữa. Hẳn sẽ bị nhốt lại trong một thời gian dài.”

“Chị sẽ cho em bao nhiêu tiền?”

“Chị sẽ không đưa em tiền.”

Khuôn mặt cậu biến sắc, chuyển sang một màu đỏ gậ dừ.

“Hãy nghĩ kĩ về chuyện đó. Nếu chị trả tiền để em làm chứng, nó giống như chị đang hối lộ em. Mọi người sẽ nói rằng em tự bịa ra mọi chuyện để nhận tiền. Họ sẽ nghĩ em đã nói dối.”

“Ông ta đã quan hệ với rất nhiều cậu bé khác. Donny và một đứa nữa ngay lúc này.”

“Hãy kể chị nghe chuyện của em, Milo. Nếu em thành thật với chị, mọi chuyện sẽ tốt đẹp.”

Kể cả đối với chính Sophie, đề nghị này là quá yếu ớt, nhưng đó là tất cả những gì cô có. Cô sẽ không bẻ cong luật pháp vì cậu hay hứa hẹn bất kì điều gì. Nếu cậu đồng ý làm nhân chứng, cậu sẽ có một nơi trú chân và đầy đủ đồ ăn cho đến khi vụ án được giải quyết. Sau đó, Sophie sẽ tìm cho cậu một công việc. Ngoại trừ những việc đó ra, cậu phải tự lực một mình.

“Chị sẽ không để em thất vọng, Milo.”

Cô quan sát cậu suy nghĩ về những lời nói đó, ngắm nhìn khuôn mặt xanh xao và đôi vai chùng xuống. Một cậu bé cần được bảo vệ, một cậu bé với cuộc chiến nội tâm, lẽ ra nên cố gắng mặc cả một thỏa thuận tốt hơn, nhưng Milo sẽ bị lừa.

Cô đặt điện thoại di động vào chế độ ghi âm và nói, như thể cả hai đã đồng ý làm như vậy, “Chỉ cần trả lời câu hỏi của chị trung thực hết sức có thể.”

Một giờ sau, Anna đưa Milo về nhà cùng bà, để lại Sophie một mình trong văn phòng. Cô khóa cửa trước, rót một ly rượu và nằm xuống chiếc ghế dài. Suy nghĩ của cô, giống như Hamp đã từng, về tổn thương của

những đứa trẻ. Donny và Milo. Đứa mới yêu thích của Roman nữa, dù nó là ai. Và bản thân cô, khi mười ba tuổi.

Hamp đang ở trong bếp làm nước sốt cà chua. Căn bếp đầy mùi hành tây.

“Anh đang nấu ăn? Lúc này ấy hả?”

“Nước sốt cà chua ngọt.”

“Giờ đã hơn mười giờ rồi.”

“Đã khá lâu tôi không làm bếp. Cô không phiền chứ?”

“Lùi ra nào.” Cô nhúng ngón tay vào trong nước sốt và nếm thử nó.
“Không có chất Ý lắm.”

“Ngon chứ?”

“Tôi đoán vậy. Ừ. Anh đã đi đâu cả buổi chiều thế? Anh không trả lời các cuộc gọi. Milo đã đến đây.”

Anh đưa cho cô một ly bia.

“Cậu bé đã nói với tôi tất cả mọi thứ. Và nó tồi tệ hết như chúng ta nghĩ.”

“Bây giờ cô đã có các mảnh ghép rồi, cô định làm gì với chúng?”

“Ôi chúa ơi, Hamp, anh nghĩ sao?” Anh nhíu mày.

“Xin lỗi. Lao qua một vũng bùn khiến tâm trạng tôi hơi tệ.” Cô trở lại phòng ngủ của mình để tắm và thay đồ.

Mọi chuyện không đơn thuần là nghe về quá khứ bệnh hoạn của Milo. Cô ngồi lại một lúc lâu trong văn phòng, nhắm nháp ly Scotch, nhớ lại những thứ mà cô muốn quên. Kể cho Hamp nghe câu chuyện của mình giúp cô thoải mái hơn chút, nhưng chùm chìa khóa đó vẫn còn ở tận cùng của ngăn kéo, một lời nhắc nhở rằng cô không cần đến nó nhưng vẫn chưa sẵn sàng vứt nó đi. Dù có hay không chùm chìa khóa đó, cô sẽ không bao giờ quên những gì xảy ra trên phố Mariposa và cũng không bao giờ quên mình đã cảm thấy bất lực đến mức nào. Nếu có thể cô sẽ ném chùm chìa khóa đi và quên mọi chuyện. Tuy nhiên, sự cứng đầu khiến cô trở nên khó gần lại là một đức tính tốt với một luật sư. Cơn giận dữ giúp mài sắc các kỹ năng cô có.

Khi quay trở lại nhà bếp, Hamp hỏi, “Cảm thấy tốt hơn chưa?”

Cô nhún vai. “Tôi xin lỗi vì đã gắt với anh. Đôi khi, tôi thấy ghét vụ án này.”

Anh quăng một nắm quả óc chó và nho khô vào nước sốt cà chua. “Tôi đã ngồi với Iva Devane ngày hôm nay.”

Trong khi đang lượn lờ tại trung tâm mua sắm bên sườn đồi phía Nam để tìm kiếm Milo, anh đã nhìn thấy Iva đẩy một giỏ mua hàng đầy ắp về phía bãi đỗ xe.

“Lúc đó, trời mưa khá to và chỗ thức ăn bị ướt đó phải trị giá tới 500 đô. Tôi đã giúp cô ấy bê nó vào ghế sau của xe tải.”

“Thật là một quý ông lịch lãm.”

Hamp lờ câu mỉa mai của cô. “Cả hai chúng tôi đều ướt, vì vậy tôi hỏi liệu cô ấy có muốn một tách cà phê để làm ấm người lên một chút không. Tôi không nghĩ cô ấy sẽ đồng ý. Cô ấy khá rụt rè.”

“Hoặc sợ rằng mình sẽ lỡ nói quá nhiều.”

Cả hai đến một quán Starbucks gần như trống không bên cạnh khu chợ và ngồi vào một bàn gần cửa sổ.

“Cô ấy cũng đã tới nhà tù để thăm Donny và họ bảo cậu bé đang nằm viện. Nhân viên trực nói cậu bé ngã và bị đập đầu xuống nền đất. Tôi cam đoan với cô ấy là chuyện đó đã xảy ra.

Cô ấy không ngừng nói với tôi Donny là một cậu bé tốt.”

Ủ ấm đôi tay mình bên ly cà phê, cả hai ngắm nhìn bãi đỗ xe đang quẩn mình dưới cơn mưa và gió giạt.

Iva hỏi Hamp, “Anh là một cảnh sát à?”

“Không còn nữa.”

“Nhưng bây giờ, tôi có thể nói một chuyện gì đó riêng tư không? Anh sẽ không cần phải nói cho ai? Chúng ta giống như hai người bình thường đang trò chuyện?”

“Tôi muốn nghe những gì cô ấy muốn nói,” anh nói với Sophie. “Nhưng trước tiên, tôi phải khiến cô ấy cảm thấy an toàn. Cô ấy trông như thể đã bị bỏ rơi ở bên đường.” Run rẩy trong tấm áo ướt, mái tóc nhỏ từng giọt xuống vai. Anh đã trấn an Iva rằng cô có thể hoàn toàn tin cậy anh.

Sophie tự hỏi lòng tốt này của anh đến từ đâu. Nếu anh không còn chiến đấu trong trận đánh dai dẳng đó, không còn bảo vệ vết thương đã lâu đó, anh sẽ là một người tử tế hơn?

Iva nói, “Tôi không thể chứng minh điều đó, nhưng tôi không nghĩ rằng cậu bé muốn giết Thống đốc.”

Hamp có thể cảm nhận được cô muốn nói cho anh nghe một điều gì đó nhưng đang hoảng sợ. Anh nhẹ nhàng chạm vào người cô, khuyến khích cô tiếp tục.

“Roman đã dạy cậu bé cách bắn súng,” Iva nói. “Đó là điều anh ấy đã dạy bọn con trai vì anh ấy nghĩ điều đó là cần thiết, giúp chúng tự tin hơn, anh có thể nói như vậy. Anh ấy nói với tôi rằng Donny có thể bắn trúng tâm dễ dàng”.

Sophie mất một lúc mới tiêu hóa được tin này. “Đó là một phần của chương trình Trở thành người đàn ông ư? Một mục tiêu thực tế?”

“Có vẻ như vậy.”

“Tất cả các cậu bé đó?”

“Iva nói đó là công việc yêu thích của anh ta.”

“Roman rất may mắn khi một trong những cậu bé anh ta yêu thích không phát khùng lên và bắn anh ta.”

Chai bia lớn để lại một vòng ẩm ướt trên mặt bàn. Sophie lơ đãng dùng ngón tay mình vẽ lên đó một bông hoa.

“Anh có nghĩ rằng cô ấy biết chồng mình đã làm gì không?”

Anh nhìn bong bóng trong nồi sốt, căn môi dưới. “Cô ấy phải biết chứ, phải không?”

“Có lẽ cô ấy không muốn cho mình biết” Sophie rút điện thoại di động từ túi xách. “Nhưng tôi biết. Mọi thứ ở đây, trong lời khai của Milo.”

Ngay lúc đó, điện thoại trong tay cô đổ chuông. Nhạc chuông dành riêng cho Anna. Tiếng chó sủa.

Iva quên mất không rung chuông bữa tối khi đồng hồ chỉ năm giờ hai mươi.

“Em thật lạ quá,” Roman nói khi anh rửa tay trong bồn. “Em đang để tâm trí ở đâu thế?”

“Em không biết,” cô thành thực. Suy nghĩ của cô đang chuyển từ chủ đề này sang chủ đề kia, mà không dừng lại ở đâu. Chuyện này và chuyện kia. “Chắc là do trời mưa. Cơn mưa trái mùa. Đó là lí do em cảm thấy kì lạ.”

Sau đó, anh không nói thêm nhiều, nhưng cô cảm thấy anh đang nhìn mình khi cô bày thức ăn lên bàn. Cô lại cảm thấy cơn đau nửa đầu đã hành hạ cô suốt mùa xuân và mùa thu. Nó thường kéo dài ba đến bốn giờ mỗi lần - cảm giác đặc biệt như thể một cái gì đó đã ép chặt vào phía sau nhãn cầu của cô. Cô lấy một viên thuốc để chặn sự đau đớn lại, nhưng không cảm thấy đỡ mấy.

Trên đường về nhà từ thị trấn, cô đã dừng lại ở tiệm KFC của Đại tá Colonel và mua mấy hộp gà rán. Các cậu bé đã hò hét khi cô đặt hai đĩa đầy gà trên bàn. Tỏ ra cảnh giác và uể oải, Roman đưa thức ăn vào miệng như một cái máy. Không có những trò đùa cợt vui vẻ với các cậu bé như mọi khi. Thấy Roman đang để tâm trí vào những thứ khác, tất cả nuốt chửng bữa tối một cách ngẫu nhiên, ngoạm những miếng lớn và quên cả xin phép và cảm ơn khi đứng dậy. Cobb nhìn lên Iva khi cô rót đầy soda vào cốc của cậu, cảm cậu ánh lên vết dầu mỡ. Ánh mắt xanh trống rỗng dừng trên người cô một lúc.

Sau bữa tối, qua cửa sổ nhà bếp, cô nhìn Roman và đám nhóc của anh chạy băng qua sân để tới chỗ các cậu lạc bộ, tất cả làm nước trong các vũng bắn tung tóe và ồn ào cãi cọ về bộ phim chúng muốn xem trước. Riga ở lại với cô, còn Laz thì đang nhảy múa xung quanh đồng hồ chơi của mình. Roman đang chìm đắm rất sâu trong suy nghĩ của mình, anh dường như

không nhận thấy bất kỳ điều gì khác. Đến góc trang trại, anh dừng bước và quay sang nhìn vào ngôi nhà. Trong khoảnh khắc ấy, Iva nghĩ anh có thể muốn trở lại nhưng cô không muốn điều đó.

Cô dọn sạch nhà bếp, sau đó leo lên cầu thang đến văn phòng, nơi các hóa đơn được xếp chồng lên nhau bên cạnh máy tính. Đã mười hai giờ kém hai mươi. Thuốc đã giúp cơn đau dịu bớt và cô có thể làm được một số việc. Điều này thật tốt bởi Iva cần giữ cho tâm trí mình bận rộn với các vấn đề, nhưng trên màn hình, những con số đang nhiều ra gấp đôi ngay trước mắt cô. Khi nhập vào các khoản thanh toán, cô đã gây ra một số lỗi nhỏ và trong khi cố gắng để sửa chữa, cô mất kết nối đến ngân hàng.

Cô nhắm mắt lại và hình ảnh Donny xuất hiện trước mặt cô như khi cả hai đã xuống vườn cùng nhau dưới ánh trăng, bắt sâu bướm cho những ruộng cà chua dây leo. Từ sâu thẳm trái tim, tình cảm của cô dành cho cậu là điều chân thật nhất mà cô biết. Cô nhìn chăm chăm vào hình ảnh của mình phản chiếu trên màn hình xanh.

Nếu như tất cả những người ở nhà thờ St. Mary và All Angels là đúng và Đức Chúa Trời là có thật? Có khi nào, Ngài đang cố nói cho cô nghe điều gì đó bằng cách dùng con trỏ chuột để chuyển một tin nhắn? Cô nhìn chăm chăm vào nó cho đến khi mắt đau nhức, chờ đợi thông điệp đó sẽ hiện ra theo cách cô có thể hiểu được.

Cô ngồi trong phòng ngủ gấp quần áo. Hàng tá áo phông, áo nỉ, quần jean xanh và yếm của các cậu bé. Những đôi tất cô không bao giờ giặt sạch được. Cô nhìn đi hướng khác khi cô xếp đồ lót của chúng.

Khi ngồi với Hamp trong Starbucks, cô đã lúng túng và xấu hổ bởi tất cả những gì cô biết trên thế giới là các cậu bé trai và các loại cây. Hai người đàn ông duy nhất cô từng ở gần bên là cha cô và Roman, nhưng kể cả họ cũng có rất nhiều bí ẩn. Như thế khi cô đứng trong phòng ngủ, cô nhận ra mình chưa bao giờ thực sự hiểu bất cứ ai. Trừ Donny. Trong khu vườn tĩnh lặng đó, đã có một mối liên kết giữa họ, sâu sắc hơn nhiều những lời họ nói ra. Nhưng cô đã khiến cậu thất vọng. Chính xác như thế nào hoặc khi nào, cô không thể biết chắc, nhưng cảm giác đó lấp đầy và khiến cô mệt mỏi.

Sau đó, cô thiếp đi một lúc cho đến khi bị đánh thức bởi tiếng huýt sáo của các cậu bé khi bước lên tầng trên sau buổi chiếu phim. Roman nhắc chúng giữ yên lặng vì đã về muộn, vì vậy tất cả cởi giày và để ở hiên sau, nhưng luôn văng vẳng tiếng quét đất quèn quẹt, tiếng thì thầm và những tiếng cười kín đáo. Yêu cầu các cậu bé này không làm ồn cũng giống như dặn Riga đừng có cào vậ. Trên tấm thảm tròn nhỏ bên cạnh giường, chú chó gừ gừ nhè nhẹ như thể biết Iva đang nghĩ đến mình.

Khi Roman không đi theo các cậu bé lên lầu, Iva tự nói có phải anh đang ở trong bếp ăn nốt chỗ gà còn sót lại. Cô ngủ thiếp đi một lần nữa, để tâm trí không vướng bận gì và nghĩ rằng sáng mai sẽ ổn hơn. Cô sẽ không nghĩ về Donny hay quá khứ nữa và tâm trí của cô sẽ trở lại như bình thường: ổn định và tự tin.

Donny. Milo. Cobb. Chúng đang đứng ở chân giường và nhìn cô. Chúng nói cô hãy thức dậy. Hãy mở mắt ra, Iva Devane. Nhìn đi. Nhìn đi.

Cô ngồi dậy.

Tại sao Roman ở tầng dưới lâu quá vậy?

Nhìn đi. Nhìn đi.

Cô không thể lờ đi những câu nói đó cũng như không thể lờ đi cơn đau đang dồn dập của mình. Cô càng vùng vẫy, sự thực càng thành hình rõ nét hơn trước mặt cô. Đây là sự thật khủng khiếp mà cô vừa biết vừa không biết, đã từng nhìn thấy và bị che giấu. Đó là câu trả lời cho tất cả những thắc mắc mà cô chưa bao giờ dám hỏi.

Đi chân trần, trên người khoác chiếc áo ngủ màu trắng dài, cô đứng ở đầu cầu thang nhìn xuống lối đi tối om. Riga ngồi bên cạnh cô. Mưa đã tạnh nhưng gió vẫn rít trên mái nhà như thể như lũ chuột đang đuổi nhau sục sạo trên đó. Cô vội vã bước xuống cầu thang. Cô vào phòng khách và nhìn quanh, qua vòm vào góc tường, nơi Roman và các cậu bé xem bóng đá vào ngày chủ nhật. Trong góc xa là phòng ngủ đã từng là của Milo, sau đó đến Donny và bây giờ, Cobb đang ở đó. Một thứ ánh sáng leo lét thoát ra ngoài qua cánh cửa đang hé mở.

Riga sục mũi mình vào đôi tay ấm nóng của Iva, khiến cô tuôn ra những giọt nước mắt cố giữ kín bấy lâu nay. Chúng trườn xuống cằm khi cô bước

tới cánh cửa và đặt tai lên đó.

Dễ dàng. Chống cự. Trách cứ. Nức nở.

Cô mở toang cánh cửa và nhìn chăm chăm vào Roman, quần tụt xuống mắt cá chân, một cậu bé đang ngồi trên mép giường giữa hai chân của anh.

“Đi ra ngay, Iva!”

Cô quay lưng. Cô không nghe lệnh Roman chỉ vì cô không hề muốn nhìn thấy cảnh đó mà thôi.

Cô bỏ đi vì cô không thể hít thở nổi không khí trong căn phòng đó, vì cơn đau đầu của cô đã biến mất và cô lại nhìn được mọi thứ rõ ràng. Cô vấp vào Riga và khi Roman loạng choạng tiến về phía cô, con chó gầm gừ.

Roman không dám đi qua trước mặt nó.

“Hãy nghe anh, Iva. Em không hiểu...”

Khi cô chạy lên tầng, Cobb đang thét lên.

Cô đóng sầm cửa phòng ngủ lại. Trước khi cô kịp khóa, anh đẩy cửa lao vào và nắm chặt lấy vai cô.

“Chuyện gì đang xảy ra với em vậy?”

Phía sau anh, những cậu bé đã tụ tập lại ở đầu cầu thang, đang thì thầm với nhau.

“Hãy xem em đã làm phiền những cậu bé như thế nào.” Không đúng. Chúng không khó chịu. Chúng đang xem hoạt náo thôi. Sẽ còn nhiều màn kịch tính hơn. “Em đã nhìn thấy anh.”

“Em đã thấy những gì? Em đang mất trí rồi.”

“Em đã nhìn thấy.”

Anh bảo các cậu bé đi về phòng của mình. “Cô Iva và chú có một chút khúc mắc nhỏ, chỉ thế thôi.”

Suốt những năm gần đây, tất cả các cậu bé đều phải biết hoặc đoán được những gì đã xảy ra trong phòng ngủ ở tầng dưới. Chúng có thể đã bàn tán về chuyện đó khi tắt đèn và cười nhạo cô vì bị qua mặt và quá ngu ngốc.

Roman đóng cửa lại. “Ngay bây giờ. Đã đến lúc em dừng những việc ngớ ngẩn này lại.”

“Anh đã tụt quần xuống ngang đầu gối và đưa bé đó...” Cô không biết làm thế nào để mô tả những gì cô nhìn thấy mà không sử dụng những từ ngữ đó. Chúng làm cô co rúm người lại vì xấu hổ.

“Ôi chúa ơi, Iva. Em đang nói về chuyện gì thế? ‘Đưa bé đó’ cái gì?”

Anh biết anh có thể hỏi thẳng cô ấy và cô sẽ không thể nói ra những lời đó. Cô là loại phụ nữ gì khi để con quái vật này hiểu rõ mình đến vậy? Rằng cô đã yêu hẳn?

“Nó đã khóc. Em đứng ở cửa và nghe thấy.”

“Đúng đấy, chắc chắn nó đã khóc. Nó đã khóc suốt cả tuần. Cậu bé không muốn ở đây, Iva. Em biết rõ điều đó cũng như anh. Nó luôn rên rỉ.”

“Đừng đánh trống lảng.”

Giọng của cô làm anh giật mình. Anh đưa tay lên, luồn sâu dưới mái tóc dày của mình. Cô đã nhìn thấy cử chỉ đó cả ngàn lần khi anh đón nhận những lời cáo buộc dữ dội. Mạch máu đang phập phồng từ chân tóc đến lông mày của anh.

“Em đã nhìn thấy những gì em cần thấy.”

Sự giận dữ tràn ngập trong giọng nói. Anh dường như hóa đá ngay trước mắt cô.

“Đủ rồi, Iva, đủ rồi. Ai sẽ tin em khi em thậm chí không thể nói ra những gì mình thấy? Anh nhận được sự tôn trọng từ cộng đồng này. Em không thể buộc tội anh và cứ thế mà bỏ đi đâu.”

“Em đã nhìn thấy sau lưng anh. Trần truồng.” Ngạc nhiên bởi chính những gì mình vừa nói ra, má cô ửng đỏ. “Và Cobb đang ở giữa... Mặt của nó... ở ngay phía trước của anh.”

“Ôi, lạy Chúa trên thiên đường, Chúa Giê-su, anh không thể tin nổi những gì mình đang nghe. Em đang nói cái gì thế, đồ đàn bà?” Anh gục xuống giường, che mặt bằng đôi bàn tay to lớn, vuông vức của mình. “Anh không thể tin rằng em nghĩ đến những chuyện đó. Anh là gì của em chứ? Một con quái vật? Sau tất cả những năm tháng chúng ta đã có, tất cả những điều tốt đẹp mà chúng ta đã cùng nhau thực hiện, đó là những gì em đang nghĩ về anh?”

Anh biết cô cần điều gì đó để tin rằng cuộc đời cô đã không bị lãng phí.

“Anh không biết điều gì đang xảy ra với em, Iva. Anh nghĩ đó là vì chuyện của Donny.” Một lần nữa, anh lại cào ngón tay lên mái tóc của mình. “Chuyện đó khiến em phải suy nghĩ - Anh không nói rằng em điên rồi, anh không nói điều đó - nhưng em đang không suy nghĩ thấu đáo. Em cần thêm thời gian để nghỉ ngơi, em yêu. Một vài tuần ở Merryville với Omar và gia đình anh. Thỉnh thoảng... Anh biết em không muốn làm anh bị tổn thương, nhưng chuyện đó đã xảy ra rồi.” Khi nhìn thấy anh khóc, sự nghi ngờ đã nảy nở ở một góc trong tâm trí của Iva. Trong một thế giới mà những hành vi tình dục rất đa dạng và khó kiểm chế hết như các cây trồng trong khu vườn của mình, cô đã quá ngây thơ. Có phải cô đã nhầm lẫn về

những gì mình đã thấy không? Cô nhắm mắt lại và biết rằng điều đó không đúng. Cô đã nghe thấy tiếng rên rỉ khoái lạc của chồng mình. Cô đã nhìn thấy đầu gối của cậu bé, xước sát.

“Anh đã làm vậy bao lâu rồi?”

“Không bao giờ. Anh thề có Chúa, Iva. Không bao giờ.” Một kẻ dối trá, một tên lừa đảo, một con thú ăn thịt, một kẻ bệnh hoạn ấu dâm. Cô ngây thơ, nhưng cô hiểu rõ những từ đó.

“Donny?”

Mắt anh nhìn thẳng vào đôi mắt đang mở to và thẳng thắn của cô. “Anh thề trên linh hồn mình, chưa bao giờ.”

Ồ.

“Milo đã từng ở căn phòng đó. Anh có bắt cậu bé làm như vậy không?”

“Ép buộc ư? Em nghĩ anh ép buộc chúng sao? Chúng yêu anh, Iva. Chúng cực kì hạnh phúc.”

“Anh phải trốn đi.” Cô biết cô nên gọi cảnh sát. Điện thoại đặt đầu bên kia căn phòng, nhưng đôi chân cô không nhúc nhích. Điều này có nghĩa tất cả những năm qua chẳng là gì, toàn những lời dối trá nối tiếp nhau. Cô sẽ gọi điện thoại trong một giờ hay một ngày sau, hoàn toàn có thể, nhưng không phải ngay lúc này.

Cô không thể ở cùng phòng với anh hay nhìn vào khuôn mặt đó thêm nữa. Cô bước vào phòng tắm và khóa cửa lại. Cô xả nước vào bồn, ngồi trên bệ xí, lấy bàn tay che kín hai tai, để cô không phải nghe tiếng cầu xin thông cảm nữa. Căn nhà rung nhẹ khi anh đóng sầm cửa lại. Cô tắt nước và nâng cửa kính phòng tắm lên, thấy anh đang đi bộ ra phía xe tải. Laz ngọt ngào đang ở đó, trung thành và háo hức. Khi Roman mở cửa, con chó nhảy lên trên ghế. Roman ra hiệu đuổi nó đi nhưng Laz không nhúc nhích. Nó thích được đi xa nhiều hơn bất cứ điều gì. Roman hét lên, cho tay vào xe, túm lấy cổ nó mà ném ra ngoài. Cô nghe thấy nó rên rỉ. Roman ngồi phịch vào xe, các đèn pha soi sáng Laz đang nằm quan sát. Tiếng động cơ gầm lên, con chó ngồi đó, quan sát không động đậy khi Roman chạy quanh sân và lái xe đi.

Chừng hơn sáu giờ sáng hôm sau, Sophie rời nhà, mặc áo len mỏng trong áo khoác thể thao, một bình cà phê để giữa hai ghế trước chiếc 4Runner, túi ngủ qua đêm ngay sau ghế lái xe và vài bộ quần áo treo trên mắc. Sau khi kiểm tra lại mọi thứ để sẵn sàng rời đi, cô lái xe về phía Bắc, theo hướng Paolo Robles qua vùng trồng nho rồi leo lên đồi, qua giao lộ 5 gần Buttonwillow. Khi đi qua thung lũng đó, cô hạn chế tốc độ chiếc 4Runner lại. Chừng 75km/h. Có vẻ chậm với đại lộ đó.

Hơi quá bữa trưa một chút, cô đến nhà nghỉ Holiday Inn, nơi cô đã gọi điện vào đêm hôm trước để chắc chắn mình sẽ có một căn phòng sạch sẽ, có thể tắm rửa và thay quần áo trước khi gặp Thống đốc. Sau khi vật lộn với mái tóc bất trị của mình và mặc trang phục hết sức phù hợp với dịp này, cô băng qua cây cầu bắc qua sông American và đi theo các chỉ dẫn để đến phòng khám Reed-Patterson, một bệnh viện tư nhân nhỏ.

Sau vụ nổ súng, Maggie Duarte được chở bằng trực thăng từ SanSeb đến Cedars-Sinai ở Los Angeles. Sau một tuần ở đó, bà đã bay đến Sacramento và từ sân bay được đưa bằng xe cứu thương đến Reed-Patterson, ngay phía Bắc của thành phố.

Ở lối vào, Sophie gặp hai thành viên thuộc đội an ninh của Thống đốc. Họ lịch sự nhưng tỏ ra lạnh lùng với cô. Cô tự hỏi liệu họ có biết cô là luật sư của Donny không. Cô cảm thấy hình như tất cả mọi người đều biết vậy. Đó là một nhận dạng đã gắn chặt vào cô. Người đàn ông yêu cầu kiểm tra cặp và ví của cô, người phụ nữ hộ tống cô vào một văn phòng bừa bộn đầy các máy tính và màn hình video và lấy máy dò ra kiểm tra. Sau đó, cô ta đi cùng Sophie vào thang máy lên tầng trên cùng của phòng khám và dẫn cô tới chỗ một nhân viên an ninh khác, rồi họ lại đưa cô xuống một hội trường có các bức tường treo nhiều đồ mỹ nghệ nhìn có vẻ đắt tiền.

Robert Cervantes, chồng của Maggie, đang đợi cô ở cửa trước, thậm chí không thèm bắt tay cô, rõ ràng ông không vui khi phải gặp cô.

“Nếu cô làm bà ấy buồn, cô sẽ bị đuổi ra ngoài. Rõ chưa?”

“Vâng, tất nhiên.” Cô thấy bàn tay mình toát mồ hôi. “Tôi sẽ không làm gì cả... Đây là một vinh dự...”

“Và đừng lãng phí thời gian của bà ấy.”

Ông mở cửa và bước trước cô vào một căn phòng lớn sáng rực rỡ. Cơn bão đã qua, nhìn qua ô cửa sổ cao từ sàn đến trần, bầu trời trong đến mức Sophie thoáng thấy rìa thành phố xa xôi tận Sierra Nevada.

Căn phòng lớn phục vụ nhiều mục đích khác nhau.

Vừa là phòng khách, với ghế đầu, sofa, một bàn uống cà phê và một chiếc TV khổng lồ, vừa là văn phòng có rất nhiều cặp tài liệu, một cái bàn dài chứa đầy điện thoại, máy tính, máy in và cả chồng giấy. Cánh cửa mở hé, lộ ra một phần căn bếp nhỏ. Một cánh cửa khác, đã đóng lại, có lẽ nối với phòng ngủ hoặc những văn phòng khác. Mặc dù không thể nghe thấy tiếng người nói chuyện hoặc tiếng điện thoại, Sophie cảm nhận được có những người khác trên tầng năm và nhiều chuyện của chính quyền đang được xử lý ở phòng làm việc không chính thống này.

Maggie Duarte ngồi trên một chiếc xe lăn gần cửa sổ. Một phụ nữ trong bộ đồ xanh đứng bên cạnh, nói khẽ khi tháo máy đo huyết áp khỏi cánh tay bà. Các ghế bánh xe này đã được điều chỉnh cho phù hợp. Khi ngồi trong đó, Maggie trông có vẻ nhỏ bé đi nhiều.

Giọng của bà vẫn mạnh mẽ và quyết đoán một cách bất ngờ.

“Mời vào. Robert, mang một chiếc ghế đến cho Sophie và đừng có nhìn đầy nghi hoặc như vậy, lạ Chúa. Sophie, chắc cô đã gặp ông chồng khó tính của tôi, bình thường anh ấy là một người rất vui vẻ.”

Sophie thấy chuyện đó thật khó tin. Vòng tròn ô liu màu đen quanh tròng mắt của Cervantes khiến ông có vẻ ngoài của một người đàn ông đã không ngủ hay cười trong một thời gian dài.

“Bây giờ mọi thứ đang không được bình thường lắm, Mags.”

“Và đây là y tá của tôi, Karen. Như cô có thể thấy, cô ấy đo huyết áp cho tôi. Cô ấy và Robert nghĩ rằng cô sẽ khiến tôi buồn. Có đúng vậy không?”

Maggie cười thoải mái, nhưng khi nhìn gần cô có thể thấy sự căng thẳng khiến cổ bà không được tự nhiên. Cô nắm lấy tay bà. Bị bao phủ bởi những vòng nhựa màu sắc khác nhau, cổ tay bà nhìn hết sức mong manh và tay bà hơi run nhẹ.

“Trước khi nói về thân chủ của cô, hãy ngồi xuống và nói cho tôi nghe, bố mẹ cô giờ sao rồi? Và bà của cô nữa? Bà là một người hết sức trẻ trung. Tôi hi vọng bà vẫn còn sống.”

“Vâng, thưa bà, bà tôi vẫn khỏe. Mémé nhờ tôi gửi đến bà lời chúc chân thành nhất. Bà ấy hy vọng bà sẽ dành thời gian ghé thăm nhà lần tới khi quay lại SanSeb.”

Nếu bà có quay trở lại.

“Bà ấy đã rất tốt với tôi khi tôi còn là một đứa trẻ. Luôn cho tôi những đồ ăn ngon lành và khi tôi học tiếng Pháp ở trường Trung học, tôi đã ngồi trong bếp và đôi khi trò chuyện với bà.”

“Tôi nghĩ tôi có nhớ việc đó,” Sophie nói.

“Khi đó cô vẫn còn nhỏ, chạy vào chạy ra và gây ồn, như tôi nhớ. Mẹ cô luôn thích kinh doanh và hơi đáng sợ, tôi chỉ nói thật thôi nhé, nhưng bà của cô thì khác, bà ấy rất đặc biệt. “

Maggie nhìn chòng mình qua vai Sophie. “Anh sẽ không loanh quanh ở đó nữa chứ, Robert? Em ổn” Sau đó, bà quay sang Sophie, “Và tôi thực sự ổn. Khi cô quay lại SanSeb, tôi muốn cô nói với mọi người rằng tôi vẫn chưa cảm thấy thứ chết tiệt gì ở đôi chân này! - nhưng cơ thể tôi vẫn khỏe mạnh hơn bao giờ hết.”

“Thật tốt khi biết chuyện đó. Đang có rất nhiều tin đồn.”

“Tôi biết, nhưng tiêu đề ‘Thống đốc đang thấy khá hơn’ không ăn khách lắm.”

“Bà có thể...”

“Làm việc lại ư? Chắc chắn rồi. Tôi vẫn đang làm việc. Phó Thống đốc ở ngay cạnh tôi, tin tôi đi. Anh ta là một người đàn ông đáng mến, nhưng tôi không muốn giao phó mọi việc cho anh. Tôi chắc chắn sẽ trở lại văn phòng. Không lâu nữa đâu.”

“Tôi rất vui mừng. Mọi người cũng vậy.”

“Thế còn thân chủ của cô thì sao? Tôi cho rằng hẳn sẽ rất tuyệt vọng khi nhận ra mình đã thất bại hoàn toàn?” Maggie nhếch cằm lên, thách thức. “Liệu hẳn có đồng minh nào sẽ hoàn thành nốt nhiệm vụ đó hay không?”

“Donny không quan tâm đến chính trị.” Đó là một trong những câu nói cô đã tập đi tập lại trong xe khi đang lái trên Giao lộ số 5.

“Đó là những gì các nhân viên an ninh nói với tôi. Rõ ràng nó yếu đuối và không có gì hay ho cả.”

“Đó là một trường hợp đau lòng, thưa Thống đốc. Đó là lí do tôi có mặt ở đây.”

“Tôi cũng đoán vậy.”

“Tôi sẽ kể quá khứ của cậu bé cho bà nghe nhé?”

“Chuyện này sẽ kéo dài bao lâu?” Sophie quên mất chồng của Maggie vẫn đang ở trong phòng.

“Hãy kiểm một ly cà phê đi, Robert. Hãy để em nói chuyện với Sophie một mình.”

“Đúng năm phút.”

“Vô lý thật. Phải là mười lăm phút.”

“Maggie...”

“Em ồ, Robert. Xin anh.”

Bà nhìn ông bước ra khỏi cửa và sau đó nhắm mắt lại. Bà đang cố gắng tập trung sức mạnh của mình? Chán ngấy với ông chồng suốt ngày quần quanh ở bên? Hay bà đang cần tập trung sự chú ý? Sophie không thể nói những gì Maggie cảm thấy, nhưng cô biết Cervantes sẽ chấp hành thời gian. Cô chỉ có mười lăm phút và cô sẽ không để chúng lãng phí. Cô bắt đầu câu chuyện về Donny từ việc Elena đã đuổi cha cậu bé đi bằng những lời nói dối và đe dọa khi cậu mới tập đi.

“Tôi biết mọi chuyện về người phụ nữ đó!” Maggie nói. “Chúng tôi có cả một hồ sơ đầy đủ về Elena Crider. Kể từ khi tôi bắt đầu làm Thống đốc. Bà ta gửi cho tôi bưu thiệp các ghi chép và những thư dài kể về cuộc đời bà ta. Những thiên thần nhỏ của bà ta. Về nhà thờ. Bà ta cũng viết về con trai mình. Nhưng không bao giờ nêu tên nó. Bà ta luôn khoe khoang nó là một đứa bé đẹp trai. Văn phòng của tôi đã điều tra qua bà ta. Những kẻ hâm mộ

niệt thành như vậy luôn tiềm ẩn mối nguy hiểm. Nhưng không ai lo lắng về một đứa bé xinh trai cả.”

“Bà ấy nghĩ hai người là chị em sinh cùng một chòm sao.”

“Ồ, vâng, chiêm tinh học. Hẳn thế. Tôi nghe được đủ thứ quái đản, Sophie. Nếu tôi trả lời tất cả thì...”

“Elena có thể vô hại đối với bà, nhưng người đàn bà đó là thuốc độc với cha của Donny. Cả Donny nữa, ngoại trừ việc cậu ấy không thể rời bỏ bà ta.”

“Cô đang gợi ý rằng thay vì bản mẹ mình, nó đã bắn tôi hả? Thật kỳ quái.” Ấn mạnh ngón tay vào mí mắt, Maggie lắc đầu từ bên này sang bên kia. “Tôi cũng có nghiên cứu tâm lý học, Sophie. Tôi biết những gì cô sẽ nói. Thật đáng buồn, tất nhiên. Nhưng tôi chắc chắn rằng tất cả những kẻ giết người, dù có thành công hay không, đều có một người cha hoặc mẹ điên khùng và một câu chuyện đáng thương đi cùng với chúng. Chuyện này không có gì khác biệt cả.”

“Làm ơn, thưa Thống đốc, hãy nghe tôi nói nốt phần còn lại.”

Mặc dù sự tập trung cao độ rõ ràng làm bà mệt mỏi, Maggie vẫn cẩn thận lắng nghe, về trang trại và chương trình Trở thành người đàn ông của Roman, về mơ ước của Donny và tài năng của cậu. Đôi khi bà yêu cầu cô trình bày rõ một số điểm. Khi Sophie nói về mối quan hệ của Roman với các cậu bé, Thống đốc vẫn tỏ ra bình thản.

“Sao cô biết chuyện này là đúng sự thật? Cậu bé đó, Milo, có thể đã nói dối cô.”

“Iva Devane, vợ của Roman, đã gọi cho tôi đêm qua.” Iva đã khóc rất nhiều và hơi khó hiểu.

“Cô ta thấy chồng mình cùng với một cậu bé. Cô ấy xác nhận câu chuyện của Milo.”

“Hắn đã bị tổng giam chưa?”

“Tôi e là chưa.”

Maggie làm dấu thánh giá. “Những cậu bé khốn khổ, ôi những cậu bé đó. Chúa ơi. Nói cho tôi biết, cô muốn tôi làm gì, Sophie? Tất cả điều này, thực quá sức khủng khiếp. Không, nó còn tồi tệ hơn nhiều. Như cô biết, tôi

không ủng hộ hình phạt tử hình, nhưng tôi muốn treo ngược hăn lên ở một quảng trường công cộng. Để hăn bị mọi người ném các thứ vào.” Sau một lúc ngập ngừng, bà nói thêm, “Nếu cô trích dẫn lời đó của tôi, tôi sẽ từ chối.”

“Trong hoàn cảnh này, biết được chuyện đó, liệu bà có xuống SanSeb để làm chứng không?”

“Cái gì?”

Sophie không muốn đưa ra yêu cầu tệ như vậy, nhưng chuyện đã rồi.

“Cô đang đưa ra phiên xét xử?”

“Tôi không muốn, thưa bà, nhưng công tố viên không cho tôi lựa chọn nào khác. Donny bị buộc tội giết người có kế hoạch từ trước và công tố viên không chấp nhận đàm phán. Sự thực là Donny chưa bao giờ lên kế hoạch bắn bà.”

“Ôi Chúa ơi, tôi thấy nhẹ nhõm quá!”

“Cậu bé không có ý định bắn bất cứ ai và tôi nghĩ rằng tôi có thể chứng minh điều đó.”

Hoặc ít nhất là tạo ra một sự nghi ngờ có lý.

“Nó có tội, Sophie. Tôi có thể theo đảng Dân chủ, nhưng tôi tin rằng bọn tội phạm cần bị trừng phạt.”

“Tôi biết cậu bé có tội gì, nhưng đó không phải tội giết người cấp độ một. Và tôi biết cậu sẽ phải ở tù. Nhưng khi cậu đến công viên ngày hôm đó...”

“Cô đang cố nói với tôi rằng nó bị điên?”

“Không, cậu bé hoàn toàn tỉnh táo.” Sophie dừng lại, chờ bị ngắt lời. “Thưa Thống đốc, tôi hoàn toàn tin bằng cả trái tim mình rằng cậu bé này xứng đáng có một cơ hội làm lại cuộc đời sau khi mãn hạn tù. Nhưng nếu bản án kéo dài ba mươi năm...” Những hình ảnh của Donny hiện lên trong tâm trí cô, Donny đẹp trai và im lặng. “Nó quá dài, quá dài. Cậu bé sẽ bị hủy hoại. Đời cậu coi như kết thúc.”

“Tay Devane đó đã dạy cậu cách bắn súng? Và sau đó, hăn vứt súng lung tung xung quanh nơi cậu bé có thể tìm thấy và mang nó theo? Cô có nghĩ hăn ta biết rõ những gì cậu bé sẽ làm?”

“Tôi không biết.”

Maggie ngả đầu ra sau và nhắm mắt lại. “Đôi khi tôi tự hỏi mình rằng liệu mọi thứ có thể đơn giản hơn không. Cô làm tôi mệt mỏi, Sophie. Cậu bé tinh táo hoàn toàn, đánh cắp một khẩu súng và bắn tôi. Đó là những gì chúng ta đều biết, rồi sau đó cô mang đến cho tôi câu chuyện về vụ lạm dụng tình dục và một người mẹ tàn nhẫn không bình thường, một người cha bị xua đuổi và luôn sợ hãi quay về...” Bà suy nghĩ một lúc. “Có lẽ, trong một thế giới mà sự khôn ngoan là vô hạn và nguồn tài nguyên là vô tận sẽ có một cách tốt hơn để trừng phạt cậu ta, nhưng đây là California và thế giới này không khôn ngoan cho lắm.”

“Thưa bà, tôi xin lỗi, tôi...”

“Sophie, mọi người muốn trả thù. Cả ông chồng thân yêu của tôi nữa.”

“Còn bà? Bà thì sao?”

“Thỉnh thoảng. Tôi cố gắng không để cảm xúc cuốn mình đi nhưng,” bà thở dài, nâng và hạ tay xuống, “tôi không phải một vị thánh.”

“Bà có biết về tội ác gián tiếp không?” Dĩ nhiên là bà biết, nhưng Sophie cần tiếp tục nói chuyện nếu cô muốn thu hút sự quan tâm của Thống đốc. Cô nói nhanh, chú ý đến tiếng tích tắc của đồng hồ. “Ý tưởng là khi một tội ác xảy ra thì kết cấu của xã hội sẽ bị hư hỏng, không đơn thuần là một người hay một nhóm người. Giống vụ ở Columbia. Nhiều trẻ em và người lớn bị chết hay bị thương, đó là một chuyện khủng khiếp, nhưng bản thân thị trấn đã bị hư hại quá nhiều. Và nó vẫn chưa hồi phục. Một hình phạt có thể thỏa mãn ham muốn trả thù cá nhân, nhưng nó không chữa lành một thị trấn.”

“Giờ cô đang nói về thị trấn?”

“SanSeb sẽ nổi tiếng là nơi có tội phạm cố gắng giết Thống đốc. Nhưng nếu bà ra làm chứng tại phiên tòa...”

“Cô muốn tôi tha thứ cho cậu ta?”

Liệu bà có làm vậy không? Sophie không chắc chắn những gì bà ấy đang muốn. Cô cảm thấy lúng túng và vô lý khi cố gắng bám lấy một yêu cầu hợp lý và mong Thống đốc sẽ đón lấy nó từ cô như thể một món quà lễ bịch trong một dịp khuyến mại lớn, hình ảnh của một ngôi sao nhạc rock in

trên thảm nhưng mà cô đang tự thuyết phục mình rằng Maggie muốn như vậy.

“Hãy tha thứ cho tôi, Thống đốc. Tôi đang lãng phí thời gian của bà.”

“Không, Sophie, cô không. Cô đã cho tôi một điều quan trọng để suy nghĩ. Tôi cần cân nhắc thêm.”

“Công viên giờ thật ảm đạm. Không ai muốn đi đến đó. Có nhiều rác...”

“Đủ rồi. Đây. Hãy nắm lấy tay tôi.”

Sophie gần như phát khóc nhưng không thể. Cô ước mình sẽ ngất đi trước khi điều đó xảy ra.

“Robert và tôi cũng đã trao đổi rằng mình nên làm một cái gì đó cho thành phố. Cả hai chúng tôi đều tin vào lý thuyết tội ác gián tiếp và cô không phải là người đầu tiên nói với tôi về điều này. Chúng tôi nhận được nhiều thư từ công dân thành phố yêu cầu chúng tôi làm điều gì đó, một nỗ lực chung giữa bản thân tôi, gia đình và cả cộng đồng như một biểu tượng cho khởi đầu mới. Tôi rất trân trọng gợi ý của cô về việc chúng ta nên bắt đầu bằng việc quan tâm đến công viên Trung tâm.”

Tất cả những gì Sophie nghĩ đến là rời khỏi căn phòng này và quay lại xe của mình.

“Tôi cũng tin vào sức mạnh của sự tha thứ, nhưng nếu chuyện này có liên quan đến Donny, tôi chưa quyết định được. Cô và bên công tố cần đạt được một thỏa thuận nào đó. Donny phải trả giá cho những gì cậu ta đã gây ra. Đời vẫn còn dài, con người đều thay đổi, nhưng vào lúc này, cô không thể nói điều gì khiến tôi ra làm chứng cho cậu ta trước tòa.”

Vài ngày sau khi trở về từ Sacramento, Alexander Itkin đến SanSeb - trên một chiếc Limo từ sân bay LAX - anh mới kết thúc việc tư vấn của mình ở Chicago. Anh dành ba ngày để phỏng vấn Donny và thực hiện một số bài kiểm tra tâm lý. Khoản tiền hai mươi lăm ngàn đô của Sophie đã hết nhãn và cô phải nhờ Hamp quay lại Salinas lần nữa. Sau đó, cô cũng không hỏi anh xem bằng cách nào mà anh đã thuyết phục Brad Crider trả thêm mười lăm ngàn nữa cho chi phí bảo vệ Donny.

Những điều Sophie nghe được từ bác sĩ tâm lý càng củng cố thêm suy luận của cô. Cậu bé chỉ quan tâm đến thế giới của riêng mình, rằng trắng và sao xuất hiện là do trải nghiệm cá nhân của cậu, nhưng cậu bé khá thông minh và ẩn dưới vẻ ngoài tự ki đó là một trí tuệ thiên tài và một trái tim nhân hậu.

Vào ngày Itkin rời SanSeb, anh đã gặp Sophie ở văn phòng của cô. Anh đặt một tập tài liệu lớn trên bàn làm việc. “Những ghi chép của tôi, các đoạn băng ghi âm, mọi thứ đều ở trong này. Nếu cô quyết định ra tòa và muốn tôi đến làm chứng, tôi sẽ cố gắng sắp xếp lịch làm việc của mình. Các báo cáo của tôi đều được kí và đánh dấu cẩn thận, vì vậy sẽ không ai hỏi xem ai viết chúng.” Anh dừng lại một lúc và khi anh nhìn quanh văn phòng mình, Sophie liếc anh một cách kì cục.

“Tôi không thấy gạt tàn thuốc ở đây.”

“Tất cả các tòa nhà văn phòng đều không cho phép hút thuốc. Anh đang ở California, Alexander”. Anh là một bác sĩ tâm lý quá say mê công việc của mình: Cô nhắc bản thân rằng dù như vậy thì anh vẫn là một trong những bác sĩ giỏi nhất cả nước.

Anh đặt một gói Marlboros lên trên tay ghế. “Tôi sẽ không nói với cô đầu óc Donny là hoàn toàn ‘bình thường’, nhưng cậu ta không bị điên như mọi người vẫn cho là như thế, theo nghĩa cậu ta không biết phải trái đúng

sai. Theo như tôi thấy, cậu bé khá tinh táo như cô và tôi vậy. Cậu mắc một hội chứng có tên là hội chứng rối loạn nhân cách đa biên với dấu hiệu khá điển hình của sự cưỡng điệu hóa một tính cách nhất định.”

“Điều đó chính xác nghĩa là gì vậy?”

“Cậu bé có một cái tôi rất yếu. Dễ cảm thấy lo lắng, thiếu kiểm soát và thiếu sót các cơ chế kiểm soát cá nhân.” Sự thất vọng của Sophie có lẽ đã thể hiện rất rõ trong biểu hiện của cô, bởi Itkin cười phá ra. “Đây là những gì tôi sẽ nói với bồi thẩm đoàn khi được mời đến để làm chứng. Tất cả chúng ta đều cần một nhận dạng riêng, một cảm giác riêng biệt của chính mình, tách biệt ta với những người khác. Donny có rất ít cảm giác về bản thân. Một con người hoàn hảo có cả sự lo lắng, tức giận, ghen tuông, những cảm xúc khó hoặc không thể chấp nhận về mặt xã hội, nhưng chúng ta học cách để loại trừ chúng, có nghĩa là chúng ta chuyển đổi năng lượng từ chúng sang các hoạt động khác được xã hội chấp nhận. Một cậu bé căm ghét cha mình có thể trở thành một cầu thủ bóng đá tuyệt vời. Một cô gái bị bỏ rơi trở thành một siêu mẫu.”

“Một cậu bé trở thành một thợ làm vườn xuất sắc.”

“Không chỉ đơn giản là một người làm vườn.” Itkin nhặt bao thuốc lá và đặt nó xuống một lần nữa. “Trong trường hợp Donny, tôi nghĩ chính bàn tay trồng cây đó đã cứu vớt cuộc đời cậu bé và có lẽ dù không hoàn toàn nhận thức được, cậu biết điều đó. Khi mẹ cậu bắt cậu rời khỏi chương trình Trở thành người đàn ông, bà ấy đã cướp đi hoạt động duy nhất giữ cho cậu tinh táo. Tôi tin rằng đó là lý do dẫn đến những đổ vỡ tâm lý trong cậu.”

“Anh nói rằng cậu bé hoàn toàn khỏe mạnh.”

“Về mặt pháp luật, thì cậu có thể phân biệt giữa đúng và sai.”

“Bây giờ cậu hoàn toàn có thể, nhưng khi ở trong trạng thái đổ vỡ tâm lý thì sao?”

“Trước tiên, cô phải chứng minh sự đổ vỡ đó có tồn tại và điều này khá khó khăn trong trường hợp như của Donny.”

Sophie nói, “Ngày trước, cậu đã cố gắng tự tử. Tôi đã hỏi cậu ấy về việc lạm dụng tình dục và cậu bé đã tự lùì sâu vào trạng thái tâm lý của một đứa

trẻ. Dùng ngón tay vẽ cacao đổ ra mặt bàn. Liệu sau đó, cậu ta có bị rối loạn thần kinh không?”

“Có lẽ. Hoặc một chút.” Anh xoay đầu hộp Marlboros lại. “Có nhiều khả năng là cậu ta đang cố gắng trốn khỏi cô và các câu hỏi của cô.”

Khi nghe Itkin nói, Sophie nhớ lại câu hỏi của Maggie. Liệu mọi thứ có thể đơn giản như vậy?

“Cậu ấy thực sự muốn giết Elena?”

“Cô đang nghĩ đến sự chuyển đổi cảm xúc? Hoàn toàn có thể. Nó khá bình thường khi một thanh niên có những cảm xúc chết chóc đối với cha mẹ. Có khi nào cô đã có những suy nghĩ tương tự khi còn niên thiếu?”

Sophie xem đó là một câu hỏi tu từ.

“Vậy, chuyện gì đã xảy ra tại công viên? Maggie giống mẹ cậu ta hả?”

“Khá khó nói. Nhưng điều rõ ràng là vào hôm đó, tại thời điểm đó, cái tôi yếu ớt của cậu bé đã chiến đấu vì sự sinh tồn của chính mình. Có lẽ tự thân cậu đã cảm nhận nó là vấn đề sinh tử, một sự lựa chọn giữa sự sống và cái chết. Nhu cầu cần hành động bùng nổ, làm cậu chấn động đến mức phá vỡ thực tại.”

“Hoàn toàn rõ ràng ư?”

“Đối với tôi. Có lẽ đối với cả cô. Tôi không tính đến việc thuyết phục bồi thẩm đoàn.” Anh bước tới một vài bước và dừng lại. “Tôi muốn được phỏng vấn mẹ cậu ta. Qua Donny, tôi đang hình dung về một người mẹ mắc chứng yêu bản thân thái quá và có xu hướng tình dục không phù hợp, một người phụ nữ mà nếu không có ranh giới, chắc chắn sẽ là một nhân cách luôn bên bờ vực đổ vỡ. Sẽ thật thú vị nếu biết được điều gì đó về quá khứ của bà ta, nhưng dường như bà không bao giờ chia sẻ quá khứ của mình với Donny, chuyện này khá kì lạ. Cậu ta thậm chí không biết nơi bà lớn lên.”

“Tất cả đều có trong bản báo cáo của anh sao? ”

“Tất nhiên.”

A.J. Boyd đã chuẩn bị một lời bào chữa cho rằng cậu bé hoàn toàn vô tội tại phiên tòa. Có lẽ anh ta muốn bào chữa cho Donny trên cơ sở rằng cậu bị tâm thần. Giờ đây, luận điểm đó đã đổ vỡ, liệu sự tự ti về bản thân của Donny, sự đổ vỡ tâm lý của cậu có đủ để khiến bồi thẩm đoàn cảm thông

không? Sophie sẽ phải thuyết phục họ rằng cậu đã không suy tính trước về vụ nổ súng. Nếu Hội thẩm thực sự hiểu Donny, họ có thể chấp nhận quyết định vô hiệu hóa bồi thẩm đoàn - để ý thức về công lý cho cả xã hội của họ đề lên các luật lệ nghiêm minh nơi phòng xử án.

“Thế còn về Roman?” Cô hỏi. “Làm thế nào mà anh đoán ra được?”

“À, câu chuyện về tình yêu.” Anh mỉm cười.

“Hắn đã lợi dụng các cậu bé. Tôi không xem nhẹ việc đó.”

“Tôi cũng không, Sophie.” Anh lại rút một điếu thuốc ra khỏi bao, bắt đầu mân mê nó trên ngón tay phải khi nói, có vẻ không nhận ra mình đang làm gì. “Đó là dấu hiệu cho thấy cậu bé đã lẫn lộn như thế nào khi không hề biết sự khác biệt giữa sự quan tâm thái quá từ Roman Devane và một mối quan hệ yêu đương lành mạnh. Cậu đã lý tưởng hóa cả hai người, Devane và Iva, rằng họ là một gia đình hoàn hảo.”

Dù các thẩm phán có dùng cách gì để hướng dẫn bồi thẩm đoàn, liệu bị kịch cuộc đời Donny có đủ thuyết phục họ thấy rằng cậu không có tội hay không? Cô có đủ can đảm để bước ra phiên xét xử với một lớp trang bị mỏng manh như vậy không: một đứa trẻ bị lạm dụng, với những giấc mơ bị từ chối?

Trong một khoảnh khắc, nỗi buồn tràn ngập trong Sophie và thực khó khăn để cô tiếp tục mở lời. “Liệu đến khi nào cậu bé mới sẵn sàng để nói về nó?”

“Đó không phải vấn đề sẵn sàng, Sophie. Đơn giản là cậu ta không thể. Nếu điều trị đúng cách và có thời gian, điều đó có lẽ sẽ thay đổi. Nhưng thực tế ư? Cậu sẽ phải đi tù và sẽ không có điều trị, vì vậy tôi không nghĩ đó là kết quả khả thi. Sự chối bỏ của cậu nằm rất sâu. Cậu vô thức sợ rằng nếu cậu thừa nhận mình đã bị lạm dụng, điều này sẽ phá hủy hoàn toàn chút bản ngã nhỏ nhoi cậu đang có.” Anh đứng lên. Chỉ chỗ đầu thuốc lá chưa đốt kịp giữa các ngón tay của mình. “Đây là bằng chứng về sự tồn tại của chứng loạn thần kinh mà tôi không thể kéo dài hơn một giờ mà không có chúng. Ta có thể tiếp tục cuộc nói chuyện của mình ở bên ngoài không?” Sophie theo anh vào sảnh đường. “Thế còn việc làm vườn? Chuyện đó có liên quan gì không?”

“Sự thăng hoa, như tôi đã nói.” Anh dừng lại ở đầu cầu thang. “Cô biết đấy, tôi nói chuyện càng lâu với Donny, tôi càng nhận ra cậu ta đã làm những điều đánh kinh ngạc khi ứng tuyển vào chương trình Trở thành người đàn ông. Tôi chưa bao giờ thừa nhận làm vườn cũng cần có tài năng, giống như là khiêu vũ hay vẽ tranh. Trường hợp của cậu là duy nhất theo những gì tôi biết. Cậu bé có tài năng thiên bẩm và một động lực đi kèm đầy hấp dẫn cũng giống như khát khao của một vũ công là nhảy múa, hay khát khao của một họa sĩ là vẽ vấy. Mong muốn thể hiện bản thân cho cậu sự can đảm vừa đủ để thực hiện một bước đột phá đến với tự do. Người ta không thể không tự hỏi rằng những điều tích cực nào có thể xảy ra nếu Roman Devane không là một kẻ bệnh hoạn tình dục.”

“Tất cả những điều này có ghi trong báo cáo của anh không?”

“Có,” bác sĩ nói. “Buồn quá.”

“Không,” Itkin cho biết, bắt đầu đi xuống tầng dưới, “đó là cuộc sống.”

“Đôi khi cuộc sống thật đáng buồn.”

“Tôi là một nhà khoa học, Sophie. Tôi không nghĩ như vậy. Nếu tôi cũng nghĩ như cô, tôi đã chẳng thể làm công việc này được nữa.”

Trong những ngày sau đó, Sophie thường nhớ lại đoạn trò chuyện của mình với Tiến sĩ Itkin - nó không chỉ đúng với Donny Crider mà còn có liên quan đến mẹ cô. Trong suốt thời gian diễn ra phiên điều trần sơ bộ và trong các phiên thử nghiệm hàng ngày, Sophie và Anna thường ở cùng nhau và cô nhận thấy mình hay phản ứng với mẹ: miễn cưỡng chấp nhận ý tưởng tốt của bà, coi thường các lời khuyên, cảm giác bị mắc kẹt bởi sự kiên quyết của bà, theo khía cạnh tích cực. Cô tự hỏi liệu tiến sĩ Itkin có nói rằng cô vẫn đang cố gắng để thoát ly khỏi mẹ mình không. Sophie Giraud, ba mươi lăm tuổi, vẫn đang mắc kẹt trong một mê cung mà cô đã mắc kẹt từ khi còn quần tã.

Ngày xét xử sơ bộ Donny đến gần hơn và những căng thẳng trong văn phòng cũng tăng lên, mọi người hay nhầm lẫn hơn và hay gọi nhầm số điện thoại. Sophie thấy mình sắp nổi khùng lên với Anna và phải cố gắng kiềm chế cơn nóng giận nhất thời đó bằng cách tự nhủ rằng thái độ chỉ huy và tình yêu của bà chỉ là một.

Khi đang bất đồng với mẹ mình, Sophie đã nghĩ, Thật là đồ lạc hậu. Cỗ hủ, lạc hậu và cô phát mệv vì bà. Cô học cách xin lỗi vì những lần nóng giận nhất thời và những lời lẽ khó nghe trong khi mẹ cô luôn nhanh chóng tha thứ cho cô. Sophie thấy điều này hết sức phiền hà.

Vào ngày xét xử sơ bộ vụ án bang California chống lại Donny Crider, bãi đỗ xe và con phố phía trước tòa án chật kín người đến xem và phóng viên các báo. Cả hàng dài người xếp hàng trước máy kiểm tra an ninh, đưa ra những túi đeo, cặp, túi xách, và ba lô. Phía bên ngoài tầng hai của tòa án, lực lượng bảo vệ đang kiểm tra những người muốn đến xem buổi xét xử. Một vài trong số đó là nhân viên tòa án và các luật sư, nhưng có cũng nhiều người là phóng viên. Có cả những người đơn thuần đến vì hiếu kì. Có tin đồn rằng bà Thống đốc sẽ xuất hiện tại buổi xét xử này.

Sophie đã sắp xếp cho Donny mặc quần áo chỉnh tề và thơm tất trong ngày hôm đó. Những dấu hiệu còn lại của lần đập đầu tự tử bất thành của cậu chỉ là một vết bầm tím vàng. Khi được hộ tống vào phòng xử án, cậu vừa mới cạo râu, còn mái tóc mặc dù chưa cắt, nhưng nhìn sạch sẽ và sáng sủa và cậu mặc một màu chiếc áo len cổ tròn xanh lá, mang một đôi giày mới, hơi to một chút bởi Sophie cũng chỉ đoán chừng cỡ chân của cậu khi cô đã nhờ Anna đi mua chúng.

“Khi em bước vào phòng xử án, hãy giữ thẳng lưng và ngẩng cao đầu.” cô đã căn dặn cậu vào đêm trước đó khi cô mang quần áo tới. “Và khi em bước qua cánh cửa đó, hãy nhìn thẳng vào chị. Đừng rời mắt khỏi chị. Có thể em sẽ nghe thấy mọi người bàn tán từ bên ngoài, có thể họ sẽ gọi tên em, nhưng đừng quay đầu lại. Chỉ cần nhìn vào chị thôi, Donny. Hãy nhớ lấy điều đó.”

Bàn dành cho bên bị cáo và công tố viên gần nhau đến mức Sophie có thể với tay từ chỗ cô đang ngồi và gần như chạm vào tập tài liệu trên mặt bàn Ben. Cô cũng nhận thấy mặc dù phiên xử này không quá quan trọng, anh đang mặc bộ vest bảnh bảnh thứ nhì của mình.

“Chào buổi sáng, ngài công tố,” cô nói. “Nhìn anh bảnh quá.”

Anh ta thậm chí không cười. “Sophie. Đây là cơ hội cuối cùng chấp nhận thỏa thuận của anh.”

“Tội danh âm mưu giết người không phải là một thỏa thuận, Ben. Bọn em thà đánh cược cơ hội của mình tại phiên tòa còn hơn.”

“Em sẽ phải hối tiếc.” Anh ta vẫn mang theo cái dáng vẻ tự mãn khó chịu ấy.

Hai ngày trước đó, họ đã gặp nhau trong văn phòng của anh, lần này do Sophie đề nghị bởi cô hy vọng mình có thể thuyết phục Ben cho phép Donny thú nhận một tội nhẹ hơn. Nhưng Ben vẫn muốn lên trang nhất tạp chí, có một cơ hội để vênh vác, kêu gọi và nói về sự suy thoái trầm trọng của thế giới phương Tây. Anh ta tỏ ra cực kì hùng hồn và không thể thuyết phục khi trình bày về khái niệm công bằng của riêng mình. Cô biết anh đang nghĩ gì. Trong suy nghĩ của Ben, Donny đã bị kết tội và đóng đinh vào một bản án và anh ta, một công tố viên chiến thắng, mới chấp nhận một cuộc hẹn tư pháp. Chắc hẳn khi cạo râu trong buổi sáng hôm đó, anh ta đã nhìn vào gương và nói, Chào buổi sáng, Thẩm phán Lansing.

Anh đang nhìn chăm chăm vào cô ngay lúc này. “Tại sao em lại cười?”

“Em ư?”

Anh không thể chịu đựng được khi cô tỏ ra biết điều gì mà anh không biết. “Đây là phiên xét xử sơ bộ, Sophie. Không chơi bời gì hết. Thăng nhóc ở cạnh em” - Anh hạ giọng chế nhạo - “Quý ông suýt-vào-đại-học, tiêu đời rồi.”

Trước khi Sophie nghĩ ra câu đáp trả, Thẩm phán Hugh Arthur bước vào phòng xử qua cánh cửa bên, vỗ nhẹ xuống mái tóc xám lò xo rậm rạp của mình - hành động này được các nhân viên tòa án gắn mác “kiểu Sờ-cốt-lên”. Dưới gấu áo, Sophie thấy phần mũi đôi giày ông dùng khi lái mô tô. Ông nói ngắn gọn, cởi mở với một trong những nhân viên tòa án mặc đồng phục và viên thư kí tòa án, sau đó bước ra sau băng ghế, ông dừng lại một lúc, đầu tiên nhìn xuống phòng xử án đông người rồi sau đó liếc sang Sophie và Ben.

“Tốt, tốt. Lại bên nhau nữa hả?” Ông có vẻ không vui lắm về cả ngày dài làm việc trước mắt. “Chúng ta bắt đầu thôi. Ông Lansing, các thủ tục truy

tổ sẵn sàng chưa?”

“Chúng tôi sẵn sàng, thưa quý tòa.”

“Còn bên bị?”

“Chúng tôi đã sẵn sàng, thưa thẩm phán.”

“Trước tiên cô sẽ bắt đầu, sau đó, đến lượt anh Lansing. Mời bắt đầu.”

Ben đã chuẩn bị tốt các tài liệu của mình vì biết thẩm phán Arthur khá khắt khe về chuyện sử dụng thời gian hiệu quả. Nhân chứng đầu tiên của anh mô tả lại cảnh tượng xảy ra vụ nổ súng. Carmine, đang nhìn Sophie đầy hồi lồi từ ghế nhân chứng, đã là người đầu tiên chạy lên lễ đài sau khi súng nổ. Tiếp theo một nhân viên an ninh, người đứng gần sân khấu, cũng nhận ra Donny là người đã nổ súng. Nhân chứng thứ ba nhìn thấy Donny chạy trốn khỏi hiện trường, vẫn cầm vũ khí. Một nhân viên cảnh sát đã hạ gục và còng tay Donny trong khu đỗ xe. Chính anh ta đã nghe thấy Donny nói - “Tôi xin lỗi” - không chỉ một mà những hai lần. Một chuyên gia pháp y cho biết hai viên đạn thu hồi từ hiện trường vụ án và một lấy ra trên lưng Maggie Duarte được bắn từ một khẩu. Họ súng tìm thấy bên cạnh con lạch với dấu vân tay Donny trên đó. Và một thám tử làm chứng cho lời thú nhận của cậu bé trong đồn cảnh sát. Đôi lúc, thẩm phán hỏi nhân chứng hoặc Ben và ghi chép. Thỉnh thoảng, anh xoay ghế lại và nhìn chăm chăm vào bức tường phía xa.

Sophie đã đưa ra một quyết định chiến thuật rằng cô sẽ không kiểm tra chéo các nhân chứng này. Sau đó, cô sẽ nghiên cứu những lời khai mạch lạc của họ để tìm ra các điểm yếu và mâu thuẫn có thể giúp cô khi tòa chất vấn lại. Đó là một buổi sáng dài. Sau giờ nghỉ trưa, Ben tiếp tục với phần trình bày của mình và không đưa ra kết luận cho đến gần ba giờ chiều.

Viên thẩm phán nhìn Sophie. “Cô Giraud, bên chính quyền có nhân chứng, có bằng chứng pháp y và có cả lời khai của thân chủ cô rằng cậu ta đã xin lỗi và sau đó thú nhận rằng mình đã phạm tội. Cô vẫn muốn mang vụ này ra xét xử hả?”

Không hẳn.

“Vâng, thưa quý tòa.”

Ông quay sang Donny. “Còn cậu, Crider, cậu có muốn đưa vụ việc ra tòa xét xử không?”

Sophie đã chuẩn bị cho Donny câu hỏi này. Cậu gật đầu. “Hãy nói to lên để thư kí có thể ghi lại.”

“Vâng.”

Arthur thở dài. “Cô Giraudo, thân chủ cô có quyền yêu cầu phiên xét xử nếu cậu ta muốn, nhưng - đây là ý kiến cá nhân tôi - cô có thể nói cho tôi lý do tại sao cô muốn lãng phí thời gian của tòa án và tiền thuế của nhân dân như vậy?”

“Bằng tất cả sự tôn trọng, thưa quý tòa, tôi đã chuẩn bị một lập luận vững chắc để bảo vệ cho cậu Crider.”

“Tôi chắc chắn cô đã chuẩn bị,” ông nói một cách khô khan. “Và sau đó, bồi thẩm đoàn sẽ nhận thấy thân chủ của cô có tội. Với tất cả những bằng chứng anh Lansing đưa ra, họ có thể sẽ nhận thấy cậu ta có tội rất nặng.”

“Một lần nữa, với tất cả sự tôn trọng, thưa quý tòa, tôi sẽ không bao giờ đoán trước những gì mười hai đồng bào chúng ta sẽ làm.” Một người nào đó trong phòng xử án cười. “Như chúng ta đều biết, ai cũng có suy nghĩ độc lập của riêng mình.”

Thẩm phán Arthur ngồi vào ghế xoay, khoanh tay trước ngực và có vẻ đang suy ngẫm. “Chuyện gì đang xảy ra ở đây?” Ben nói, “Tôi có thể đến gần không, thưa quý tòa?”

“Được thôi. Cả hai người.” Thẩm phán lấy hai tay bịt micro lại. “Hai người biết tôi không thích chơi đùa và tôi cũng không thích mấy thứ thu hút sự chú ý như thế này. Tại sao chúng ta phải đưa vấn đề này ra xét xử vậy? Cả hai không thể thương lượng à?”

Ben có vẻ bị xúc phạm. “Thẩm phán, đây là một tội ác cực kì nghiêm trọng và tôi không thấy có bất kỳ lý do gì khiến chính quyền phải đàm phán khi những bằng chứng tội lỗi rất rõ ràng.”

“Thế còn cô thì sao, cô Giraudo?”

“Vẫn là những gì tôi đã nói cách đây một phút trước, thẩm phán. Tôi đã chuẩn bị bằng chứng vững chắc để bảo vệ cậu Crider.”

“Cô đang nói với tôi rằng mình có bằng chứng cậu ta đã không bắn Thống đốc?”

Đằng sau Sophie, người xem xử án đã bắt đầu mất kiên nhẫn và thì thầm. “Tôi không muốn nói lúc này, thưa quý tòa.”

“Tôi sẽ gặp cả hai trong phòng!” Hugh Arthur nói và gõ mạnh cây búa xuống.

Hugh Arthur đã từng là một thẩm phán ở quận San Sebastian trong gần hai mươi năm và những năm tháng ấy đã mang lại một văn phòng tốt nhất tại trụ sở tòa án, một góc phòng ở tầng thứ ba nhìn ra công viên.

“Ngồi đi”, ông nói cộc lốc khi bỏ chiếc áo choàng của mình, móc nó lên trên một khung treo đồ bằng thép không gỉ đời mới. Ông nói với viên trợ lý đi theo họ vào văn phòng. “Cuộc trò chuyện này không cần phải ghi lại, Betts, nhưng hãy ở gần đây phòng khi chúng tôi cần.”

Cánh cửa đóng lại sau lưng cô.

“Bây giờ, hãy nghe đây, cả hai người.” Trong căn buồng riêng tư của mình, Arthur không bận tâm che giấu sự thiếu kiên nhẫn. “Cả hai đã tham dự nhiều phiên tòa và đều biết tôi không ủng hộ hoàn toàn việc mặc cả án phạt. Nhưng một điều khác tôi cũng phản đối đó là lãng phí thời gian của tòa án. Đặc biệt là đối với một vụ án sẽ tập trung sự chú ý của cả nước về thị trấn này.”

Ông giơ tay lên để ngăn mình bị ngắt lời. “Tôi biết bồi thẩm đoàn rất khó đoán trước, cô Giraud, tôi biết cô sẽ mê hoặc họ bằng sự nghi ngờ. Cô là một người mạnh mẽ, nhưng cuối cùng thì tôi cũng biết Donny Crider sẽ bị buộc tội. Sẽ không có phủ quyết từ bồi thẩm đoàn trong phòng xử án của tôi.”

“Tôi không phủ nhận việc thân chủ mình đã bắn Thống đốc, thưa thẩm phán Arthur.”

“Bắn vào lưng khi bà quay lại để bảo vệ con mình,” Ben nói. “Đừng quên chi tiết đó.”

“Nhưng tôi có bằng chứng cho thấy cậu bé không hẳn muốn giết bất kì ai ngày hôm đó.”

“‘Không chắc’ thì không đủ mạnh đâu.”, Ben nói.

“Lần cuối cùng tôi kiểm tra lại, đó là một nghi ngờ hợp lý,” Sophie nói. “Khi nổ súng, thân chủ của tôi đang chịu đựng những xung đột kinh khủng về tâm lý, thừa thắm phán Arthur.”

“Tôi cũng đang chịu đựng những xung đột kinh khủng về tâm lý bây giờ đây, nhưng tôi không có ý định bắn cô, cô Giraud.”

“Tôi thấy nhẹ nhõm khi nghe điều đó, thừa thắm phán. Tôi có bằng chứng rằng trước khi nổ súng, Donny Crider đã từng là nạn nhân của một vụ lạm dụng tình dục trong ít nhất một năm bởi một kẻ có tiền án về tội ấu dâm.”

“Tại sao tôi không được nghe về điều này?”

“Trong quá trình bào chữa, tôi không cần thiết phải đưa mọi thứ ra trước mắt anh, Ben. Và nếu anh thương lượng nghiêm túc hơn, có lẽ tôi đã nói rồi.”

“Thân chủ của cô có thể làm chứng việc đó không?”

“Bây giờ thì cậu bé hoàn toàn không có khả năng.

Nhưng dù cậu ta có không sẵn sàng, thì tôi cũng có những nhân chứng đáng tin cậy khác.”

“Điều này là không thể chấp nhận, thừa thắm phán.”

Arthur nhìn Ben. “Tôi biết chuyện này làm anh lo lắng, thanh niên à, nhưng theo như tôi được biết, tôi là thẩm phán duy nhất trong phòng này. Tôi sẽ quyết định những gì là chấp nhận được và những gì không.”

Khuôn mặt của Ben đổi sang màu đỏ.

Ngài thừa thắm phán nhìn Sophie. “Hãy nói cho tôi nghe thêm về các nhân chứng khác của cô.”

“Một là Iva Devane, vợ của kẻ ấu dâm.”

“Kẻ này đã bị buộc tội chưa? Giờ hắn đang ở trong tù à?”

“Chưa, thưa quý tòa.”

“Tại sao không?”

“Hắn dường như đã chạy trốn. Cả hắn và anh trai hắn.”

“Ôi Chúa ơi, Chúa Giê-su, tôi không muốn nghe về nó!” Arthur lão đảo rời khỏi ghế gỗ sồi đánh bóng nhoáng, đi ngang qua văn phòng, mở cánh cửa ẩn bên trong là một tủ lạnh cỡ nhỏ. Ông lấy ra một chai nước nhỏ và

uống cạn, vò nát vỏ chai nhựa bằng một tay. “Tại sao đứa bé đó không ra làm chứng? Điều này sẽ rất có lợi, nó có hiểu chuyện đó không?”

“Cậu bé vẫn đang ở trạng thái tự vệ tâm lý phủ nhận hoàn toàn chuyện lạm dụng ”

“Cáo buộc lạm dụng,” Ben nói thêm.

“Theo như bác sĩ tâm lý đã nói chuyện với cậu, cậu có thể sẽ không bao giờ thừa nhận những gì đã xảy ra.”

“Chà, có vẻ không thuận tiện lắm nhỉ.” Cảm xúc rõ ràng đang chi phối Ben, đây là một tín hiệu tốt đối với Sophie. Logic và suy nghĩ rõ ràng đã biến mất khi anh ta lên cơn.

“Cô đang nói với chúng tôi, cậu ta bị điên hả, Sophie?”

“Không, cậu ấy không thực sự bị điên, Ben. Tôi không nói cậu ta như vậy. Nhưng cậu ấy đã trải qua một cuộc sống tồi tệ khiến giờ đây cậu không đủ khả năng đối diện với thực tế. Cậu ấy không biết tại sao mình bắn phát súng đó. Cậu ta không có dã tâm. Không có ý định giết ai cả. Chắc chắn là không có chuẩn bị từ trước.”

“Không có bồi thẩm đoàn nào mắc vào cái bẫy lối bịch đó đâu. Cô không thể đơn giản lôi con thỏ ra khỏi một cái mũ ảo thuật là xong...”

“Tôi nghĩ rằng tất cả đang lãng phí thời gian ở đây”, thẩm phán nói, nhưng ông không đứng lên và Sophie coi đó là sự khích lệ.

Cô thò tay vào chiếc cặp của mình và rút một tập tài liệu dày tới ba centimet.

“Tất cả mọi bằng chứng bảo vệ Donny đều nằm ở đây, thưa quý tòa. Tất cả đều cần thiết.” Cô đặt một tập tài liệu nhỏ hơn lên bàn ông. “Ông sẽ tha thứ cho tôi, Thẩm phán Arthur, nhưng tôi đã đoán được phản ứng của ông ngày hôm nay. Tôi đã nhờ tư vấn pháp lý của mình chuẩn bị một bản ghi nhớ.”

“Một bản ghi nhớ.”

Như một phần của thủ tục, cô phải đưa một bản sao cho Ben.” Tất cả các sự kiện đều được tóm tắt ở đây.”

Báo cáo của bác sĩ Alexander Itkin, báo cáo từ hai chuyên gia tâm lý thần kinh học về phát triển trí não lứa tuổi vị thành niên, những câu chuyện

buồn của Iva và Milo, những lời khai từ Jenna và người hàng xóm đã giới thiệu Donny vào chương trình Trở thành người đàn ông. Sophie nuôi dưỡng một chút hy vọng vào ngày xét xử, Maggie sẽ đổi ý và xuất hiện, nhưng cô không ghi lại điều này trong các bản ghi nhớ.

Thẩm phán nhìn xuống các thư mục. Nếu ông bắt đầu vuốt mái tóc hoang dã của mình, hẳn sự thất vọng của ông sẽ không thể rõ ràng hơn.

“Điều này là vô lý, thưa thẩm phán!” Ben nói. “Hệ thống công lý của chúng ta không công nhận các bản ghi nhớ. Cô Giraudo đây cũng hiểu rõ điều đó.”

“Đừng lộn xộn. Cả hai đâu còn là vợ chồng nữa.” Bên dưới lớp lông mày nâu sậm, đôi mắt của Hugh Arthur nhìn như hai đường kẻ chì. “Tôi sẽ nhắc lại thêm một lần nữa. Mặc dù bị cáo hoàn toàn có đầy đủ quyền hạn, tôi không muốn đưa vụ án này ra trước bồi thẩm đoàn. Tôi nói đủ đơn giản chưa? Có cần trực tiếp hơn không? Tôi không muốn lũ kền kền báo đài tràn ngập trong phòng xử án của tôi. Nếu đó là sự thật rằng cậu bé này đang bị lạm dụng tình dục bởi một kẻ ấu dâm, tôi hoàn toàn không muốn giúp các tờ báo lá cải làm giàu trên nỗi đau khổ của cậu bé. Ben, qua những gì Sophie đã nói, tôi nghĩ rằng cô ấy có nhiều cơ hội đàm phán với cậu.” Ông đọc lướt qua báo cáo. “Tôi đã phát chán vì phải nhìn thấy những bộ quần áo bẩn thỉu của thị trấn này trên trang nhất Thời báo L.A khi bật máy tính lên và bây giờ là câu chuyện đề tài tình dục này và thân chủ của cô, cô Giraudo, là trung tâm mọi sự chú ý.”

“Thưa quý tòa, những gì đã xảy ra với Donny không phải là lỗi của cậu bé.”

“Tôi có nói như vậy không?”

“Không, thưa ngài.”

“Tôi chỉ muốn cô biết tôi đang thấy mệt mỏi.”

“Tôi hiểu.”

“Tôi hy vọng cô hiểu.” Ông mở thêm một chai nước nước. “Bây giờ, hai người cần gì để thương lượng nào?”

Sophie nói, “Giết người nhưng không có dự tính.”

“Thưa quý tòa, Sophie muốn ông thả nó ra vào ngày mai, đưa cho nó chìa khóa vào thành phố. thằng bé nghèo khổ đang bị tổn thương tâm lý. Vâng, tôi không nghĩ như vậy! Tôi đã tỏ ra quá hào phóng. Tôi có thể ném nó lên tòa án liên bang để xét xử theo luật Ái quốc nếu tôi muốn.”

“Tôi nghĩ rằng anh đang tỏ ra quá thông minh đó, anh Lansing. Giết người không có dự tính có vẻ công bằng. Bổ sung thêm hình phạt vì gây thương tích nghiêm trọng. Tổng cộng khoảng mười lăm năm. Đó là một tội nguy hiểm nên cậu ta sẽ chịu ít nhất là tám mươi lăm phần trăm thời gian kết án. Đừng buồn như vậy, Ben. Quá đủ cho cậu ta rồi.”

Sophie hiểu rằng Ben không quan tâm nhiều đến bản án. Chỉ là anh ta nhận ra mình mới bỏ lỡ một phiên tòa thế kỉ trong sự nghiệp của mình.

“Ben,” cô nói, “cậu bé này không phải một tên tội phạm. Hay một kẻ khủng bố hay một gã phân biệt chủng tộc. Cậu ta cũng như không có động cơ chính trị đằng sau. Đây chỉ là một cậu bé đã...”

“Tiết kiệm các cuộc tranh luận đi, cô Giraudo.” Viên thẩm phán cầm bản dự thảo tóm tắt của Sophie lên. “Tôi sẽ đọc cẩn thận. Trong khi đó, tôi muốn cả hai hãy ngồi lại đầu đó, đừng có bước ra ngoài cho đến khi đã đạt được thỏa thuận.”

Ông vẫy tay ra hiệu cho họ rời khỏi phòng.

Sau khi đã trải qua được phân nửa quá trình thương lượng, Sophie nhận ra Ben sẽ không bao giờ tha thứ cho cô vì đã làm hỏng vụ án nổi bật trong sự nghiệp của anh. Giữa tuần trước, anh đã đồng ý sẽ giảm mức buộc tội Donny xuống còn cố ý giết người, không có dự tính, sử dụng vũ khí trái phép và gây ra tổn thương lớn. Đổi lại, Donny phải nhận tội. Vào sáng thứ sáu, thẩm phán Arthur kết tội cậu mười lăm năm ngồi tù. Sau đó, Ben rời khỏi phòng xử án mà không nói một lời nào với Sophie. Cô chưa bao giờ thấy anh giận dữ đến vậy. Vụ án này đã giáng đòn cuối cùng xuống mối quan hệ đang dang dở giữa hai người. Sẽ không còn những chuyến đến thăm lúc nửa đêm hay những cuộc điện thoại đầy lo lắng nữa.

Vào một ngày sau đó sáu tuần, Sophie nhận một vụ án khác và cô phải đến San Jose, chỉ có một ít thời gian khi ghé qua Salinas, cô quyết định sẽ ghé thăm Brad Crider.

Ông nhìn giống Donny đến mức cô chắc chắn sẽ biết ngay người đàn ông này là cha Donny dù có ở một đất nước xa lạ khác. “Tôi rất mừng vì cô đã đến,” ông vừa nói vừa đóng cửa phòng làm việc lại. “Tôi đang định viết một bức thư cho cô nói rằng tôi rất biết ơn những gì cô đã làm cho Donny.”

Cô để ý thấy ông đã không gọi Donny là con trai mình. “Thẩm phán đã viết thư cho văn phòng nhà tù, yêu cầu để cậu bé thụ án trong một nhà tù dễ chịu nhất,” Sophie nói. “Ở đó có một khu vườn cậu có thể làm việc. Cậu ấy không gây hại cho bất cứ ai.”

“Vợ tôi nói tôi nên viết thư cho cậu bé, cố gắng xây dựng lại mối quan hệ.”

“Tôi tin rằng nó sẽ có ý nghĩa rất nhiều với Donny.” Ông nới lỏng cà vạt và kéo cổ áo màu trắng sáng của mình ra khỏi cổ. “Có đúng là Elena không đến phòng xử án không?” Sophie gật đầu.

“Cô ấy ở đâu?”

“Iowa.”

Các biểu hiện của Brad Crider rất dễ đoán với Sophie. Cô biết ông là một người yếu đuối, bị giày vò bởi mặc cảm tội lỗi, không có ý tưởng rõ ràng về những gì cần làm hoặc có đủ can đảm để đối mặt với sự lựa chọn của mình một cách thẳng thắn.

“Ông sẽ viết thư cho cậu bé chứ?”

Ông không nhìn thẳng vào mắt cô. “Tôi không muốn làm bất kỳ điều gì liên quan đến cô ta.”

“Tùy ông, nhưng tôi nghi ngờ liệu bà ấy có quay lại SanSeb không?”

“Tôi không muốn vợ con mình vướng vào chuyện này.”

“Đừng lo, Brad. Ông phải sống với sự thật. Điều đó không dễ dàng thay đổi vì ông không muốn thừa nhận nó. Nhưng ông nên biết, tôi đã nói với Donny rằng bố cậu đã trả tiền để bảo vệ cậu.”

“Nó đã nói gì?”

“Cậu bé không phải tuýp người thích nói chuyện.”

“Đó là cách nó lựa chọn. Ngậm miệng lại và chờ đợi đến khi mọi chuyện kết thúc.”

Brad nhìn chăm chăm vào bàn tay của mình. Sophie hiểu ông ta đang hồi tưởng lại những lần bản thân muốn bịt miệng Elena, bằng cách đặt bàn tay của mình quanh cổ họng bà. Dù đã nhiều năm trôi qua, cô vẫn làm sống lại những cảm xúc mạnh mẽ đó trong ông. Ngay tại thời điểm đó, Sophie càng chắc chắn hơn về tính đúng đắn trong những chẩn đoán của bác sĩ Itkin. Donny đã thấy Maggie Duarte, “chị em chiêm tinh” của mẹ mình trên sân khấu và một điều gì đó đã vỡ tung bên trong cậu, giải phóng những cảm xúc cậu dồn nén đã lâu. Trong suốt thời gian cậu nâng súng lên, ngắm bắn và bóp cò ba lần, cơn giận dữ đã làm mờ đi lý trí của cậu. Cậu đã nhìn thấy mẹ mình trên sân khấu và tâm trí cậu đã đổ vỡ.

“Hãy viết cho cậu bé, Brad. Ông có thể tạo ra sự khác biệt trong đời cậu.”

Ông nói mình sẽ cố gắng, nhưng cô nghĩ nhiều khả năng ông sẽ tìm lý do để trì hoãn.

Suốt mùa hè sau đó, có nhiều thông tin cập nhật thường xuyên về sức khỏe của Thống đốc Duarte. Mọi người gọi đó là một điều kỳ diệu, một điều đáng kinh ngạc. Bà phục hồi nhanh chóng đúng như Anna đã dự đoán. Rồi có thêm các thông báo về tái phát, phơi nhiễm virus, lại kiệt sức, theo sau bởi rất nhiều những dự đoán lạc quan và bi quan khác.

Sophie đã không có nhiều thời gian để suy nghĩ về bất cứ điều gì ngoài trừ công việc. Sự nổi tiếng của Donny Crider đem lại nhiều cơ hội kinh doanh vượt qua sức tưởng tượng của cô, văn phòng càng ngày càng bận rộn hơn.

Với sự thích thú thường thấy của mình, Anna xử lý việc đàm phán hợp đồng thuê với chủ sở hữu của khu nhà và vào tháng Mười, văn phòng luật của Sophie Giraud đã mở rộng sang căn hộ kế bên. Hamp tỏ ra thỏa mãn khi có một tủ chứa quần áo riêng, nhưng Clary cần một văn phòng và Sophie đã tiến hành phỏng vấn các ứng viên để tìm kiếm thêm nhân lực. Số vụ kiện ngày một tăng có thể khiến cô quá tải.

Giờ ít nhất một lần mỗi ngày, Sophie đe dọa sa thải Anna nếu bà không ngừng can thiệp, làm phiền và luôn nhắc nhở cô làm việc chậm lại và ăn đủ ba bữa một ngày.

Khi thông tin Thống đốc Duarte sẽ trở lại làm việc vào lúc sáu giờ ngày thứ Hai đầu tiên trong tháng Chín được công bố, vào Lễ Lao Động, Anna quyết định đó là một cơ hội hoàn hảo tổ chức một buổi gặp mặt gia đình, tập hợp các cô dì chú bác và anh em họ. Đây là dịp hiếm hoi mà chính quyền đã yêu cầu một giờ phát sóng đặc biệt. Trong những ngày trước lễ hội, tất cả mọi người đều bàn tán về những gì bà Thống đốc sẽ nói. Nhiều người nghĩ có lẽ bà sẽ tuyên bố từ chức, những thách thức trong quá trình phục hồi đã gây ảnh hưởng quá nhiều cho bà ấy. Sophie tự hỏi liệu bà có tha thứ cho Donny. Mặc dù điều này khó khăn y hệt việc mang hòa bình đến với toàn nhân loại, cô vẫn thành tâm hi vọng.

Lễ Lao Động chắc chắn là một trong những ngày nóng nhất mùa hè. Nhiệt độ chỉ hạ xuống một chút dưới mức 90 độ F* khi chiều xuống cũng là lúc mọi người bắt đầu lục tục kéo đến nhà Joe và Anna. Những người đàn ông tụ tập dưới bụi ô liu, họ ngồi trên những chiếc ghế dưới bóng râm, uống rượu và bia, hút xì gà và bàn tán về sườn phía Bắc nơi Joe sống, bóng chày và giá của dầu ô liu. Còn phụ nữ di chuyển giữa các tán ô và nhà bếp, giúp Mémé lo liệu xà lách và các món ăn phụ, mở gói những món ăn họ đóng góp vào bữa tiệc, tất cả đều đang trông chừng cả tá trẻ con. Thanh thiếu niên, trẻ mẫu giáo và một trẻ sơ sinh, tất cả đều có mặt, tạo nên những tiếng ồn ào. Carmine và người anh em họ cùng tuổi đang đứng bên lò nướng, quay gà, xúc xích, nói chuyện về thể thao và chính trị. Sophie đã mời Tamlin và gia đình cô.

Jimmy phải làm việc, nhưng cặp song sinh, Julia và Ryan, biết hết mọi người và dễ dàng hòa nhập như những người nhà Giraudo và Marsay. Chỉ riêng Hamp dường như hơi lạc lõng, anh có vẻ không thoải mái lắm.

“Anh không cần phải đến,” Sophie nói với anh. “Tôi sẽ không thấy tổn thương đâu...”

“Tôi rất vui khi có mặt ở đây,” anh nói. “Tôi chỉ không quen việc có quá nhiều người như vậy.”

“Đó hẳn là lý do tôi quý anh. Cả hai lấy bia, bước xuống khoảng sân, đi qua bậc thềm đá tới mặt sân thấp hơn. Khoảng không gian nhỏ này nằm khá sâu được bao quanh bởi hàng sồi phủ bóng râm mát.

“Anh đã đến Santa Cruz cuối tuần trước. Có biết thêm gì mới không? “

“Ừ. Có lẽ.”

Khi nói về con gái mình, Hamp luôn chọn lựa lời nói cẩn thận, như thể chúng đủ mạnh mẽ để đối thực tại và anh sẽ không phạm phải sai lầm nữa. Sophie cũng biết không nên thúc giục anh.

“Tôi đến trường Đại học. Tôi nghĩ tôi sẽ nói chuyện lại với huấn luyện viên một lần nữa, xem liệu anh ta có nghe ngóng được gì không.”

Trong suốt hai năm kể từ khi Bronwyn biến mất, thái độ của huấn luyện viên đối với Hamp và cuộc tìm kiếm của anh đã đi từ hợp tác sang thiếu kiên nhẫn. Trong cuộc nói chuyện cuối cùng giữa hai người, anh ta đã nói với Hamp những điều giống hệt cảnh sát từng khuyên: đã đến lúc anh nên nhìn tới tương lai thay vì cứ mãi soi vào quá khứ.

“Huấn luyện viên không ở trường, nên tôi đã nói chuyện với một vài sinh viên thực tập tại văn phòng. Hóa ra một trong số chúng đã ở cùng tầng với Bronwyn trong ký túc xá. Cô bé bị đánh trượng và đang học lại. Đó là lý do tại sao tôi chưa bao giờ gặp cô bé trước đây.”

Sophie nghe thấy sự lạc quan đang bị kiềm chế trong giọng nói của anh và hiểu rằng anh đã cố gắng hết sức để không hy vọng quá nhiều.

“Cô ấy nói với tôi rằng Bronwyn kết bạn với một chàng trai đã bỏ học. Họ đã gặp nhau trên bãi biển.”

Đó có thể là manh mối thực sự đầu tiên của anh. “Cô ta có biết tên cậu trai không?”

“Không. Cô bé và Bron không thực sự là bạn bè. Lý do duy nhất cô biết về anh ta là vì cậu nhóc đã đến ký túc xá một lần và sau đó một số cô gái đã bàn tán. ”

Tiếng cười đùa của mọi người vọng xuống khoảng sân nhỏ và Sophie biết Hamp đang tự hỏi, liệu ở nơi nào đó, Bronwyn có mỉm cười không. “Cô bé nói nhìn cậu ta khá già.” Đối với một sinh viên năm nhất Đại học, ba mươi đã có vẻ già rồi. “Ý cô ta là gì? Anh có hỏi cụ thể hơn không?”

“Có chứ”

“Và?”

“Anh ta có mái tóc màu xám. Như màu than củi.” Tamlin gọi với từ phía trên. “Xin lỗi vì làm phiền hai người, nhưng Thống đốc đã sẵn sàng phát biểu.”

Robert Cervantes đưa bà Thống đốc ra trước máy quay và micro, cẩn thận chọn vị trí của mình dưới con dấu tiểu bang California và không cần che giấu chiếc xe lăn của bà khỏi ống kính máy quay. Bước lùi lại, ông gia

nhập vào cả chục người đàn ông và phụ nữ đứng ở hai bên bà. Mọi người đều mỉm cười.

Anna nhìn có vẻ hài lòng. “Tôi chẳng nói đây là tin tốt hay sao?”

Trước đó, những tranh luận về nội dung bài phát biểu của Thống đốc đã nổ ra. Delio tin rằng bà sẽ từ chức, công việc toàn thời gian là quá sức với thể trạng hiện giờ của bà. Một người anh em của Joe không đồng ý và khi anh ta bắt đầu nói lý do tại sao, Delio cố ngắt lời anh ta. Việc này làm phiền Anna vì bà cũng có ý kiến riêng mình. Sophie ra hiệu cho họ dừng lại. Mẹ và các bác cô có thể tranh luận về bất kì điều gì. Không ngạc nhiên khi Ben rất hòa hợp với bọn họ.

“Chào buổi tối các quý bà và quý ông, cảm ơn vì đã cho phép tôi làm gián đoạn kì nghỉ lễ của mọi người.” Maggie đang ngồi trên một chiếc ghế mới, được thiết kế dành riêng cho những người có địa vị cao như bà. Như thường lệ, giọng của bà vang lên đầy tự tin khi cố gắng tỏ ra vừa quả quyết vừa nữ tính.

“Tôi sẽ không làm mất nhiều thời gian của các bạn đâu, nhưng tôi muốn nói về hai chuyện trong ngày hôm nay. Đầu tiên, tôi xin chính thức thông báo vào lúc tám giờ sáng mai, tôi sẽ quay lại công việc của một Thống đốc.”

Mọi người trong phòng đều nâng ly chúc mừng. Trên TV, Maggie đang nhận những tràng vỗ tay từ đám đông tập trung quanh bà.

“Đi kèm với quyết định này, tôi sẵn sàng công bố tất cả những biên bản y tế của mình cho những ai đang nghi ngờ rằng tôi không có đủ sức khỏe để đảm nhận công việc này. Tôi thấy hết sức khỏe khoắn và đang nóng lòng được quay lại công việc sớm nhất có thể. Và từ giờ trở đi, mỗi khi các bạn nhìn thấy Thống đốc của mình trong chiếc ghế này, chiếc ghế đẹp đẽ, gắn mô tơ chạy điện này, tôi muốn các bạn hãy nghĩ đến hàng triệu người khác mắc phải dị tật, những người đang sống một cách hạnh phúc và đầy đủ trong xã hội chúng ta theo vô số cách khác nhau.”

Delio rên rỉ.

“Bà ấy là một chính trị gia,” Anna nói, “cậu còn mong đợi gì nữa?”

“Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đến Trung úy Macklin vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình khi tôi trong quá trình hồi phục.” Bà ra hiệu cho Macklin tiến lên cạnh mình. “Ở bang này, hoàn toàn có thể có một Thống đốc bang theo Đảng Dân chủ và Trung úy cảnh sát theo Đảng Cộng hòa. Một số người nói rằng đây là một sự sắp xếp tệ hại. Không thể kết hợp cùng nhau. Nhưng những tháng gần đây đã chứng minh điều ngược lại. Mark Macklin là một lãnh đạo xuất sắc trong quá trình hồi phục của tôi và tôi nợ anh ta lòng biết ơn sâu sắc. Chúng ta đều như vậy.”

Maggie tự lĩnh xướng vỗ tay lần này. “Và giờ là vấn đề thứ hai.”

Sophie nghĩ rằng cô mới nhìn thấy sự lo lắng hiện ra và khi nhìn vào mẹ cô đang đứng ở phía sau căn phòng, bà cũng nhận thấy sự run run trong giọng nói của bà Thống đốc. Anna nhướn mày và Sophie nhận ra có thể Donny sẽ được tha thứ. “Cuối tuần trước - tôi cùng chồng là Robert đã làm việc một cách kín đáo, không có báo chí hay bất kì trợ giúp nào - đã đến thăm Donny Crider trong tù. Chúng tôi đã gặp nhau trong văn phòng cảnh sát trưởng. Tôi muốn nhìn sâu vào đôi mắt cậu bé đã khiến tôi ngồi xe lăn, để hiểu rõ được cậu ta, các bạn có thể nói như vậy. Sau khi đã bắt giữ Roman Devane, chúng ta đều biết rõ về cuộc đời đầy cay đắng của Donny, thực sự quá nhiều biến cố, nếu các bạn có hỏi tôi. Và tôi đã học được nhiều điều từ cậu bé, về cuộc đời của cậu trước khi bỏ học. Tôi cũng tò mò xem liệu cậu bé đã cố gắng giết tôi là người như thế nào. Chuyến viếng thăm này là ngoài dự định, chỉ là tôi cảm thấy mình cần đến gặp cậu mà thôi.”

Bà nói thẳng trước ống kính máy quay mà không cần đọc giấy, như thể khán giả dưới kia đều là bạn bè thân thiết của bà.

“Donny Crider cảm thấy thoải mái khi ở bên cây cối, chứ không phải cạnh kẻ ấu dâm kia và cậu không trả lời được rõ ràng. Nhưng cậu đã nhìn thẳng vào tôi và nói, một cách đơn giản và trực diện, ‘Cháu rất tiếc vì đã bắn bà. Cháu không hiểu vì sao mình làm như vậy.’”

“Tôi đã nhìn vào cậu ấy và cậu bé nhìn lại tôi. Đó thực sự là một khoảnh khắc phi thường. Tôi đoán các bạn sẽ nói đó là một trong những giây phút thẳng hoa, bởi lẽ phản ứng của tôi là hoàn toàn bất ngờ. Tôi đã tin cậu bé, bởi những người bạn của tôi. Tôi sẽ không nói rằng tôi thích cậu hay đã tha

thứ cho cậu. Chắc chắn tôi không ngưỡng mộ cậu. Nhưng tôi tin rằng cậu thực tâm xin lỗi vì những gì mình đã làm và việc đó cũng khó khăn như khi tôi phải chấp nhận câu chuyện đời cậu, tôi nghĩ rằng cậu hoàn toàn thành thật khi nói mình không biết lý do tại sao mình làm vậy. Các bác sĩ tâm lý đã kiểm tra cho cậu viết trong báo cáo rằng dường như cậu hoàn toàn không nhớ gì về hành động đó. Họ kết luận cậu đã trải qua một đổ vỡ về mặt tinh thần. Tôi đoán điều này sẽ giải thích lý do tại sao cậu lại hoàn toàn không nhớ gì về các hành động đó. Thành thật mà nói, tôi không quan tâm nữa. Trong vài tháng đầu tiên sau vụ nổ súng, tôi để Donny chiếm lĩnh cuộc đời mình. Tôi đã cực kì giận dữ với cậu bé và kẻ tâm thần nào đó đã đánh rơi khẩu súng ở nơi cậu sẽ dễ dàng tìm thấy. Trong một thời gian, tôi luôn tức giận. Đặc biệt là hồi đầu, khi tôi còn đau đớn đến mức chỉ muốn từ bỏ tất cả và chết đi. Nhưng sự giận dữ đã giúp tôi chiến đấu.

“Còn đây là những suy nghĩ của tôi về sự tức giận. Nếu bạn bám vào nó quá lâu, nó sẽ gặm nhấm trái tim của bạn. Và vì vậy, tôi đã cầu nguyện. Tôi suy nghĩ rất nhiều về điều đó. Tôi đi đến một điểm trong cuộc đời mình khi đã cảm thấy chán ghét sự giận dữ và tôi sẵn sàng bỏ lại tất cả những thứ đó phía sau và tiếp tục tiến về phía trước. Tôi sẽ không nói về Donny Crider nữa. Tôi sẽ không trả lời những câu hỏi về vụ bắn súng. Tôi đã đặt khoảng thời gian đó lại sau lưng và những gì tôi quan tâm bây giờ chỉ là gia đình tôi, đất nước xinh đẹp này và các bạn. Đây là một khoảnh khắc quý giá và tôi sẽ không để cho quá khứ làm hoen ố nó! Hãy tham gia cùng tôi.” Maggie đưa tay ra. “Chúng ta hãy cùng nhau thoát khỏi bóng ma hồi tháng Tư năm ngoái và tiến sang một kỉ nguyên mới thịnh vượng và rộng lượng hơn.”

Tất cả chỉ có vậy. Bài diễn văn kéo dài bảy phút, chỉ lâu hơn một chút thời gian quảng cáo xe hơi chạy giữa giờ nghỉ các trận NFL*. Cũng giống như thường lệ, khi gia đình nhà Giraud và Marsay tụ tập để ăn mừng, luôn có rất nhiều đồ ăn, tất cả đều hết sức ngon lành nên mọi người đều nếm mỗi món một ít và đồng đĩa chất cao như núi. Sophie không nuốt nổi món nào, nhưng để tránh gây sự chú ý, cô tự chọn mỗi thứ một ít cho vào đĩa của mình và mang lên khu đất phía con dốc trồng ô liu, nơi nhìn thẳng đến hàng

gỗ sồi bao quanh đánh dấu biên giới. Cô ngồi trên mặt đất và nhìn xa xăm về phía Tây, bầu trời đầy những vệt tím, hồng và vàng. Người, xe tấp nập trên đường. Tất cả tạo cho miền Nam California cảnh hoàng hôn đẹp nhất thế giới.

Thật mừng rằng Thống đốc đã trở lại. Sophie cố gắng cảm thấy mừng cho bà, mừng cho tất cả mọi người với cùng một lý do, nhưng trái tim cô đang hướng về Donny, cậu sẽ bị nhốt suốt mười ba năm tới, đã tính cả thời gian được ân xá do gương mẫu. Cô nuôi dưỡng một niềm hy vọng ngây thơ về sự tha thứ.

Maggie Duarte là một con người kiệt xuất trong nhiều lĩnh vực, một nhà lãnh đạo tài năng và hào phóng, nhưng trên hết, bà là một chính trị gia luôn vươn đến những địa vị cao hơn, những chiếc ghế trong nghị viện - ai mà biết được. Bà sẽ không quên được Donny - chiếc xe lăn kia đảm bảo điều đó nhưng bà cũng không để cậu cản bước mình.

Cô ngồi lại trên đồi cho đến khi mặt trời lặn và một làn gió khô khan thổi đến. Thấy rùng mình, cô mang phần thức ăn thừa xuống dưới và lén lút đổ đĩa giấy của mình vào thùng rác. “Lãng phí đồ ăn là tội lỗi đó, Sophia.” Anna nói nhẹ nhàng hơn. “Cứ đợi một năm rồi hãy nộp đơn xin ân xá. Hãy để mọi thứ trở lại bình thường.”

“Mẹ thật xuất sắc.”

“Con cần ăn một chút gì đó. Vẫn còn nhiều món lắm.”

“Không, con sẽ đi dạo.” Cô không nói thêm là Hamp sẽ đi với cô.

Sophie đã lần tránh khu nhà này trên phố Mariposa trong hơn hai mươi năm. Trong suốt thời gian đó, những cây tiêu đã trưởng thành và cao hơn, gốc rễ chúng vươn đầy lên hè như những mạch máu trên mu bàn tay của Mémé. Nhớ lại lần đầu tiên cô khám phá khu hàng xóm, kí ức về những ngôi nhà, bãi cỏ và cuộc sống của các cư dân vẫn chưa hề phai mờ. Khi đó mọi thứ còn quá thô ráp, mới mẻ đến khó gần. Còn bây giờ, con phố hơi bừa bãi nên nhìn có vẻ ổn định và hấp dẫn hơn. Có giày trượt, xe ba bánh và xe đạp trên đường, ngọn đèn cổ tích dưới những tán cây và những bãi cỏ cuối hè đã ngả vàng sang nâu, đang chờ đợi những cơn mưa giao mùa.

Cô không nhớ nổi gương mặt kẻ hãm hiếp mình trong khu hàng xóm thân quen này, nhưng chắc chắn căn nhà của hắn ở bên kia phố. Chiếc Miata đỏ đỗ bên vệ đường lem dầu.

Cô đứng trong bóng râm thơm mát của cây hồ tiêu, cũng là nơi cô đã đứng trước đây, rình mò gia đình có vẻ hoàn hảo đó.

“Căn nhà đó. Bên kia đường.”

Xe ô tô đậu dọc theo con phố. Đâu đó đang chơi nhạc rock và mùi của thịt nướng lan tỏa trong không khí.

“Tôi nghĩ rằng họ đang mở tiệc,” Hamp nói.

“Muốn đập phá gì đó không?”

“Ngài ủy viên Hội đồng Jon Oldroyd đang sống ở đó.” Cô đã tự mình tìm hiểu. “Tôi đi học với vợ ông ta, Evelyn. Họ có bốn người con gái. Họ đã mua căn nhà mười một năm trước đây từ một nhà đầu tư bất động sản.”

“Và nhà đầu tư đó đã mua nó từ...?”

“Tôi không biết.”

“Cô muốn tôi tìm gã đó không?”

“Tôi vẫn đang suy nghĩ.” Cô lùi lại, đi sâu vào bóng râm. “Tất cả những điều tôi biết chắc chắn là tôi không thể đi trên con đường này nữa. Tôi không phải nạn nhân, Hamp. Lý trí tôi hiểu rõ điều đó.

Nhưng ở nơi đây...” - cô đặt tay lên trái tim mình - “Tôi vẫn cảm thấy như vậy. Vẫn nguyên cảm giác đó kể từ đêm hôm ấy. Đó không chỉ là tổn thương cơ thể. Mọi chuyện đã đủ tồi tệ, nhưng thay vì nói cho mẹ nghe và mạo hiểm...dù sao đi nữa, tôi đã mang theo lời đe dọa đó trong hơn hai mươi năm. Hơn một nửa cuộc đời.” Trong làn gió thoảng, những hạt tiêu khô xào xạc ngân nga, một vài rơi nhẹ nhàng lên vai cô. Cô nghĩ đến chùm chìa khóa trong ngăn kéo bàn làm việc của mình. Cô tưởng tượng mình đang đứng nơi lan can khu căn hộ, vung cánh tay theo một vòng cung thật rộng và ném chúng ra xa về phía những bụi rậm tối tăm dọc theo lạch Peligro.

Đã đến lúc cô làm điều đó.

“Tôi sợ rằng chỉ có một cách duy nhất để bỏ nó lại phía sau.”

“Cô chỉ cần nói một từ thôi.”

“Hãy bắt đầu bằng tên của hẳn.”

“Rồi cô sẽ làm gì tiếp theo đây?”

Cô lắc đầu. “Tôi không biết. Khi tôi nghĩ về chuyện đó, tôi chỉ muốn gạt bỏ mọi thứ.”

“Nhưng rồi cô sẽ hiểu ra mọi chuyện thôi.”

“Thật vậy ư? Anh tin như thế thật hả?”

Anh cười lớn. “Tôi không chút nghi ngờ về chuyện đó đâu, Sophie Giraud. Không nghi ngờ một chút nào.”



Một dòng xe của hãng Toyota

Nguyên văn: Shortcake

Sáu feet: xấp xỉ 1,83m

DNA (Axit đêoxiribonucleic): nguyên liệu di truyền ở người và tất cả các cơ thể sống.

Nguyên văn: taco: món ăn truyền thống của người Mexico, được làm từ bột ngô hoặc bột mì, nhân bánh được làm từ thịt heo, bò, gà, cá...

Thời kì Victoria, gọi theo tên Nữ hoàng Victoria (1837-1901) là đỉnh cao của Vương quốc Anh trong việc bành trướng và thống trị thế giới.

Nguyên văn: Boys into Men

Là thời kì suy thoái kinh tế toàn cầu diễn ra từ năm 1929 đến hết các năm 1930 và lấn sang đầu thập kỷ 1940.

Một loại hình âm nhạc dân gian của người Mexico, thường được biểu diễn bởi một nhóm nhỏ các nhạc công mặc trang phục truyền thống.

John Philip Sousa (1854 - 1932): Nhạc sĩ vĩ đại người Mỹ, nổi tiếng với các hành khúc quân đội ca ngợi lòng yêu nước mạnh mẽ.

Loại bánh (cake) được làm trong chảo (pan), nguyên liệu chính là bột mì/lúa mạch, trứng, sữa...

Có nhiều truyền thuyết về chàng thanh niên Adonis này, nhưng đều chung một điểm đây là một anh chàng hết sức đẹp trai, được nữ thần Tình yêu say đắm cuồng nhiệt. Trong lúc đi săn, Adonis bị một con lợn lòi đâm chết và máu chàng đã nở ra một loại hoa. Từ đó “Adonis” trở thành một danh từ chung chỉ các anh chàng đẹp trai.

Nguyên văn: Chicken fricassee

Nguyễn văn: calling it chicken fuckasee and laughing like jackasses

Katrina là cơn bão gây thiệt hại vật chất lớn nhất và thiệt hại nhân mạng nhiều thứ năm trong lịch sử nước Mỹ.

Đơn vị đo chất lỏng của Anh và Mỹ. 1 gallon tương đương 3,78541 lít; 1 lít tương đương 0,2641722 gallon

SUV (Sport Utinity Vehicle): Xe thể thao đa dụng

Một loại bánh nướng nhỏ, dạng cupcake

Một hãng xe của Nhật

Cardigan là tên một kiểu áo khoác ngoài, mỏng dùng để mặc vào mùa thu.

Pullover là một loại áo len chùm đầu khác.

Một luật sư biện hộ hư cấu - nhân vật chính trong các tiểu thuyết
trình thám của nhà văn Erle Stanley Gardner.

Nguyễn văn: Salad Bowl of the World

Một loại xe mô tô phân khối lớn

Nhân viên công vụ mới kết thúc kì thực tập sinh ngắn hạn. Từ này xuất phát từ Thế chiến II, dành cho các khóa đào tạo nhân viên văn phòng kéo dài ba tháng..

Một hãng bia có nguồn gốc từ Mexicô

Muhammad Ali: Cựu vận động viên quyền anh huyền thoại người Mỹ, từng giành huy chương vàng Olympic.

Theo chuẩn quốc tế, 1 dặm tương đương 1,609344 km

Vergil (15/10/70 TCN - 21/9/19 TCN): Một nhà hiền triết thời cổ đại, người sáng tạo ra những thiên sử thi ca tụng nguồn gốc huyền thoại của dân tộc La Mã.

Nguyên văn: fuck off

Nguyên văn: I wouldn't touch your dick with a six-foot stick. (Câu nói không được lịch sự nên dịch giả đã sử dụng phương pháp nói giảm nói tránh).

Chó ngao Anh hay đôi khi gọi là chó ngao là một giống chó ngao có nguồn gốc từ nước Anh. Đây là giống chó lớn nhất thế giới về cân nặng, và đứng hàng thứ ba về chiều cao chỉ sau giống chó săn Ái Nhĩ Lan và Great Dane.

Cà phê pha bằng cách cho nước sôi đi qua tấm lọc để chiết xuất 25-30ml cà phê thành phẩm có lớp kem màu nâu cánh gián phía trên và thanh biscotti

Một loại bánh quy đến từ Ý

Là một giống chó nhà có nguồn gốc từ châu Mỹ, được nuôi ở Anh để làm vật giữ nhà cũng như được sử dụng trong những cuộc chọi chó.

Một chi thực vật có hoa trong họ Cúc. Đây là chi bản địa của Bắc Mỹ.

Hay còn gọi là bài Cầu, một kiểu chơi dùng bộ bài tây phổ biến ở Mỹ, Anh và các nước châu Âu.

90 độ F tương đương khoảng 32 độ C

National Football League - Giải bóng bầu dục quốc gia

Table of Contents

[Giới thiệu](#)

[1](#)

[2](#)

[3](#)

[4](#)

[5](#)

[6](#)

[7](#)

[8](#)

[9](#)

[10](#)

[11](#)

[12](#)

[13](#)

[14](#)

[15](#)

[16](#)

[17](#)

[18](#)

[19](#)

[20](#)

[21](#)

[22](#)

[23](#)

[24](#)

[25](#)

[26](#)

[27](#)

28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

41

42

43

44

45

46

47

48

49

50